

# ĐẠI VIỆT SỬ THI

HỒ ĐẮC DUY

## QUYỂN I CHƯƠNG MỞ ĐẦU

Dân tộc ta từ ngày dựng nước  
Giòng sử thiêng đã được viết ra  
Hằng nghìn năm trước trôi qua  
Đất đây đã có quốc gia Việt Thường

### THỜI ĐẠI HỒNG BÀNG (2879 - 257 TCN)

Vua Thần Nông vốn giòng Lạc Việt  
Cháu : Đế Minh . Nối nghiệp vua ban (2879  
TCN)  
Rừng xanh, Ngũ Lĩnh chiêm quan  
Phương Nam chọn đất , cưới nàng Vụ Tiên

### KINH DƯƠNG VƯƠNG - XÍCH QUỶ

Với mỹ nhân xe duyên kết tóc  
Sinh ra đời Lộc Tục hoàng nam  
Cắm lều, dựng trại, chiêu dân  
Đặt tên Xích Quỷ giang sơn một vùng

Kinh Dương Vương xứng hùng một cõi  
Đất nước dài một giải mệnh mông  
Kết hôn con gái Thần Long  
Sinh ra Sùng Lãm nối dòng Vương gia

### LẠC LONG QUÂN

Lạc Long Quân có bà vợ trẻ  
Nàng Âu Cơ diễm lệ thướt tha  
Bà sinh một bọc trứng gà  
Một trăm trứng nở thành ra trăm người

Đi theo cha, năm mươi về tới  
Bỏ núi rừng ra mãi Biển Đông  
Mẹ cha dòng dõi : Tiên , Rồng  
Như rừng với biển khó lòng cùng nhau

### HÙNG VƯƠNG - VĂN LANG

Mãi về sau, Long Quân chọn được  
Đất Phong Châu khí vượng kinh đô  
Văn Lang lập quốc bấy giờ  
Hùng Vương xứng đế, cõi bờ tuần tra

Nước Văn Lang, nhìn ra Đông Hải  
Động Đình Hồ ở mãi Bắc phương  
Bờ Tây : Ba Thục chắn đường  
Phía Nam giáp nước Hồ Tôn của Chàm

Chia đất nước ra làm mấy bộ  
 Lấy Văn Lang làm chỗ trung quân  
 Việt Thường, Ninh Hải, Cửu Chân  
 Hoài Hoan, Giao Chỉ, Bình Văn, Dương Tuyền

Miền Vũ Dịch, Chu Diên, Cửu Đức  
 Miền Tân Hưng, Phúc Lộc, Vũ Ninh  
 Ngoài xa Lục Hải mấy thành  
 Bên trong Lạc Tướng vây quanh bên ngoài

Người Bách Việt chen vai sát cánh  
 Sống quây quần bên nhánh sông Lô  
 Đất, rừng trù phú trời cho  
 Dân chuyên nông nghiệp, rành nghề gốm nung

Nền Văn Hóa Đông Sơn rực rỡ  
 Chế Trống Đồng dùng ở khắp nơi  
 Khai sinh tục vẽ trên người  
 Xâm mình để tránh các loài dưới sông

Vào cuối đời Vua Hùng thứ sáu  
 Phù Đổng hương có cậu con trai  
 Lên ba chặng nói chặng cười  
 Nghe tin giặc đến liền đòi sứ vô

Tâu Hoàng Thượng : Xin cho thảo tặc  
 Sẽ đánh nhừ tan tác giặc Ân

Xin đúc ngựa sắt roi thần  
 Để làm vũ khí đánh quân bạo tàn

Rời vườn vai, xua tan lũ giặc  
 Xong quay về đến đất Sóc Sơn  
 Áo nhung bỏ lại bên đường  
 Dấu chân Phù Đổng Thiên Vương nay còn

Đời Thành Vương, vua sai đem lễ (1062 TCN)  
 Biếu nhà Chu : Bạch trĩ vũ mao  
 Mở đầu hai nước bang giao  
 Chu công đáp lại , xe trao đưa về

Nàng Mị Nương muôn bề sắc sảo  
 Trai Thục bang kính báo cầu thân  
 Vua Hùng hỏi ý quần thần  
 Xét rằng bên Thục mười phân đáng ngờ

Việc hôn nhân chẳng qua là tính  
 Dùng mưu ngầm kiêu định Văn Lang  
 Vua Hùng đã biết ý gian  
 Lựa lời từ chối Thục Vương việc này

Lại treo bảng kén tài phò mã  
 Ai nhanh chân sẽ gả Mị Nương  
 Sơn Tinh sớm, được hưởng hương  
 Chậm chân chàng Thủy đau thương hận thâm

Thủy Tinh thề , mỗi năm làm lụt

Ra oai thần mưa trút nước dâng  
 Thục Vương xấu hổ còn hơn  
 Dặn cho con cháu quyết tâm trả thù

### THỜI ĐẠI NHÀ THỤC (257 - 208 TCN) AN DƯƠNG VƯƠNG ÂU LẠC

Năm Giáp Thìn (257TCN) bấy giờ Thục Phán  
 Xâm lấn dần địa phận Văn Lang  
 Tự xưng hiệu An Dương Vương  
 Kinh đô đóng ở Việt Thường Phong Khê

Bỏ quốc hiệu Văn Lang ngày trước (257TCN)  
 Đổi ra thành Âu Lạc từ đây  
 Tính theo năm tháng đến rày  
 Hăm bảy thế kỷ, kế thay vua Hùng

Đời cuối cùng của giòng Hồng Lạc  
 Tính ra là mười tám Hùng Vương  
 Trải bao điền hải tang thương  
 Đến nay Thục Phán chiếm luôn riêng mình

Chọn được chỗ lương điền đất tốt  
 Vua cho người động thổ khởi công  
 Cổ Loa thành gọi Tư Long  
 Xoay theo xoắn ốc từ trong ra ngoài

Thành Tư Long xây hoài chẳng được

Thần Kim Quy bày chước trừ ma  
 Dặn rằng dù có can qua  
 Linh Quang, Kim Trảo, móng ta cho người

Cổ Loa thành bồi bồi dững khí  
 Tường thì cao, hào rộng lại sâu  
 Giang sơn Vua Thục tử sau  
 Linh Giang Nam Bắc đối đầu Trung Hoa

Tần Thủy Hoàng làm vua Trung Quốc  
 Cho Nhâm Ngao đất được một miền (214TCN)  
 Triệu Đà giữ trấn Long Xuyên  
 Phía Nam Thiên Đức thuộc quyền Thục Vương

Đất Nam phương lắm le muốn lấy  
 Đã mấy lần thất bại mưu sâu  
 Sai con Trọng Thủy sang hầu  
 Làm quan Túc Vệ, bắc cầu thông gia

Chàng Trọng Thủy nghe cha đánh cắp  
 Lấy nỏ thần bẻ gập làm đôi  
 Âm thầm để tạm một nơi  
 Đánh lừa vua Thục và người chung quanh

Cuộc chiến tranh về sau xảy đến  
 Cứ tưởng rằng nỏ vẫn chỗ xưa  
 Đến khi lâm trận nhà vua  
 Mới hay kẻ cắp đã đưa đi rồi

Giặc đuổi gấp, bén sau chân ngựa  
 Tới đường cùng núi Dạ chắn ngang  
 Thục Vương ngửa mặt mà than  
 "Nỏ thần vô dụng, Rùa thần cứu ta"

Rùa hiện ra, nhìn vua rối gắt :  
 "Kẻ ngồi sau là giặc biết không ?"  
 Mị Châu tình đã nặng lòng  
 Rắc đường lông ngỗng để chồng tìm theo

Vua quay lại, chém vèo một nhát  
 Nàng đã ra cái xác không hồn  
 Từ đây triều Thục mất luôn  
 Năm mươi năm chắn chỉ còn vết lông (257-208TCN)

Đất Phiên Ngung vốn giòng Chân Định  
 Vua Triệu Đà thôn tính Lĩnh Nam  
 Là người quý quyết, mưu thâm  
 Đã từng hỏi thử : "Ta bằng Lưu Bang ?"

**THỜI ĐẠI NHÀ TRIỆU (207 - 111 TCN)**  
**ÂU LẠC TRIỆU ĐÀ (VŨ ĐẾ) 207 - 137 TCN**  
**ở ngôi 71 năm**

Nam Việt Vương Triệu Đà xưng đế (207TCN)  
 Năm Mậu Ngọ làm lễ lên ngôi  
 Giang sơn hùng cứ một thời

Cát quân chiếm lấy đất ngoài Trường Sa

Đánh Ngô Nhuế chạy xa khỏi đảo  
 Nơi biên thùý tiến thảo viễn chinh  
 Quyền uy riêng một triều đình  
 Dừng cờ Tả đạo xưng quyền đế quân

Triệu Vũ Đế thâm dần đất nước  
 Ở phía Nam tới được Việt Thường  
 Bắc Phương thì đến biên cương  
 Cùng người Trung Quốc vạch đường phân ranh

Hán Văn Đế trị bình cường thịnh (179 TCN)  
 Sai người vào Chân Định tìm ra  
 Mộ phần, gia tộc Triệu Đà  
 Sửa sang miếu mạo mấy tòa cung lẫm

Kể từ đó, hai phương giao hảo  
 Hán và Đế xếp giáo lui binh  
 Bàng dân thiên hạ yên tình  
 Nước nhà thịnh trị thanh bình cả hai

**VĂN VƯƠNG (137 - 125 TCN)**  
**ở ngôi 12 năm**

Cháu là Hồ, con trai Trọng Thủy  
 Nổi ngôi vua, Vũ Đế trao cho  
 Văn Vương học đạo Thuấn Nghiêu

Lấy nhân lễ nghĩa làm điều trị dân

Mân Việt Vương cho quân xâm lấn  
 Nam Việt xưa thuộc Hán từ lâu  
 Kiến Nguyên sai tướng vào châu  
 Giúp giùm Nam Việt, kết nhau lúc này

Lời giao ước chung tay chống giặc  
 Giữa hai miền Nam Việt - Trung Hoa  
 Nếu khi gặp việc can qua  
 Thì cùng hợp sức để mà cứu nhau

Vì Văn Vương ơn sâu cầu cạnh  
 Cho nên Vua bàn tính thiệt hơn  
 Sai người sắm sửa đưa con  
 Đem qua nhà Hán để làm con tin

Triệu Văn Vương ngồi trên gần được  
 Mười hai năm nối nghiệp Triệu Đà (137 - 125  
 TCN)  
 Anh Tề lúc trước cho qua  
 Nay quay trở lại thay cha trị vì

**MINH VƯƠNG 125 - 113 TCN)**  
**ở ngôi 12 năm**

Mới vừa về, lên ngôi Thiên tử (124 TCN)

Triệu Minh Vương đã phụ lòng tin  
 Bỏ trưởng, lập thứ lòng riêng  
 Phong Cù Hoàng hậu gây thêm bất hòa

Mất kỹ cương quốc gia phân hóa  
 Phép nước suy mỗi họa gần bên  
 Vợ thì dâm loạn chuyên quyền (112 TCN)  
 Con còn bé bỏng đưa lên trị vì

Hán Nguyên Đỉnh tính bề xâm lược  
 Sai Ngụy Thần dùng chức gián ly  
 Khi dụ dỗ, lúc răn đe  
 Khuyên vua phiên thuộc theo về Bắc Phương

**AI VƯƠNG (113 - 112 TCN)**  
**ở ngôi 1 năm**

Triệu Ai Vương sức hèn tuổi trẻ  
 Thái hậu là một kẻ trắng hoa  
 Giữa triều Tể Tướng Lữ Gia  
 Vì dân can gián nhưng bà chẳng nghe

**THUẬT DƯƠNG VƯƠNG (112 - 111 TCN)**  
**ở ngôi 1 năm**

Lữ Gia vì nước nhà họ Triệu  
 Vung thớt gươm kết liễu Ai Vương

Lập con trưởng của Minh Vương  
Tên là Kiến Đức, Thuật Dương Vương hầu

Không bao lâu, biết vua bị giết  
Nguyên Đĩnh bèn thừa dịp ra tay  
Phiên Ngung sắp đặt mấy ngày  
Mùa Đông Canh Ngọ bao vây thành trì (111 TCN)

### THỜI ĐẠI BẮC THUỘC NHÀ TÂY HÁN (110 - 39 SCN)

Nước suy vi, dân tình ta thán  
Tổ quốc chừ quân Hán cướp đi  
Đất phân chín quận, giặc chia  
Đặt quan cai quản, sau khi giết người

Đất Lĩnh Nam từ thời lập quốc  
Đến bây giờ lại mất vào tay  
Nước ta Bắc thuộc từ rày (110 TCN)  
Giặc gây thảm cảnh đọa đày nhân dân

Đặt đất Nam làm đô hộ phủ  
Thạch Đái là thứ sử Giao Châu  
Tích Quang văn hóa thâm sâu  
Tiếp theo Tô Định tham giàu bạo quan (110 TCN - 39)

Ở Giao Chỉ người dân còn nhớ  
Công của người Thái Thú Nhâm Diên  
Dạy ta cày cấy canh điền  
Tỏ lòng tưởng niệm lập đền khói nhang

Thời Tây Hán làm than khổn đốn  
Suốt thời gian trăm bốn chín năm (149)  
Bao nhiêu uất hận hờn căm  
Thêm tên Tô Định tham tàn hại dân

### THỜI ĐẠI TRUNG NỮ VƯƠNG - TRUNG VƯƠNG 40 - 43 ở ngôi 3 năm

Hai Bà Trưng con quan Lạc tướng  
Quê Phong Châu thuộc huyện Mê Linh  
Trưng Trắc đến tuổi trưởng thành  
Cùng chàng Thi Sách, kết tình phu thê

Thù Tô Định lăm bề hà khắc  
Lại giết chàng Thi Sách tướng quân  
Tham tàn một lũ bất nhân  
Đọa đày thiên hạ muôn phần đốn đau

Thù Tô Định không sao kể xiết  
Cùng với em thề quyết một lòng  
Nam nhi đánh với quần hồng

Để coi nhi nữ vẫy vùng thử xem

Bà Trưng Trắc cùng em Trưng Nhị  
Phất cờ đào quyết chí trừ gian  
Thù chồng không trả nào cam  
Nước còn nô lệ chẳng kham lao tù

Vua nhà Hán, khởi từ năm Sửu (41)  
Cho Phục Ba sang cứu Phong Châu  
Lưu Long, Phù Lạc phong hầu  
Đặt làm phó tướng dẫn đầu tiến binh

Ở Mê Linh, cùng dân cả nước  
Để sẵn sàng chặn bước xâm lăng  
Cửu Châu , Hợp Phố , Nhật Nam  
Thanh Trì , Nam Hải , Lĩnh Nam theo về

Lệnh phát đi, đánh nhanh rút gọn  
Dụ giặc vào chia mỏng địch quân  
Kẻ thù như nước đang dâng  
Ào ào tiến đến đã gần Tây Nhai

Trước thế giặc như loài lang sói  
Sợ quân mình khó nổi đánh nhau  
Vua bà ra lệnh lùi sâu  
Vào vùng cứ địa, đào hào cắm chông

Trận khởi đầu giết xong Hàn Vũ  
Giết tên này ở chỗ Tây Nhai

Trăm quân giặc chết trận này  
Khiến cho Mã Viện phải thay ý đồ

Vượt sông Hồng thừa cơ đánh úp  
Lịnh Hai Bà : Tạm chớ giao tranh  
Bảo toàn lực lượng để dành  
Cắm Khê đọi lịnh, đánh nhanh bất kỳ

Giặc biết ý cho đi từng đội  
Lấn chiếm dần không vội ra quân  
Bình ta đánh chậm, cầm chân  
Điều quân đại chiến ở gần Hát Giang

Dưới lọng vàng, trên đầu voi chiến  
Bóng hai bà ẩn hiện trong sương  
Cờ đào phấp phới hiên ngang  
Quần thoa nhi nữ mỡ đường tiến quân

Sau một trận giao tranh ác liệt  
Sa cơ đành tuấn tiết hy sinh  
Hát Giang nước biếc gieo mình  
Ổn đền nợ nước, tình riêng với chồng

Hai Bà Trưng một lòng với nước  
Vì cơ đồ vị quốc vong thân  
Trăm năm nước chảy đá mòn  
Vẫn còn in lại dấu chân vua Bà

Năm Quý Mão hai bà tuấn tiết

Trước mười năm ở tít Trung Đông (43)  
Chiên con là chúa Hải Đông  
Chết trên thánh giá vì lòng độ nhân

Rút về Nam, Đô Dương vào núi  
Cố tìm đường đánh đuổi Hán quân  
Nghĩa binh Chu Bá theo chân  
Mấy năm kháng chiến yếu dần tiêu hao

"Cột Đồng gãy thì Giao Châu diệt"  
Là lời thề tướng giặc ghi đây  
Phục Ba đức, dựng cột này  
Cổ Lâm dấu tích đến nay khó tìm

### THỜI ĐẠI BẮC THUỘC NHÀ ĐÔNG HÁN (43 -226)

Quân Đông Hán gọng kềm siết chặt  
Trị dân Nam mặc sức giam cầm  
Tha hồ vợ vét, tham lam  
Cướp theo cửa cải bạc vàng mang đi

Những Thái Thú người Di, người Hán  
Rất nhiều tên tán tận lương tâm  
Làm quan đâu được vài năm  
Vén thu lông trĩ, kỳ nam đem về

Năm Canh Tuất (190) Man Di Nam Chiếu  
Quy tụ người ở đạo Nhật Nam  
Cũng như dân ở Tượng Lâm  
Lập nên nước mới là Chăm hiện nay

Nước Lâm Ấp tôn ngay thủ lĩnh  
Là Khu Liên thống lĩnh toàn dân  
Về sau đổi lại Hoàng Vương  
Đất đai khai phá mở mang xuống dần

Hán Trung Bình vào năm Giáp Tý (184)  
Giao Lý Tiến quản lý Giao Châu  
Rời sai Sĩ Nhiếp về sau  
Phong chức Thái Thú cầm đầu từ đây

### THỜI ĐẠI BẮC THUỘC NHÀ ĐÔNG NGÔ 226 - 280

Sĩ Nhiếp người Vấn Dương, nước Lỗ  
Cuối năm Dần đầu với Ngô Vương  
Tôn Quyền cho gửi thư sang  
Giữ nguyên chức tước, phong hàm Tướng Quân

Quân xâm lược dần dần áp đặt  
Lấy luật Tàu ép bắt dân ta  
Đổi thay phong tục đã qua  
Lâu ngày đồng hóa, dần dà diệt luôn

Năm Bính Dần nữ vương Triệu Ẩu (246)  
 Dấy dân quân chiến đấu diệt Ngô  
 Núi Nưa tụ nghĩa dựng cờ  
 Giết viên thứ sử nhà Ngô đương thời

### THỜI ĐẠI TRIỆU THỊ TRINH 248 - 248 ở ngôi 1 năm

Triệu Thị Trinh là người nhan sắc  
 Cùng anh là Quốc Đạt cầm quân  
 Lệnh Bà sức khỏe đang xuân  
 Cỡi đầu voi dữ diệt quân bạo tàn

Trong Núi Nưa, nuôi quân dạy tướng  
 Cờ mao dùng khiển tướng điều binh  
 Khiến cho giặc phải rùng mình  
 Tôn Quyền biệt phái sai Hành Dương sang

Triệu Trinh nương linh hồn chiến đấu  
 Trước ba quân tả hữu giáp vàng  
 Dân tôn "Lệ Hải Bà Vương"  
 Tên Bà nghe đến kinh hoàng giặc Ngô

Chúa Đông Ngô mưu mô quý quyết  
 Nhưng lệnh bà quyết diệt ngoại bang

Đánh cho Lục Dận kinh hoàng  
 Đánh cho quân giặc hết đường rút lui

Đất Mỹ Hóa là nơi tử chiến  
 Giặc xếp hàng Phú Đieu chôn thân  
 Ngô vương chiến thuật đổi ngay  
 Dằng dai phản kích đêm ngày cầm chân

Lũ Giặc Ngô lâu dần trụ vững  
 Chiếm từ từ dân chúng chung quanh  
 Bà Triệu rút bỏ khỏi thành  
 Nghĩa quân kiệt sức nên đành bại vong (248)

Dòng sông Lương binh không thấy bóng  
 Dáng Nhụy Kiều nữ tướng năm nao  
 Phát phơ một ngọn cờ đào  
 Sơn hà phút chốc lọt vào ngoại bang

## QUYỂN HAI

### THỜI ĐẠI BẮC THUỘC 227 - 540 NHÀ NGÔ - TẤN, TỔNG TỀ LƯƠNG

Đất Giao Châu tách làm hai phía (264)  
 Phần phương Nam Giao Chỉ đặt tên  
 Tấn - Ngô , nhị quốc tranh quyền  
 Đất vùng thuộc địa rồi ren tơ bởi

Lúc Đông Ngô, lúc đời nhà Tấn  
 Lũ cầm quyền, tán tận lương tâm

Dân ta đói rách lắm than  
Dưới ách nô lệ ngoại bang bấy giờ

Ông Đào Hoàng phong cho hầu tước  
Khi Tấn triều cướp được Giao Châu (271)  
Cầm quyền cũng được khá lâu  
Bốn đời thứ sử nối nhau kế thừa

Quân xâm lược dù Ngô hay Tấn  
Tổng Lương Tề cũng vẫn ác ôn  
Ngày càng bóc lột nhiều hơn  
Thu gom của cải để làm của riêng

Bọn quan lại tranh quyền giành chức  
Giết lẫn nhau cưỡng bức nhân dân  
Như tên Lương Thạc, Lư Tuần (322)  
Như tên Lý Tồn, Trường Nhân bấy giờ (380)

Phạm Hồ Đạt làm vua Lâm Ấp (399)  
Cất quân vào đánh đất Nhật Nam  
Tràn qua tiến chiếm Cửu Chân  
Giao Châu thôn tính bàn hoàn Tấn Vương (413)

Hai năm sau Hoàn Vương đánh tiếp (415)  
Vào Giao Châu cướp giết dã man  
Bắt theo vô số dân thường  
Đem về Phật Thệ để làm tù binh

Chúng đốt thành phá tan nhà cửa

Hủy kho tàng phóng lửa đốt dinh  
Cửu Chân thiên hạ rùng mình  
Dã man tàn bạo, dân lành ngả nghiêng

Viên thứ sử đương quyền trao trở  
Dụ Hoàng Vương vào chỗ nghi binh  
Ra tay tốc chiến thành linh  
Giết ngay Hồ Đạt đuổi binh khỏi thành

Phạm Dương Mại nhân danh Lâm Ấp (432)  
Xin cai quản phần đất Giao Châu  
Tổng vương xuống chiếu phê vào  
Rằng không chấp thuận yêu cầu của y

Năm Bính Tý (436) Hòa Chi khởi đánh  
Giết Phù Long tướng lãnh Chiêm Thành  
Tấn công tiến chiếm thật nhanh  
Tiến vào Tượng Phố là kinh đô Chàm

Ở Nhật Nam giặc không quấy rối  
Thời Hoàng Vương suy thoái dần dần  
Lâm Ấp, Nam Chiếu là dân  
Không còn đáng sợ như lần trước đây

Bọn quan lại lũ người gian ác  
Lo làm giàu đi cướp của dân  
Như tên Lưu Bột, Trường Nhân  
Như là Lưu Khả tham quan đương quyền

Bọn Phương Bắc triều miên cưỡng bóc  
 Hại dân lành xúi dục man di  
 Điêu tàn non nước suy vi  
 Long dân mong ngóng những vì cứu tinh

**NHÀ TIỀN LÝ (541 - 547)**  
**LÝ NAM ĐẾ ở ngôi 7 năm**

Ở Thái Bình tháng hai Tân Dậu (541)  
 Có một người hiểu thấu lòng dân  
 Đó là Lý Bí tướng quân  
 Gióng cờ tổng cổ giặc Lương bạo tàn

Đặt quốc hiệu Vạn Xuân cho nước (544)  
 Dời đô về ở trước Long Biên  
 Người xưng Nam Đế nguyên niên  
 Xây cung Vạn Thọ đặt nền móng cho...

Đất Việt Thường cũng từ đạo đó  
 Có vương triều (544) phủ bộ trăm quan  
 Đặt ra tướng võ, tướng văn  
 Định thêm luật lệ để ngăn lạm quyền

Cho Triệu Túc được làm Thái phó  
 Lấy Tinh Thiều vào chỗ tướng Văn  
 Phạm Tu đã có công ngăn  
 Giặc người Lâm Ấp, võ quan uy quyền

Nhà Lương sai Bá Tiên tư mã  
 Làm tiên phong đánh trả Giao Châu  
 Chu Diên, vua đánh phủ đầu  
 Dằng dai chống cự, năm sau vỡ thành (545)

Trận Gia Ninh , trận sông Tô Lịch  
 Cả hai bên truy kích lẫn nhau  
 Địch dùng mưu kế đánh mau  
 Lệnh vua cho rút ngỏ hầu dưỡng quân

Đất Khuất Lạo, Tân Xương đóng tạm  
 Quân số còn hai vạn binh nguyên  
 Lại thêm ngàn lẻ ghe thuyền  
 Bổ sung binh lính dành riêng dự phòng

Hồ Điển Triệt dàn quân phục kích  
 Đánh cầm chân đợi địch hết lương  
 Nhằm khi chúng sắp cùng đường  
 Tốc thần vua sẽ đánh tràn một phen

Trần Bá Tiên, tướng quân của giặc  
 Khích quân mình đánh thật cho hay  
 Thời cơ nay đã đến tay  
 Lúc đêm ngập nước đánh ngay tức thì

Quân ta vỡ, rút về Khuất Lạo  
 Để sửa binh, gươm giáo quân lương  
 Tổ chức quân ngũ đàng hoàng  
 Chọn thêm tướng giỏi, bổ sung nhân tài

Vua cho vời Triệu Quang Phục đến (546)  
 Trao cho người ấn triện thay vua  
 Dân quân đất nước đang chờ  
 Dặn người giữ vững cơ đồ cha ông

Triệu Quang Phục anh hùng dũng liệt  
 Điều khiển quân hiểu biết mọi đàn  
 Thế vua, ông nhận ngai vàng  
 Sửa sang binh mã chọn đường ra tay

**THỜI ĐẠI TRIỆU VIỆT VƯƠNG -  
 TRIỆU QUANG PHỤC (548 - 570)  
 ở ngôi 30 năm**

Triệu Việt Vương lên thay Nam Đế  
 Đất Vũ Ninh được kể lắm người  
 Anh hùng hào kiệt khắp nơi  
 Tự về dưới trướng chen vai diệt thù  
 Đầm Dạ Trạch ở Chu Diên huyện  
 Chọn gò cao huấn luyện dân binh  
 Bùn lầy bụi rậm vây quanh  
 Um tùm cây cỏ rừng xanh bạt ngàn

Dạ Trạch Vương đánh tan tướng giặc  
 Là Dương Sàn lấy đất Giao Châu  
 Năm trăm năm , lệ thuộc Tàu  
 Từ đây độc lập, nêu cao ngọn cờ

Kể từ giờ dân yên nước mạnh  
 Vùng cư dân ở cạnh Long Biên  
 Được mùa thóc lúa nhiều thêm  
 Diệt tan xâm lược chưa yên nội tình

Lý Thiên Bảo là anh Nam Đế  
 Cùng một người họ Lý bôn ba  
 Trong khi giặc mới tràn qua  
 Vào đất Di Lạc xưng là Đào Lang

Đào Lang vương sau khi tạ thế  
 Lý Phật Tử kế vị chúa công  
 Tử xua quân xuống miền Đông  
 Giành nhau với Triệu Việt Vương đất này

Tử là tay gian manh quỷ quyệt  
 Đã năm lần chỉ biết thua đau  
 Nay dùng chước quỷ mưu sâu  
 Tìm ra diệu kế dắt nhau trá hàng

Xin cho con Nhã Lang gửi rể  
 Cài vào nhà để dễ đoạt ngôi  
 Việt Vương vốn tính thương người  
 Vô tình để hấn vào nơi thăm dò

Triệu Quang Phục chẳng lo chú ý (570)  
 Bị Phật Tử tìm kế giết đi  
 Cảo Nương vì quá đam mê

Nên cha phải chết bởi nghe lời chồng

**HẬU LÝ NAM ĐẾ (571 - 602)**  
ở ngôi 32 năm

Lý Phật Tử tiếm xưng Nam Đế  
Lấy họ xưa là đế lừa dân  
Ô Diên, đô đóng mấy năm  
Sau dời đô đến ở gần Phong Châu

Năm Nhâm Tuất vua Tàu sai tướng (602)  
Là Lưu Phương Tổng Quản Quân Doanh  
Đưa quân uy hiếp kinh thành  
Phật Tử quá sợ, trối mình hàng ngay

Tướng nhà Tùy cho người áp giải  
Đưa vua về giam tại Bắc Kinh  
Nước ta nay lại trở thành  
Là đất thuộc địa dưới quyền ngoại bang

**THỜI ĐẠI BẮC THUỘC**  
**NHÀ TÙY ĐƯỜNG (603 - 938)**

Đất Việt Thường , vào tròng lệ thuộc (603)  
Quân Tùy Đường lần lượt kéo sang  
Dưới giày xâm lược ngoại bang  
Nước non xơ xác hoang tàn thảm thương

Bọn Bắc phương đánh hơi thấy lửa  
Nghe Lâm Ấp vàng quả thật nhiều  
Lưu Phương được phái đem theo  
Quân hơn một vạn vượt đèo đánh sang

Vua Phạm Chí chặn đường đánh trả  
Quân nhà Tùy bèn giả chạy thua  
Đột nhiên quay lại đánh vào  
Trung quân phản kích làm vua chạy dài

Nhà Tùy mất, Đường sai Đạo Hựu  
Sang Giao Châu phủ dụ Khâm Hòa  
Là người khét tiếng điêu ngoa  
Khâm Hòa Thái Thú xin qua châu hầu (618)

Y cướp bóc trên châu ngọc quý  
Khi về Tàu, làm lễ dâng lên  
Địa đồ, sổ bộ tịch điền  
Của dân Nam Việt không quên một vùng

Đường Thái Tông đổi tên thành Phủ (622)  
Xứ Việt Thường xưa gọi Giao Châu  
Nay thì được gọi như sau  
An Nam Độ Hộ thuộc Tàu từ đây

**LÝ TỰ TIÊN ( 687 )**

Quan cai trị mặc tay vợ vét  
 Cửa trong dân thu hết làm riêng  
 Có người tên Lý Tự Tiên  
 Hưng binh khởi nghĩa đứng lên diệt thù (687)

Vì lực ít, khó cơ chiến thắng  
 Bị giặc Tào vây hãm đó đây  
 Về sau bị bắt, lưu đày  
 Quân tan, binh vỡ tiếc thay anh hùng

### ĐINH KIẾN ( 687 )

Tướng của người là ông Đinh Kiến (687)  
 Gom tàn quân quyết chiến tới cùng  
 Đánh thành vây phủ tấn công  
 Giết tên Đò hộ dẹp xong lũ này

Vua nhà Đường cử ngay Tư mã  
 Tào Trục Tĩnh qua ngã Quế Châu  
 Phục binh giết Kiến trả thù  
 Cho tên Đò Hộ bấy giờ tham lam

### MAI HẮC ĐẾ ( 722 )

Mấy trăm năm , mấy đời Bắc thuộc  
 Toàn dân ta trói buộc triền miên  
 Bọn quan nha lại đương quyền  
 Làm điều thất đức đảo điên lòng người

Khắp mọi nơi dân tình ta thán  
 Mong có người báo hận cho dân  
 May thay có bậc thánh nhân  
 Quê làng Mai Phụ, Thúc Loan tên ngài

Cả toàn dân đến nơi Can Lộc (713)  
 Một lòng trừ ngoại tộc Bắc Phương  
 Thề nay đánh đuổi giặc Đường  
 Trừ quân xâm lược nhiều nhưng giống nòi

Năm Quý Sửu lên ngôi Cửu Ngũ (713)  
 Ngài là người đất cũ Hoan Châu  
 Thu về đất nước đã lâu  
 Bị Tào đô hộ cất đầu không lên

Năm Giáp Dần (714) đuổi tên Đò Hộ  
 Là Sở Khách ra khỏi Giao Châu  
 Từ đây sạch bóng quân thù  
 Toàn dân mỡ hội khởi đầu kỷ nguyên

32 châu thu liền một mối  
 Một Vương quyền phục vụ cho dân  
 Ngoại giao các nước ở gần  
 Lâm Ấp, Chân Lạp, Kim Lân để cùng

Lập thế chung : Tìm đường giữ nước

Khai sinh ra chiến lược liên hoàn  
 Hợp cùng các nước lân bang  
 Tạo thành sức mạnh sẵn sàng đấu tranh

Bốn mươi vạn dân binh các nước  
 Làm kinh hồn lữ cướp Bắc phương  
 Mười năm ròng rã vua Đường  
 Vạch xong kế hoạch lên đường xuất quân

Dương Tư Húc làm quan Vệ Tướng (722)  
 Tiến quân vào theo hướng Phục Ba  
 Húc theo đường cũ đi qua  
 Từ Khâm Châu đến chỉ vừa một đêm

Trong thoáng chốc đã lệnh quân giặc  
 Ùa vào theo lối tắt đường sông  
 Quân ta bối rối vô cùng  
 Những nơi xung yếu lọt vòng bao vây

Mai Hắc Đế rời ngay khỏi phủ  
 Rút vào rừng đánh trả địch quân  
 Binh lương , khí giới hao dần  
 Quân cùng lực cạn mười phần còn hai

Nước độc lập đã mười năm chẵn (712 - 722)  
 Ngài mất rồi nhưng vẫn còn đây.  
 Tiếc thương không nói nên lời  
 Đền Mai Hắc Đế nơi người mệnh chung

### **BỐ CÁI ĐẠI VƯƠNG (761 - 802)**

Ba quý tử con Phùng Hạp Khánh (767)  
 Vị tướng tài bên cạnh Thúc Loan  
 Những trang văn võ song toàn  
 Phùng Hưng anh cả lại càng oai phong

Vật ngã trâu, tay không bắt hổ  
 Uy danh kia sấm nổ gần xa  
 Hưng binh vì nước, vì nhà (766 - 780)  
 Anh hùng hào kiệt nghe qua theo về

Cờ khởi nghĩa lời thề vì nước  
 Quyết tâm giành cho được non sông  
 Giúp dân giải thoát khỏi vòng  
 Đã từng nô lệ ở trong tay Tàu

Vì nô lệ phát cờ đại nghĩa  
 Đánh tan tàch khiếp vía ngoại xâm  
 Đánh cho tướng giặc bàng hoàng  
 Đánh cho toi tả đầu hàng mới thôi

Cao Chính Bình sợ oai mà chết (791)  
 Giặc nhà Đường kế hết cạn lương  
 Vẫn còn ngoan cố không hàng  
 Về sau dùng kế Anh Hùng mới xong

Đẹp giặc xong, làm vua trị nước  
 Ở trên ngôi vừa được bảy năm (782)  
 Một lòng vì nước vì dân  
 Khi ngài tạ thế nhân tâm sứt sùi

Ngài đã vì mệnh trời , quốc tổ  
 Dâng tôn ngài Bối Cối Đại Vương  
 Cầm quyền giữ mỗi kỷ cương  
 Giúp dân bẻ gãy gông cùm ngoại bang

Con Phùng An thay cha kế nghiệp  
 Bị nhà Đường uy hiếp đánh tan  
 Triệu Xương cai trị cử sang  
 Làm quan Đô Hộ An Nam lúc này (791)

Nửa thế kỷ từ ngày mất nước (790 - 840)  
 Cứ mỗi lần, kẻ trước kẻ sau  
 Sang làm Thứ Sử Giao Châu  
 Tên nào cũng trở thành giàu có thêm

Tội cho dân lên rừng xuống biển  
 Mò ngọc trai, tìm kiếm ngà voi  
 Cong lưng tôi mọi cho loài  
 Ngoại bang xâm lược tác oai dân mình

### **DƯƠNG THANH ( 819 )**

Năm Kỷ Hợi (819) Dương Thanh thứ sử

Người Giao Châu chiêu dụ dân quân  
 Phất cờ khởi nghĩa đánh tan  
 Giết Lý Tượng Cổ tham tàn hiếp dân

Mấy năm sau Dương Thanh tử trận  
 Người Nam Chiếu Hoàn Động kéo sang  
 Cùng đi có cả Hoàn Vương  
 Là vua Lâm ấp lên đường xâm lăng

### **NAM CHIẾU XÂM LĂNG ( 858 )**

Năm Mậu dần, An Nam loạn lạc (858)  
 Khắp mọi nơi đói khát triền miên  
 Bên trong xã hội không yên  
 Cõi ngoài Nam Chiếu chiếm nguyên mấy vùng

Quân Nam Chiếu hung hăng xâm lấn  
 Đuổi quân Đường đến tận biên cương  
 Thành mất, tướng chết thảm thương  
 Giết ngay Sái Tập nhà Đường năm sau (863)

Quân Nam Chiếu cầm đầu một cõi  
 Đuổi giặc Đường ra khỏi Giao Châu (863)  
 Đặt viên Tư Tấn ngôi cao  
 Từ đây đất Việt thuộc vào người Man

Quân Nam Chiếu hai lần lấy đất  
 Đường binh thua mất mặt Hải Môn

Quan dân thất đảm kinh hồn  
 Vừa bắt vừa giết dễ hơn vạ người

Nhà Đường sai Cao Biền sang đánh (846)  
 Với mưu đồ bình định Giao Châu  
 Chủ trương trấn áp làm đầu  
 Xây thành khẩn đất làm cầu giao thông

Năm Bính Tuất (866) xem xong dự án  
 Cao Biền cho đào móng sửa sang  
 La Thành xây mới khang trang  
 Nhà hơn bốn chục vạ gian để dùng

Đi một vòng gần hai nghìn trượng  
 Đắp quanh thành một đoạn đê cao  
 Vọng lâu liên kết cùng nhau  
 Châu mai bốn mặt thêm vào phía trên

Lại đào kênh Thiên Vy lấy lối (867)  
 Để ghe thuyền lui tới thông thương  
 Về sau dân gọi Cao Vương  
 Cao Biền đã ở đất Nam mấy đời

Đến năm Tỵ (880) lòng người không thuận  
 Bèn dấy lên tổng tấn công ngay  
 Đuổi tên Tăng Cổn chạy dài  
 Lại thêm Nam Chiếu tác oai bên ngoài

Quân Nhà Đường không ai cai quản

Chạy xô nhau kinh mạn bỏ thành  
 Nhắm đường Ung Quảng cho nhanh  
 Sau lưng để lại vô vàn binh lương

Thuở bấy giờ dân đang khổ ải  
 Một là do quan lại nhà Đường  
 Hai là Nam Chiếu nhiễu nhương  
 Chúng cùng cướp bóc phá tan nước mình

Giặc hai bên mặc tình vơ vét (905)  
 Chúng tha hồ càn quét nhân dân  
 Núi sông mấy bận qua phân  
 Lòng người uất hận chỉ mong có ngày

### KHÚC THỪA DỤ (906 -907)

Khúc Thừa Dụ vừa ngay khi ấy  
 Với danh gia nổi dậy cơ đồ  
 Một lòng vì nước mà lo  
 Cùng dân khởi nghĩa, đắp mô chiếm thành

Giặc giả phong "Đồng Bình Chương Sự"  
 Kèm theo chúc Tiết Độ Sứ quân  
 Dụ người mong được lòng dân  
 Dụ cơn phần uất của dân Việt mình(906)

Giặc biết đâu, người anh hùng ấy  
 Xoay thế cờ đoạt lấy thời cơ  
 Cùng dân giữ vững cõi bờ  
 Dễ dàng bẻ gãy ý đồ mưu thâm

### **KHÚC HẠO (907 - 917)**

Mới ba năm mà người vôi thác  
 Con : Khúc Hạo gánh vác lên thay (907)  
 Một trang anh kiệt nhân tài  
 Lấy dân làm gốc vạch ngay tỏ tường

Nhà cải cách kiếm đường phát triển  
 Từ nghèo nàn sẽ biến ấm no  
 Tổ chức quản lý phân cho  
 Từng châu, từng phủ phải lo chu toàn

Đừng đầu Tĩnh là viên Quản Giáp  
 Giáp, chia thành từng xã nhỏ hơn  
 Lựa người lệnh trưởng khôn ngoan  
 Bình quân thế ruộng vương tròn cho dân

Lấy an lạc, khoan dung, giản dị  
 Làm phương châm cai trị nhân dân  
 Cải cách hành chính dần dần  
 Quốc gia đổi mặt ngày càng thắm tươi

Khi tạ thế chọn người kế vị  
 Suốt đời vua chỉ nghĩ đến dân  
 Giữ cho đất nước hùng cường  
 Dân thêm giàu mạnh ngày càng mở mang

Để giang sơn ngày càng vững chắc  
 Phải đối đầu với giặc Bắc phương  
 Ngoại giao khôn khéo nhún nhường,  
 Sứ thần trao đổi bình thường với nhau

Nơi địa đầu giữ yên biên giáp  
 Với Chiêm Thành, Chân Lạp phương Nam  
 Phân chia ranh giới rõ ràng  
 Đặt quân canh giữ sẵn sàng chặn ngay

### **KHÚC THỪA MỸ (917 - 923)**

Khúc Thừa Mỹ lên thay Khúc Hạo (917)  
 Sai sứ thần sang báo vua Lương  
 Giữ tình giao hảo bình thường  
 Nhận cờ Tiết Việt tượng trưng Phiên thần (919)

Quân Nam Hán mạnh tâm chiếm đoạt  
 Lý Khắc Chính được cắt đem qua  
 Bình hùng tướng mạnh quân xa  
 Mạnh tâm chiếm lại nước ta bấy giờ

Năm Canh Dần kẻ thù Nam Hán (930)  
 Lấy đất đai ở quận Giao Châu

Đại La, Hoan , Ái thu vào  
Cất quân mấy vạn đánh vào Champa

Thứ sử mới tên là Lý Tiến  
Được điều sang trợ giúp việc quân  
Nhưng mà thế giặc đã tàn  
Đại La giữ được mấy phần chung quanh

Ở Dương Xá vàng danh Bộ Tướng  
Người họ Dương hào trưởng năm xưa  
Ba ngàn quân sẵn phòng ngừa  
Phất cờ khởi nghĩa diệt chừa ngoại xâm

Dương Đình Nghệ phá tan bọn giặc  
Đuổi thứ sử vây bắt tàn quân  
Giết thêm Trần Bảo hung thần  
Tự xưng Tiết Độ Sứ Quân cầm quyền

### **DƯƠNG ĐÌNH ( Diên) NGHỆ (931 - 938)**

Dương Đình Nghệ giữ yên đất nước  
Coi binh quyền mới được bảy năm  
Thì tên Nha Tướng gian thâm  
Là Kiều Công Tiễn manh tâm hại người (937)

Ham địa vị giết ngay chủ cũ  
Công Tiễn kia dạ thú lòng lang  
Cũng vì ham chức, làm càng  
Rước quân ngoại tộc phá tan cơ đồ

## **QUYỀN BA**

### **NGÔ QUYỀN (938-944 )**

Tính kể từ đầu năm Mậu Tuất (938)  
Đất nước ta quả thật rối bời  
Lăm le Nam Hán bên ngoài  
Bên trong nội loạn lòng người oán than

Đất nước chìm trong cơn nguy biến  
Vua Nam Hán muốn chiếm nước ta  
Sai con Hoằng Tháo đem qua  
Binh hùng tướng mạnh để mà xâm lăng

Chúa Nam Hán chiếu ban mũ áo  
Cho Vạn Vương Hoằng Tháo tiên phuông  
Cử thêm binh mã lên đường  
Chiến thuyền theo hướng Bạch Đằng tiến vô

Còn riêng y, đóng đô Bắc Bạch  
Ở Hải Môn ứng trực sẵn sàng  
Nghe tin quân giặc tràn sang  
Ngô Quyền gấp rút chặn đường , đánh ngay

Trước giết Tiễn , sau bày thế trận  
Sông Bạch Đằng dụ chúng tiến sâu  
Cọc ngầm từng khoảng cách nhau

Đội khi nước lớn trên bầu đổ ra

Thuyền của ta nhấp nhô mặt sóng  
Tháo tức mình nổi trống tiến quân  
Đuổi theo sát khí đặng đặng  
Quân ta giả chạy, theo giòng nước xuôi

Rồi đột nhiên ta quay phản kích  
Khi nước triều vừa kịp rút nhanh  
Đánh cho một trận tan tành  
Quan quân tướng giặc thất kinh rụng rời

Thuyền của địch đâm lòi cọc sắt  
Nát lũng sườn khiến giặc thất kinh  
Nhác trông lại thấy Ngô Quyền  
Oai phong lẫm liệt trên thuyền chỉ huy

Ta chẻ đôi, phân ly đội ngũ  
Giặc bỏ thuyền lố nhố lên bờ  
Hán quân đâu thể nào ngờ  
Lọt vòng mai phục ta chờ từ lâu

Địch khiếp vía đâm đầu tháo chạy  
Còn quân ta thấy vậy đánh luôn  
Dồn cho chúng đến cùng đường  
Bắt ngay Hoảng Tháo, trước quân chém liền

Chúa Nam Hán vật mình đau đớn  
Biết con đà tử trận, phan thân

Xác con để lại đất này  
Giận mình không đủ sức tài cứu con

Bạch Đằng Giang, sông xưa hùng dũng  
Tiếng sóng rền còn vọng đầu dây  
Hồn thiêng chót vót chân mây  
Ngọn cờ độc lập tung bay trên thành

Người ta bảo có vành ánh sáng (898 - 944)  
Khi vua sinh tỏa rạng khắp nơi  
Khí thiêng un đúc nên người  
Tướng đi tựa hổ, nốt ruồi ngang lưng

Có trí dũng, sức nâng được vạc  
Lúc trẻ thơ mẹ đặt Ngô Quyền  
Cùng con Dương Nghệ kết duyên  
Được phong Nha tướng cầm quyền Ái Châu

Đất Đường Lâm ơn sâu vũ lộ  
Chọn Loa Thành làm chỗ đóng quân  
Lập Dương hoàng hậu, chiêu đàn  
Đặt ra chức tước cho hàng thân vương

Chế nghi lễ, đai cân phẩm phục  
Thiết triều đình theo bậc đế vương  
Ngài vừa bốn bảy thì băng  
Ở ngôi cứu ngũ Việt Thường sáu năm (941)

Một chiến thắng ngàn năm để lại

Sông Bạch Đằng mãi mãi thiên thu  
Đường Lâm xây dựng cơ đồ  
Ngô Vương lưu dấu để cho đến giờ

### **DƯƠNG BÌNH VƯƠNG ( 945-950 )**

Ngô Xương Ngập kế thừa ngôi báu  
Có Tam Kha là cậu của mình  
Di thư Vua viết phân minh  
Giao Kha giúp rập con mình lên ngôi

Nhưng Tam Kha nuốt lời di chúc (945)  
Tên gian thần thừa lúc ấu vương  
Mon men trở dạ bắt lương  
Cướp ngôi của cháu , Bình Vương xưng càn

Dương Tam Kha mưu gian hại cháu  
Bọn cận thần cho dầu đa mưu  
Cũng không giấu được ý đồ  
Soán ngôi phản nghịch dở trò mị dân

### **HẬU NGÔ VƯƠNG ( 951-965 )**

Ngô xướng Văn nhân danh triều cũ  
Cùng hai người họ Đỗ, họ Dương  
Dùng mưu bắt được Bình Vương  
Bảo toàn cơ nghiệp nối giòng họ Ngô

Văn cùng anh cùng lo việc nước  
Sau Xương Ngập lẩn lướt chuyên quyền  
Muốn giành tất cả làm riêng  
Gây nên chia rẽ anh em trong nhà

### **LOẠN SÚ QUÂN ( 966 )**

Loạn sứ quân tạo ra thảm cảnh (966)  
Mười hai phe tranh đánh lẫn nhau  
Sứ quân tên họ như sau :  
Lý Khuê, Bạch Hổ, Đằng Châu chiếm thành

Đất Thái Bình Nguyễn Khoan hùng cứ  
Đỗ Cảnh Thạc, Xương Xí, Nguyễn Siêu  
Lã Đường, Kiều Thuận tiếp theo  
Rồi Ngô Nhật Khánh lại gieo kinh hoàng

Kiều Công Hãn giành dân với Tiệp  
Loạn sứ quân chém giết lẫn nhau  
Chiến tranh mãi đến năm sau  
Cuối cùng Bộ Lĩnh tóm thâu nước nhà (968)

### **ĐINH BỘ LÍNH ( 968 -980 )**

Đinh Bộ Lĩnh vốn là bộ tướng  
Của sứ quân Trần Lãm Minh Công  
Châu Hoan thứ sử : cha ông  
Quê người ở đất Đại Hoàn Hoa Lư

Mồ côi cha kể từ thuở bé  
 Mẹ họ Đàm quạnh quẽ nuôi con  
 Ngày thường với trẻ cùng thôn  
 Tréo tay làm kiện suy tôn mà đùa

Cầm cờ lau, tay khua nghi trượng  
 Chơi như là điều tướng, khiển binh  
 Người già thấy thế làm kinh  
 Trẻ này sau lớn ắc thành đế vương

Quả nhiên sau, khương cường khôn lớn  
 Đầu quân về dưới trướng Minh Công  
 Cùng dân dấy nghĩa xưng hùng  
 Sứ quân hàng phục cuối cùng tôn lên

Vạn Thắng Vương thành tên người gọi  
 Bởi mỗi lần trống nổi xuất quân  
 Điều binh tốc thắng như thần  
 Khiến cho hùng trưởng quy hàng dưới tay

Năm Mậu Thìn lên ngai Hoàng Đế (968)  
 Dời đô về kinh ấp Hoa Lư  
 Đắp thành, bảo vệ kinh đô  
 Sáu quân binh mã để lo giữ gìn

Đại Cồ Việt đặt tên cho nước  
 Dùng kinh tế liệu trước cho dân  
 Nghiêm minh trái lệnh bất tuân

Vạc dầu củi sắt để răn mọi người

Vua lại sai phân chia nhiệm vụ  
 Chọn nhân tài để bổ làm quan  
 Biên niên, lịch sử rõ ràng  
 Ghi từng sự kiện để làm tàng thơ

Chia binh ra quân cơ mười đạo  
 Cấp quân trang, mũ áo chỉnh tề  
 Định phân cấp bậc uy nghi  
 Đạo, Quân, Lữ, Tốt, Ngũ ghi rõ ràng

Đình Tiên Hoàng lập năm hoàng hậu  
 Quá yêu con thơ ấu Hạng Lang  
 Phong làm Thái Tử thay vương  
 Buộc con Đình Liễn phải nhường cho em

Năm Bính Tý thương thuyền các nước (976)  
 Lần đầu tiên dừng bước đất ta  
 Đem dâng phẩm vật lụa, ngà  
 Cống triều cốt để làm quà giao thương

Cuộc ngoại thương đầu tiên từ đây  
 Cửa nước ngoài muốn cậy nhờ ta  
 Bán buôn trao đổi lại qua  
 Giữa dân các nước diễn ra trong vùng

Liễn mất quyền, sinh lòng chiếm đoạt  
 Giết Hạng Lang tội ác Việt Vương

Vì ngôi làm việc bất lương  
Nhẫn tâm đến nỗi coi thường tình thâm (797)

Việc như thế nẩy mầm bạo loạn  
Tên Đỗ Thích thí mạng nhà vua  
Khi ngài an uống say sưa  
Trong sân cung cấm bấy giờ nửa đêm

Hắn giết thêm Việt Vương Đinh Liễn  
Rồi trèo tường lén ẩn trong cung  
Bị quan Nguyễn Bặc truy lùng  
Tìm ra hung thủ bên trong lỗ vò

Tên Đỗ Thích bấy giờ bị bắt  
Thân thể y bằm nát thịt xương  
Đáng đời răn kẻ làm gương  
Âm mưu thoán đoạt ngôi vương của người

Việc hại người chung quy là thế  
Chuyện quốc gia phải để vô tư  
Bỏ trưởng mà lấy con thơ  
Lập năm hoàng hậu cơ đồ e hư

Rước linh cửu vua rồi đem táng  
Mã Yên Sơn thuộc huyện Trường Yên  
Quần thần đưa trẻ cầm quyền  
Vừa tròn sáu tuổi đã lên ngai vàng

### ĐINH PHẾ ĐẾ (979 - 980 )

Quan đại thần Lê Hoàn nhiếp chánh (980)  
Mưu thông gian với cánh họ Dương  
Vân Nga thái hậu tôn vương  
Cùng quan Cự Lạng dọn đường đoạt ngôi

Vở hài kịch đến hồi ngoạ mục  
Trong triều đình gặp lúc lao đao  
Ngang nhiên nội phủ đi vào  
Quan quân áo trận ào ào nói năng

### ĐẠI HÀNH HOÀNG ĐẾ ( 980 - 1005 )

Tôn Thập Đạo nổi chân Thiên Tử  
Năm Canh Thìn khai thái tân quân (980)  
Tung hô vạn tuế mấy lần  
Vân Nga thái hậu cúi dâng áo bào

Lẽ đương nhiên nhân nào quả ấy  
Bộ Lĩnh xưa từng lấy vợ người  
Trớ trêu cho cái sự đời  
Vợ mình kẻ khác cướp rồi biết chằng ?

Quê Ái Châu Lê Hoàn xưng đế  
Lấy vợ vua : Dương thị phu nhân  
Lên ngôi Hoàng hậu để gần  
Mười hai trai lớn lần lần phong vương

Năm Canh Thìn Tống vương hạ chiếu (980)

Sai Đa Tốn mang biểu thư sang  
 Vừa đe, vừa dọa, vừa nương  
 Tung đòn tâm lý dọn đường xuất quân

Tống chia quân ra làm bốn mũi  
 Hướng Bạch Đằng đường thủy tiến qua  
 Hội quân ở đất Đại La  
 Lạng Sơn binh bộ chia ba kéo vào

Hầu Nhân Bảo làm Giao Châu sứ (980)  
 Tôn Hoàng Hưng, Khâm Tộ theo chân  
 Lưu Trùng đốc thúc thủy quân  
 Hơn ba vạn đưa lên đường vượt sang

Hầu Nhân Bảo dương dương tự đắc  
 Kéo quân vào đi tắt lối sông  
 Vừa qua gần tới Chi Lăng  
 Bị ta phục kích giết phăng ngay liền

Giặc khiếp đảm thất điên, bát đảo (981)  
 Lê Đại Hành vũ bão tiến công  
 Giặc phơi thầy chết đầy đồng  
 Đánh tan ba vạn quét xong giặc thù

Bắt Phụng Huân, trói gô Quân Biện  
 Giải giặc Tàu về đến Hoa Lư  
 Bộ binh Khâm Tộ thua to

Tống Vương xuống chiếu truyền thu quân về

Vua nước Tống suy đi tính lại  
 Dừng chiến tranh không khỏi thương vong  
 Chi bằng đưa chế sách phong  
 Giữ cho thông hiếu được lòng hai bên

Lê Đại Hành nắm quyền quân lữ  
 Sai Tử An mở lộ Bắc Nam (992)  
 Thân hành đánh chiếm Nam Man  
 Chém Bê Mi Thuế kinh hoàng dân Chiêm

Vì trước đó người Chiêm bắt giữ  
 Quan Từ Mục , Ngô Tử Canh sang  
 Đưa thư hỏi tội Hoàn Vương  
 Lâu nay không thấy đưa sang cống triều

Trăm cung nữ bắt theo về nước (982)  
 Lẫn bạc vàng lấy được trong cung  
 Nhà sư Thiên Trúc bị cùm  
 Theo quân chiến thắng đi cùng di quan

Vua ra lệnh phá tan tông miếu  
 Hủy thành trì quốc bửu thu gom  
 Đánh Chiêm một trận thất hồn  
 Rửa xong cái nhục dám giam sứ thần

Đối với Tống dần dần thông hiếu  
 Sai sứ thần dâng biểu Ung Hy

Xin làm tiết trần biên thù (985)  
Đến năm Thuần Hóa phong vì Quận Vương (995)

Khéo ngoại giao khi cường, khi nhược  
Lúc sứ thần Lý Giác sang thăm (987)  
Vua sai Sư Thuận giả làm  
Chèo đò đưa sứ , đối ngâm thơ rằng :

"Bạch mao phô lục thủy  
Hồng trạo bãi thanh ba"  
Hai người ứng đối ngâm nga  
Giác càng kính phục về nhà tấu lên

Vua cho trả bọn Quách Quân biện  
Là tù binh trong trận Chi Lăng  
Nhân khi Sứ Tống sang thăm  
Tỏ tình hòa hiếu nhún nhường của ta

Vua cầm quyền, trông xa thấy rộng  
Là một người lương đồng tài cao  
Giỏi tài nội trị ngoại giao  
Giỏi tài khai khẩn vét đào kênh mương

Năm Quý Mão ( 1003) trên đường thị sát  
Kênh Đa Cái hết nước cạn khô  
Vua liền ra lệnh truyền cho  
Quân dân nạo vét để đưa nước vào

Giặc Cử Long lâu lâu quấy rối

Vua đích thân đi tới Cùmg Giang  
Điều quân , bày trận dọn đường  
Kêu trời ba tiếng đánh trần , giặc tan

Nam Bình Vương tước phong của Tống  
Vì bãi binh ở Trấn Như Hồng  
Vua Tàu cũng muốn đẹp lòng  
Nên sai sứ đến dâng công cho ngài

Việc Ất Mùi (995) quan quân Giao Chỉ  
Trăm chiến thuyền trực chỉ Trung Hoa  
Hành quân tốc chiến từ xa  
Như Hồng thị trấn vòng qua đánh vào

Châu Tô Mậu , Ung Châu nước Tống  
Cũng bị ta chiếm đóng mấy ngày  
Chiếm rồi cho rút ra ngay  
Để mà nhắc nhở cho người biết ta

Sai quan nha đúc tiền Thiên Phúc (984)  
Xây thêm lầu Long Lộc, Trường Xuân  
Dựng nhà trên núi Đại Vân  
Điện vàng, Điện bạc sức dân đổ vào

Đối với nước tài cao trông thấy  
Nhưng việc nhà chẳng mấy kỷ cương  
Anh em không biết nhún nhường  
Mưu giành ngôi báu tranh vương đoạt quyền

**TRUNG TÔNG HOÀNG ĐẾ (1005 )**

Điện Trường Xuân vào năm Ất Ty  
 Vua băng hà chiếu chỉ truyền ngôi  
 Anh em giành giết ghế ngai  
 Cuối cùng Long Việt là người được may

**NGỌ TRIỀU HOÀNG ĐẾ (1005 -1009)**

Lê Long Đĩnh sai người hạ sát  
 Giết anh mình để đoạt ngôi vua  
 Sửa quan chế đổi triều vua  
 Rập khuôn theo đúng kiểu như bên Tàu (1006)  
 Mẹ Long Đĩnh tên Hầu Di Nữ ?  
 Là một người gốc ở Champa  
 Hai vua bà đã sinh ra  
 Nửa mang máu Việt , nửa là Champa

Long Đĩnh có : bốn bà hoàng hậu  
 Xin Tàu cho mũ áo dát vàng (1009)  
 Tống triều chấp thuận gởi sang  
 Vua mang ngư trắng đem dâng Bắc Triều  
 (1007)

Theo Sử ký làm điều quái đản  
 Được gán cho Long Đĩnh - Minh vương  
 Một là dâm dăng bạo tàn

Hai là ác đức coi thường mạng dân ?

Như chuyện lấy : thằng lẩn làm gói  
 Bắt trẻ thơ ra gọi cho ăn  
 Bắt người trấn nước sủi tâm  
 Bắt người xẻo thịt, bắt nằm chuồng heo

Bắt trèo cây cheo leo cao vút  
 Đốn gốc để cho rớt xuống chơi  
 Lấy cỏ tranh quấn vào người  
 Rồi đem đốt lửa vua tôi giải sầu

Lại róc mía trên đầu sư trọc  
 Rồi giả vờ như sóc nhằm gai  
 Thả tay vua để dao rơi  
 Đầu sư gội máu, vua cười vỗ tay

Vua lại sai cho người bắt rắn  
 Bỏ vào quần để đặng dọa chơi  
 Lão bà hoảng vía la trời  
 Vỗ tay thích chí vua cười bò lăn

Lúc thiết triều vua nằm nghiêng ngả  
 Bởi vì người đã quá ham mê  
 Tẩu sắc, dâm dật ê chề  
 Mắc thêm bệnh trĩ khó bề ngồi lâu

Tên "Ngọ triều" bắt đầu từ đó  
 Tắm điện lâu là chỗ vua băng

Đồng dao lên tiếng hát rằng :  
"Ngọa triều hoàng đế" là thằng quái thai

Có một điều mà đời chẳng hiểu  
Tại sao vua dâng biểu xin kinh ? (1007)  
Đắp đường, dựng cột, đào kênh ?  
Đóng thuyền để chở bộ hành sang sông ?  
(1009)

Trong bốn năm coi trông việc nước  
Đã năm lần chinh phạt phiến quân  
Nếu vua là kẻ hôn quân  
E rằng phải xét cân phân mọi bề

Nhà Tiền Lê tuyệt dòng từ đấy  
Kỷ Dậu niên triều ấy mất ngôi (1009)  
Cầm quyền hăm chín năm trời  
Thay vua họ khác hai ngày lạ chưa ? !

Đã mấy lần cơ đồ nguy biến  
Cảnh sơn hà lâm nạn chiến tranh  
Quốc gia chìm nổi gập ghềnh  
Cuối cùng vẫn thắng xích xiềng ngoại bang

## QUYỂN BỐN

## LÝ THÁI TỔ ( 1010 - 1028 )

Lý Công Uẩn vốn dân Cổ Pháp  
Sinh ra đời đúng bậc minh vương  
Lên ngôi hoàng đế Việt Thường  
Là n người khoan thứ tinh tường việc dân

Cha không có, mẹ người họ Phạm  
Chùa Tiêu Sơn giao hợp thần nhân  
Sinh vua tuần tú bội phần (974)  
Năm lên ba tuổi cho làm con nuôi

Lý Khánh Văn nhận nuôi đứa bé  
Trẻ thông minh đủ vẻ lương tường  
Sư chùa Lục Tổ rất thương  
Nói rằng : Không phải người thường thế đâu

Mãi về sau lời sư Vạn Hạnh  
Đã trở thành định mệnh quốc gia  
Nhiều năm rông rã trôi qua  
Tiên tri lúc trước quả là đúng ngay  
Sau hai ngày vua Lê Long Đĩnh  
Chết chưa chôn thì chuyện xảy ra  
Trong triều nổi cuộc phong ba  
Nguyễn Đề , Cam Mộc đứng ra nói rằng :

"... Bọn ta không nhân lúc này cùng nhau  
sách lập Thân vệ ( Lý Công Uẩn ) làm thiên tử ,  
lở bối rối có xảy ra tai biến gì ,

liệu chúng ta có còn giữ được cái đầu hay không  
? "

Cuộc chính biến tôn vương chớp nhoáng  
Kế hoạch xong chỉ đúng hai ngày  
Cho dù ai muốn trở tay  
Cũng không xoay được đổi thay cuộc cờ

Lý Công Uẩn , cơ đồ có sẵn  
Kẻ khôn ngoan dưới trướng khá nhiều  
Thiền sư Vạn Hạnh phò theo  
Thái sư Khuôn Việt đem điều nghĩa nhân

Gốc là dân mỗi giếng trị nước  
Việc khởi đầu làm trước lên ngôi  
Bỏ giếng lưới, bỏ giam người  
Đại xá thiên hạ đổi đời từ đây

Vua xuống chiếu từ rày có việc  
Không thuận lòng giải quyết với nhau  
Được quyền diện kiến trình tâu  
Vua thân phán quyết ngỏ hầu minh oan

Lại hạ lệnh : người đang trốn tránh  
Cho phép về lại cảnh quê hương  
Áo cơm giúp kẻ cùng đường  
Tha người Nam Chiếu cấp lương đưa về

Vua lại phê, ba năm tha thuế

Sửa đình chùa đổ nát hư hao  
Công, hầu, khanh tướng ban trao  
Chọn người xứng đáng để giao trọng quyền

Viết chiếu truyền, dời đô đến chỗ (1010)  
Thành Đại La đất cổ Cao Vương  
Vùng này đất phẳng mười phương  
Long châu, hổ phục dị thường địa linh

Nhìn địa hình, đông, tây, nam, bắc  
Thế đất này nét sắc mà oai  
Vì dân lập kế lâu dài  
Tính theo vận nước nhân tài hội đây

Lạ lòng thay, thuyền vua vừa đến  
Có rồng vàng xuất hiện trên sông  
Đổi tên thành gọi Thăng Long  
Mùa thu tháng bảy khởi công dựng nền (1010)

Điện Càn Nguyên nơi coi triều chính  
Điện Tập Hiền hướng định chánh Nam  
Năm sau là Điện Long An  
Phía đông Giảng Võ Thư Tàng kế bên

Bốn cửa thành : Tương Phù, Quán Phúc  
Cửa phía Bắc Diệu Đức mở ra  
Đại Hùng theo hướng Tây qua  
Tường cao hào chắn phía xa ngoại thành

Cửa Đan Phượng thông liền Uy Viễn  
 Bạc thềm rồng trước Điện Cao Minh  
 Thăng Long quang cảnh hữu tình  
 Nghênh Xuân cung cấm, ngoại thành chùa  
 Nghiêm

Đổi niên hiệu Thuận thiên để tính (1010)  
 Chúc đặt ra phân định rõ ràng  
 Sắc phong cho sáu bà hoàng  
 Các con đều được tước vương , tước hầu

Lấy kinh tế làm đầu trị quốc (1013)  
 Định lệ ra luật nước rõ ràng  
 Sáu tên sưu thuế đàng hoàng  
 Năm lần giảm thuế nước càng phồn vinh (1017)

Nơi Phiên trấn (1020), tình hình không ổn  
 Giặc xâm lăng khốn đốn dân binh  
 Cất quân chinh phạt tự mình  
 Đánh cho mấy trận tan tành Cử Long

Vua một lòng tôn sùng đạo Phật  
 Xuống chiếu truyền khuyên tập chép kinh  
 Để lâu bát giác tôn vinh (1021)  
 Đúc chuông, xây tháp, linh đình làm chay

Với Bắc triều vua sai thông hiếu  
 Nhà Tống phong Giao Chỉ quận vương  
 Năm lăm tuổi thọ hưởng dương (1028)

Hiệu là Thái Tổ, Thọ Lăng táng ngài

Lý Công Uẩn , nhân thời mỡ vận  
 Vốn là người khí tượng đế vương  
 Song ưa nghe việc dị thường  
 Nên chi bị lụy đoạn trường mà thôi

### LÝ THÁI TÔNG ( 1028 -1054 )

Lý Phật Mã vâng lời di chiếu  
 Đến cấm thành mới hiểu ra rằng  
 Ba em mai phục thân quân  
 Giết mình để đoạt ngai vàng về tay

Xác vua cha còn đây chưa liệm  
 Sao ba em toan chiếm ngai vàng  
 Đồng Chinh, Thánh Dực, Võ Vương  
 Rõ là cốt nhục tương tàn buồn thay

Cuộc chính biến, ba tay vương tử  
 Khiến triều đình phải xử cho nghiêm  
 Có quan Phụng Hiếu điện tiền  
 Rút gươm thẳng đến chém liền Võ Vương

Lý Phật Mã trong cơn bối rối  
 Lên ngôi vua hiệu đổi Thiên Thành

Tôn cha, Thái Tổ thần danh  
Quốc tang bố cáo trong thành, ngoài biên

Vua tha cho bọn em dấy loạn  
Lấy tình người đổi oán bằng ân  
Đem tiền, gạo phát cho dân  
Gọi là bố thí ngay lần lên ngôi

Vua lại sai đặt ra thứ bạc  
Để trao quyền cho thật phân minh  
Lựa người tài giỏi nghề binh  
Phong làm Thượng Tướng giữ gìn quốc gia

Vua lập ra bảy bà hoàng hậu  
Là một điều nhiên hậu không ai  
Sách phong thái tử truyền ngai  
Nhật Tôn hoàng tử được ngài ban cho

Là một người nhân từ sáng suốt  
Lại hiểu thông thao lược kinh luân  
Sáu nghề lễ nhạc luật âm  
Ngự văn, thư số cũng trang anh tài

Suốt một đời trên ngai hoàng đế  
Bước trường chinh tế thế đông, tây  
Ở ngôi hăm bảy năm đầy  
Tám lần chinh phạt dạn dày phong sương

Đánh Trệ Nguyên chặn đường Tồn Phúc (1033)

Phạt Chiêm Thành qui phục nhân tâm (1039)  
Dải dầu chín tháng hành quân  
Chém đầu Sạ Đầu, giết gần vạn binh (1044)

Vua xuống chiếu soạn thành bộ Luật  
Ghi rõ ràng cho thật phân minh  
Chia ra môn loại rành rành  
Đâu là dân luật, luật hình, luật quân

Bộ Hình Thư được dân mong muốn (1042)  
Bởi vì là thích ứng mọi nơi  
Luật nghiêm lại hợp tình người  
Công bằng đúng lẽ thuận trời, an dân

Tội gian dâm, tội đồ, hối lộ  
Soạn thành văn lý số rõ ràng  
Những ai làm việc lâu năm  
Mà không có lỗi được thăng chức liền

Vua lại sai đóng thuyền cỡ lớn  
Hạ thủy đầu chiến hạm Vạn An (1034)  
Vinh Xuân, rồi chiếc Nhật Quang (1037)  
Thủy quân cũng đóng vài trăm tiểu thuyền (1043)

Vua hạ lệnh đào kênh Đăn Nãi (1029)  
Rồi lại sai vét đãi Lãm Kênh (1050)  
Đặt mốc, cắm biển đề tên  
Chỉ đường, hướng lối kẻ bên vệ đường

Trạm Hoài Viễn để giường khách nghỉ  
 Xây trên bờ bên mé Gia Lâm (1035)  
 Tây Nhai mở chợ cho dân  
 Trên sông Tô Lịch bắt ngang chiếc cầu

Lệ từ lâu, năm nào cũng thế  
 Vua thân hành tế lễ Thần Nông  
 Tịch điền ruộng đã cày xong  
 Nêu gương thiên hạ dốc lòng làm ăn

Vua lại dạy cung nhân dệt gấm (1040)  
 Phát trống kho gấm Tống làm quà  
 Từ đây sử dụng lụa nhà  
 Trong dân sản xuất ; của ta, ta dùng

Dạy Hoàn Vương chấp cung xét hỏi  
 Việc kiện thưa xử tội rồi tâu  
 Lại cho Thái tử coi châu  
 Để nghe chính sự ngõ hầu ngày sau (1054)

Thuật dạy con bắt đầu như thế  
 Cho muôn đời lấy để làm gương  
 Tính vua đôi lúc bất thường  
 Thích nghe sấm ký khoa trương việc mình

Trong Cấm Thành buồn tình giải trí  
 Lập đoàn ca nhạc kỹ trăm người  
 Vào rừng Kha Lãm tìm voi

Dựng chùa Diên Hựu, xây đài chứa Kinh (1049)

Khấp đất nước thanh bình an lạc  
 Vua là người trầm mặc tinh thông  
 Tháng mười Giáp Ngọ, tiết đông (1054)  
 Trường Xuân vua mất đau lòng con dân

Là một người bội phần cơ trí  
 Việc quốc gia chăm chỉ sớm hôm  
 Tiếc rằng hay nói khoe khoang  
 Là người khai sáng mối nguồn về sau

### LÝ THÁNH TÔNG (1054 - 1072) ĐẠI VIỆT

Được ngôi cao : Thái Tông Hoàng Đế  
 Là Đông Cung thừa kế Nhật Tôn  
 Một người tâm tính ôn tồn  
 Thương dân, trọng việc lại còn lo xa

Đổi quốc hiệu thành ra Đại Việt (1054)  
 Lập lịch triều, kỹ yếu định danh  
 Gọi tên : Long Thụy Thái Bình  
 Sửa sang chính sự, dân tình an sinh

Lập Văn Miếu , nặn hình Tứ Phối  
 Những người hiền : Khổng Tử, Chu Công  
 Bầy hai trò giỏi thờ chung

Là đất văn vật, tấn phong nhân tài

Ngoài cấm thành xây dài cao nhất  
Đặt tên là Bảo tháp Báo Thiên (1054)  
Mười hai tầng đứng dính liền  
Vươn cao chọc trượng oai nghiêm vô cùng

Gặp tiết đông lúc trời lạnh giá  
Thương người tù thiếu cả chiếu chăn  
Gian, ngay chưa biết tỏ tường  
Truyền cho ngục lại phát chẩn để nằm (1055)

Xót dân tình phải chẳng không biết (1064)  
Nên nhiều khi làm việc lỗ lăm  
Xử người như với người thân  
Lấy điều khoan giảm gia ân cho người

Dân thiếu ăn, đức trời thừa thiếu (1075)  
Tha thuế tô, một kiểu khuyến nông  
Vua, Quan, Dân, lính một lòng  
Giữ yên bờ cõi chẳng mòng riêng tây

Năm Kỷ Hợi lựa ngày Bắc phạt (1059)  
Đánh Khâm Châu cả nước kinh hoàng  
Biểu dương lực lượng vài hôm  
Rời cho triệt thoái truyền gom quân về

Đánh nước Tàu thị uy cho biết

Cũng bởi vì vua ghét Tống vương  
Phản phúc đối trá dị thường  
Nuốt lời binh viện đánh Nùng Trí Cao

Đánh Chiêm Thành răn vua Phiên trấn  
Chúa Chăm-pa thất trận đầu hàng  
Thế cùng Chế Củ xin dâng  
Ba châu cắt đất xin nhường Thánh Tông

Vua bằng lòng tha cho Chế Củ  
Cõi biên thùy uy vũ vang danh  
Thu về Địa Lý, Ma Linh (1069)  
Cùng châu Bố Chính trở thành đất ta

Tuổi bốn mươi, sinh ra con nhỏ (1066)  
Vua rất mừng, trăm họ hân hoan  
Có người nối dõi ngai vàng  
Phong ngay thái tử, đăng quang sau này

Lý Thánh Tông có tài văn học (1056)  
Làm minh văn cho đục trên bia  
Cung thương sáng tác nghề kia  
Phỏng theo nhạc khúc chẳng lìa âm Chiêm

Tiếng trống Chiêm vô cùng hấp dẫn  
Điệu Pì dền khi bỗng, lúc khoan  
Tám mươi điệu trống Kỳ Năng  
Ri Nai khúc hát nhẹ nhàng vui thay

Nhân một hôm gặp ngày xuân nhựt (1063)  
 Dân hiếu kỳ nô nức tranh đua  
 Nhân ngài đi vãn cảnh chùa  
 Cố nhìn được mặt đức vua một lần

Chỉ riêng một, giai nhân tuyệt sắc  
 Không nhìn vua, nép mặt bên lan  
 Khiến vua làm lạ vô vàn  
 Vua cho võng kiệu để mang nàng về

Tên Ý Lan cũng vì tích đó  
 Là một người sắc sảo thông minh  
 Thay vua việc nước điều hành  
 Khi chồng sang đánh Chiêm Thành năm sau

Lý Thánh Tông tài cao nhân hậu  
 Coi việc dân, đạt thấu lẽ trời  
 Cơ đồ gánh vác trên vai  
 Bình Chiêm, phạt Tống trong ngoài vỗ yên

## QUYỂN NĂM

### LÝ NHÂN TÔNG HOÀNG ĐẾ (1072 - 1127)

Vua băng hà, con lên bảy tuổi (1072)  
 Húy Càn Đức, miếu hiệu Nhân Tông  
 Lý Đạo Thành được sắc phong  
 Thái sự phụ chính để trông triều đình

Đổi niên hiệu Thái Ninh năm Tý (1072)  
 Bà buông rèm chính sự cùng nghe  
 Tranh quyền bức tử Hoàng Phi  
 Là Hoàng thái hậu đương thì họ Dương  
 Lý Đạo Thành lên đường biên trấn (1073)  
 Cũng chỉ vì can gián Linh Nhân  
 Giết người nào có ăn năn  
 Một rừng, hai hổ thiệt rằng khó thay

Việc triều chính trong tay Thái hậu (1072)  
 Nhân tiết xuân xuống chiếu tuyển sinh (1075)  
 Lựa người bác học minh kinh  
 Tam trường lều chông cho lưu danh với đời

Lê Văn Thịnh tên ngài báng hổ  
 Được vời vào dạy dỗ cho vua  
 Thăng dần lên chức thái sư (1085)  
 Về sau tạo phản mưu đồ thí quân (1096)

Gia nô Thịnh là dân Đại Lý  
 Có thuật riêng kỳ bí quái chiêu  
 Tưởng rằng áp đảo làm liều  
 Nên chi suýt chết vì theo lũ này

Lý Nhân Tông một tay thư pháp (1118)  
 Nét rồng bay chữ khắc trên bia  
 Minh Văn mấy vận Đường thi  
 "Lãm sơn dạ yến" vườn khuya gảy đàn (1120)

Nước thanh bình thất bông kết tụi  
 Khấp kinh thành mở hội hoa đăng  
 Đàm thi, giữa buổi xuân quang  
 Trong trời trắng xóa một màn tuyết rơi (1102)

Để có người xiển dương văn hiến  
 Lựa nhân tài hội tuyển chiêu sinh (1086)  
 Học theo Khổng Mạnh thánh hiền  
 Chuyên văn, luyện võ rạng danh nước nhà

Quốc tử giám mở ra luật mới  
 Cho những người biết chữ vào thêm  
 So tài giỏi, kém phân minh  
 Môn thi : Tính toán, luật hình học riêng (1086)

Mạc Hiến Tích đề tên bảng yết  
 Bổ làm quan học sĩ hàn lâm (1086)  
 Về sau đi sứ mấy lần (1094)  
 Thay vua yên vỗ quan quân Chiêm Thành

Cho lão thần được quyền ngời tấu  
 Trời vào thu, ban áo các quan  
 Mùa xuân lập yến đãi đấng (1123)  
 Vua quan cùng sống thân bằng với nhau

Vua ra lệnh : giết trâu phạt trượng  
 Đến mùa xuân không đốn chặt cây (1126)  
 Cấm dùng gậy nhọn cầm tay

Cùng đồ sắt thép kết bầy đánh nhau

Để giao thông xây cầu, đắp lộ  
 Sửa kinh thành những chỗ hư hao (1078)  
 Đắp đê Cơ Xá thêm cao  
 Để ngăn nước lụt tràn vào kinh đô

Trong xây cất truyền cho nung ngói  
 Để lợp nhà tránh khỏi thiên tai  
 Hội đàm với sứ nước ngoài  
 Định xong cương giới đất đai rõ ràng (1084)

Vương An Thạch nghĩ rằng Đại Việt (1075)  
 Bị Chiêm Thành đánh giết hết quân  
 Bây giờ công phá một lần  
 Chắc rằng chiến thắng sẽ nằm trong tay

Vua Tống sai Lưu Di - Thẩm Khởi  
 Ngâm dấy binh yểm tại Quế Châu  
 Thuyền bè , quân dụng đưa vào  
 Cấm dân buôn bán ra vào nước ta

Biết ý đồ của nhà Bắc Tống  
 Thường Kiệt cho làm tướng điều quân (1075)  
 Tiến sang đánh trước Châu Khâm  
 Châu Liêm cô thế đầu hàng quân ta

Tướng Ung Châu tên là Tô Giám  
 Cố thủ thành, không dám động quân

Bốn mươi ngày cố cầm chân  
Cuối cùng lương cạn phải dâng nộp thành

Ta bắt sống dân binh mười vạn  
Phá chiến hào san phẳng môn quan  
Làm cho dân Tống bàng hoàng  
Trước sức công phá dễ dàng của ta

Vào tháng ba (1076), Tống cho Phủ Sứ  
Đến Chiêm Thành phủ dụ Nam Man  
Tống quân, Chân Lạp họp bàn  
Bao vây Đại Việt dọn đường tiến quân

Chúng liên minh tạo xong thế trận (1076)  
Hai gọng kìm, dưới tấn đánh ngang  
Quách Quỳ Chiêu Thảo sứ quân  
Đem theo chín tướng, vài trăm chiến thuyền

Lại cho thêm viên quan Triệu Tiết  
Làm Phó Tướng dồn hết quân sang  
Khí tài, lương thực sẵn sàng  
Lựa ngày xuất phát lên đường tấn công

Lý Thường Kiệt chặn sông Như Nguyệt (1076)  
Rải phục binh thề quyết tới cùng  
Đánh tan lũ giặc tàn hung  
Tả tơi vó ngựa, cong lưng chạy dài

Tương truyền rằng lúc xây rào chắn

Đọc theo sông để chống đại binh  
Thì nghe có tiếng trong đền  
Thần nhân Khiếu - Hát lời truyền như sau :

"Nam quốc sơn hà Nam đế cư  
Tiệt nhiên định phận tại thiên thư  
Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm  
Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư"

Quả nhiên ứng nhiệm thiên cơ  
Dân ta đã đuổi kẻ thù bắc phương

Lý Thường Kiệt giám quan trong Nội  
Lại là người danh nổi ngoài biên (1076)  
Nức tài người phá Tống bình Chiêm  
Chính người viết bản văn tuyên để đời

Năm Giáp Thân ở nơi biên trấn (1104)  
Quân Chiêm Thành xâm lấn nước ta  
Vua Chiêm là Chế Ma Na  
Đem quân đòi lại đất nhà trước đây

Vua vội sai tướng quân Thường Kiệt  
Trở oai thần đuổi hết giặc Man  
Thu hồi toàn vẹn giang sơn  
Bắt Chiêm phải cống mấy năm một lần

Lý Nhân Tông không con nối nghiệp  
Nuôi Dương Hoán để thế ngôi mình (1117)

Hoán người đĩnh ngộ thông minh  
Phong làm thái tử thay mình mai sau

Trong tiết thu vào năm Đinh Dậu (1117)  
Ngày qua đời Thái hậu Ý Lan  
Tổ chức hỏa táng quốc tang  
Chôn theo hầu gái, hỏa đàn thiêu thân

Nghe biên giới phỉ quân quấy nhiễu  
Vua vội vàng xuống chiếu viễn chinh  
Rợp trời cờ xí tinh binh  
Thảo ra kế hoạch tự mình điều quân

Bến Thiên Thu lừng vang tiếng trống  
Đoàn chiến thuyền rẽ sóng vạch sương  
Đánh tan, bắt sống Ngụy Bàng  
Dẹp yên các động dọc đường quan sơn

Cho tịch thu bạc vàng, tơ lụa  
Cùng trâu dê, thóc lúa, bò heo  
Tù binh bắt được đem theo  
Vua tha không giết làm điều hiếu sinh

Ngày cuối cùng biết mình sắp chết (1127)  
Vua nói rằng : "Bỏ việc xây lăng  
Lễ tang giản dị khiêm cần  
Giảm phần nghi lễ cho dân khỏi phiền

Ta : nhiều năm đã lên nối nghiệp  
Nhiệm vụ thì chưa kịp làm xong  
Nay thời đến phút lâm chung  
Ta lo Thái Tử chưa thông việc triều

Nhờ Thái úy phải theo phò tá  
Coi Ấu Vương , Trẫm đã giao cho  
Vì dân giữ vững cơ đồ  
Còn ta, lãng mộ đơn sơ nhẹ nhàn"

Ngày vua băng sao sa sấm hiện  
Năm Đinh Mùi ở điện Vĩnh Quang (1127)  
Thái tử thọ lễ đăng quang  
Quỳ bên linh cữu đang quàng nơi đây

Bỏ cõi đời nghìn thu vĩnh viễn  
Gió lạnh lòng khi tiết đông sang  
Ngậm ngùi đi, ở lễ thường  
Sáu ba năm ấy đoạn trường một phen  
(thọ 63 tuổi)

### LÝ THẦN TÔNG (1128 - 1138)

Lý Thần Tông nguyên niên Thiên Thuận (1128)  
Thái úy Lê giúp rập lên ngôi  
Làm vua vào tuổi mười hai  
Hưởng dương quá mỏng, đức tài cũng không

Việc triều chính do công Thái Úy  
 Đám bề tôi thì chỉ nịnh vua  
 Đem vàng bạch với hươu, rùa (1129)  
 Dâng lên Hoàng Thượng để mua vui lòng (1137)

Từ hoạn quan, Vương Công, Tế Tướng  
 Toàn một bày nghề ngăn tham lam  
 Vua thì mê tín dị đoan  
 Vừa mới mười bảy tuổi có con để bồng

Vua xuống chiếu : Lấy chồng phải đợi (1130)  
 Đẹp xinh thì tuyển tới cung đình  
 Những cô xấu xí ngoại hình  
 Thì vua không tuyển mặc tình tự do  
 Lý Thần Tông vô lọ kém cỏi (1134)  
 Lại dâm bôn để dưới lộng quyền  
 Lân bang Chân Lạp và Chiêm (1137)  
 Thường hay quấy nhiễu ven biên nước mình

Trong kinh thành vua ra chiếu chỉ  
 Mỗi ba nhà quản lý lấy nhau  
 Nếu không kiểm soát trước sau  
 Thì cùng liên đới cũng như tội hình

Lịnh ban ra rùng mình sồn óc (1137)  
 Tạo nghi ngờ tang tóc trong dân  
 Suy đồi hỗn loạn nhân tâm  
 Gây thêm chia rẽ quân dân bấy giờ

Biết thời cơ nước đang hỗn loạn  
 Quân Chiêm Thành tiến đánh nước ta  
 Chúng vào đánh cướp Đồ Gia (1128)  
 Bảy trăm thuyền chiến tiến qua vùng này

Lý Công Bình có tài trấn áp (1137)  
 Chận Chiêm Thành, Chân Lạp mấy phen  
 Dụng binh quân pháp rất nghiêm  
 Nhờ ông đất nước giữ nguyên cõi bờ

Ở kinh thành cũng như biên trấn  
 Nhiều năm liền hạn hán triền miên (1138)  
 Vua thì đau ốm liên miên  
 Bao nhiêu quyết định dưới quyền thái sư

Thuở bấy giờ Thần Tông tại thế  
 Vua ra nhiều chiếu chỉ oái ăm (1128)  
 Dựa vào tiền của đem dâng  
 Mà ban chức tước quan hàm đất đai

Năm Bính Thìn (1136) khi khai đất ở  
 Hương Lãn kinh tìm thấy chuông xưa  
 Đó là di chỉ đồng sơ  
 Cửa nền văn hóa có từ ngàn năm

Phá Tô Lăng , tướng người Chân Lạp  
 Đem quân vào trấn áp Nghệ An (1137)  
 Làm dân khiếp đảm kinh hoàng

May mà cứu viện dẹp tan tức thì

Lý Thần Tông ham mê tiền bạc  
Việc triều đình để mặc các quan  
Biên thù giặc cướp dọc ngang  
Quốc gia bất ổn lại càng khổ thêm

### LÝ ANH TÔNG HOÀNG ĐẾ (1138 - 1175)

Tân Hoàng đế húy tên Thiên Tộ  
Lên làm vua tuổi độ lên ba (1138)  
Mẫu thân : Cảm Thánh lệnh bà  
Được phong thái hậu cũng là người gian

Mấy năm sau bốn phương loạn lạc  
Triệu Trí Chi khoát lác xưng vương (1140)  
Sau Đàm Hữu Lượng làm càn (1144)  
Sách dân, quấy nhiễu biên cương một thời  
Lý Anh Tông tuổi đời non nớt  
Bao nhiêu điều việc nước việc dân  
Đều do Thái Úy Đại Thần  
Một tay quyết định lẩn dần quyền vua

Đỗ Anh Vũ thế thừa làm ấu (1150)  
Lại tư thông Thái Hậu họ Lê  
Gian dâm trong chốn phòng the  
Giữa triều khoát lác chẳng hề nề nang

Sai quan thường hất hàm ra hiệu  
Vung tay lên như kiếu côn đồ

Nội cung tự tiện ra vô  
Quần thần hãi sợ, giả đồ làm ngơ

Điện Tiên Đô chỉ huy : Vũ Đái  
Cùng đại thần khảng khái bắt giam  
Lũ quan hối lộ, tham lam  
Thông dâm thái hậu lại làm ô danh

Tội rành rành phải đem xử trảm  
Quan Nguyễn Dương tấu bẩm xử liền  
Nhưng vì Vũ Đái tham tiền  
Chỉ phạt Thái Úy làm diên nhi thôi

Thái hậu đòi Phục quyền Anh Vũ  
Cho y làm chức cũ như xưa (1150)  
Y bèn núp bóng sau vua  
Bức người đến chết, trả thù tới nơi

Y hạ lệnh cho người khủng bố  
Làm kinh thành ngạt thở khắp nơi  
Cấm không tụ họp ba người (1150)  
Cấm không đi lại chê bai triều đình

Lệnh khủng bố kéo dài liên tục  
Cho đến khi Anh Vũ lià đời (1164)  
Bàn dân thiên hạ khắp nơi  
Thở phào nhẹ nhõm khỏi loài sói lang

Tô Hiến Thành được làm đại tướng (1161)  
 Bên cạnh vua chỉnh đốn việc triều  
 Được vua rất mực kính yêu  
 Ngoại giao ( 1163) nội trị nhiều điều sửa sang

Vua nước Tống vào năm Bảo Ứng (1164)  
 Sai sứ sang đem tặng Anh Tông  
 An Nam chiếu chỉ sắc phong  
 Đổi tên Giao Chỉ để hồng dụ ta

Nền ngoại giao giữa ta và Tống  
 Suốt nhiều năm chấn động can qua  
 Giữ tình lân quốc hiếu hòa  
 Bán buôn hai nước vào ra dễ dàng

Với các quan : Đặt khoa khảo thí (1162)  
 Cứ chín năm thanh lý một lần  
 Thăng quan tiến chức lên dần  
 Giúp người trung chính lập thân dễ dàng

Vua đi tuần những nơi hiểm yếu  
 Bởi vì người muốn hiểu ý dân (1171)  
 Hình sông, thế núi xa gần  
 Bảng đồ ghi chú, phiên thần lân bang (1172)

Vua học bắn xạ trường dựng bảng (1170)  
 Khuyên các quan võ tướng hằng ngày

Chuyên lo huấn luyện cho hay  
 Phép công phá trận lại bày ra ôn

Nơi đảo xa Vân Đồn lập trại  
 Cho thuyền buồm đi lại giao thương  
 Xiêm La, Lộ Lạc cũng thường  
 Trảo Oa cũng đến bán hàng cho ta (1149)

Vua quyết định không tha Thái Tử (1174)  
 Long Xưởng người cư xử vô luân  
 Làm điều trái đạo bất nhân  
 Thông dâm cùng với phi tần của cha

Lệnh ban ra phong cho Long Trát  
 Nổi nghiệp nhà kỹ thác truyền ngôi  
 Đông Cung Thái Tử lập rồi  
 Quyền nhiếp chính sự , triệu vời Tô Quân

Tô Hiến Thành được vua phó chức (1175)  
 Giao con mình cho bậc đại thần  
 Dốc lòng phò tá Ấu Quân  
 Một người trung nghĩa cầm cân giữa triều

Vua băng hà, vâng theo di chiếu  
 Tô Hiến Thành rước kiệu tân quân  
 Lên ngôi hoàng đế chấn dân  
 Chăm lo chính sự, sửa sang mọi đàng

## LÝ CAO TÔNG HOÀNG ĐẾ (1176 - 1210)

Hiệu Trinh Phù vua ban cho nước  
Việc triều đình các cấp cân phân  
Tháng giêng năm đó Bính Thân (1176)  
Đại xá thiên hạ bàn dân làm đầu

Nơi biên trấn diệt đồ giặc cướp  
Việc triều đình từng bước sửa sang  
Vua, quan nhiệm vụ rõ ràng  
Chia làm ba bậc quan trường biểu nghi

Mời giáo thụ dạy vì Ấu Chúa  
Cáo trong dân để lựa nhân tài  
Sửa sang luật pháp cho ngay  
Lập trường dạy học giúp người mở mang

Tô Hiến Thành bỗng mang bạo bệnh  
Thương cho ông mới đến giữa đường  
Bao nhiêu kế hoạch dở dang  
Không ai nối tiếp theo gương của người

Khi lâm chung có người đến hỏi  
Ai là người thay chỗ của ông ?  
Lựa người lương đồng tòi trung  
Vì nước tiến cử không hàm ơn riêng

Đỗ An Di nắm quyền Phụ Chính (1179)  
Cũng ra tay bình định biên cương  
Chọn người tài giỏi, hiền lương  
Giúp lo việc nước tìm đường cứu dân

Giặc nhiều nhường muôn phần khốn đốn  
Thêm thiên tai bất ổn triều miên (1181)  
Đói to, người chết liền liền  
Chết luôn một nửa, khi nguyên cả làng (1208)

Thóc chẩn cấp vua ban cứu đói  
E sợ rằng cướp lại nổi ra  
Gieo xong vụ lúa tháng ba  
Dần dần ổn định vượt qua hiểm nghèo

Năm Ất Tỵ vua treo yết bảng (1185)  
Chiêu hiền tài hương đảng thôn lân  
Nghe đồn, sĩ tử xa gần  
Mang lều, vác chông dự phần ghi danh

Bùi Quốc Khải đã giành đầu bảng (1185)  
Đỗ khoa này vào khoảng ba mươi  
Văn hay, võ giỏi chọn người  
Vào hầu vua học ngay nơi điện rồng

Đàm Sĩ Mông được phong thái phó (1190)  
Đất nước này từ đó điêu linh  
Trùng tu lại Điện Vĩnh Ninh  
Đào sông Tô Lịch ngoại thành Thăng Long (1192)

Đàm Sĩ Mông vốn không kiến thức  
 Lại là người nhu nhược trí ngu  
 Để cho triều chính rối mù  
 Quốc gia phân hóa cơ đồ tan hoang

Vua càng lớn lại càng biếng nhác  
 Mãi rong chơi , quên nước quên nhà  
 Ham tiền , trở thói trăng hoa  
 Lún sâu chìm đắm khó đà thoát ra

Năm Mậu Thìn tháng ba đối lớn (1208)  
 Xác của người từng đóng gói nhau  
 Trong triều yến tiệc ra vào  
 Ngoài kia dân chết vua nào biết chi

Lấy thú vui cầm kỳ, thi tửu  
 Rủ trưởng đào khúc múa Chiêm nương  
 Tối ngày nhã nhạc xen xang  
 Chế ra khúc nhạc muôn vàn thương tâm

Điệu Chiêm thành tiếng ngâm ai oán  
 Đàn Kha Nhi nghe thảm, nghe thương  
 Mủi lòng sầu rúc giây buông  
 Hồn đau tiếc nuối ngậm buồn nghìn năm

Đàn như tiếng thì thầm vạn kiếp  
 Khèn như lời nuối tiếc thương hồ  
 Khúc Chiêm xé ruột thẩn thờ

Cao Tông lại chế tiếng hồ, tiếng thanh

Trong cấm thành tàn canh chưa đã  
 Ở ngoài biên giặc giã nổi lên  
 Vua quan một lũ tham tiền  
 Lâu đài cung điện xây riêng cho mình (1203)

Nước tan tành, dân tình ly tán  
 Rất nhiều nơi ta thán vua quan  
 Lại nghe sàm tấu bắt giam  
 Giết người vô tội, dân càng oán thêm

Bọn Quách Bốc giận đem quân đến (1209)  
 Xô vào thành quyết chém hôn quân  
 Cao Tông hoảng vía bạc hồn  
 Cùng con tháo chạy tới Đông Bộ Đầu

Bốc vào thành cùng nhau phế lập  
 Đưa Hoàng tử tên Sám lên ngôi  
 Sĩ Mông, Chính Lại được ngồi  
 Vào cương vị cũ như thời Cao Tông

Phế Vương chạy ra sông Quy Hóa  
 Thái tử thì phải quá Lưu Gia (1209)  
 Được nhà Trần Lý đón qua  
 Giúp vua dựng lại sơn hà từ đây

Nhưng vua vốn là tay kinh suất  
 Việc triều đình phó mặc các quan

Lại tham lăm của, nhiều vàng  
Gây thù kết oán với hàng vương thân

Ngày vua băng vào năm Canh Ngọ (1210)  
Thái tử Sám nhân đó lên ngai  
Kiến Gia niên hiệu mới thay  
Sai thuyền đi đón vợ này ở xa

### LÝ HUỆ TÔNG HOÀNG ĐẾ (1211 - 1224)

Cho thuyền rồng đi nhanh để đón  
Trần Thị Dung về chốn kinh sư (1211)  
Cùng đi còn có Trung Từ  
Nguyên Phi ban chức chiếu thư sẵn sàng

Cho anh vợ đảm đang việc nước  
Trần Tự Khánh phong tước Thành hầu  
Rời phong Thái úy năm sau (1216)  
Sửa sang việc nước từ lâu rồi mù

Còn Trần Thừa phong làm Phán Thủ (1216)  
Ở trong cung phục vụ hoàng gia  
Mon men đến việc nước nhà  
Lên chức Phụ Chính đứng ra điều hành

Giặc Đoàn Thượng tung hoành ngang dọc (1212)

Dựa thời cơ cướp bóc lương dân  
Quân Chiêm đánh phá Nghệ An (1216)  
Lại thêm Nguyễn Nộn tiếm phần, xưng vương  
(1220)

Nước thì loạn trăm đường khốn đốn  
Kho quân lương hao tổn quá nhiều  
Vua thì mắc bệnh hiểm nghèo  
Tâm thần phân liệt đủ điều bi ai (1217)

### LÝ CHIÊU HOÀNG (1224 - 1225 )

Vua không có con trai nối dõi  
Bèn truyền cho hoàng nữ lên ngôi (1224)  
Tháng mười , Chiêu Thánh thay người  
Vua bèn xuống tóc , bỏ đời đi tu

Vua xuất gia ở chùa Chân giáo  
Bỏ Vương Y, mặc áo nâu sồng  
An vui tự tại trong lòng  
May ra căn bệnh tâm thần được yên

Lý Chiêu Hoàng vừa lên bảy tuổi  
Được Điện tiền Thủ Độ trông coi (1224)  
Đem người hậu hạ bên ngài  
Ông cho Trần Cảnh trong vai người hầu

Bọn trẻ con rất mau kết bạn  
 Thường bày trò chạy trước, cản sau  
 Nhưng nào chúng có ngờ đâu  
 Mưu cơ , Thủ Độ trong đầu nghĩ ngay

Phải nhanh tay chiếm liền ngôi báu  
 Bằng mọi đường cho dẫu gian manh  
 Viết tờ chiếu chỉ nhân danh  
 Chiêu Hoàng, Trần Cảnh trở thành uyên ương

Lễ nhường ngôi Chiêu Hoàng cho Cảnh (1225)  
 Được tiến hành trong điện Thiên An  
 Vua ban chiếu chỉ rõ ràng  
 Nhường cho Trần Cảnh , ngai vàng từ đây

Đổi niên hiệu chọn ngày mười một  
 Xuống chiếu rằng đại xá toàn dân  
 Phong cho Thủ Độ đại thần  
 Là Quốc Trượng Phụ đỡ đàn bên vua

Triều nhà Lý, chín vua tất cả  
 Trái hai trăm mười sáu năm già  
 Kể từ Công Uẩn tính qua  
 Đến đời Chiêu Thánh cũng là khá lâu (1010 -  
 1225)

Hai trăm năm xôn xao một vẽ  
 Sân cung đình bóng quế trần gian

Cột chùa một nét bút son  
 Cũng là định mệnh vô thường đó chẳng ?

Nhất bát công đức thủy  
 Tùy duyên hóa thế gian  
 Quang quang trùng chiếu chúc  
 Một ảnh nhật đăng san

Cơ đồ nữa mảnh trăng tan  
 Tử sinh rồi cũng qua đường trầm luân

## QUYỂN 6

### TRIỀU ĐẠI NHÀ TRẦN ( 1225 - 1413 ) TRẦN THÁI TÔNG HOÀNG ĐẾ (1226 - 1258)

Kỷ nhà Trần bắt đầu ghi dấu  
 Kể từ năm Ất Dậu nguyên niên  
 Thái Tông Trần Cảnh nắm quyền  
 Được Chiêu Hoàng đế đã truyền ngôi cho

Hiệu Kiến Trung kể từ dạo đó  
 Qua năm sau phế bỏ Thượng Hoàng  
 Pháp Danh đổi gọi Huệ Quang  
 Mượn nơi cửa Phật tìm đường nương thân

Chùa Chân Giáo một lần hội ngộ  
 Độ thấy vua nhỏ cỏ ngoài sân

Bèn quay nhẩn một lời rằng :  
"Nhỏ cỏ phải nhỏ cả thân rể này"

Hiếu ý ngay âm mưu của Độ  
Y muốn rằng bức tử mình đây !  
Vua bèn treo cổ lên cây  
Sau chùa Chân giáo trước ngày trung thu.

Đem Thái Hậu gả cho Thủ Độ  
Vua bất kể đó chỗ bà con  
Khởi đầu một kiểu loạn luân  
Chị em trong một họ Trần lấy nhau !

Thập kỷ đầu, trên ngôi cửu ngũ (1225 - 1235)  
Việc an dân tất cả đều do  
Một tay Thủ Độ bấy giờ  
Toàn quyền quyết định, bày trò đặt ra

Tiền Tĩnh Bách tung ra khắp nước (1226)  
Mọi giấy tờ muốn được làm tin  
Lăn tay, điểm chỉ mà in  
Vào trong đơn viết hai bên đã làm

Lệ hàng năm, lễ thần Đồng Cổ (1230)  
Họp vua quan máu nhỏ ăn thề  
Truyền cho Tư pháp lập ty  
Đặt tên Bình Bạc xét về kiện thưa

Cho cải biên "Quốc Triều Thống Chế" (1230)

Viết "Quốc Triều Thường Lễ" mười pho  
Soát xem từ trước tới giờ  
Lễ nghi, luật lệ, sửa cho hợp thời

Mở khoa thi chọn người trí thức (1232)  
Chọn những ai đáng bực tài danh  
Tháng hai, vào đúng năm Thìn  
Trương Hạnh, Lưu Diễm xướng danh bản tiền

Đệ nhị giáp : Đặng Diên, Trình Phẫu  
Còn Đệ tam : Chu Phổ họ Trần  
Quốc Miếu húy chữ đã ban  
Để cho dân biết vương mang chữ này

Lời Thủ Độ năm xưa đã rõ  
Nhân vào ngày cúng giỗ Tiên Vương (1232)  
Tổ chức ở chốn Thái Đường  
Mời người họ Lý bốn phương trở về

Trần Thủ Độ sai đi đào hố  
Phủ đất rồi dựng ở bên trên  
Lễ đài hương án trang nghiêm  
Giật cho đất sụp giết nguyên mọi người

Qua năm sau tháng hai Giáp Ngọ (1234)  
Thượng Hoàng băng vừa độ thu sang  
Di hài táng ở Thọ Lăng  
Rồi cho Trần Liễu đảm đương chức này

Vua ra lệnh cho xây cung điện  
 Truyền sai người vét giếng đào kênh  
 Sở Dinh rà soát lại xem  
 Khảo thi tam giáo , sửa đình trùng tu

Triều nhà Trần, thói hư khó nói  
 Việc đầu tiên là tội loạn luân  
 Anh em chú bác xa gần  
 Chị dâu, em rể gió trăng phải lòng

Việc Thái Tông lấy vợ Trần Liễu  
 Là đề tài đàm tiếu trong dân  
 Còn Trần Thủ Độ bất cần  
 Vào năm Ất Dậu. lấy luôn chị mình

Chuyện : " Trần Liễu vào thành khải tấu  
 Nhân đi ngang nhìn thấy cung phi  
 Động lòng chó lợn đòi khi  
 Dở trò nham nhở Liễu đề cương dâm

Còn Trần Cảnh tà tâm làm tới  
 Cướp vợ anh vừa mới mang thai  
 Khiến cho Trần Liễu hận đời  
 Kéo quân hỏi tội cái loài sói lang

Trong đời tư, mười phần xấu hổ  
 Nhưng việc triều lại tỏ minh quân  
 Chính trang phép nước mấy lần  
 Cải cách thuế khóa khép dần vào khuôn (1242)

Việc binh bị tuyển quân khỏe mạnh (1246)  
 Mở thao trường dạy đánh kiếm côn  
 Khảo bài để chọn văn quan  
 Lựa người tài đức để chăm dân tình

Có lần vua, thân chinh đi đánh  
 Dồn binh về phía cánh Châu Khâm  
 Đánh sâu vào trại Như hồng  
 Châu Liêm sau cũng lọt vòng quân ta

Người nước Tống bỏ nhà bỏ cửa  
 Chạy trốn về theo ngô môn quan  
 Quan, quân nước Tống thất thần  
 Chặn ngang xích sắt chặn đường quân ta

Năm Dần , Nước chia ra thành Lộ (1242)  
 Trong toàn quốc có tới mười hai  
 Dưới là xã, sách rạch ròi  
 Đặt chức An, Trấn , giữ coi mối giềng

Lục võ thành Đại La tháng tám (1243)  
 Rồi tiếp theo cơn hạn tháng tư  
 Đắp đê quai vạc để lo  
 Ngăn dòng nước lũ tuông vô kinh kỳ

Vào mùa thu mở thi tiến sĩ (1247)  
 Lệ bảy năm khảo thí một lần  
 Bốn tám người đỗ học sanh

Họ Lê, họ Đặng riêng giành tối ưu

Lê Văn Hữu danh lưu Bảng nhãn  
Đặng Ma La vào hạng Thám hoa  
Tam khôi giờ mới phân ra :  
Trạng nguyên, Bảng nhãn, Thám hoa rõ ràng

Năm Tân Hợi vua ban bài viết (1251)  
Cả một chương về việc dạy con  
Dạy về cung, kiếm, lương, ôn  
Dạy về hòa, tổn , nhớ lòng hiếu trung

Tết nguyên đán vui chung đình đám  
Cho diễn trò triển lãm để xem  
Kết hoa, hội chợ, treo đèn  
Trai thanh gái lịch xem nguyên bảy ngày

Cũng năm này, toàn dân Mông Cổ  
Tôn Mông Kha làm chủ Trung Nguyên  
Em Kha chiếm hết toàn miền  
Vân Nam, Đại Lý thuộc quyền ngoại Mông

Trần Thái Tông sắc phong Lưu Thủ  
Cho Nhật Hiệu trấn giữ đất xa  
Kinh thành biên ải phòng xa  
Vua thân thống lĩnh như là tướng quân

Cuối mùa đông vào năm Nhâm Tý (1252)  
Bộ Da La vợ quý Chiêm Thành

Bị ta bắt sống một mình  
Lúc ta đánh chiếm hành dinh nước này

Vua hạ lệnh đổi thay quân kỹ  
Xuống chiếu mời lực sĩ trong dân  
Võ đường, côn kiếm luyện gân  
Mở quốc tử giám lập trường giảng kinh

Huy động người vét kinh xây đập  
Lo kiện toàn bồi đắp đê sông  
Hà đê Chánh phó bố phòng  
Cho dân mua lại ruộng công cấy cày (1254)

Xuống chiếu sai vét sông Tô Lịch (1256)  
Mở khoa thi khuyến khích người hiền  
Quốc Lặc chấm đỗ Trạng Nguyên  
Chu Hình Bảng nhãn, tiếp liền Thám hoa

Quân Mông Cổ dần dà chiếm cứ  
Suốt Trung Nguyên cho tới Vân Nam  
Nguyên cho sứ giả đi sang  
Giữa năm Ất Tỵ dụ hàng đức vua

Vào mùa thu, tin từ Quy Hóa (1257)  
Báo về triều sứ đã tới nơi  
Nói năng ngạo nghệ lắm lời  
Vua bèn hạ lệnh trói tay giam liền

Chọn ngày lành trung tuần tháng chín

Thủy, bộ quân gửi đến biên thù  
 Giao cho Quốc Tuấn chỉ huy  
 Vòng đai phòng ngự trấn vì dọc biên

Vua lại truyền sắm thêm vũ khí  
 Trữ quân lương chuẩn bị sẵn sàng  
 Đợi quân của tướng Ngột Lương  
 Lọt vào cửa tử dọc đường Cà Giang (1258)

Bình Lê Nguyên, bầy giương đợi giặc  
 Sông bên này san sát ngựa voi  
 Quân Nguyên vừa kéo tới nơi  
 Bị ta mai phục đánh lui bọn này

Triết Triệt Độ, cho người qua trước  
 Còn Hoài Đô chậm bước theo sau  
 Quân ta chặn đánh đón đầu  
 Địch lâm vào thế ra vào chẳng xong

Phía hạ lưu giặc đông như kiến  
 Lính nhà Trần vẫn tiến đánh sang  
 Dự cho chúng đến cùng đường  
 Đột nhiên đánh úp cắt ngang toán này

Vua nhà Trần đổi ngay chiến lược  
 Cắt đội hình từng bước ém quân  
 Địa bàn Cự Bản lui dần  
 Sông Lô án ngữ mấy trăm chiến thuyền

Đại quân Nguyên thấy liền khuyết điểm  
 Nhắm thuyền Vua cung tiễn bắn sang  
 May mà lúc đó Lê Tần  
 Gan lì chịu đựng quay ngang mạn thuyền

Rồi lấy khiên đưa lên đỡ đạn  
 Để mình rờng khỏi chạm phải tên  
 Cho quân chèo rút thật êm  
 Xuôi về Phù Lỗ cho truyền lệnh ngay

Vua lo lắng gặp ngay Nhật Hiệu  
 Hỏi kế sách giải quyết tình hình  
 Ông này ngậm miệng làm thinh  
 Lấy tay chấm nước viết thành nửa câu

Vua trông thấy chữ đầu : "Nhập Tống"  
 Vừa thoát trông thất vọng vô cùng  
 Chưa gì tính chuyện bại vong !  
 Làm sao xứng đáng với lòng dân yêu ?

Ngài lập tức dời thuyền đến hỏi  
 Quan Thái sư Thủ Độ thưa rằng  
 "Chưa rơi xuống đất, đầu thần  
 Kính mong Bệ Hạ bình tâm như thường"

Mưu cướp thuyền vô phương thành tựu  
 Tướng Ngột Lương trách cứ Triệt Đò  
 Tên này vừa sợ, vừa lo  
 Uống liều thuốc độc để cho xong đời

Ngày hôm sau vua sai phá sập (1258)  
 Cầu Phù Lỗ đã bắc qua sông  
 Chận đường giặc đuổi tấn công  
 Lập ra phương án Thăng Long rút về

Trước thế giặc đang bề hưng phấn  
 Quân nhà Trần lẩn tránh giao tranh  
 Dự cho địch đuổi chạy quanh  
 Hao hơi, nhọc sức chúng đành dừng quân

Ở Thăng Long, quân Trần bỏ trống  
 Bốn cửa thành vắng bóng Tú Sương  
 Linh Từ Quốc Mẫu lên đường  
 Dem theo Thái Tử, cùng hàng thân vương

Cả một đoàn con quan, vợ tướng  
 Theo Linh bà về hướng Đông Nam  
 Xuôi dòng Thiên Mạc rẽ ngang  
 Chọn nơi hiểm yếu tìm đường lánh thân

Mười hai ngày quân Trần bị đánh  
 Lệnh rút về ổn định quân binh  
 Lựa lúc tốt đánh thành linh  
 Tập kích địch hoảng bỏ thành thoát thân

Đông Bộ Đầu bày quân bố trận  
 Cho người vào thám thính mặt sau  
 Biết rằng địch đã tiêu hao

Thiếu lương quân đói và đau khá nhiều

Truyền Thái Tử đem theo lính thủy  
 Thọc cạnh sườn đánh quy hậu quân  
 Lâu thuyền bám sát bên chân  
 Đuổi theo lưng địch đến gần Vân Nam

Đường tháo chạy đi ngang Qui Hóa  
 Ta tập kích ở giữa khoảng này  
 Giặc Nguyên hỗn loạn loay hoay  
 Bị quân Hà Bổng giáng ngay mấy đòn

Thua nhục nhã vội vàng che đậy  
 Đổ lỗi rằng bên ấy Phương Nam  
 Sơn lam chướng khí quanh năm  
 Muối mòng uất nhiệt khí âm nặng nề

Giật thất trận trở về nhếch nhác  
 Thân ngựa què lại vác thương binh  
 Tìm đường chạy trốn lấy mình  
 Còn đâu nghĩ chuyện đốt thành cướp lương

Dân ta diễu gọi phường "giặc Phật"  
 Kiểu kẻ này nghe thật mỉa mai  
 Mới qua hung dữ tác oai  
 Khi về thất trận chạy dài... hiền khô !!!

Về kinh đô sau ngày chiến thắng  
 Đất nước ta sạch bóng quân thù

Sửa sang cung điện như xưa  
Xây thêm thành lũy, đình chùa miếu lăng

Ngày mồng một đầu năm Mậu Ngọ (1258)  
Trước triều đình vua ngự trên ngai  
Điểm danh công tội từng người  
Nhớ ơn tử sĩ lập đài ghi công

Xuống chiếu phong Đại phu ngự sử  
Cho Lê Tần vì đã có công  
Và khen Hà Bổng hết lòng  
Giữ yên biên giới trấn phong cõi ngoài

Gả Chiêu Hoàng cho quan Ngự sử  
Trần Thái Tông không kể tình thâm  
Chung chẵn, chung gối, bao năm  
Vợ mình chịu để ăn nằm với ai !

### **TRẦN THÁNH TÔNG HOÀNG ĐẾ (1258 - 1278)**

Vào một ngày tháng hai, năm Ngọ  
Vua truyền ngôi, nhường chỗ cho con  
Thánh Tông năm ấy vừa tròn  
Tuổi lên mười tám đủ khôn với đời

Lễ nhường ngôi cho Hoàng Thái Tử  
Lui về nhà ở tại Bắc Cung  
Con tôn lên chức Thượng Hoàng

Trông coi chính sự chung cùng với con

Xuất gia rồi lên non Yên Tử  
Gột lòng trần vui thú kệ kinh  
Thành tâm sám hối đời mình  
Đời như bóng nước, vô minh đắm chìm

Cửa thiên môn đã quen hôm trước  
Bữa tương chao ở trốn Trúc Lâm  
Thái Tông lòng kiếm cái tâm  
Viết thành Phổ Thuyết Sắc Thân để truyền

Tam thời trần liễm thiên biên tử  
Nguyệt lạc tường giang dạ kỷ canh  
Ngôi cao những bước gập ghềnh  
Mượn màu thiền đạo giúp mình định tâm

Mười chín năm đi tìm bến Giác  
Chuyện triều đình ủy thác cho con  
Chuyên tâm nghiên cứu Thiền Tông  
Đến năm Đinh Sửu Thái Tông băng hà

Ráng trời chiều sương sa mặt nước  
Gió trầm luân một bước thế gian  
Có không trở giấc kê vàng  
Khoanh tay có được vô thường hay chẳng ?

Ngồi ở trên ngai vàng Hoàng Đế

Là Trần Hoảng lên thế Thái Tông  
 Đổi thành niên hiệu : Thiên Long  
 Lo cha yên vị , lập cung riêng mình

Thánh Tông sinh vào năm Canh Tý  
 Là một người có chí, có nhân  
 Tôn hiền, trọng đạo, thương dân  
 Kế thừa cơ nghiệp nhà Trần về sau

Hăm mốt tuổi cầm đầu đất nước  
 Vua đã đi những bước vững vàng  
 Xiển dương văn hóa dân gian  
 Chính trang quân đội, lo toan quốc phòng

Việc hành chánh chưa thông, phải sửa  
 Khắp mọi vùng đều mở Thái y (1261)  
 Nơi nơi đều có trạm, ty  
 Chăm lo sức khỏe cấp kỳ cho dân

Lấy những người tinh thông nghề nghiệp  
 Tôn làm thầy hướng dẫn dạy dân  
 Khuyến nông trồng trọt chuyên cần  
 Lập phường, lập hội ngày dần phồn vinh

Để tôn vinh những người cao tuổi  
 Thượng hoàng bày một buổi tiệc to  
 Lão ông ban tước hai tư  
 Lão bà được tặng lụa vua đề dành

Việc giáo dục ưu tiên tối thượng (1272)  
 Lấy đạo Nho làm hướng trị dân  
 An sinh xã hội đang cần  
 Dem lời Khổng Mạnh để răn mọi người

Định qui chế tuyển người làm việc (1275)  
 Phải tinh thông, chữ viết cho nhanh  
 Nghề nào, nghiệp đó phải rành  
 Mới cho bổ nhậm trong thành, ngoài biên

Lại xuống chiếu chiêu hiền đãi sĩ  
 Mở khoa thi định lệ hằng năm  
 Chọn người vào viện Hàn Lâm  
 Lựa ai tài giỏi nhiệt tâm để dùng

Dạy Đông cung mời thầy uyên bác  
 Thông Ngũ kinh, lầu thuộc Tứ Thư  
 Chọn người đức hạnh có thừa  
 Hiểu thông Phật giáo lại vừa Minh kinh

Lê Văn Hưu vốn rành lịch sử (1272)  
 Đại Việt Sử vừa mới viết xong  
 Ba mươi quyển ấy gồm chung  
 Viết từ Triệu Vũ đến năm Chiêu Hoàng

Năm Bính Dần nhà vua xuống chiếu (1261)  
 Cho vương hầu, công chúa khai hoang  
 Mộ dân cày cuốc mở mang  
 Phá rừng, khẩn đất lập thành điền trang

Chia binh lính ra thành đội ngũ (1267)  
 Chọn Tôn thất nghề võ thật tài  
 Một Đô gồm tám mươi người  
 Quân gồm ba chục Đô này vừa đông

Cho tập trận nơi sông Bạch Hạc  
 Lại sai người chế tác gươm đao  
 Đóng thêm thuyền chiến để vào  
 Góp phần dự trữ khi nào giao tranh

Để biết thêm nội tình của địch  
 Vua ngầm sai tình báo sang Nguyên  
 Thế Quang mượn cố đi tìm  
 Thu mua thảo dược mà đem về dùng

Vào mùa đông tháng mười Giáp Tuất (1274)  
 Ba mươi thuyền Trung Quốc ghé vô  
 Xin vua lánh nạn rợ Hồ  
 Nhai Tuân cấp đất lưu cư tạm thời

Hốt Tất Liệt sai người sang dụ  
 Vua liền sai chánh sứ mang thư  
 Sang Nguyên thông hiếu đáp từ  
 Phụng Công, Nguyễn Thám công du chuyến này

Năm Kỷ Mùi, Linh Từ Quốc Mẫu (1259)  
 Người từng là Hoàng Hậu Huệ Tông  
 Đến khi Thủ Độ loạn luân

Lấy ngay kẻ ấy làm chồng về sau

Bỏ Huệ Tông là điều bất nghĩa  
 Theo thái sư thất tiết tất nhiên  
 Nhưng là mẹ của Thuận Thiên  
 Nên chi vua phải đương nhiên gọi : Bà

Năm năm sau khi bà vừa thác  
 Trần Thủ Độ cũng bước qua đời (1264)  
 Tỏ lòng ngưỡng mộ với người  
 Thái Tông chế tác một bài văn bia

Triều nhà Trần sống quen thành lệ (1268)  
 Cùng họ Trần có thể lấy nhau  
 Hoàng gia khi đã bãi châu  
 Vào trong cung điện, sân sau lan đình

Trong cung cấm linh đình yến tiệc  
 Rồi cùng nhau ăn uống no nê  
 Khi nào trời tối không về  
 Vào trong ở lại giường kề ngủ chung

Lúc thông dong thơ văn xướng định  
 Bạn của ngài Tuệ Tĩnh thiền sư  
 Vua làm hai quyển Di thư  
 Sách "Di hậu lục" dạy cho con mình

Chọn ngày lành nhường ngôi hoàng đế  
 Cho con mình thái tử Trần Khâm

Tháng mười ngày tốt, năm Dần (1278)  
Lui về phủ đệ dành phần cho con

## QUYỂN 7

### TRẦN NHÂN TÔNG (1278 - 1293)

Trần Nhân Tông con bà Thiên Cảm  
Là cháu ngoại Từ Thiện Đại Vương  
Xiển dương sự nghiệp trùng hưng  
Nhân từ hòa nhã, hết lòng vì dân

Người cũng đã hai lần chiến đấu  
Và hai lần chiến thắng quân Nguyên  
Xứng danh là đấng vua hiền  
Có công đánh dẹp giữ yên cõi bờ  
Để đo đạc vua ban thước gỗ (1280)  
Khấp mọi miền một cỗ mà thôi  
Pháp đình xử án đúng, sai  
Đặt ra "kiểm pháp" biết ngay rõ ràng(1280)

### CUỘC CHIẾN ĐẤU CHỐNG NGUYÊN MÔNG LẦN THỨ HAI NĂM 1285

Năm Nhâm Ngọ, Bình Than đại hội (1280)  
Vua bàn kế phòng thủ, phản công  
Khánh Dư, phó tướng được phong (1282)

Quốc Toản còn nhỏ nên không được bàn  
Lòng hổ thẹn, sôi gan tuổi trẻ  
Tay anh hùng bóp vỡ quả cam  
Trở về chiêu mộ ngàn quân  
"Phá cường địch, báo hoàng ân" quyết thề

Thuyền tiểu tướng xông lên mũi sóng  
Bóng cờ vàng lồng lộng gió bay  
Quân Nguyên trông thấy chạy dài  
Nam quân thắng lợi kể ngay phút đầu

Lễ tấn phong Đại vương Quốc Tuấn (1283)  
Làm tiết chế thống lĩnh toàn quân  
Duyệt binh ở tại bến Đông  
Truyền nơi xung yếu phải cần chỉnh trang

Điện Diên Hồng bốn phương về họp(1284)  
Để toàn dân cùng góp một lời  
Ý dân biểu hiện ý trời  
Là Hòa hay Chiến muôn người cùng hô

Một tiếng hô ta thề quyết chiến :  
Vớ kẻ thù quyết đánh một phen  
Toàn dân cùng một lời nguyện  
Thề rằng phải đuổi quân Nguyên ra ngoài

Trần Di Ái được sai đi sứ(1281)

Đến nước người thì lại phản vua  
 Dem theo quân giặc trở về  
 Sài Thung Nguyên sứ coi bề hung hăng

Lại nghe rằng Toa Đô sửa soạn  
 Năm mươi vạn tiến thẳng phương Nam (1282)  
 Giả vờ hỏi tội Nam Man  
 Thực ra là để mượn đường xâm lăng

Trần Hưng Đạo điều quân các lộ (1284)  
 Ở Hải Đông , cửa ngõ Vân Trà  
 Theo thuyền vượt biển ngang qua  
 Vào nơi Ba Điểm Sơn Trà cực Nam

Tướng Mông Cổ vào năm Nhâm Ngọ (1282)  
 Là Toa Đô đổ bộ Chiêm Thành  
 Chiến thuyền cùng với thủy binh  
 Tấn công thành gỗ vây quanh Đồ Bàn(1283)

Pháo ba cần cản đường quân giặc  
 Dựa thế rừng vây chặt Nguyên Mông  
 Giăng dai đã mấy tháng ròng  
 Giặc Nguyên đang ở thế cùng cạn lương

Vờ giả hàng, chúa Chiêm sai sứ  
 Bảo rằng thưa : Quốc chủ đến sau  
 Nay sai Bảo Thoát sang châu  
 Chế Mân thế tử sẽ hầu vào sau

Một mặt khác, vua cầu cứu viện (1282)  
 Cử sứ sang Đại Việt, Bồ Đà  
 Lân bang Chân Lạp cũng qua  
 Liên minh hợp lại để mà chống Nguyên

Cứu nước Chiêm trong cơn nguy biến  
 Vua nhà Trần gửi viện binh sang (1284)  
 Hai mươi vạn lẻ mấy ngàn  
 Năm trăm thuyền chiến lên đàng cứu nguy

Giặc Nguyên Mông đang lo nơm nớp  
 Đợi viện binh trong lúc thế cùng  
 Quân Chiêm, Đại Việt phản công  
 Toa Đô bí thế buộc lòng lui quân (1284)

Hốt Tất Liệt điều quân để đánh  
 Bảo Toa Đô phải lánh dưỡng binh  
 Vào đất Ô Lý, Chiêm Thành (1284)  
 Tạm thời ẩn nấp sẽ truyền lệnh sau

Xuống chiếu giao lấy người phụ tá  
 Cho con mình thế tử Thoát Hoan  
 Lên đường tiến chiếm phương Nam  
 Lập ra kế hoạch ăn loang vết chàm

Quân xâm lược chia làm ba cánh (1285)  
 Mũi tiến công là cánh Tư Minh  
 Vân Nam là cánh viện binh  
 Toa Đô từ hướng Chiêm Thành đánh lên

Theo kế hoạch truyền liền mật lệnh  
 Cùng một lúc ba mũi tiến công  
 Vạn Kiếp nhanh chóng chiếm xong (1285)  
 Vượt sông qua đánh Thăng Long tức thời

Giặc chiếm ngay kinh thành bỏ trống  
 Đốc đại quân tổng tấn công ta  
 Đà Mạc giặc đã tràn qua  
 Bắt Trần Bình Trọng đưa ra dụ hàng

"Nếu thuận theo : làm vương đất Bắc  
 Bằng không thì, sẽ giết làm gương"  
 "Ta thà là quý nước Nam  
 Còn hơn phản quốc làm vương xứ người"

Giặc tức quá giết người khí tiết  
 Sai quân về đem tiếp viện thêm  
 Toa Đô từ dưới đánh lên  
 Kẹp quân ta giữa ba bên bốn bề

Vua sai Dương ra đi xin hoãn (1285)  
 Xin cầu hòa, cốt được bãi binh  
 Để làm dịu bớt tình hình  
 An Tư công chúa hiến mình dâng cho(1285)

Trước thế nước nguy cơ bại trận  
 Trần Nhân Tông hỏi vạn Đại Vương :  
 "Thế nào !" - Hưng Đạo tâu rằng :

"Chặt đầu thần trước, sẽ hàng giặc sau"

Chương Hiến Hầu ra hàng quân giặc  
 Chiêu Quốc Vương bắt chước theo sau  
 Ích Tắc, Lê Diểu cùng nhau  
 Dem theo gia thuộc ra đầu Toa Đô

Trần Nhật Duật, thái sư Quang Khải  
 Cùng lên đường quay ngược về kinh  
 Tây kết, Quốc Tuấn dàn binh  
 Cắt đứt liên lạc vây quanh kẻ thù

Cửa Hàm Tử thừa cơ tập kích  
 Cùng Triệu Tung đánh địch chạy dài  
 Trần Thông, Quốc Toản dương oai  
 Chương Dương thừa thắng đuổi ngay khỏi thành

Quân Thoát Hoan bỏ thành trốn chạy  
 Để lại gần hết thảy binh lương  
 Bị quân Hưng Đạo chặn ngang  
 Gặp ngay Quốc Toản cắt đường rút lui

Đến Vạn Kiếp tìm nơi xoay trở  
 Bắc cầu phao tạm đỗ qua sông  
 Cầu phao lại gãy nửa chừng  
 Giặc Nguyên chết đuối vô cùng thảm thương

Ta phục kích dọc đường giặc chạy  
 Quân chúng còn chỉ mấy ngàn binh

Rút về theo hướng Tư Minh  
Thoát Hoan chạy đến Vĩnh Bình gặp ngay

Hưng Vũ Vương con trai Hưng Đạo  
Chận trên đường cầm giáo chắn ngang  
Ổng đồng giặc giấu Thoát Hoan  
Tìm phương tẩu thoát chạy sang bên Tàu

Ùn ùn sau quân Nguyên tán loạn  
Tướng Lý Hằng trúng phải mũi tên  
Tên đâm mà chẳng chết liền  
Cống về đến ải, Lý bèn tắt hơi

Một cánh khác rút lui theo hướng  
Về Phù Ninh tạm đóng giữa đường  
Bị quân Hà Đặc đánh luôn  
Tàn quân Mông Cổ tìm đường thoát thân

Ở Tây Kết quân Trần vây hãm  
Tổng quản Nguyên thế cạn đầu hàng  
Toa Đô chi tiết bàng hoàng  
Cánh quân thủy bộ lại càng rối ren

Ô Mã Nhi leo thuyền chạy lẹ  
Còn Toa Đô lại bị chém đầu  
Tiểu Lý cố gắng theo sau  
Biết rằng khó thoát, kéo nhau ra hàng

Cuộc xâm lăng thế là thất bại

Hai vua Trần trở lại Thăng Long  
Quan dân, binh lính một lòng  
Cùng chung ý chí chung lưng diệt thù

Khúc khải hoàn thiên thu còn đó  
Thái bình tu nỗ lực nước non  
Chương Dương cướp giáo hãy còn  
Nghe trong Vạn Cổ dậy hồn núi sông

Tự đáy lòng tướng Trần Quang Khải  
Làm bài thơ để lại như sau :  
Đoạt sáo Chương Dương độ  
Cầm hồ Hàm Tử quan

Thái bình tu trí lực  
Vạn cổ thủ giang san  
Bốn câu mà đến ngàn năm  
Vẫn còn phẫn phát chiến công vang lừng

### **CUỘC CHIẾN ĐẤU CHỐNG NGUYÊN MÔNG LẦN THỨ BA NĂM 1287**

Dù thất bại giặc Mông chưa bỏ (1286)  
Mông xâm lăng, còn cố phục thù  
Sứ sang bàn bạc : trả tù

Nhân cơ hội đó thăm dò nước ta

Vua xuống chiếu kiểm tra hộ khẩu

Để điều nghiên hiểu thấu dân tình

Hưng Đạo : vua giao việc binh

Đại Vương Đức Việc cho quyền Quốc sư (1287)

Hốt Tất Liệt phong cho thế tử (1286)

Nắm trọn quyền quân thứ binh lương

Quân chia ba đạo lên đường

Khâm Châu tập kết sẵn sàng vượt sông

Ngày Bính Ngọ, Thoát Hoan vừa đến (1287)

Ở Lộ Bình thẳng tiến Đông, Tây

Ào ào chỉ có bốn ngày

Khắp vùng Vạn Kiếp đã đầy quân Nguyên (1288)

Cánh Vân Nam dưới quyền Tây Hạ

Sáu nghìn quân cũng đã sẵn sàng

Vượt qua Bạch Hạc, Phú Lương

Hội quân Vạn Kiếp mở đường thọc sâu

Ô Mã Nhi, Khâm Châu vượt biển

Với năm trăm thuyền chiến dàn quân

An Ban đánh bại quân Trần

Hai quân thủy, bộ giặc gần gặp nhau

Đến điểm hẹn mặt sau Vạn Kiếp (1288)

Giặc Nguyên Mông xảo quyết ranh ma

Xây thành đắp lũy để mà

Biến thành cứ địa vào ra dễ dàng

Sai Lưu Uyên đem quân đánh tới

Lấn chiếm vùng quanh núi Chí Linh

Dựng lều che trại, đắp thành

Làm kho dự bị để dành chứa lương

Lương cướp được trên đường sục sạo

Bốn mươi ngàn thạch gạo của dân

Tạm thời cứu vãn nuôi quân

Chờ Trương Văn Hổ đã gần tháng qua (1288)

Ở Thăng Long quân ta thất thế (1288)

Bỏ kinh thành rút đến Hám Nam

Bày binh bố trận cọc ngàm

Đợi khi quân giặc ăn dần hết lương

Nơi Vạn Kiếp đặc đường nao núng

Còn vua Trần : Trúc Động điểm quân

Khi ẩn, khi hiện như thần

Khiến cho tướng giặc bội phần lo âu

Chiến tranh để tiêu hao kẻ địch

Giặc yếu dần co xích gần nhau

Giống cờ phía trước đánh sau

Đánh cho đất thắm, trời sầu mới thôi

Ban đêm giặc chẳng rời khỏi trại  
 Đợi sáng trời mới lại ra quân  
 Thiếu ăn, quân số hao dần  
 Đúng ngày Nhâm Ngọ rút quân chạy về

Khí thế giặc bốn bề tan rã  
 Lo phận mình tướng tá đòi lui  
 Thoát Hoan chán nản ngậm ngùi  
 Tiến lên chẳng nổi thối lùi không xong

Ba năm trước ống đồng tháo chạy (1285)  
 Nỗi hận này còn cháy trong tim  
 An Tư công chúa trước rèm (1284)  
 Lần này e chết nơi miền đất xa (1288)

Giặc muốn rút đường qua trắc trở  
 Đám tàn binh lại ở thế cùng  
 Trần kênh vách núi lưng chừng  
 Dưới sâu vực thẳm, cây rừng chắn ngang

Bạch Đằng Giang còn vang thuở trước (1288)  
 Hàng cọc ngầm đáy nước trời lên  
 Đâm xuyên ván thủng chiến thuyền  
 Thuyền úp, giặc chết ngửa nghiêng sóng dồi

Trương Ngọc chết Mã Nhi bị bắt (1288)  
 Tích Lê Cơ xin được đầu hàng  
 Quân nhu bỏ lại đầy đường

Quân ta thu được mấy ngàn thuyền lương

Giặc Mông Cổ cùng đường đại bại  
 Bạch Đằng Giang làm bãi chôn quân  
 Vua Nguyên căm giận bội phần  
 Ba lần xâm lược, ba lần trắng tay

Cối Kê chuyện cũ người nên nhớ  
 Hoan Diên còn kia chục vạn quân  
 Là lời nhắn của vua Trần  
 Dành cho lũ giặc hung tàn Nguyên Mông

Hốt Tất Liệt vô cùng giận dữ  
 Đày con mình thế tử Thoát Hoan (1289)  
 Dương Châu đất trịch dặm ngàn  
 Chung thân chốn ấy khó toan trở về

Cuối tháng ba quay về chốn cũ (1288)  
 Cả kinh thành bị phá tan hoang  
 Đền đài kể cả Chiêu Lăng  
 Âm hồn phản phất hương tàn nam giao

Xã tắc lưỡng hồi lao thạch mã  
 Sơn hà thiên cổ điện kim âu  
 Non sông ngàn thuở về sau  
 Chiến công Mậu Tý (1288) đi vào sử xanh

Vua xuống chiếu giảm thêm thuế má  
 Lệnh truyền ra đại xá cho dân

Cử ngay phái bộ sứ thần (1288)  
Sang Nguyên xin được giải phân mọi điều

Ô Mã Nhi vâng theo giao ước(1289)  
Trao trả về lại nước Trung Hoa  
Đời vay có lại có qua  
Dù thuyền , chết đuối cũng là oan khiên

Vua Thánh Tông trong niềm cảm hứng  
Viết bài thơ đến tận hôm nay  
Đọc lên như ngõ bên tai ...  
Chiến công hiển hách của người năm xưa

Cảnh thanh u , vật diệc thanh u  
Thập nhất tiên châu , thủ nhất châu  
Bách bộ sơn ca, cầm bách thiết  
Thiên hàng nô bộc quất thiên đầu

Nguyệt vô sự chiếu nhân vô sự  
Thủy hữu thu hàm thiên hữu thu  
Tứ hải dĩ thanh trần dĩ tĩnh  
Kim niên du thắng tích niên du

Theo chiếu vua định công dẹp giặc (1289)  
Kết án loài phản tặc, nước đôi  
Ghi ơn công trạng từng người  
Trung Hưng Thực Lục vua sai vẽ hình (1289)

Trong chiến tranh người Nam kẻ Bắc

Cũng có người theo giặc xin hàng  
Đến khi đất nước bình an  
Nhân bắt hòm biểu xin hàng trước kia

Thượng hoàng sai đốt đi tất cả (1289)  
Để yên lòng những kẻ phản vua  
Định công luận tội lựa cho  
Mỗi người mỗi cảnh mà chưa được dùng

Năm Canh Dần, đầu xuân xuống chiếu(1290)  
Đánh Ai Lao áp đảo Nam Di  
Cất quân chinh phạt thị uy  
Lân bang kiếp vĩa man di xin chừa

Gặp nạn đói mở kho chẩn cấp(1290)  
Thuế dân đình bỏ bớt đi nhiều  
Thăm dân để biết dân kêu  
Lấy quan văn học để điều tới nơi

Thuật dùng người khó ai bằng được  
Lấy công bằng làm thước mà đo  
Lấy nhân lấy nghĩa mà cho  
Sửa sai phép nước trước giờ còn đang ... (1292)

Xuống chiếu rằng hễ làm văn tự (1292)  
Thì chép thành hai thứ bản sao  
Của người một bản ta trao  
Người kia giữ một ị vào làm tin

Việc xử phạt nghiêm minh đúng luật  
 Dân được quyền thắc mắc điều chi  
 Trống đình , quan phải lắng nghe  
 Tiếng dân khiếu nại phải ghi rõ ràng

Trong cuộc chiến vì dân giữ nước  
 Có nhiều người đáng được lưu danh  
 Như là con của Yên sinh  
 Đại Vương Quốc Tuấn điều binh diệt thù

Vua phong cho Quốc công tiết chế(1283)  
 Thống lĩnh quân tìm kế bày mưu  
 Chọn binh , quân hiệu hổ phù  
 Chỉ huy , tác chiến để hồ mấy ai

Cho ra đời Bình Gia Yếu Lược  
 Sách đầu giường cho các tướng quân  
 Hịch tướng sĩ một ánh văn  
 Là lời tuyên chiến viết bằng máu xương :

1-Ta thường nghe : Kỷ Tín đem mình chết thay, cứu thoát cho Cao đế, Do Vu chìa lưng chịu giáo che chở cho Chiêu Vương, Dự Nhượng nuốt than báo thù cho chủ. Thân Khoái chặt tay cứu nạn cho nước. Kính Đức, một chàng tuổi trẻ thân phò Thái Tông thoát khỏi vòng vây, Thế Sung, Cảo Khanh một bề tôi xa, miệng mắng Lộ Sơn, không theo mưu kế nghịch tặc. Từ xưa, các bậc trung thần nghĩa khí, bỏ mình vì nước, đời nào không có ? giả sử các bậc đó cứ khư khư theo thói nữ

nhi thường tình thì cũng chết già ở xó cửa, sao có thể lưu danh sử sách, cùng trời đất muôn đời bất hủ được ! Các người con nhà võ tướng, không hiểu văn nghĩa nghe những chuyện ấy nửa tin nửa ngờ. Thôi những chuyện xưa ta không nói đến nữa. Nay ta chỉ kể chuyện Tống, Nguyên mới đây.

Vương Công Kiên là người thế nào ? Tì tướng của ông là Nguyễn Văn Lập lại là người thế nào ? Mà giữ thành Diệu Ngư nhỏ như cái đấu, đường đường chống với quân Mông khá đông đến hàng trăm vạn, khiến cho nhân dân đời nay còn đọi ơn sâu ! Cốt Đài Ngột Lang là người thế nào ? Tì tướng của ông là Xích Tu lại là người thế nào ? Mà xông vào chỗ lam chướng xa xôi nghìn trùng, đánh bại được quân Nam Chiếu trong vài tuần khiến cho quân trưởng đời Nguyên, đến nay còn lưu tiếng tốt !

2- Huống chi ta cùng các người sinh phải thời loạn lạc lớn gặp buổi gian nan. Ngó thấy sứ giặc đi lại nghênh ngang ngoài đường. Uốn lưỡi cú diều mà sỉ mắng triều đình, đem thân dê chó mà bắt nạt tể phụ, thác mệnh Hốt Tất Liệt mà đòi ngọc lụa để thỏa lòng tham không cùng, giả hiệu Vân Nam vương mà thu bạc vàng để vét của kho có hạn. Thật khác nào như đem thịt mà nuôi hổ đói, sao cho khỏi để tai vạ về sau ?

Ta thường tới bữa quên ăn, nửa đêm vỗ gối, ruột đau như cắt, nước mắt đầm đìa, chỉ căm tức chưa xả thịt lột da, nuốt gan uống máu quân thù. Dẫu cho trăm thân

này phơi ngoài nội cỏ, nghìn xác này gói trong da ngựa, ta cũng vui lòng.

3- Các người ở cùng ta coi giữ binh quyền đã lâu ngày, không có mặc thì ta cho áo, không có ăn thì ta cho cơm, quan nhỏ thì ta thăng chức, lương ít thì ta cấp bổng, đi thủy thì ta cho thuyền, đi bộ thì ta cho ngựa, lúc trận mạc xông pha thì cùng nhau sống chết, lúc ở nhà nhàn hạ thì cùng nhau vui cười. Cách đối đãi so với Vương Công Kiên, Cốt Đãi Ngột Lang ngày trước cũng chẳng kém gì.

Nay các người nhìn chủ nhục mà không biết lo, thấy nước nhục mà không biết thẹn. Làm tướng triều đình phải hầu quân giặc mà không biết tức, nghe nhạc thái thường để đãi yến nguy sứ mà không biết căm. Hoặc lấy việc chọi gà làm vui đùa, hoặc lấy việc đánh bạc làm tiêu khiển, hoặc vui thú vườn ruộng hoặc quyến luyến vợ con, hoặc lo việc làm giàu mà quên việc nước, hoặc ham săn bắn mà quên việc binh, hoặc thích rượu ngon, hoặc mê tiếng hát. Nếu có giặc Mông Thát tràn sang, thì cựa gà trống không thể đâm thủng áo giáp của giặc, mọo cờ bạc không thể dùng làm mưu lược nhà binh, dầu rằng ruộng lắm vườn nhiều, tấm thân quý ngàn vàng khôn chuộc. Vả lại, vợ bíu con riu, việc quân cơ trăm sự ích chi, tiền của tuy nhiều khôn mua được đầu giặc, chó săn tuy khoẻ khôn đuổi được quân thù, chén rượu ngon không thể làm cho giặc say chết, tiếng hát hay không thể làm cho giặc điếc tai. Lúc bấy giờ, tacùng các người sẽ bị bắt, đau xót biết chừng nào ! Chẳng những thái ấp của ta không còn mà bổng lộc

các người cũng mất, chẳng những gia quyến của ta bị tan mà vợ con các người cũng khổ, chẳng những xã tắc tổ tông ta bị dày xéo, mà phần mộ cha mẹ các người cũng bị quật lên, chẳng những thân ta kiếp này chịu nhục, rồi đến trăm năm sau tiếng dơ khôn rửa, tên xấu còn lưu, mà đến gia thanh các người cũng không khỏi mang tên là tướng bại trận. Lúc bấy giờ, dầu các người muốn vui vẻ phỏng có được không ?

4- Nay ta bảo thật các người : Nên nhớ câu “đặt mồi lửa vào dưới đồng củi” là nguy cơ, nên lấy điều “kiêng canh nóng mà thổi rau nguội” làm răn sợ. Huấn luyện quân sĩ, tập được cung tên khiến cho người người giỏi như Bàng Mông, nhà nhà đều là Hậu Nghệ có thể bêu được đầu Hốt Tất Liệt ở cửa khuyết, làm rửa thịt Vân Nam vương ở Cảo Nhai. Như vậy, chẳng những thái ấp của ta mãi mãi vững bền mà bổng lộc của các người cũng đời đời hưởng thụ, chẳng những gia quyến của ta được êm ấm gối chăn mà vợ con các người cũng được bách niên giai lão, chẳng những tông miếu của ta sẽ được muôn đời tế lễ mà tổ tông các người cũng được thờ cúng quanh năm, chẳng những thân ta kiếp này đắc chí mà đến các người trăm năm về sau tiếng vẫn lưu truyền, chẳng những danh hiệu của ta không bị mai một mà tên họ các người cũng sử sách lưu truyền. Lúc bấy giờ dầu các người không muốn vui vẻ, phỏng có được không ?

5- Nay ta chọn binh pháp các nhà hợp làm một quyển gọi là “Binh thư yếu lược”. Nếu các người biết chuyên tập sách này, theo lời dạy bảo của ta thì mới phải đạo

thần chủ, nhục bằng khinh bỏ sách này, trái lời dạy bảo của ta, tức là kẻ nghịch thù.

Vì sao vậy ? Giặc với ta là kẻ thù không đội trời chung, các người cứ điềm nhiên không biết rửa nhục, không lo trừ hung, không dạy quân sĩ, chẳng khác nào quay mũi giáo mà chịu đầu hàng, giơ tay không mà chịu thua giặc. Nếu vậy, rồi sau đây sau khi giặc đã dẹp yên muôn đời để thẹn, há còn mặt mũi nào đứng trong trời đất nữa ? Ta viết ra bài hịch này để các người biết bụng ta.

Bài hịch đó cũng là tuyên bố  
Cho mọi người thấy rõ toàn dân  
Chung lưng đoàn kết quây quần  
Quyết tâm sắc đá đánh tan giặc ngoài

Có nhiều người trở thành danh tướng  
Như Yết Kiêu , Dã Tượng , Khắc Chung  
Đỗ Hành , Man trưởng một lòng  
Tất Năng , Quang Khải cùng chung chiến hào

Trần Quang Khải cầm đầu chính phủ (1271)  
Theo Thánh Tông đánh lũ Nguyên Mông  
Một người học thức uyên thâm  
Biết nhiều tiếng nói sắc dân ít người

Để lại đời tập thơ Lạc Đạo  
Lời khẩu khí in dấu chiến công  
Vì dân phục vụ hết lòng  
Trông coi việc nước chần mòng việc riêng

Trần Khánh Dư nắm quyền thủy lộ  
Dù không ưa vua cứ tin dùng  
Phục kích đánh trận Vân Đồn  
Bắt nguyên tướng giặc , thuyền lương khí tài

Bài đề tựa do tay Dư viết  
Cho Vạn Kiếp tông bí truyền thư  
Đó là binh pháp trận đồ  
Của Trần Hưng Đạo soạn cho các nhà

Dư cũng nhà đầu cơ có hạng  
Tính tình thì sống sượng tham lam  
Đã cùng công chúa thông dâm  
Đầu cơ tích trữ món hàng Ma Lô

Biết bao người anh hùng tử sĩ  
Góp máu đào sá kể lưu danh  
Sảng sảng xông trận hy sinh  
Bọc thây da ngựa hiến mình vì dân

## QUYỂN 8

**TRẦN ANH TÔNG HOÀNG ĐẾ**  
(1293 - 1314)

Thái tử Thuyên lên ngôi hoàng đế (1293)  
Vào tháng ba, Quý Tỵ cuối xuân  
Hưng Long niên hiệu tân quân

Bắt ngay vào việc điều quân biên phòng

Giặc động binh ở vùng biên giới  
Sứ Lương Tăng đã tới Thăng Long  
Đem thư cùng chiếu sắc phong  
Dụ rằng cho gọi Anh Tông sang châu

Vua ta giao Tử Kỳ đi sứ  
Qua Trung Nguyên giữ mối bang giao  
Nói rằng lấy cố bị đau  
Nên không đi được sang châu vua Nguyên

Hốt Tất Liệt, tháng giêng tạ thế (1294)  
Nên mưu đồ về việc xâm lăng  
Phải đành bỏ cuộc giữa chừng  
Tử Kỳ lại được Thành Tông trả về

Luật nhà Trần mỗi khi đánh bạc  
Kẻ bất tuân bị phạt tới cùng  
Có quan thượng phẩm Nguyễn Hưng  
Bị vua đánh chết để răn mọi người

Quân Ai Lao thường hay quấy nhiễu  
Đã bốn lần thanh tảo Man Di  
Phạm Ngũ Lão : hai lần đi  
Một lần Trương Hiến chết vì khi quân

Trương Hiến vốn tướng quân Mông Cổ  
Đã đầu hàng , xin ở nước ta

Vua ban tước phẩm lụa là  
Tuyển vào quân đội , điều ra biên phòng

Hiển tử trận được phong Minh Tự  
Đưa cho vào thờ ở Thái Thường  
Tỏ lòng với kẻ hiền lương  
Ban cấp chu đáo khói hương từ đường

Xuống chiếu cho sĩ nhân được biết (1299)  
Ôn luyện bài để kịp kỳ thi  
Định ra mũ áo nhưng y  
Cho quan văn võ phân chia tỏ tường (1300)

Lệnh vua ban soát tù các trại (1301)  
Thả ngay ra kẻ tội hàm oan  
Và cho thông báo rõ ràng  
Về cách thi cử, biểu chương thế nào

Về phép thi khởi đầu Ám Tả  
Kế đến là kinh nghĩa, kinh thi  
Đề thơ, theo luật, phú ghi  
Thứ ba : Chế chiếu , biểu quy thư đồ

Kỳ thứ tư là thi đối sách  
Hỏi luận đề về bảy khoa riêng  
Mạc Đĩnh Chi đậu trạng nguyên  
Bùi Mộ bằng nhãn ghi danh từng người

Nguyễn Trung Ngạn đỗ ngay hoàng giáp(1304)

Đổ khoa này hơn khoảng ba trăm  
 Đương thời gọi Ngạn thần đồng  
 Cũng tay xuất chúng nằm chung bảng vàng

Rước về làng , vinh qui bái tổ  
 Cho ba người ra cửa Long Môn  
 Để cho dân chúng được dùm  
 Những người giỏi nhất nước Nam bấy giờ

Nguyễn sĩ Cố làm thơ quốc ngữ  
 Khởi đầu cho thơ phú sau này  
 Là người có óc khôi hài  
 Được vời vào giảng những bài Ngũ kinh

Còn người nữa nức danh kim cổ  
 Là Đinh Chi tướng mạo khó xem  
 Có lần đi sứ sang Nguyên  
 Vì tài ứng đối vua Nguyên muốn dùng

Năm Kỷ Hợi Thượng Hoàng lên núi (1299)  
 Chốn thiềm môn một cõi am mây  
 Pho kinh tràng hạt trên tay  
 Đầu Đà khổ hạnh ngày ngày tịnh tâm

Núi Yên Tử, lan rừng mấy đóa  
 Chim hót mừng bên Ngọa Vân Am  
 Phù sinh ảo ảnh ngàn năm  
 Phất phơ khóm trúc, thì thầm suối reo

Bỏ việc đời, men theo hành đạo  
 Đất Chiêm Thành một đạo dừng chân (3001)  
 Thượng Hoàng gặp gỡ Chế Mân  
 Trong lòng muốn gả Huyền Trân cho chàng

Năm Bính Ngọ, vừa tròn tháng sáu  
 Phái đoàn Chiêm làm lễ rước dâu  
 Thốt voi, kiệu rước quân hầu  
 Cung nhân, cờ quạt trước sau đàng hoàng

Vua Chế Mân dâng châu Ô Lý  
 Làm lễ vật dẫn cưới Huyền Trân  
 Nhữ Hải cử đến coi dân  
 Đổi thành Thuận , Hóa thuộc phần đất ta

Chế Đa Đa là con công chúa  
 Sai sứ thần báo tử về kinh  
 Tháng năm vua của Chiêm Thành  
 Trong cơn bạo bệnh thành linh tử vong

Vua sai ông Đặng Vân cùng với  
 Trần Khắc Chung qua tới nước Chiêm  
 Lựa lời biện bạch đưa linh  
 Để đem công chúa xuống thuyền hồi loan (1306)

Một mưu toan nhắm vào triều đại  
 Rằng công chúa cùng với Khắc Chung  
 Trên thuyền họ đã tư thông  
 Lệnh đênh cả mấy tháng ròng trước khi...

Nếu tính kỷ chi li mới thấy  
 Thì Huyền Trân lúc ấy mới sinh  
 Thời gian hậu sản đang hành  
 Đớn đau , bầm dập gập gềnh sóng xô ....

Vào mùa thu , Thượng hoàng thánh hóa ( 1308 )  
 Ngài đã băng ở Ngọa Vân Am  
 Đem về táng ở Long Hưng  
 Phải dùng đến khúc Long Ngâm dẫn đường

Mười năm sau Chế Mân tạ thế  
 Huệ Võ Vương đánh chiếm Chiêm Thành  
 Lao vào một cuộc viễn chinh  
 Trên đường nam tiến quên tình thông gia

Đoàn nữ Hải vượt qua tới trước  
 Dùng quỷ kế dụ bắt Chiêm Vương ( 1312 )  
 Đem về giam ở Gia Lâm  
 Nam sau vương chết lễ tang trà tỳ (1313 )

Dân Chiêm Thành trong khi chạy loạn  
 Chế Đà A trốn đến Qua Oa  
 Người thì mất mẹ chết cha  
 Lạc luân Thế tử con bà Huyền Trân

Vua Anh Tông cầm cương trị nước  
 Người thông minh mực thước nhân hòa  
 Việc triều luôn duyệt xem qua

Truyền ngôi vào giữa tháng ba Giáp Dần (1314 )

Thơ để lại "Thủy Vân tùy bút"  
 Lúc băng hà sai đốt hết đi  
 Đến khi long thể lâm nguy  
 Nhà sư Phổ Huệ năn nỉ xin vua

Ngài gạt phăng vì sư nói đến  
 Chuyện tử sinh ảnh hưởng tới ngài  
 Sư chưa chết , tại sao hay ?  
 Không nên nói đến chuyện này với ta

### TRẦN MINH TÔNG ( 1314 - 1329 )

Nổi nghiệp cha là thái tử Mạnh  
 Đổi niên hiệu Đại Khánh năm đầu ( 1314 )  
 Triều đình sắp đặt trước sau  
 Đề phòng hạn hán vua giao từng người (1315 )

Với bề trên một đời tôn kính  
 Đối kẻ dưới được tiếng nhân hòa  
 Một người trung hậu lo xa  
 Trong yên, ngoài phục quốc gia thái bình

Vua biết đem văn minh nối tiếp  
 Làm rạng danh cơ nghiệp người xưa

Tiếng đồn vang thuở bấy giờ  
Tiếc rằng không biết mưu người giết oan

Năm Mậu Ngọ Đại vương Quốc Chấn ( 1318 )  
Chỉ huy quân đi đánh Chiêm Thành  
Túc hầu Tất Kiến hy sinh  
Sau nhờ Ngũ Lão tung binh chặn đường

Phạm Ngũ Lão người làng Phù Ủng  
Từng nổi danh đại tướng đánh Nguyên  
Giúp vua bình định nước Chiêm  
Một người phóng khoáng dụng binh như thần

Ông có làm bài thơ để lại :  
Bốn câu thôi ; Khí khái trượng phu

Hoành sáo giang sơn cấp kỷ thu  
Tam quân kỳ hổ khí thôn ngưu  
Nam nhi vị liễu công danh trái  
Tu thính nhân gian thuyết Vũ hầu

Lời thơ vào cõi thiên thu  
Như lời nhắn nhủ gửi cho những người

Thuật dùng người theo tài của họ  
Đó là cách chỉ có đời Trần  
Tùy theo trách nhiệm đảm đương  
Mà giao chức vụ cho quan trong triều

Quan trong triều như là Phạm Mai  
Đỗ thiên Hư , Phạm Ngộ , Đinh Chi  
Nhữ Hải , Lê Quát , Lê Duy  
Hán Siêu , Sư Mạnh và nhiều người hay

Trần Thì Kiến cũng tay tầm cỡ  
Lê Cư Nhân , Nguyễn Dữ giúp vua  
Xiển dương văn học bấy giờ  
An sinh xã hội , hiến mưu giúp đời

Trần Khắc Chung một người khôn khéo  
Lại về phe vu cáo giành ngôi  
Nghe theo Văn Hiến để rồi  
Tâu vua giết bậy, hại người trung quân

Trần Khắc Chung vốn giòng họ Đỗ  
Vì có công được đổi họ Trần  
Thăng quan tiến chức lên dần  
Có công đem được Huyền Trân trở về

Bọn quan lại chia bè kết đảng  
Chúng bắt đầu lũng đoạn nhà vua  
Hán Siêu, Hải, Ngạn theo hùa  
Khắc Chung, Văn Hiến mưu đồ việc riêng

Tướng Đại Niên là người Đại Việt

Năm Bính Dần lãnh việc đánh Chiêm ( 1326 )  
 Giao tranh cả mấy tháng liền  
 Cuối cùng bại trận phải đành lui quân

Để công bằng sửa sang luật pháp  
 Phạt nặng người cưỡng đoạt ruộng tư  
 Với người giả mạo văn từ  
 Chặt đứt ngón trái cho chừa thói gian

Đối với ruộng mà đang ngậm sữa  
 Việc kiện thưa sẽ xử như sau  
 Người cày được một nửa đầu  
 Nửa phần còn lại ngày sau sẽ bàn (1323)

Vào mùa hạ tháng năm Tân Dậu (1321)  
 Vụ lúa Chiêm , bắp đậu được mùa  
 Năm sau cũng được bội thu  
 Nhân dân an lạc ấm no thái bình

Đồng tiền kẽm ban hành trong nước  
 Dùng bán buôn đổi chác trong dân  
 Năm sau xuống chiếu lại rằng :  
 Bỏ đồng tiền kẽm thay bằng tiền khoen

Một vụ án do tên Trần Phẫu  
 Được dựng lên vu cáo Đại Vương  
 Vương là em ruột Thượng Hoàng  
 Định làm phản loạn mưu toan chiếm quyền

Năm Mậu Thìn đem ra xét xử  
 Cả trăm người đều có liên can  
 Đa số họ đã kêu oan  
 Riêng phần Quốc Chấn biệt giam , giết liền

Quan nhà Nguyên tranh chấp biên giới  
 Vua sai Bang Hiến tới Nam Kinh  
 Lựa lời tranh biện phân minh  
 Để cho hai nước tình hình bớt căng

### TRẦN HIẾN TÔNG ( 1329 - 1341 )

Năm Kỷ Ty (1329), Hiến Tông lên thế  
 Thay cha mình hoàng đế Minh Tông  
 Học rành nấy mực cầm cân  
 Xiển dương đất nước cho dân , cho người

Vua lên ngôi mới vừa mười tuổi  
 Và băng hà ở tuổi hăm ba  
 Ngự châu việc nước có cha  
 Điều hành chính sự nước nhà giùm con

Ở dưới đời Hiến Tông Hoàng đế  
 Có mấy điều đáng kể như sau :  
 Một là đi đánh Ai Lao  
 Hai lần xung trận, và thua một lần (1334)

Chỉ huy quân, Nhữ Hải đốc tướng (1335)  
 Bị phục binh hai hướng giáp công  
 Tiết La, giặc ém bên sông  
 Nhữ Hải bị nhử lọt vòng bao vây

Khi giao chiến Nhữ Hải chết đuối  
 Đó nhằm năm Ất Hợi đầu thu(1335)  
 Quân ta trận đó thua to  
 Năm sau rút hết trở về kinh sư

Đổ thiên Hu xin theo đánh địch  
 Lâm bệnh nặng bị chết giữa đường  
 Thượng hoàng làm lấy tiếc thương  
 Sắc cho dùng nhạc Thái Thường nghi tang(1335)

Cho lập kho dùng sàן chứa thóc (1337)  
 Phòng đói nghèo chẩn cấp cho dân  
 Lại sai xét xử việc quân  
 Thái hồi những kẻ sâu dân , biếng làm (1337)

Trần Nhật Duật thọ gần bảy bảy(1330)  
 Được tin dùng trái bốn đời vua  
 Một người nổi tiếng giao du  
 Với người ngoại quốc bấy giờ ít ai

Làm tể tướng vua sai tiếp khách  
 Tiếng nước ngoài kiến trúc với nhau  
 Ngũ cung, biển tấu đôi câu

Thi, thư, vũ nhạc dạy đào uốn tay  
 Ông cũng người hiền tài đức hạnh  
 Chưa bao giờ thấy đánh gia nô  
 Lại đem đức hiếu nhân từ  
 Trước răn kẻ dưới dạn dò quan binh

Trần Khánh Dư đã từng phó tướng  
 Cũng lia đời vào khoảng cuối thu (1339)  
 Là năm lịch đổi theo vua  
 Lung linh khảo nghiệm định giờ chẳng sai

Vua khen Dư có tài trí lược  
 Nhưng là người không có nhân tâm  
 Dám cùng công chúa thông dâm(1282)  
 Đầu cơ tích trữ, tham lam quá chừng (1287)

Ong từng nói : "Chim ưng là tướng  
 Vịt là dân chả đáng bận tâm  
 Nuôi vịt là để chim ăn  
 Có gì lạ lạ mà bàn tới lui !"

Vua giận lắm tức ngay chức tước  
 Đuổi về nhà làm đũa bán than  
 Nhân lúc thuyền ngự đi ngang  
 Vua thương cảnh ấy cho làm việc quân (1282)

**TRẦN DỤ TÔNG ( 1341 - 1369 )**  
 Vừa Tân Tý (1341) vua băng năm đó

Thượng Hoàng cho em nhỏ Hiến Tông  
 Tên là Trần Hạo nối dòng  
 Đổi ra niên hiệu Thiệu Phong năm đầu (1341)

Mẹ Hiến Từ, cha là Trần Mạnh  
 Vua Dụ Tông bị bệnh liệt dương (1339)  
 Loạn luân với chị trên giường (1351)  
 Vì Trâu Canh đã dâng phương thuốc này

Cha bên cạnh chỉ bày việc nước  
 Việc triều chính coi đợc êm xuôi  
 Đến khi cha đã qua đời (1357)  
 Trở mồi dâm loạn ăn chơi hết điều

Cũng năm đó Hán Siêu, Trung Ngạn  
 Bộ Hình Thư biên soạn vừa xong  
 Dâng vua cùng với sách phong  
 HOÀNG TRIỆU ĐẠI ĐIỂN để dùng mai sau

Từ Nhâm Ngọ (1345) đến sau năm Dậu  
 Những đổi thay ghi dấu thế này "  
 Có năm hạn hán lâu ngày (1343)  
 Có năm lụt lội vỡ đài sạt đê(1359)

Dân đói kém coi bề khốn đốn (1343, 1344 ,  
 1345)

Tên Bảo Vy lấy trộm áo vua (1347)  
 Giặc thì nổi dậy lu bù (1343)  
 Năm nào cũng có mất mùa , hạn to

Vua xuống chiếu soát tù giảm tội  
 Lập đồn điền đặt sở khuyến nông  
 Duyệt quân, tảo giặc, an dân  
 Đánh tan Ngô Bệ ở gần núi Yên (1345)

Những năm đó Trung Nguyên loạn lạc  
 Giặc nổi lên trộm cướp nhiều nương  
 Hữu Lượng đánh với Nguyên Chương  
 Xứng hùng xứng Bá xứng Vương bên Tàu

Đảo Vân Đồn thuyền vào cập bến  
 Người bốn phương kéo đến bán buôn(1347)  
 Bồ Đào rời lại Tiểu Nhân (1348)  
 Tặng đồ Diêu Biển lại dâng lụa là (1349)

Nước Đại Oa cống chim trĩ đỏ (1349)  
 Người Vân Đồn mò trộm ngọc trai  
 Mùa xuân Đinh Dậu, tháng hai(1357)  
 Thượng hoàng băng ở cung đài Bảo Nguyên

Trần Minh Tông nhường quyền hăm tám  
 Hăm tám năm có lắm nhiều phong  
 Cuối đời viết : Giới am Ngâm  
 Xét mình trong cõi hồng trần : CÓ - KHÔNG

Nước Chiêm Thành cướp dân Dĩ Lý (1361)  
 Vua nhà Minh sai sứ hiếu thông (1359)  
 Rồi Trần Hữu Lượng xin quân (1360)

Mà vua thì vẫn bình chân như thường

Vua ra lệnh thân vương, công chúa (1362)

Dâng các trò tạp hí để xem

Trò nào hay quá thì đem

Dạy cho cung nữ lập riêng một đoàn

Tổ truyện tuồng là Lý Nguyên Cát (1362)

Người lập ra gánh hát đầu tiên

Diễn trò cho mọi người xem

Có đào, có kép áo xiêm đủ điều

Áo quần thêu, đánh đàn thổi sáo

Phần sơn tô, đội mào mang râu

Truyện xưa, tích cũ muôn màu

Tuồng Tây Vương Mẫu diễn lâu chẳng nhàm

Vua say mê, mãi ham tuồng cổ

Việc triều đình bỏ cả cho quan

Gọi người giàu có trong làng (1362)

vào cung đánh bạc, nhàn quan một lần

Lấy đất gần bên bờ Tô Lịch (1362)

Sai tư nô lên vĩa trồng hành

Trồng rau, trồng tỏi, trồng chanh

Lại làm thêm quạt vào thành bán chơi

Để có người vào nơi quán các

Thi học trò đối trát vài câu

Hỏi sang văn nghệ, cô đầu(1363)

Gọi người uống rượu bày trò mua vui

Lại đào hồ khai ngòi dẫn nước(1363)

Xếp đá thành một cỏi núi non

Thông, tre, cỏ lá, hoa thơm

Chim muông cá cảnh một hòn giả sơn

Sống buông thả ngày càng sa đọa

Đêm rong chơi có bữa quên về(1364)

Rượu đào chạm cốc tới khuya

Say mất ấn kiếm chỉ vì tắm sông

Trần Dụ Tông chơi bời trác táng

Chơi tới cùng vong mạng chẳng hay

Chơi mà đất lở trời say

Lại truyền ngôi đế vào tay người ngoài

## QUYỂN 9

### DƯƠNG NHẬT LỄ (1369 - 1370 )

Trước khi chết vua sai đi đón(1369)

Nhật Lễ về bất kể khuyên can

Lễ là con của Dương Khương

Mẹ là con hát đào nương diễn tuồng

Khi đào nương mang thai mấy tháng

Đại vương Dục lại muốn làm chồng

Dục là con trưởng Minh Tông  
Hiến Từ không rõ nên tôn lên làm

Mới đăng quang giết ngay thái hậu(1369)  
Cùng Nhật Hạch ước dẫu với nhau  
Họ Dương sẽ đổi thay vào  
Vương triều chuyển họ bắt đầu qua năm

Dương Nhật Lễ ô dâm tà đạo  
Quan đại thần phải chịu chết oan  
May thay nhờ có Ngô Lang(1370)  
Họ cùng Vương Phủ thân vương họ Trần

### TRẦN NGHỆ TÔNG ( 1370 - 1372 )

Giết Nhật Lễ quần thần mừng rỡ  
Trên điện vàng tiếp nối tiền nhân  
Xưng danh vương hiệu Nghệ Tông(1370)  
Cứ theo phép cũ để dùng trị dân

Mẹ Nghệ Tông : Minh Từ hoàng hậu  
Cũng là người cô ruột Quý Ly  
Cho nên gặp dịp mỗi khi  
Vua ban chức tước cho Ly lên dần

Trần Nghệ Tông có công khôi phục

Dựng nghiệp nhà trong lúc ngã nghiêng  
Sau ba năm chấn cầm quyền (1372)  
Nhường ngôi cho Kính là em của mình

Nước Chiêm Thành sáu lần xâm lấn  
(1361,62,65,66,68,71)  
Phá thành trì vua chẳng quan tâm  
Cung vua phút chốc tan tành  
Quân Chiêm đánh úp, miếu đình tiêu vong

Quân giặc đến mặc lòng cướp bóc  
Phá thành trì, giết chóc chẳng chừa  
Hận thù tích lũy từ xưa  
Bây giờ có dịp thừa cơ trả thù

Chúng vợ vét những đồ quý giá  
Đập tan tành, phá cả miếu cung  
Sổ sách thư tịch gom chung (1371)  
Phó cho ngọn lửa cháy bùng thành tro

Lửa cháy thiêu cả nền văn hóa  
Nhà Tàng Thư chốc đã tan hoang  
Quân dân chưa kịp bàng hoàng  
Giặc đà rút hết xuôi nam trở về

Kể từ đó mỗi khi tra cứu  
Biết tìm đâu tài liệu mà tra  
Rối ren nhiều chuyện sinh ra  
Vì mất sổ gốc nên ta nhọc lòng

Vua sai người thi công sửa chữa  
 Xây những gì bị cháy ra tro  
 Cung thất tiết giảm cốt cho (1371)  
 Giữ phần nghiêm chỉnh khi vua nghị bàn

Vua lại sai Lang Trung soạn chế  
 Sách Quốc Triều Thống Chế, lễ nghi (1371)  
 Ruộng vườn đo đạc tấc ni (1371)  
 Tịch điền làm lại bởi vì cháy tan (1372)

Khi ngự triều vua ban chiếu chỉ  
 Cho dân khai lý lịch của mình  
 Bởi gì sổ bộ, Chiêm Thành  
 Đốt mất tất cả tan tành hết trơn

Giặc Chiêm Thành thâm hơn Mông Cổ  
 Đập thành trì, đốt bỏ sách chương  
 Cháy tiêu Văn Khố cội nguồn  
 Bao nhiêu di tích, vô phương phục hồi

Lê Quý Ly làm nơi Mật Viện (1371)  
 Nên thường ngày diện kiến với vua  
 Bao nhiêu công việc bấy giờ  
 Trong triều ngoài nội phải nhờ tay Ly

Cha Quý Ly vua kêu bằng cậu (1371)  
 Bà Minh Từ thân mẫu Nghệ Tông  
 Huy Ninh em gái góa chồng  
 Vua đem gả lại cho không Thượng hầu

## TRẦN DUỆ TÔNG (1372 - 1377)

Nhường ngôi cao cho Hoàng thái tử  
 Tên là Kính con thứ Minh Tông  
 Long Khánh niên hiệu, Duệ Tông  
 Một người kiệt xuất, anh hùng đời xưa

Vua Duệ Tông là người thấy được  
 Họa Chiêm Thành lúc trước qua đây  
 Hỏa thiêu tất cả đền đài  
 Ván sách văn khố bỏ ngay vào lò

Với ý đồ vô cùng nham hiểm  
 Cuộc chiến tranh hủy diệt văn minh  
 Chận ngay kế hoạch cố tình  
 Duệ Tông ra lệnh phải dành ưu tiên

Xuống chiếu truyền cho dân cả nước (1373)  
 Rèn kiếm cung, dự trữ binh lương  
 Phân chia đội ngũ rõ ràng  
 Đặt ra quân hiệu tước hàm phân minh

Quan văn võ chia thành thứ bậc (1374)  
 Chọn người tài hạng nhất trong dân (1374)  
 Đều cho làm tướng coi quân  
 Ngày đêm huấn luyện dần dần tinh thông

Vua bỏ lệ, trước không được tuyển  
 Kẻ nghèo nàn hay phạm dân đen (1375)  
 Từ đây chỉ kể người hiền

Không dành đãi ngộ cho riêng loại nào

Để chuẩn bị khai đao hỏi tội  
 Bởi tính tình tráo trở của Chiêm  
 Vua sai sửa soạn chiến thuyền  
 Khai thông đường xá lấy thêm người vào

Bổ sung vào quân nhân mạnh khỏe  
 Dạy tân binh để thế lớp già  
 Cho đắp đường đến Hà Hoa (1375)  
 Chọn ngày xuất phát tiến qua Chiêm Thành

Năm Bính Thìn vào đầu tháng chạp (1376)  
 Vua thân chinh quyết dẹp Nam Man  
 Quân : một trăm hai chục ngàn  
 Và nhiều chiến cụ quân lương lên đường

Động Ý Mang dừng quân hạ trại(1377)  
 Chế Bồng Nga sai tới trá hàng  
 Thưa rằng thành đã trống trơn  
 Xin vua kíp lấy để dừng lữ cơ

Ý của vua " Dụng binh thần tốc"  
 Bèn cho quân đánh thốc càng nhanh  
 Để cho giặc khó điều binh  
 Đánh nhanh , đánh mạnh để thành công hơn

Ngựa Nê Thông hí vang giữa trận  
 Áo huyền bào thấp thoáng bóng vua

Thúc ngang lưng ngựa cướp cờ  
 Áo ào gió cuốn bụi mù cát bay

Quân qua khỏi lọt ngay vào trận  
 Chế Bồng Nga gài sảo tử lâu  
 Bốn bên giặc đánh thẳng vào  
 Chia cắt đội ngũ trước sau hai phần

Vua vung gươm tìm đường thoát hiểm  
 Mở vòng vây quyết chiến tới cùng  
 Nửa ngày đường máu mở xong  
 Vừa công vừa thủ trông chừng viện binh

Cánh hậu ứng, Tử Bình không đến  
 Để cho vua thế cạn đường cùng  
 Nạp Hoa vung mấy thước gươm  
 Mong cho Thánh Thượng an toàn tấm thân

May nhờ có tướng quân Đỗ Lễ  
 Dem tài ba bảo vệ cho người  
 Huyền Linh Hành Khiển vòng ngoài  
 Lấy khiên đỡ đạn lần hồi kết hơi

Đỗ Tử Bình một người trí trá  
 Trên lừa vua dưới đã lạm quyền  
 Đáng ra thì việc trước tiên  
 Là cho tốc chiến đánh liền mặt sau

Cánh hậu quân đánh vào kẻ địch

Chắc chắn là phá được phục binh  
 Khốn thay tên Đỗ Tử Bình  
 Mưu cầu sự sống riêng mình : rút êm

Lê Quý Ly nghe tin vua chết  
 Cũng chuồn về, bỏ hết quân binh  
 Nhân dân ở khắp kinh thành  
 Nặng lời chưởi rửa dích danh lũ này

Duệ Tông chết nhưng ngài vẫn sống  
 Nếu quần thần như thuở Nhân tông  
 Quan quân nhất quyết một lòng  
 Thì dù nguy khốn cũng không thế này..

### TRẦN PHẾ ĐẾ ( 1377 - 1388 )

Thái tử Hiến lên ngôi kế vị  
 Xưng Giản Hoàng cai trị muôn dân  
 Ở ngôi hơn được mười năm  
 Bị quân gian ác mưu thâm hại người

Vừa lên ngôi ban ngay đại xá  
 Xuống lệnh truyền cho cả thần dân  
 Chính trang thuyền chiến binh quân  
 Các nơi xung yếu phải tuần tra thêm

Trong mười năm cầm quyền trị nước

Việc triều đình cắt đặt các quan quân  
 Thường do quyết định Nghệ Tông  
 Và quan Phụ Chính kề gần bên vua

Nước Chiêm Thành bấy giờ hùng mạnh  
 Cứ hàng năm tiến đánh quân ta  
 Chúa Chiêm là Chế Bồng Nga  
 Một người dũng lược trông xa thấy gần

Tập hợp dân bảo ban dạy dỗ  
 Thay đổi dần thói cũ thời xưa  
 Trở nên can đảm có thừa  
 Hình thành mối họa nỗi lo vua Trần

Thành Thăng Long ba lần bị chiếm  
 Có thật nhiều những chuyện xảy ra  
 Quân Chiêm đốt hết cửa nhà  
 Phá tan đền miếu chẳng tha mạng người

An Phủ Sứ họ Lê bị bắt  
 Nếu muốn sống thì giặc bảo quỳ  
 Lê Giốc chưởi , lữ man di  
 -"Ta quan nước lớn sao quỳ trước bây"

Giặc nổi giận giết ngay Phủ Sứ  
 Đốt kinh thành thiêu hủy văn thư  
 Nghệ Tông quá sợ kẻ thù  
 Tìm đường trốn đến Tiên Du lánh mình

Sợ Chiêm Thành đem tiền đi giấu

Chở tiền đồng vào núi chôn sâu  
 Đem tiền giấu dưới Tháp Rùa  
 Giấu luôn tượng đá các vua nhà Trần

Năm Canh Thân, Xương Phù thứ bốn (1380)  
 Vào tháng hai ở chốn Nghệ An  
 Quân Chiêm cướp của làm càn  
 Vua sai Đại Sứ, Tử Bình tảo thanh

Quân Chiêm Thành xuất quân ra đánh  
 Ngao quay thuyền hòng tránh tiến công  
 Quý Ly nổi giận dùng dùng  
 Chém đầu Ngao để rao cùng trong quân

Năm Quý Hợi (1383); xuất quân tiến đánh  
 Lê Quý Ly thống lĩnh thủy binh  
 Dong buồm hướng tới Chiêm Thành  
 Nửa đường gặp bão nên đành quay lui

Vua Nhà Minh luôn đòi cống phẩm  
 Khi đòi lương cho lính Lâm An  
 Khi đòi sư sãi tặng nhân  
 Lại đòi cây trái, lần lần đòi voi

Năm mươi voi cống cho lũ giặc  
 Phải sai người đưa tới Vân Nam  
 Muối mòng nước độc sơn lam  
 Nhiều người mất mạng kêu than muốn về

Lê Quý Ly trở nghề thao túng  
 Giữa triều đình ngầm chống lại vua  
 Các quan lăm kẻ theo hùa  
 Như Trần Nguyên Đán lại nhờ nuôi con

Đán giao con nhờ Ly nâng đỡ  
 Chỉ cốt là tránh chỗ hiểm nguy  
 Đán từng nói bóng Quý Ly  
 Là loại quạ dữ khác gì sát tinh

Vua bàn mưu với riêng Thái Úy  
 Chuyện lộng hành quá thể của Ly  
 Vua bàn phải giết ngay đi  
 Để lâu mang họa sau thì khó khăn

Ly nghe được định tâm tự tử  
 Luận, Phương bàn xin thử Nghệ Tông  
 May ra ngài cứu được ông  
 Lựa lời nói khéo lấy lòng ông đi

Chuyện xảy ra như y lời Luận  
 Trần Nghệ Tông ngu xuẩn bắt vua  
 Các quan tướng sĩ bất ngờ  
 Đem quân định cướp lấy vua đem về

Vua ngăn lại, truyền đi ra hết  
 Viết hai chữ "giải giáp" trao cho  
 Thượng hoàng bảo nhỏ với vua

Thái Dương phủ đệ bảo vua đi cùng

Vừa đến nơi dùng dây siết cổ

Rồi giáng xuống Lịch Đức mà thôi

Lập cho con út lên ngôi

Thuận Tông Hoàng Đế thay người để lên

### TRẦN THUẬN TÔNG (1388 - 1398 )

Trong mười năm nắm quyền cai trị

Năm năm đầu thì có Nghệ Tông

Quyền hành đã tóm thu dần

Vào tay Phụ Chính Đại Thần Quý Ly

Năm Kỷ Ty (1389), Quý Ly làm tướng

Đem binh đi chặn đánh Chiêm Thành

Quân Chiêm gài sẵn phục binh

Quý Ly thua chạy về thành Thăng Long

Binh bỏ lại như ong vỡ tổ

Giặc giết gần bảy chục tướng quân

Bao nhiêu còn lại chết dần

Ấy mà Ly cứ vững chân như thường

Qua năm sau Chiêm Vương lại dẫn

Trăm chiến thuyền lảng vảng ngoài xa

Trước thuyền vua Chế Bồng Nga

Đăm đăm quan sát quân ta trên bờ

Trần Khát Chân được nhờ chỉ điểm

Liên truyền quân súng chĩa vào nơi

Bồng Nga đang ở trên đài

Ngàn ngàn đạn nổ, giết người chết ngay

Quan Chiêm Thành vừa hay vua chết

Liên vội vàng rút hết lui sau

Bồng Nga bị cắt lấy đầu

Do tên Nguyên Diệu đã đầu vua Chiêm

Phạm Nhữ Lạc giết luôn Nguyễn Diệu

Gởi về triều để báo lên vua

Rằng quân ta đã mới vừa

Đánh tan lũ giặc kẻ thù nhiều năm

La Ngại dẫn số quân còn lại

Đến sông Lô hỏa táng xác vua

Ngày đêm bọn đạo quanh co

Chiêm quốc nắng quá mịt mù ngàn năm

Nghệ Tông chết cuối năm Quý Dậu

Là một người hèn nhát u mê

Nghe hơi giặc, vội chuồn đi

Giết con, giết cháu chẳng hề động tâm

Lại là kẻ gieo mầm sụp đổ

Đưa nhà Trần đến chỗ suy vong

Việc triều chẳng chút bận tâm

Chỉ ưa tán tụng của quân nịnh thần

**TRẦN THIẾU ĐẾ ( 1398 - 1400 )**

Lê Quý Ly vô nhân tác quái  
 Manh dã tâm chẳng đoái tình người  
 Giết ngay con rể như chơi  
 Loạn thần tặc tử cướp ngôi nhà Trần

Ở Đốn Sơn hội quân thề ước  
 Trần Khát Chân tính nước giết đi  
 Định làm đảo chính Quý Ly  
 Nhưng vì do dự nên chi hại người

Ly biết được ra oai khủng bố  
 Bắt con trai một tuổi trở nên  
 Đem di dìm nước chết liền  
 Hoặc cho chôn sống, truy tìm trảo nha

Là một kẻ ranh ma quỷ quyết  
 Một tay mình đã giết biết bao  
 Giết người kể cả trước sau  
 Năm trăm mạng sống năm nào còn ghi

Người đời chê Quý Ly thơ dở  
 Lại học đòi giải nghĩa kinh Thư  
 Chép thiên Vô Dật điển nôm  
 Văn chương lạng quạng tính đem dạy đời

Bao kẻ sĩ đương thời phê phán  
 Ly bắt người kết án đày xa  
 Phê bình quyền của người ta

Nhưng mà chê dờ truy ra giết liền

**QUYẾN MƯỜI****HỒ QUÝ LY (1400 )**

Cướp ngôi vua, chuyên quyền quá quắc  
 Đổi niên hiệu thành nước Đại Ngu (1400)  
 Nhận mình con cháu Thuận Ngu ?  
 Bỏ họ Lê, đổi họ Hồ từ đây

Thuở bấy giờ có nhiều ẩn sĩ  
 Cũng nhiều phường quái quỷ lưu manh  
 Như là Đồng Thúc, Hối Khanh(1401)  
 Dâng thư xàm tấu mong giành tranh công

Vương Nhữ Chu có công chế tác( 1396)  
 Làm ra đồng giấy bạc lưu thương  
 Định ra tỷ lệ rõ ràng  
 Quan hai tiền giấy bằng quan tiền đồng

Ông cũng từng đặt ra triều phục  
 Quy định màu, hia mào các quan  
 Tùy theo chức tước mà mang  
 Khi vào triều kiến thêm phần trang nghiêm

Hoàng Hối Khanh dâng lên kế sách(1404)  
 Lập Hộ Tịch rồi bắt kê khai  
 Ghi danh từ tuổi lên hai

Chép vào sổ bộ sai người thống kê

Lịnh đuổi về những người lưu lạc  
Ra quyết định hạn chế gia nô  
Cho mua thóc lúa vào kho  
Đắp đường thiên lý để cho dễ dàng(1402)

Nguyễn Đại Năng có tài châm cứu(1403)  
Dùng kim châm để chữa cho người  
Đặt chức Quảng tế khắp nơi  
Chăm nom sức khỏe trông coi giữ gìn

Về hành chính đổi tên các lộ  
Đặt lại chức chánh phó ban cho  
Định ra mức thuế điền tô  
Đặt chức Liêm phóng để dò xét dân(1400)

Hồ Quý Ly dùng trăm biện pháp  
Mục đích là đàn áp nhân dân  
Sau là để diệt nhà Trần  
Thi hành bạo lực chẳng cần nhân tâm

Chỉ trong vòng bảy năm thống trị  
Hồ Quý Ly đã thí nhiều người  
Xuất vua, giết rể và rồi(1389)  
Giết luôn đồng đội, con thầy chẳng thương

Dựng quán xá dọc đường sơn cốc(1402)  
Chằng dây thừng để giúp thuyền qua(1399)  
Lập thêm trường học nơi xa(1397)

Quan điền chực mẫu để mà trả lương

Dùng chữ Nôm thay luôn chữ Hán(1396)  
Lần đầu tiên môn toán ra thi  
Khảo hạch có đến bốn kỳ  
Chọn ra ngày tháng định kỳ mỗi khoa

Bày ra cách : "Cầu lời nói thẳng"(1392,1405)  
Thực chất là cái bẫy giăng qua  
Nghề này học được của cha  
Đã làm trước đó mười ba năm rồi

Lại dời đô ra ngoài Thanh Hóa(1397)  
Lấy An Tôn làm chỗ đóng đô  
Người can thì để ý thù  
Tính tình nhỏ nhen như trò trẻ con

"Cốt ở đức không hơn ở hiểm"  
Đó là lời Như Thuyết căn ngăn(1402)  
Ngụy Thúc, Nguyễn Bẩm tâu rằng :  
"Sống cho phải đạo hiếu trung với người"(1397)

### HỒ HÁN THƯƠNG ( 1401 - 1407 )

Hồ Hán Thương thay ngôi Quốc Tổ  
Đem đại quân phủ dụ Chiêm Thành  
Bồ Điền sứ giả nói quanh(1402)  
Dân đất Chiêm Động xin mình lui quân  
Quý Ly ép dâng luôn Cổ Lũy  
Đặt đất này thành lộ Thăng Hoa

Cảnh Chân lại được điều qua  
Lâm An Phủ sứ đất ta bấy giờ

vua nhà Minh thừa cơ rối loạn  
Vì gian thần soán đoạt ngôi vua  
Nhiều lần sách nhiễu thăm dò(1403,1404,1405)  
Lúc bắt triều cống, khi cho người vào

Đầu tháng tư vào năm Bính Tuất  
Quân nhà Minh đánh thốc Lãn Kinh (1406)  
Đem sang mười vạn tinh binh  
Nguyên Trừng tướng quốc suýt thành tù nhân

Đến tháng chín thêm lần xâm lược  
Tân thành hầu Trương Phụ tướng quân  
Đem theo bốn chục vạn quân  
Đánh vào Pha Lũy tiến dần kinh sư

Một cánh khác thì do Mộc Thạnh(1406)  
Mở đường vào tiến đánh tạt qua  
Hán Thương ra lệnh quân ta  
Trải dài dàn trận để mà nghênh quân

Giặc đánh úp tấn công như chớp  
Tướng nhà Hồ đang mãi vui chơi  
Tả thần Dực Nguyễn Công Khôi  
Chết ngay tại trận không lời trời trăn

Quân Thiên Trường không ngăn được giặc  
Chúng tràn vào ở khắp Thăng Long

Ra tay vét hết tiền đồng  
Thieu con trai nhỏ, sục lòng gái tơ

Quân nhà Hồ rút về Thanh Hóa  
Còn lòng dân thì quá chán chê  
Nhà Hồ ác đức quá ghê  
Cho nên giặc đến lại về theo phe

Hồ Quý Ly bị Tàu bắt sống  
Trói gô rồi giải thẳng Kim Lăng  
Đặt quan cai trị dần dần  
Đổi thành Giao Chỉ, chia là Phủ Châu (1407)

48 Phủ, 5 Châu áp đặt  
Lập ra ty Án sát Đô ty  
Đặt quan bố chính chỉ vì  
Dễ bề cai trị đất chi thành vùng

Tổng kết chung giặc thu tất cả :  
Chín nghìn thuyền, chiến mã bốn trăm  
Hơn ba triệu một hộ dân  
Một trăm voi chiến, băm lăm nghìn bò

### GIẢN ĐỊNH ĐẾ ( 1407 - 1409 )

Giản Định Đế hiện giờ đang ở  
Châu Trường Yên Mộ Độ lên ngôi  
"Diệt Minh" treo bảng cầu người  
Đặng Tất nghe được tới nơi hội cùng

Vua phong Tất quốc công đại tướng  
 Khắp quân dân hưởng ứng rần rần  
 Bô Cô một trận oai hùng  
 Đánh cho Mộc Thạnh cong lưng chạy về

Giết Lưu Tuấn, Đô Ty Lữ Nghi  
 Quân nhà Trần như thế chẻ tre  
 Tiếc thay vua vốn hay nghe  
 Mộng Trang sàm tấu giết đi đại thần

Chém Cảnh Chân, bóp hầu Đặng Tất (1409)  
 Khiến bao người phẫn uất chán chê  
 Nghĩa quân tan vỡ tức thì  
 Mặc cho Trương Phụ ra uy vẫy vùng

Phụ tới đâu, gươm vung tới đó(1409)  
 Xác người phơi thành núi thảm thay  
 Có một ruột quấn vào cây  
 Hoặc đem rán lấy mỡ này đốt chơi

Lại có đứa moi thai, mổ bụng(1409)  
 Có đứa thì móc họng, cắt tai  
 Hoặc đem thiến hoạn bé trai  
 Lùa theo gái đẹp khắp nơi đem về

Đói thê thảm, dân quê mất trắng  
 Khắp ruộng đồng lúa chẳng trở bông  
 Lại thêm dịch bệnh quá chùng(1407,1409)  
 Xác người vất vưởng nằm chồng lên nhau

Mấy tháng sau suy tôn Quý Khoáng (1409)  
 Lên làm vua thống quản quyền uy  
 Khắp nơi hào kiệt theo về  
 Chính trang binh mã, chỉ huy mọi người

Trong khi đó lăm nơi trong nước  
 Nhiều người như Hà Mạc nổi lên  
 Giết tên Tả Dịch đương quyền(1410)  
 Quân không thống nhất nên đành bại vong

Vua Trùng Quang hòa trong thế yếu  
 Sai sứ thần Nguyễn Biểu cầu phong  
 Giữa triều xem giặc như không  
 Đem thân thuyết khách một lòng vì dân

Nguyễn Biểu đem chí nhân, đại nghĩa  
 Cùng luận bàn ở giữa hành dinh  
 Mắt nhìn Trương Phụ tổng binh  
 Buông lời đánh thép nên danh kẻ thù

Trương Phụ cho dọn ngay bàn tiệc  
 Cổ đầu người để thết Nguyễn quân  
 Đầu lâu luộc chín bày mâm  
 Nhe răng như dọa quỷ thần cũng kinh

Môi Nguyễn Biểu cạn bình rượu đỏ  
 Vung tay người vừa gõ vừa ngâm :  
 "Ngọc thiết, trần tu đã đủ mùi

Gia hào thêm có cổ đầu người

Nem công, chả phượng còn thua béo  
Thịt gấu, gan lân cũng kém tươi  
Có lối lộc ninh so cũng một  
Vật bày tỏ thủ bội hơn mười

Kìa kìa ngon ngọt tà vai lợn  
Tráng sĩ như Phàn tiếng để đời  
Còn ta thì đối với người  
Anh hùng hảo hớn ai người hơn nhau

Phụ giận quá cột đầu Nguyễn Biểu  
Dưới chân cầu dìm chết mới thôi  
Đặng Dung hận kẻ ác này  
Quyết bắt cho được tên này mới thôi (1413)

Kênh soái Già khi trời đã tối  
Đột nhập vào thuyền của quân Minh  
Định tâm bắt Phụ một mình  
Vì không biết mặt nên đành chịu thua

Dân và vua hết lòng phục quốc  
Đường ngập nghênh những bước gian nan  
Còn đâu thuở ấy huy hoàng  
Nước non Đại Việt vô vàn nguy nan

Hết Đặng Dung lại sang Cảnh Di  
Đến vua Trần cũng bị giặc vây

Vua quan bị lọt vào tay  
Tổng Binh Trương Phụ giết ngay mấy  
người(1413)

Mười hai đời , khởi công dựng nước  
Triều nhà Trần chấm dứt từ đây  
Một trăm bảy bốn năm dài  
Hậu trần thêm bảy năm rồi thay ngôi

## QUYỂN MƯỜI MỘT

Năm Giáp Ngọ đặt người cai trị (1414)  
Một vùng đất Giao Chỉ bấy giờ  
Ngọc ngà vợ vét đầy kho  
Bắt dân xuống biển để mò ngọc trai

Giặc Minh lại ra tay tàn ác  
Chiếm lấy ngay mỏ bạc mỏ vàng(1415)  
Dân ta cơ cực cùng đường  
Lâm vào thảm cảnh tang thương nã nề

## LÊ THÁI TỔ HOÀNG ĐẾ (1428- 1433)

Năm Mậu Tuất truyền đi các lộ(1418)

Rằng Lam Sơn Lê Lợi dấy binh  
 Muôn người nhất loạt tôn vinh  
 Đưa làm chủ tướng “Diệt Minh” báo thù

Ở dưới cờ, anh hùng hào kiệt  
 Cùng một lòng thề quyết đánh tan  
 Lũ quân xâm lược hung tàn  
 Giành nền độc lập giang sơn của mình

Kể từ đó đồn binh tích thảo  
 Gửi trồn đơn bá cáo khắp nơi  
 Anh hùng hội tại Lũng Nhai (1419)  
 Chung lòng giết lũ giặc trời cứu dân

Trận đầu tiên dàn quân Lạc Thủy  
 Đánh Mã Kỳ như thể chẻ tre  
 Quân lương khí giới thu về  
 Ba ngàn xác giặc đầu lìa khỏi thân

Tên Lý Bân đem quân lũng sục(1418)  
 Bị Vương cho mai phục dọc đường  
 Bắn tên, giặc chết, vô vàn  
 Hoảng hồn vội rút binh lương chạy về

Giặc kiệt quệ khó bề chống đỡ  
 Dân thừa cơ từ đó nổi lên  
 Cùng nhau tiến đánh ngày đêm  
 Thượng thư Hoàng Phúc phải xin hời triều(1420)

Giặc đóng đầu, dân theo ở đấy  
 Như tàng hình, lúc thấy lúc không  
 Hở ra, giặc bị tấn công  
 Tham mưu Trần Trí buộc lòng rút lui(1421)

Người Ai Lao, quân vài ba vạn(1421)  
 Cùng trăm voi giả dạng theo ta  
 Vào trong doanh trại chung nhà  
 Nửa đêm bất ý nổ ra phá thành

Vua đích thân chỉ huy cự chiến  
 Giữa trận tiền vung kiếm dẹp tan  
 Ai Lao sợ quá chạy luôn  
 Quân ta đuổi đến Lưu Sơn mới về

Năm Nhâm Dần(1422) nhằm khi tháng Chạp  
 Người Ai Lao hẹn gặp quân Minh  
 Hợp tung làm thế liên minh  
 Đông Tây giáp lại quyết tình diệt ta

Vua xuống lệnh xông ra đánh mạnh  
 Cho tiến quân một cánh mở đường  
 Hậu quân rút khỏi chiến trường  
 Rồi quay bợc hậu tìm phương đánh vào

Quân Ai Lao không ngờ phản kích  
 Viện binh giặc nằm tít ngoài xa  
 Mã Kỳ, Trần Trí xin ta  
 Tạm thời đình chiến vờ qua lúc này

Núi Chí Linh đồn xây lán dựng  
 Hai tháng trời gần cạn quân lương  
 Giết voi và ngựa đở lòng(1422)  
 Mà quân kháng chiến vẫn không nản lòng

Rồi dùng voi tấn công đột ngột  
 Đánh Đa Căng, Nhữ Hốt thoát thân(1424)  
 Nhà Minh sai trả Lê Trần  
 Xin ta ngừng chiến rút quân , trả hàng

Tướng Lam Sơn : Lê Hào , Lê Lĩnh  
 Với đội hình quân lính ngàn tên  
 Nhằm khi Lê Thạch xông lên  
 Chẳng may lọt hố chông ghim vào người

Bảo Lê Ngân, vua sai Lê Liệt  
 Đường tắt đi vây xiết Đỗ Gia  
 Phục binh Bồ Ải quân ta(1424)  
 Dưới quyền Lê Sát đánh ba hôm liền

Lấy thêm quân vua truyền vây hãm(1425)  
 Thành Nghệ An cùng quẫn lâu nay  
 Tướng giặc Trần Trí khoanh tay  
 Bèn cho đóng kín đờng viện binh

Vây Tân Bình giao cho Lê Nỗ(1425)  
 Cùng Trần Nảo đánh tới Hóa Châu  
 Vùng đất Thuận Hóa đã lâu

Dưới ách thống trị , nay vào tay ta

Cho chia quân làm ba mũi nhọn(1426)  
 Hai đạo dùng giữ chốn biên cương  
 Chặn binh Lương Quăng tiến sang  
 Khởi đầu bắc tiến quyết dành lại dân

Giặc ở thành Đông Quan nao núng  
 Tướng Lý An, Phương Chính chạy về  
 Bàn cùng Trần Trí rút đi  
 Tây Đô khốn đốn coi bề nguy nan

Để giải vây mấy làng phụ cận  
 Quanh Đông Quan giặc vẫn cầm chân  
 Nghĩa quân vây xiết lại dần  
 Giết Sâm và Đại ở gần cầu Nhân

Quân viện binh của Vương An Lão  
 Bị Lê Khả áp đảo tới bởi  
 Giết đi hơn một nghìn người  
 Tàn quân còn lại chạy dài qua sông

Vào mùa đông trong năm Bình Ngô(1426)  
 Vua nhà Minh cho cử Vương Thông  
 Ngã Vân Nam , thẳng đến sông  
 Thêm quân ba vạn đi cùng Mã Anh

Sông Yên Nguyệt vây quanh quân giặc  
 Giết Trần Hiệp đón bắt Vương Thông

Giặc Minh chết đuối đầy giòng  
Chém tên Lý Lượng bắt chùng vạn tên

Cho tiến lên đuổi theo Phương Chính  
Bọn Mã Kỳ cố tránh thoát đi  
Ta thu quân khí bọn bề  
Vương Thông thoát được chạy về Đông Quan

Bình Định Vương chọn nơi Phù Liệt  
Đặt bản doanh trực tiếp chỉ huy  
Đông Đô bốn đạo phân đi  
Đặt quan văn võ để bề điều quân

Vương tìm được họ Trần tên Cảo  
Lập làm vua bố cáo trong dân  
Triệu ghi danh tính rõ ràng  
Hiệu là Thiên Khánh ngang hàng đế vương

Giặc bị vây lâm đường khốn quẩn  
Ở nhiều nơi chúng dẫn ra hàng  
Vương Thông mong được bảo toàn  
Sai đưa thư đến tính toán nghị hòa

Vua bằng lòng ban ra quân lệnh  
Cho từng đoàn binh lính người Minh  
Mau mau tập hợp về dinh  
Giải trừ vũ khí Yên Kinh cho về

Vương Thông nghe lời tên phản quốc(1426)

Nên đem lòng ngờ vực quân ta  
Đắp thêm thành lũy để mà  
Đợi binh tiếp viện sẽ qua cứu mình

Giận giặc Minh đã không thành thật  
Lại sai người bí mật mang thư  
Xin binh cứu viện bây giờ  
Nên vua quyết định đánh cho tan hàng

Bản doanh nơi Đông Quan đổi mặt  
Địch và ta chỉ cách sông Lô  
Truyền cho Nguyễn Trãi đại phu  
Dự bàn việc thảo một tờ chiêu an

Giặc nhiều nơi ra hàng đồng loạt  
Tướng nhà Minh hoảng hốt vô cùng  
Lấy Thị Cầu chiếm Tam Giang  
Diễn Châu cùng với Nghệ An quy hàng

An viễn hầu Liễu Thăng xuất trận(1427)  
Dem theo cùng mười vạn quân binh  
Tham tướng Bảo Định, Lương Minh  
Đồ đốc Thôi Tụ cùng mình kéo sang

Tướng Chinh Nam quốc công Mộc Thạnh  
Năm vạn quân một cánh tiến qua  
Đánh vào cửa ải Lê Hoa  
Dừng chân nghe ngóng lấy đà tấn công

Còn Liễu Thăng vượt vòng Pha Lũy  
 Quân Lê Lợi lùi giữ Ải Lưu  
 Kế sách ta đã lập mưu  
 Chỉ vài ba trận giã òn thua to

Liễu Thăng cho đại quân đánh thốc  
 Lọt vào vòng mai phục của ta  
 Bốn bên pháo lệnh nổ ra  
 Quân Minh tháo chạy kêu la rần trời

Chém Liễu Thăng ở đồi Yên Ngựa(1427)  
 Đem bêu đầu trước giữa ba quân  
 Lương Minh, Lý Khánh lùi dần  
 Cuối cùng tử trận ở gần Chí Linh

Ngày mười lăm, quân Minh đại bại(1427)  
 Trói Hoàng Phúc, Thôi Tụ dẫn đi  
 Ta thu ấn bạc, châu phê  
 Hồ phù chiến khí đem về Đông Quan

Ở Vân Nam , tướng già Mộc Thạnh  
 Thấy rừng mình trước cảnh Liễu Thăng  
 Vội vàng bỏ cả ba quân  
 Một mình một ngựa chạy băng trốn về

Ở Đông Quan giặc nghe đại bại  
 Vội vàng đem dâng sớ xin hòa  
 Túc tốc sai sứ mang qua  
 Xin vua mở lượng hải hà tha cho

Vua xuống lệnh trả tù về trước  
 Cấp bạc tiền, gạo nước, quân lương  
 Cho thuyền, cấp ngựa sẵn sàng  
 Lấy điều nhân nghĩa dạy quân giặc tàu

Cho Phương Chính bắt đầu về trước(1427)  
 Còn Mã Kỳ thì được theo sau  
 Hoàng Phúc, Sơn Thọ lao xao  
 Xốc xích quần áo dắt nhau trở về

Trước khi đi, đến nơi lạy tạ  
 Bình Định Vương trước cửa hành dinh  
 Vua ta khuyên nhủ giặc Minh  
 Từ đây, đừng đại chiến tranh với người

Bạc quân tử ở đời hiếm có  
 Vua và Thông luận cổ suy kim  
 Trước thù, nay lại hàn huyên  
 Cùng nhau giải mối thù hiềm từ lâu

Uống cạn bầu, chuyện trò tới sáng  
 Nghĩa hiếu hòa chuyện vãn với nhau  
 Vua sai đem rượu, đưa trâu  
 Khôn ngoan đáng bậc ngoại giao tuyệt vời

Năm Mậu Thân, lên ngôi hoàng đế(1428)  
 Dời đô về ở phía Đông Kinh  
 Thuận Thiên niên hiệu chính danh

Đặc tên : Đại Việt , sử xanh muôn đời

Vua cùng người nghị bàn việc nước  
Luận tội công cho được phân minh(1429)  
Lại sai Nguyễn Trãi dâng lên  
Bình Ngô đại cáo để truyền trong dân(1428)

Bản tuyên ngôn được rao khắp nước  
Cho thần dân biết được ý vua  
Nước nhà độc lập bấy giờ  
Thái bình thịnh trị cơ đồ phục hưng

Trong tận cùng trái tim vua nói :

1. Từng nghe :

Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân  
Quân điếu phạt trước lo trừ bạo  
Như nước Đại Việt ta từ trước  
Vốn xưng nền văn hiến đã lâu  
Núi sông bờ cõi đã chia  
Phong tục Bắc Nam cũng khác  
Từ Triệu, Đinh, Lê Lý, Trần bao đời gây nền độc  
lập  
Cùng Hán, Đường, Tống, Nguyên mỗi bên xưng  
đế một phương  
Tuy mạnh yếu từng lúc khác nhau  
Song hào kiệt đời nào cũng có.

Vì vậy :

Lưu Cung tham công nên thất bại,  
Triệu Tiết thích lớn phải tiêu vong  
Cửa Hàm Tử bắt sống Toa Đô  
Sông Bạch Đằng giết tươi Ô Mã  
Việc xưa xem xét  
Chứng cứ còn ghi

2. Vừa rồi :

Nhân họ Hồ chính sự phiền hà  
Để trong nước lòng dân oán hận  
Quân cuồng Minh đã thừa cơ gây họa  
Bọn gian tà còn bán nước cầu vinh  
Nướng dân đen trên ngọn lửa hung tàn  
Vùi con đỏ xuống dưới hầm tai vạ  
Dối trời, lừa dân, đủ muôn nghìn kế  
Gây binh, kết oán, trải hai mươi năm  
Bại nhân nghĩa nát cả đất trời  
Nặng thuế khoá sạch không đầm núi  
Người bị ép xuống biển, dòng lưng mò ngọc,  
ngán thay cá mập thường luồng  
Kẻ bị đem vào núi, đãi cát tìm vàng, khốn nỗi  
rừng sâu nước độc  
Vét sản vật, bắt dò chim sả, chốn chốn lưới  
chăng  
Nhiều nhân dân, bắt bẫy hươu đen, nơi nơi cạm  
đặt  
Tàn hại cả giống côn trùng cây cỏ  
Nheo nhóc thay kẻ góa bụa khốn cùng

Thằng há miệng, đứa nhe răng, máu mỡ bấy no  
nê chưa chán.

Nay xây nhà, mai đắp đất, chân tay nào phục  
dịch cho vừa ?

Nặng nề những nỗi phu phen

Tan tác cả nghề canh cửi

Độc ác thay, trúc Nam Sơn không ghi hết tội

Dơ bẩn thay, nước Nam Hải không rửa sạch mùi  
!

Lẽ nào trời đất dung tha

Ai bảo thần dân chịu được

### 3. Ta đây :

Núi Lam Sơn dấy nghĩa

Chốn hoang dã nương mình

Ngãm thù lớn há đội trời chung

Căm giặc nước thề không cùng sống

Đau lòng nhức óc, chốc đà mười mấy năm trời

Nếm mật nằm gai, há phải một hai sớm tối

Quên ăn vì giận, sách lược thao suy xét đã tinh,

Ngãm trước đến nay, lẽ hưng phế đắn đo càng  
kỹ

Những trần trọc trong cơn mộng mị,

Chỉ băn khoăn một nỗi đồ hồi,

Vừa khi cờ nghĩa dấy lên

Chính lúc quân thù đang mạnh.

Lại ngặt vì :

Tuấn kiệt như sao buổi sớm

Nhân tài như lá mùa thu

Việc bôn tẩu thiếu kẻ đỡ đần

Nơi duy ác hiểm người bàn bạc

Tấm lòng cứu nước, vẫn dăm dăm muốn tiến về  
đông

Cỗ xe cầu hiền, thường chăm chăm còn dành  
phía tả.

Thế mà :

Trông người, người càng vắng bóng, mịt mù như  
nghìn chốn bể khơi

Tự ta, ta phải dốc lòng vãi vãi hơn cứu người chết  
đuối.

Phần vì giận quân thù ngang dọc

Phần vì lo vận nước khó khăn,

Khi Linh Sơn lương hết mấy tuần,

Khi Khôi Huyện, quân không một đội

Trời thử lòng trao cho mệnh lớn

Ta gắng chí khắc phục gian nan

Nhân dân bốn cõi một nhà, dựng cần trúc ngọn  
cờ phấp phới

Tướng sĩ một lòng phụ tử, hòa nước sông chén  
rượu ngọt ngào

Thế trận xuất kỳ, lấy yếu chống mạnh

Dùng quân mai phục, lấy ít địch nhiều.

Trợn hay :

Đem đại nghĩa để thắng hung tàn, lấy chí nhân  
để thay cường bạo

Trận Bồ Đằng, sấm vang chớp giạt,  
 Miền Trà Lân, trúc chẻ tro bay  
 Sĩ khí đã hăng  
 Quân thanh càng mạnh  
 Trần Trí, Sơn Thọ nghe hơi mà mất vía,  
 Lý An, Phương Chính nín thở cầu thoát thân  
 Thừa thắng ruổi dài, Tây Kinh quân ta chiếm lại  
 Tuyển binh, tiến đánh, Đông Đô đất cũ thu về,  
 Ninh Kiều máu chảy thành sông, tanh trôi vạn dặm  
 Tốt Động, thầy chất đầy nội, như để ngàn năm.  
 Phúc tâm 1uân giặc : Trần Hiệp đã phải bêu đầu.  
 Mọt gian kẻ thù : Lý Lượng cũng đành bỏ mạng  
 Vương Thông gỡ thế nguy, mà đám lửa cháy lại càng cháy  
 Mã Anh cứu trận đánh, mà quân ta hăng lại càng hăng.  
 Bó tay để đợi bại vong, giặc đã trí cùng lực kiệt  
 Chẳng đánh mà người chịu khuất, ta đây mưu phạt tâm công  
 Tưởng chúng biết lẽ ăn năn, nên đã thay lòng đổi dạ.  
 Ngờ đâu vẫn đương mưu tính, lại còn chuốc tội gây oan,  
 Giữ ý kiến một người, gieo vạ cho bao nhiêu kẻ khác,  
 Tham công danh một lúc, để cười cho tất cả thế gian.

Bởi thế :  
 Thăng nhãi con Tuyên Đức, động binh không ngừng  
 Đờ nhút nhát Thạnh, Thăng đem dầu chữa cháy,  
 Đinh Mùi tháng chín, Liễu Thăng đem binh từ Khâu Ôn kéo lại.  
 Năm ấy tháng mười, Mộc Thạnh chia đường từ Vân Nam tiến sang.  
 Ta trước đã điều binh thủ hiểm, chặt mũi tiên phong,  
 Ta sau lại sai tướng chặn đường, tuyệt nguồn lương thực.  
 Ngày mười tám, trận Chi Lăng Liễu Thăng thất thế,  
 Ngày hai mươi, trận Mã Yên Liễu Thăng cụt đầu.  
 Ngày hăm năm, bá tước Lương Minh đại bại tử vong  
 Ngày hăm tám, thượng thư Lý Khánh cùng kế tự vẫn  
 Thuận đà ta đưa mũi dao tung phá  
 Bí nước giặc quay mũi giáo đánh nhau  
 Lại thân quân bốn mặt vây thành  
 Hẹn đến giữa tháng mười diệt giặc,  
 Sĩ tốt kén người hùng hổ,  
 Bề tôi chọn kẻ vuốt nanh,  
 Gươm mài đá, đá núi cũng mòn,  
 Voi uống nước, nước sông phải cạn,  
 Đánh một trận, sạch không kình ngạc  
 Đánh hai trận, tan tác chiêm muông.

Cơn gió to trút sạch lá khô,  
 Tổ kiến hồng, sọt toang đê vỡ.  
 Đò đốc Thôi Tụ lê gối dâng tờ tạ tội.  
 Thượng thư Hoàng Phúc trói tay để tự xin hàng.  
 Lạng Giang, Lạng Sơn thầy chất đầy đường,  
 Xương Giang, Bình Than máu trôi đỏ nước.  
 Ghê gớm thay ! Sắc phong vân phải đổi,  
 Âm đạ thay ! Anh nhật nguyệt phải mờ.  
 Bị ta chặn ở Lê Hoa, quân Vân Nam nghi ngờ  
 khiếp vía mà vỡ mật !  
 Nghe Thăng thua ở Cần Trạm, quân Mộc Thạnh  
 xéo lên nhau chạy để thoát thân,  
 Suối Lãnh Câu, máu đào trôi chảy, nước sông  
 nghẹn ngào tiếng khóc.  
 Thành Đan Xá, thầy chất thành núi, cỏ nội đầm  
 đìa máu đen.  
 Cứu binh hai đạo tan tành, quay gót chẳng kịp  
 Quân giặc các thành khốn đốn, cởi giáp ra hàng,  
 Tướng giặc bị cầm tù, như hổ đói vẫy đuôi xin  
 cứu mạng.  
 Thần vũ chẳng giết hại, thề lòng trời, ta mở  
 đường hiếu sinh  
 Mã Kỳ, Phương Chính cấp cho năm trăm chiến  
 thuyền  
 ra đến biển mà vẫn hồn bay phách lạc.  
 Vương Thông, Mã Anh phát cho vài nghìn cỗ  
 ngựa,  
 về đến nước mà vẫn tim đập chân run !  
 Họ đã tham sống sợ chết mà hòa hiếu thực lòng.

Ta lấy toàn quân là hơn, để nhân dân nghỉ sức,  
 Chẳng những mưu kế kỳ diệu  
 Cũng là chưa thấy xưa nay .  
 4. Xả tắc từ đây vững bền  
 Giang sơn từ đây đổi mới  
 Kiền khôn bĩ mà lại thái  
 Nhật nguyệt hối mà lại minh  
 Ngàn thu vết nhục nhã sạch lau  
 Muôn thuở nền thái bình vững chắc.  
 Au cũng nhờ trời đất tổ tông khôn thiêng, ngầm  
 giúp đỡ mới được như vậy.  
 Than ôi !  
 Một cổ nhung chiến thắng, nên công oanh liệt  
 ngàn năm,  
 Bốn phương biển cả thanh bình, ban chiếu duy  
 tân khắp chốn.  
 Xa gần bá cáo  
 Ai nấy đều hay.”

Xuống chiếu sai biểu dương sĩ tử  
 Khuyến khích dân tiến cử nhân tài(1429)  
 Lắng nghe can gián của người  
 Lúc bàn việc nước dẫn lời thánh nhân

Với thuộc cấp định công phong tước  
 Chia ba bậc, phẩm trật rõ ràng  
 Kê khai tài sản cá nhân  
 Sổ điền, sổ bộ, chia ban mà làm(1430)

Vua xuống chiếu truyền quan văn võ  
 Hợp bàn về quy cũ bạc tiền(1431)  
 Không vì ưa thích ý riêng  
 Mà đem áp đặt lấy quyền bắt dân

Sai giết hết những quân phản nghịch  
 Giúp giặc làm những việc ác ôn  
 Đã không sửa lại lỗi lầm  
 Tụ bè kết đảng ngấm ngầm âm mưu

Sai tịch thu gia tư những kẻ  
 Làm lắm điều quốc tộ gia vong  
 Như là Nhữ Hốt, Văn Phong  
 Như tên Sùng, Lễ, tên Trung, tên Tồn

Vua giết oan quan Phạm Văn Xảo (1430)  
 Cũng như là Trần Cảo trước đây (1428)  
 Cũng như Nguyễn Hãn sau này  
 Vì nghi bội phản giết ngay mấy người

Giết Tư Mã Lê Lai vì cậy (1427)  
 Có chiến công nói bậy khinh nhờn  
 Tịch thu tiền của gia trang  
 Chém ngay những kẻ bán buôn trữ hàng

Vua làm sách Lam Sơn thực lục  
 Chép lịch triều từ lúc khởi binh  
 Viết lên sự nghiệp kháng Minh  
 Ghi công chiến sĩ vô danh muôn đời

Vua lại sai xây cung Vạn Thọ (1428)  
 Chế tạo thêm chiến cụ, thuyền bè  
 Đúc tiền, biểu chế phục nghi  
 Định ra ấn tín, quốc huy rõ ràng

Năm Quý Sửu thượng tuần tháng tám (1433)  
 Vua băng hà chính tẩm Đông Kinh  
 Là người áo vải xuất chinh  
 Mười năm ròng rã kháng Minh phục thù

Khi cõi bờ không còn bóng giặc  
 Ngài chăm lo việc nước việc dân  
 Chính tu luật pháp dần dần  
 Mở mang trường học gương chân thánh hiền  
 (1428)

Ngoài chống giặc, trong yên vận nước  
 Chuyện áo cơm lo trước cho dân  
 Lam Sơn thực lục tự thân  
 Viết lên quan điểm trị dân rõ ràng

## QUYỂN MƯỜI HAI

**LÊ THÁI TÔNG HOÀNG ĐẾ (1433- 1442)**

Thái tử Long, được lên thế chỗ (1433)  
 Tôn cha là Thế Tổ nhà Lê  
 Thiệu Bình đổi lại niên ghi  
 Sai quan Nguyễn Trãi soạn bia, dựng đền

Lê Thái Tông chiêu hiền đãi sĩ  
 Chọn người tài chiếu chỉ tước phong  
 Tổ chức khảo hạch thật đông  
 Ngàn người thi đỗ ở trong thời mình

Quốc Tử Giám về kinh để học  
 Còn bậc ba sách đọc huyện châu  
 Định ra ngạch thuế bãi dâu  
 Lập ra luật ruộng, đầm, ao rõ ràng

Trên ngai vàng vua còn non nớt  
 Đại tư đồ Lê Sát ra oai  
 Hạch quan sách lại hằng ngày  
 Những điều nhân nghĩa không bày cho vua

Sát quyền uy không thua vương đế  
 Giết Nhân Chú , bãi phế Ứ Đài  
 Đày quan Chăm Hồ ra ngoài  
 Truất quyền Trinh, Khả, hiền tài ghét ghen

Vua ham chơi thường xuyên bỏ học

Ngự sử quan dỏ khóc dỏ cười  
 Hộp bàn viết số dâng Người  
 Khuyên vua chớ có buông lời tập rên

Đã ba năm, tuổi lên mười bốn  
 Suốt cả đời ở chốn lầu son  
 May thay tư chất khôn ngoan  
 Cho nên hiểu ý các quan muốn gì

Sát chuyên quyền lắm khi sàm tấu  
 Tiếng ong ve đã thấu tai vua  
 Thái Tông xuống chiếu giao cho  
 Hình quan xét hỏi thiệt hư thế nào

Bãi chức đại tư đồ Lê Sát (1437)  
 Ngọc Dao hoàng hậu phế đi  
 Phong cho Nhật Lệ Chiêu Nghi  
 Được làm chính thức Huệ Phi của người

Vua xuống chiếu truyền sai dẹp loạn  
 Lại thân chinh quyết đoán ra quân  
 Đánh dân thiểu số họ Chăm  
 Thuận Châu, Thu Vật đầu hàng năm sau (1440)

Phế Nghi Dân, rồi giao con thứ  
 Húy tên là thái tử Bang Cơ (1441)  
 Thừa ngôi thái tử bấy giờ  
 Tạo mầm bạo loạn kể từ hôm nay

Vua rất trẻ tuổi đời mười sáu  
 Đã là cha mấy cậu con trai  
 Hàng trăm cung nữ trong tay  
 Ngập chìm tử sắc, ngày ngày hoang dâm

Nguyễn thị Lộ phong hàm học sĩ  
 Là một người kiều nữ trong cung  
 Ngày đêm hầu hạ ở cùng  
 Thái Tông suồng sã lung tung với nàng

Lộ vợ thứ đại thần Nguyễn Trãi  
 Vừa đẹp người lại giỏi văn chương  
 Nhân vua đang ở Quy Dương  
 Ghé thăm Nguyễn Trãi tại vườn Lệ Chi

Vua và Lộ cùng nhau trò chuyện  
 Lại hàn huyên cho đến suốt đêm  
 Đang vui sao bỗng tự nhiên  
 Một cơn đột quy chết liền trong tay

Lộ kinh hoàng cố lay vua dậy  
 Trâm cài đầu chẳng thấy hồi sinh  
 Xác vua đang ở bên mình  
 Long lanh giọt lệ ngấn quanh mắt nàng

Xác vua quàng ở nhà Nguyễn Trãi  
 Đưa về kinh mất phải hai ngày  
 Vào cung rồi phát tang ngay  
 Khiến cho trăm họ tiếng rày tiếng ve

Mười hai hôm , sau khi biến cố  
 Ghép Thị Lộ vào tội giết vua  
 Cả dòng Nguyễn Trãi bị đưa  
 Tru di tam tộc không chừa một ai

### **LÊ NHÂN TÔNG HOÀNG ĐẾ (1442- 1459)**

Lập Bang Cơ lên ngai hoàng đế(1442)  
 Hoàng tử là thứ kế con vua  
 Một người sáng suốt có thừa  
 Tiếc thay chết trẻ khi chưa trưởng thành

Việc triều chính thân hành thái hậu  
 Buông rèm che nghe tấu việc triều  
 Lê Khắc Phục , được đi theo  
 Lại thêm Thụ, Khả góp điều phò vua

Hậu đàn bà mắt lòa chẳng thấy(1449)  
 Bọn đại thần che đậy cho nhau  
 Chỉ lo thu vén đem vào(1448)  
 Kết bè kết đảng, kết giao hoạn thần

Bọn đại quan một đoàn xiêm nịnh  
 Ghen hiềm tài, ghét chính, tà gian  
 Bên ngoài xã tắc suy tàn  
 Cậy quyền, ý thế làm càng hiếp dân

Nạn hối lộ đã dần thành tật  
 Việc bán quan mua tước thường xuyên  
 Nghiêu Tử, rồi lại Trịnh Kiên

Hàn lâm học sĩ đốt nguyên cả làng (1448)

Năm Giáp Tý bắt giam Lê Liệt  
Rời Phục, Khả bị giết oan khiêng(1452)  
Ra tay Thái hậu nắm quyền  
Lệnh bà quyết định mọi đảng trong dân

Năm Bính Dần, chọn người khỏe mạnh  
Xung vào quân để đánh Chiêm man  
Xuất binh chiếm được Chà Bàn  
Bí Cai Chiêm chúa đầu hàng quân ta

Phú xin tha cho dân Quy Hóa (1448)  
Miền Tuyên Quang đói kém thiếu mưa  
Ruộng đồng lúa mọc lúa thưa  
Nhiều năm đại hạn mất mùa liên miên

Năm Kỷ Mão, một đêm chính biến  
Lê Đắc Ninh giữ điện cấm quân  
Theo phe phản nghịch Nghi Dân (1459)  
Cùng hơn trăm đứa leo thành vào cung

### LÊ NGHI DÂN HOÀNG ĐẾ (1459- 1460)

Giết Nhân Tông, với cùng thái hậu  
Đoạt ngai vàng kết cấu gian nhân

Người trong bè đảng gia ân  
Qua Tàu , sai sứ xin ban vương hầu

Tám tháng sau, hội bàn sự việc  
Gồm công thần Đinh Liệt, Lê Yên  
Với quan Nguyễn Xí, Điện Tiền  
Cùng nhau mưu sự giết liền hai tên

Đóng cửa thành, giữ yên thống suất  
Bắt Nghi Dân phế truất tức thời  
Quần thần hội kiến với người  
Tư Thành hoàng tử được mời nhận ngôi (1460)

### LÊ THÁNH TÔNG HOÀNG ĐẾ (1460- 1497)

Đó là ngày, giữa năm mồng sáu  
Lên ngai vàng lễ hậu phát tang  
Cho anh và mẹ đảng hoàng  
Rước vào thế miếu lập đàn cầu siêu

Vua có nhiều thiên tư đặc biệt  
Là một người cương quyết thực tài  
Lại còn võ giỏi văn hay  
Làu thông kinh sử thuở nay mấy người

Ngự trên ngai tuổi đời mười tám  
Sửa nhân luân, quyết đoán mỗi giềng  
Đào Biểu truy nghĩa tuyên dương

Đắc Ninh giết bỏ làm gương cho đời

Nay cho đổi, là thời Quang Thuận  
Xuống chiếu truyền tha án tù nhân  
Xét xem chức tước bá quan  
Cấp cho ruộng đất để làm cửa riêng

Năm Canh Thìn sai quan Lê Liệt  
Đem quân đi tiểu triệt Bồn Man (1460)  
Dựng văn bia ở Mục Lăng  
Bắt làm hộ tịch, đe răn phản thần

Lệnh cho khắp các quan huyện phủ  
Phải ưu tiên khuyến nử nhân tâm  
Chăm lo cày cấy siêng năng  
Bỏ gốc theo ngọn khuyến dân không làm

Lệ thi Hương vua ban định rõ (1462)  
Danh sách thi gạt bỏ những người  
Dù cho học giỏi, có tài  
Mà vô đạo đức cũng hoài bỏ đi

Lại định kỳ thi Hương, thi Hội  
Đệ nhất thời phải hỏi Tứ Thư  
Thứ hai : chiếu, chế, biểu từ  
Thứ ba “ thơ, phú. Thứ tư : sách, bài

Về hành chánh, hỏi tay hiểu việc  
Chốn nha môn phải biết ký tên

Hưu quan sáu chục trở lên  
Được về trí sĩ giữ nguyên tước hàm.

Đổi sáu bộ ra làm sáu viện  
Mỗi viện đều riêng tuyển thượng thư  
Truyền cho làm việc đúng giờ (1462)  
Nhưng saulại đổi y như xưa làm

Tháng hai năm Quý Mùi, thi Hội  
Vua thân hành vấn hỏi thí sinh (1463)  
Tiến sĩ chọn được Thế Vinh  
Bắt loa truyền gọi xướng danh từng người

Trăm kẻ thi một người được đỗ  
Treo bảng vàng ngoài cửa Đông Hoa  
Ban ân ủy dụ thật là  
Vô cùng trân trọng vang xa dội gần

Năm Giáp Thân (1464) vua về cúng tế  
Ở Sơn Lăng theo lệ hằng năm  
Giải oan Nguyễn Trãi, chiếu rằng :  
“Bổ cho con Nguyễn Trãi chức đồng tri Châu”

Vua nhớ đến công lao Nguyễn Trãi (1467)  
Cho phục hồi hết thảy thơ văn  
Đề cao giá trị tinh thần  
Phần nào chuộc lại lỗi lầm tiên vương

Sai người đi dò đường, dò bể (1490)

Vẽ bản đồ hình thể quốc gia  
 Định ra biên giới nước ta  
 Ai Lao, Chiêm Quốc thật là phân minh

Việc quân ngũ định thành quy chế (1467)  
 Chia ra làm mỗi vệ như sau :  
 Vệ thì : năm sở làm đầu  
 Sở : hai chục đội được giao tuyển người

Quân số đội là hai mươi chẵn  
 Luyện côn quyền, thương giản cho tinh  
 Lúc nào đất nước thanh bình  
 Cho về một nửa dân đình cấy cày

Sai Khuất Đã ra tay đánh giặc (1467)  
 Đến Mã Giang vây bắt Đạo Đồng  
 Tiểu trừ ở sách Man Nhung  
 Dẹp tan giặc cỏ yên lòng nhân dân

Với quần thần, vua ban sắc dụ  
 Thường hay dùng điển cũ, ý xưa  
 Răn người bất nghĩa a dua  
 Lời trong sắc dụ nghe như văn tài

Nguyễn Bá Kỳ là tay học sĩ  
 Chê vua không chú ý sử kinh  
 Không theo lối học thực hành  
 Phù hoa sáo điển thiếu phần cách tân

Vua tự xưng Tao Đàn nguyên soái  
 Hăm tám người lập hội làm thơ  
 Đa phần bài xướng của vua  
 Các quan họa lại ngợi ca hết lời

Vua lại sai Sĩ Liên phụng chỉ  
 Viết “Đại Việt sử ký toàn thư”  
 Phu Tiên năm Hợi bấy giờ  
 Hơn hai niên kỷ đến chữ mới xong (1479)

Truyền Lễ, Cử, Nhuận, Trung, Đình Bảo  
 Biên tập xong chính sự quốc triều  
 Viết từ Thái Tổ tiếp theo  
 Soạn thành trăm quyển chia nhiều bộ môn

Các sử quan vâng theo chiếu chỉ  
 Cố cho xong bất kể đêm ngày  
 “Thiên Nam Dư Hạ Tập” này  
 Công trình biên soạn đến nay hoàn thành (1483)

Lại sai chép “Thân Chính ký sự”  
 Ghi rõ ràng lịch sử đánh Chiêm  
 Ai Lao cũng đã dẹp yên  
 Viết thành một quyển để riêng bấy giờ

Luật Hồng Đức trong Dư Hạ tập  
 Là biểu trưng luật pháp quốc gia  
 Hình quan theo đó mà tra  
 Những điều luật định thật là phân minh

Vua ví mình ngang danh Đỗ Phủ (1496)  
 Thường huênh hoang giữa chốn triều đình  
 Tao Đàn nguyên soái xưng danh  
 Thơ văn khẩu khí chỉ dành hạng trung

Lê Thánh Tông có chùng vài quyển  
 Đại khái là “Quỳnh Uyển cửu ca”  
 “Cổ kim bách vịnh” thi ca  
 “Xuân vân”, “Kim cổ”, “Anh hoa” thơ Đường

Về ngoại giao lựa phương khôn khéo  
 Nước Chiêm Thành chọn mọ cầu phong  
 Nhã Lan không dám hai lòng  
 Bồn, Sơn man cũng phục tùng nước ta

Với nhà Minh thì ta giữ đúng  
 Cứ ba năm triều cống một lần  
 Chọn đi những vị sứ thần  
 Có tài ứng đối ngoại nhân phải gồm

Viết cáo thơ “Bình Chiêm sách lược”(1471)  
 Mười mấy điều phát trước trong doanh  
 Tháng năm Tân Mão đánh thành (1471)  
 Chà Bàn bắt sống tù binh mấy ngàn

Băm tám năm Tư Thành nổi nghiệp  
 Được tôn xưng hoàng đế Thánh Tông  
 Một người nổi tiếng hiếu trung

Có tài văn học, tinh thông lắm điều

Trong đời vua có nhiều trước tác  
 Định luật hình cùng các việc binh  
 Xây thêm đền điện, cung đình  
 Sửa sang chính sự cho thành nếp hơn

Đạo làm con, một lòng hiếu thảo (1496)  
 Khi mẹ đau dưng cháo, hầu cơm  
 Ngày đêm bên cạnh chăm nom  
 Đến khi mẹ chết tự làm ma chay

Viết bút thỏ một bài tự thuật :  
 “Ngũ thập niên hoa thất xích khu  
 Cương trường như thiết khúc thành nhu  
 Phong xuy song ngoại hoàng hoa tạ

Lộ ấp đình tiền lục liễu tồ  
 Bích hán vọng tùng vân diểu diểu  
 Hoàng lương mộng tỉnh dạ du du  
 Bồng lai sơn thượng âm dung đoạn  
 Bạng ngọc u hồn nhập mộng vô ?

Ngoài trời rắc mấy hạt mưa  
 Giấc thiên thu đã vỡ ru đêm dài  
 “Năm chục hoa niên bảy thức thân

Lòng như sắc cứng bỗng mềm dần  
 Gió lay khô héo hoa bên cửa

Sương dãi gầy mòn liễu trước sân  
 Trời biển xa trông mây thăm thẳm  
 Kê vàng tỉnh giấc dạ băng khuâng

Khuất lời cách mặt non bông vắng  
 Bã ngọc du hồn nhập mộng chẳng ?”  
 Vua đứng ra, tự mình tắm liệm  
 Thay áo quần cho đến rửa chân

Bỏ vào miệng mẹ kim ngân  
 Cầu xin cho mẹ siêu thần cõi tiên

Lê Thánh Tông người hiền hiếm có  
 Lúc làm vua uy vũ anh minh  
 Giữ yên trăm họ thái bình  
 Xiển dương văn hoá, luật hình sửa sang

## QUYỂN MƯỜI BA

Trước khi băng vào năm Đinh Tỵ (1497)  
 Giữa triều đình chiếu chỉ truyền ngôi  
 Lựa trong mười bốn con trai  
 Hai mươi con gái chọn người lên thay

### LÊ HIẾN TÔNG HOÀNG ĐẾ (1497- 1504)

Thái tử Huy lên ngôi hoàng đế (1497)  
 Là một người thông duệ anh minh

Việc quan cho chí việc binh  
 Thân hành khảo xét, tự mình duyệt phê (1498)

Vua ở ngôi tuổi kè bẩy bảy  
 Giữ phép công vẫn phải theo xưa  
 Thường đem Kinh Dịch, Kinh Thi  
 Mà răn thần tử giữ bề vua tôi

Năm Kỷ Mùi cho đòi tuyên sứ(1499)  
 Báo cho dân dự trữ gạo dư (1498)  
 Không nên xa xỉ dùng bữa  
 Để dành khi đói mất mùa mà ăn

Cũng năm đó cùng quan bộ Lại  
 Điện Kính Thiên vua ngự xướng danh  
 Truyền loa rao khắp kinh thành  
 Bảng vàng tiến sĩ một mình Lý Khiêm (1499)

Vua lại truyền thẩm tra quan lại  
 Tinh giảm dần bộ máy quốc gia  
 Tham, ngu, dốt, hoặc quá già  
 Thì cho trí sĩ thải ra loại này

Kể từ nay thân vương, dân chúng  
 Không cưới xin Man chủng Chiêm Thành  
 Bảo toàn giòng giống tinh anh  
 Để cho phong tục nước mình giữ nguyên

Cấp áo xiêm tùy theo chức tước

Khi vào châu cho các quan nha  
 Thường triều mặc áo tơ gai  
 Trong ngày quốc kỵ cấm xài vải hoa

Vua chuẩn y lời tâu Lễ Bộ (1503)  
 Cho đắp đê, đóng vĩ nâng bờ  
 Ven sông Tô Lịch để hồ  
 Phòng khi lụt hạn đóng cừ tưới tiêu

Quan Hàn lâm Minh triều đi sứ (1499)  
 Là Lương Trữ mang ngự sắc sang  
 Phong làm vua nước An Nam  
 Lệnh cho lưỡng quốc nghị bàn hiếu thông

Kỳ thi Hội nói chung có khác (1502)  
 Lễ xướng danh loa bắc truyền ra  
 Bảng vàng trước ở Đông Hoa  
 Nay nhà Thái học đem ra bấy giờ

Quan Gia Đình Trung Thu Ngọa Nguyệt  
 Là bài thơ điểm khuyết của vua  
 Khuyên dân cày cấy đúng mùa  
 Một bài ngự chế dặn dò như sau :

Tinh hỏa hôn trung dạ  
 Bồng mang xuất bích đồng  
 Kinh phương dương đại thủy  
 Vệ địa khủng hưng hung

Tuần tĩnh vưu tâm lý

Suy chiêm mạn di đồng  
 Bài thơ nói tự đáy lòng  
 Lưu tâm lụt lội đề phòng về sau

Vua kinh hành ngự vào Thanh Hóa  
 Bái Sơn Lãng xa giá trở về  
 Minh rờng nghe đã hơi se  
 Lại ham nữ sắc có bề đáng lo

### LÊ TÚC TÔNG HOÀNG ĐẾ (1504)

Khi sắp băng truyền cho thái tử  
 Húy là Thuần, con thứ hiến Tông  
 Một trong sáu vị nối dòng  
 Lên ngôi cứu ngũ thuận lòng muôn dân

Lễ đăng quang vào năm Giáp Tý (1504)  
 Từ năm nay niên chỉ Thái Trinh  
 Ngày sinh Khánh Tiết Thiên Ninh  
 Ra ân đại xá, thái bình yên dân

Vua ở ngôi được gần sáu tháng  
 Là một người yếu mạng không may  
 Lại thêm hiếu học tài hay  
 Làm vua mấy tháng , tiếc thay giữa chừng

### LÊ UY MỤC HOÀNG ĐẾ (1504- 1510)

Lúc lâm chung để lời di mệnh

Đến Hưng Minh, cung thỉnh hoàng huynh  
 Người này tên húy là Huyền  
 Hiệu Uy Mục Đế nổi quyền chặn dân

Mẹ của vua người làng Phú Chấn  
 Thuở cơ hàn tự bán mình đi  
 Bị sung làm kẻ nô tì  
 Đưa vào trong nội cận kề tiên vương

Lúc Hiến Tông còn đang thái tử  
 Thấy nàng xinh tình tứ thuốc tha  
 Đưa về trong phủ làm hoa  
 Hạ sinh Uy Mục chợt qua đời liền

Vì thù riêng , giết ngầm tổ mẫu  
 Người dấn dấp tướng mạo Quý Vương  
 Bất cần triều chính kỷ cương  
 Gian dâm hiếu sát xem thói thường hung hăng

Mạc Đăng Dung làm Thiên vũ vệ (1507)  
 Trong gia phả : hậu duệ Đĩnh Chi  
 Vai u thịt bắp coi bề,  
 Làm quan túc vệ chỉ huy ngự tiền

Vua Uy Mục ngày thêm càng rõ  
 Khi say mềm giết cả cung nhân  
 Để cho họ ngoại chiếm dần  
 Nhữ Vi , Khương Chung chẳng cần hỏi ai  
 (1505,1507, 1509)

Cây quyền thế ra oai vùi dập(1507)  
 Từ dân lành đến lớp thân vương  
 Muôn dân ta thán vô vàn  
 Còn vua thì vẫn cung nhân vui đùa

Theo lệnh vua giết thêm nữ sử (1509)  
 Và người Chiêm đang giữ trong tù  
 Giết luôn tôn thất của vua  
 Hại người cốt nhục không chừa một ai

Trong năm năm trên ngôi hoàng đế  
 Tội ác nhiều không xuể mà ghi  
 Giết người, vét thuế đem đi  
 Tiêu xài phung phí kể gì của công

Tu Công Dinh họp cùng ba phủ  
 Được tôn lên minh chủ nghĩa binh  
 Dùng Văn Lang để tiến hành  
 Diệt trừ bạo chúa xích xiềng ác ôn(1509)

Từ Tây đô đem quân tiến đánh  
 Uy Mục Vương vội lánh khỏi thành  
 Tu Công chiếm được Đông Kinh  
 Hoàn toàn làm chủ tình hình rồi ren

Uy Mục Vương bắt đem giam lỏng  
 Xác bỏ vào miệng súng bắn đi  
 Xong đời một kẻ ác di  
 Một tên bạo ngược quá ghê bấy giờ

**LÊ TƯƠNG DỤC HOÀNG ĐẾ (1510- 1516)**

Tương Dục Đế ngôi vua thay thế (1516)  
 Lấy Ngô Hoán : Tán Trị thừa tuyên  
 Chính trang bộ máy chính quyền  
 Lệnh cho bộ Hộ an ninh làm đầu

Nền ngoại giao cũng cùng lối cũ  
 Sai Lý Khiêm đi sứ sang Minh(1510)  
 Dem đồ tuế cống linh đình  
 Theo như đòi hỏi triều đình Trung Hoa

Minh Chính Đức cho qua đáp lễ  
 Sai Hy Tăng, Nhược Thủy đem sang (1513)  
 Sắc phong vua nước An Nam  
 Ban cho mũ áo được làm bằng da

Phạm Hy Tăng chê vua đáng lệt  
 Là “vua Heo” thích việc ăn chơi  
 Loạn vong sẽ xảy tới nơi  
 Ngai vàng Giao Chỉ khó ngồi được lâu

Vua thông dâm nàng hầu của bố(1514)  
 Rồi giao hoan cả vợ anh em(1515)

Hồ Tây cho sửa sang thêm  
 Cởi trường cung nữ chèo thuyền làm vui

Lại sai người đắp thành ngàn trượng(1516)  
 Làm cống ngầm , đập chắn sông Tô  
 Cửu Trùng mặt trước đào hồ  
 Nhà hơn trăm nóc tốn hao vô cùng

Trong nội cung hoạn quan làm loạn  
 Bọn phản thần định thoán ngôi vua  
 Nhờ tay Trịnh Hựu ngăn cho  
 Bọn Hải bị chém bảy giờ mới yên(1510)

Ở trấn biên nổi lên giặc cỏ  
 Như Hưng, Hy, Triệt ở Nghệ An (1512)  
 Lê Hất và bọn Trần Tuân  
 Vua sai Đỗ Nhạc đem quân tiêu trừ

Chiếm đất chùa Quỳnh Lâm đại náo  
 Ở Thùỵ Đường Trần Cảo xưng vương(1516)  
 Dem quân vây kín phủ đường  
 Thăng Long chiếm cứ tự phong quốc triều

Tương Dục Đế đuổi theo Trần Cảo  
 Cảo chạy thua về thẩu đảo Ngọc Sơn  
 Vua sai Trần Tiến đánh đồn  
 Cảo quay quân lại giết luôn tướng triều

Trịnh Duy Sản âm mưu phế bỏ  
 Lừa giết vua ở chỗ Bích Câu  
 Xác vua vất vẻo đem vào  
 Ở trên mình ngựa chằm đầu hỏa thiêu

Năm Giáp Tuất(1514) dưới triều Tương Dục  
 Quan thượng thư Đông Các Lê Tung  
 Viết bài Tổng luận tiến dâng  
 Về kho Đại Việt, Vũ Quỳnh khảo biên

### LÊ CHIÊU TÔNG HOÀNG ĐẾ ( 1516- 1522)

Bọn chuyên quyền đưa ra vua mới (1516)  
 Húy là Y, hoàng đế Chiêu Tông  
 Đổi năm Quang Thuận để xưng  
 Trong triều ngoài nội Đấng Dưng cầm quyền

Trịnh Duy Sản lấy thêm quân lính  
 Cùng Nguyễn Thượng đi đánh Chí Linh  
 Bị quân Trần Cảo vây quanh  
 Cuối cùng bị giết gần thành Lạng Nguyên(1516)

Quân của Cảo ngày thêm khốn khổ  
 Bèn rút về trấn ở Lạng Nguyên  
 Cảo cho trai trưởng cầm quyền  
 Còn mình xuống tóc tu tiên lánh đời(1516)

Các quan lại tùy thời cát cứ  
 Đem quân mình trừ khử lẫn nhau  
 Trần Chân, Hoàng Dụ rồi sau  
 Xuân Thi, Nguyễn Áng đánh vào kinh sư

Có Nguyễn Sư bức xúc trước cảnh  
 Nước nhà lâm vào nạn rối tung  
 Ra tay cái thế anh hùng  
 Thử xem thời vận mấy dòng thơ sau :

Những toan phục nước cứu muôn dân  
 Trời chẳng chiều người cũng khó phần  
 Sông rộng, Giang Đông khôn trở gót  
 Gió to Xích Bích để thiêu quân

Ninh Sơn mây ám rờng xa khuất  
 Phúc địa trắng soi hạc tới gần  
 Anh hùng thành bại xưa nay vậy  
 Chí đời chưa thỏa hận vô ngần

Ở thành đô bấy chừ khói lửa(1518)  
 Giặc tha hồ cướp của lương dân  
 Trước thì Trần Cảo tang thương  
 Sau là Duy Nhạc phá tan kinh thành

Mạc Đấng Dưng hồi binh theo lệnh  
 Của Chiêu Tông bình định loạn quân  
 Quyền uy, ông tóm đầu dần  
 Vào tay họ Mạc loại dần người ngay

Vua mưu ngầm cho vờ Hiến, Thứ(1522)  
 Cho người làm mật sứ gọi Tuy  
 Nửa đêm vua lên ra đi  
 Đấng Dung biết được cấp truy chặn đường

### **LÊ CUNG HOÀNG HOÀNG ĐẾ ( 1522- 1527)**

Sau hiệp bàn , thái sư Lê Phụ(1522)  
 Lấy em vua đề cử lên ngôi  
 Lê Xuân được đặt lên ngai  
 Tân vương là cháu bốn đời Thánh Tông

Đấng Dung giết Chiêu Tông hoàng đế(1526)  
 Giữa năm Hợi(1527) lại phế Cung Hoàng  
 Giáng vua xuống tước Cung Vương  
 Bắt Hoàng thái hậu giam chung với người

Bà khẩn trời trước khi bị thí :  
 “Mạc Đăng Dung là kẻ bề tôi  
 Mạnh tâm, phế chúa, cướp ngôi  
 Ngày sau con cháu nó thời như rì”

### **MẠC ĐĂNG DUNG ( 1527- 1529)**

Mạc Đăng Dung vốn nghề đánh cá  
 Thuở thiếu thời sống ở Cổ Trai  
 Có dư sức khỏe hơn người

Xuất thân lực sĩ vào đời hậu Lê  
 Đô chỉ huy lên chức Thái phó  
 Tóm râu đầy quyền ở trong tay  
 Ra oai tác quái với người  
 Bắt vua viết chiếu nhường ngôi cho mình

Dung sai người qua Minh kính báo(1428)  
 Cắt hai châu tiến cáo đem dâng  
 Vua Minh thấy thế bằng lòng  
 Cho quan giao hảo sứ thông bình thường

Mạc Đăng Dung ngôi vương cướp được  
 Ba năm trời, bắt chước thuở xưa  
 Truyền cho con trưởng làm vua(1429)  
 Còn mình Thái thượng được vừa mấy năm

### **MẠC ĐĂNG DOANH ( 1529- 1540)**

Mạc Đăng Doanh đổi năm Đại Chính(1429)  
 Nắm binh quyền ước tính mười năm  
 Điều quân trị nước sai lầm  
 Nhân dân ta thán hờn căm quá nhiều

Thuở bấy giờ dân kêu thảm thiết  
 Mấy năm liền chém giết lẫn nhau(1525)  
 Lại thêm sâu cắn hoa màu(1527,1530)  
 Nhân dân ly tán khổ đau vô cùng

Người ta trông có người lãnh tụ

Đưa nước ra khỏi chỗ lằm than  
 Dẹp yên bè lũ tham tàn  
 Sâu dân một nước đã làm suy vong

Năm Canh Dần có ông Lê Ý(1430)  
 Người họ Lê khởi nghĩa dấy binh  
 Khắp nơi trong nước tòng chinh  
 Chỉ vài ba tháng quân thanh lầy lừng  
 Mạc Đăng Dung đem quân đi đánh  
 Mấy trận liền xính vính tả tơi  
 Sơn quan tìm lối rút lui  
 Tống Giang cứ điểm cho người trấn biên

Mạc Đăng Doanh điều quân Hoằng Hóa  
 Cùng Quốc Trinh trấn ngã Thạch Thành  
 Bất thần tung chưởng đánh nhanh  
 Tưởng rằng thắng thế hóa thành thua to

Quân Lê Ý bấy giờ kiêu ngạo  
 Vì coi thường nên dẫu hùng binh  
 Nhân khi sơ ý coi khinh  
 Bị quân nhà Mạc công thành đánh tan

Bắt được Ý cửa Nam, bãi cát  
 Lệnh dùng xe xé xác hành hình(1530)  
 Nghĩa quân tan vỡ rất nhanh  
 Người thì phân tán kẻ đành chạy sang

Nước Ai Lao chọn đường ẩn náu  
 Sống tạm thời rèn giáo mài gươm

Chờ khi khôi phục giang san  
 Dẹp tan bạo chúa trung hưng nước nhà

Doanh cũng cho mở khoa thi Hội  
 Tuyển nhân tài cứ mỗi tam niên  
 Trạng nguyên là Nguyễn Bình Khiêm(1535)  
 Tiến sĩ cập đệ có thêm họ Bùi

Ở trong nước ơn trời đổ xuống  
 Mưa thuận hòa đất ruộng lúa chiêm  
 Được mùa quốc thống tạm yên  
 Không còn trộm cướp liên miên như thời...

Họ Mạc sai sang Minh dâng biểu  
 Nộp sổ sách và chịu xin hàng  
 Đăng Dung quỳ trước phủ đường  
 Cột dây vào cổ xin nhường đất đai(1540)

### **LÊ TRANG TÔNG HOÀNG ĐẾ (1533- 1548)**

Nguyễn Kim cho người tìm khắp nước  
 Kiếm cháu con đời trước nhà Lê  
 Rước ông Lê Huyền đưa về  
 Tôn làm Hoàng đế trị vì hùng binh

Từ Lê Lợi khai sinh dấy nghiệp  
 Đến Cung Hoàng nối tiếp nhiều năm  
 Kéo dài niên kỷ hơn trăm  
 Lê sơ nay chuyển ra làm Trung hưng

Vua Trang Tông (1533) trở về lại nước  
 Cùng Nguyễn Kim lo việc binh dân  
 Ngày đêm chinh đốn quan quân  
 Nguyên Hòa niên hiệu, kết thân nước Lào

Tây dựa vào Ai Lao hùng cứ  
 Bắc thì cho sai sứ cầu phong  
 Đất đai giữ được phía trong  
 Cao Bằng, họ Mạc tranh hùng với Lê  
 Cả hai xin Tàu về phân xử  
 Bọn Mạc Lê là thú hám danh  
 Đăng Dung lại tự trói mình  
 Lấy dây buộc cổ ở thành Nam Quan

Dung dâng biểu đầu hàng quân giặc  
 Còn Trang Tông lại mách Đăng Dung :  
 Tiếm ngôi rồi lại tự xưng  
 Làm vua Đại Việt cúi dâng chuyện này

Vua nhà Minh hiểu ngay sự thể (1541-1546)  
 Mạc Phúc Hải theo lệ cống mình  
 Lạy , quỳ trước mặt quân Minh  
 Để quan hội khám ở thành Nam Quan

Cho người mang đồ sang tuế cống  
 Bị quân Minh rẻ rúng bồi thần  
 Việc này nhục quốc khi dân  
 Khiến cho bá tánh hận quân cầm quyền

Người trong nước bùng lên khởi nghĩa

Theo Trang Tông vì quá chán chê  
 Nguyễn Kim là tổng chỉ huy  
 Anh hùng hào kiệt theo về rất đông

Dương Chấp Nhất gian hùng họ Mạc (1545)  
 Giả trá hàng giết được Nguyễn Kim  
 Vua sai Trịnh Kiểm thay quyền  
 Nam-Lê; Bắc-Mạc hai miền phân tranh

### **MẠC PHÚC NGUYÊN** (1546- 1561)

Năm Bính Ngọ (1546) Phúc Nguyên kế vị  
 Việc triều chính lại để chú coi  
 Khiêm Vương Kính Điển dùng người  
 Cùng quan Thái tử trong ngoài giữ yên

Mạc Kính Điển quyền hành quyết đoán(1546)  
 Thẳng tay trừ, dẹp loạn Chính Trung  
 Họ hàng giết lẫn lung tung  
 Trung bèn chiếm cứ một vùng Quảng Yên

### **QUYỂN MƯỜI BỐN**

#### **LÊ TRUNG TÔNG HOÀNG ĐẾ** (1548- 1556)

Thái tử Huyền sau khi cha chết

Được đưa lên kế nghiệp tiên vương  
 Năm Mậu Thân (1548) lễ đăng quang  
 Giữa triều ngự thị lo toan nước nhà

Việc Nam Triều phải qua Trịnh Kiểm  
 Vua giao cho xét tuyển nhân tài  
 Tính trừ mưu lược lựa thời  
 Trung hưng đế chế trong ngoài võ yên

Lê Bá Ly tướng bên nhà Mạc(1550)  
 Phùng Khắc Khoan và các anh hào  
 Khải Khang, Nguyễn Thiếu cùng nhau(1552)  
 Vượt biên để tới Nam triều Lam kinh

Vua cả mừng thưởng ban ủy lạo  
 Phong chức tước áo mào cân đai(1551)  
 Tùy theo sở đoản mỗi người  
 Mà trao nhiệm vụ trông coi việc triều

Mở chế khoa vừa treo bảng hổ(1554)  
 Đinh Bạt Tụy chấm đồ xuất thân  
 Người làng Bùi Khổng , Nghệ An  
 Là tay uyên bác danh nhân bấy giờ

Năm Bính Thìn nhà vua tạ thế(1556)  
 Nước một ngày không thể không vua  
 Chọn người tùy ở Thái sư  
 Tìm trong con cháu Lê Trừ đưa lên

## LÊ ANH TÔNG HOÀNG ĐẾ (1556 - 1573)

Lê Duy Bang trở thành thiên tử  
 Lấy Phạm Đốc Binh bộ thượng thư  
 Tạm tha thu thuế địa tô  
 Trung hưng giềng mối tiền đồ tổ tiên

Thuở bấy giờ hai miền Nam Bắc  
 Ở phương Nam là đất nhà Lê  
 Phía Bắc họ Mạc trị vì  
 Lấy đèo Tam Điệp mà chia tạm thời

## TRỊNH KIỂM (1545- 1570)

Trịnh Kiểm người Sóc Sơn - Vĩnh Lộc  
 Rất thông minh mưu lược hơn người  
 Nguyễn Kim yêu mến vì tài  
 Gã cho con gái , giao coi binh quyền

Khi Nguyễn Kim bị đầu độc chết  
 Vua trao Kiểm kế nghiệp Tĩnh Công  
 Toàn quyền thống lĩnh ngoài trong  
 Đốc xuất binh tướng , bổ sung nhân tài

Thuần Phúc sai thượng thư Giáp Hải(1566)  
 Đi lên miền địa giới Lạng Sơn  
 Đón Lê Quang Bí sứ thần

Phái đi mười tám năm tròn tới nay

Trịnh Kiểm thay vua Lê điều khiển  
Cuộc tương tranh trận tuyến hai miền  
Sáu năm chinh chiến triền miên  
Một hôm Kính Điển đem thuyền tấn công

Vào Thanh Hóa vượt sông Đại Lại(1555)  
Quân nhà Lê giữ núi Kim Sơn  
Hai bên giao chiến tương tàn  
Cuối cùng quân Mạc bị đòn phản công  
Thọ Quận Công liệu mình không thoát  
Nhảy xuống sông bắt chước Yết Kiêu  
Sức người nào dễ chịu theo  
Mệnh mông sáng nước rong rêu cuốn người

Hai năm sau vua sai đánh nữa (1557)  
Thanh Quân Công chống giữ Nga Sơn  
Vũ Lăng lựa kế đánh đồn  
Khiến cho Kính Điển thua luôn trận này(1557)

Để đánh trả Kiểm sai năm vạn  
Vừa chiến thuyền lính tráng binh lương  
Giong buồm trực chỉ Sơn Nam  
Hai bên quần thảo cùng đường lui quân

Cuộc chiến tranh không phân thắng bại  
Khiến dân tình khốn khổ làm than  
Lòng người quá đổi hoang mang  
Bắc nam tương sát điêu tàn không nguôi

## NGUYỄN HOÀNG ( 1558 - 1613)

Năm Mậu Ngọ, tháng mười, Trịnh Kiểm(1558)  
Cho Nguyễn Hoàng vào trấn Hoá Châu  
Đắp đài làm lễ đàn giao  
Dậm chân đất mới vệt lau dựng nhà

Bỏ những lúc bôn ba sắt bốt  
Nay tìm ra chỗ đất dung thân  
Lựa nơi hiểm yếu đóng quân  
Biển dâu nay đã biến dần gia trang  
Năm Kỷ Mùi vừa gần tháng tám(1559)  
Trịnh Kiểm đem sáu vạn tinh binh  
Sau khi hiểu rõ sự tình  
Địch thân làm tướng điều binh lên đường

Mạc Phúc Nguyên vội vàng ra ở  
Đặt dinh cơ trú sở cửa Nam  
Đóng từ Bạch Hạc-Nam Xang  
Trại binh, thuyền chiến trải dàn một phương

Mặc cho Kiểm trên đường đánh tới  
Chiếm một vùng ra mãi phía Tây  
Dụ cho quân Trịnh sa lầy (1560)  
Lén sai Kính Điển vào ngay Yên Trường

Quân Trịnh Kiểm hoang mang chẳng biết  
Bị quân Mạc tập kích sau lưng  
Tây Đô bối rối vô cùng

Thái sư hốt hoảng rút trung quân về

Còn dân chúng nhiều bề khốn khổ  
Đất nước dần đến chỗ tan thương  
Ruộng vườn để mặc đất hoang  
Con dân ly tán chạy sang nước người

Về xã hội suy đồi cùng cực  
Nền kinh tế gặp lúc nguy nan  
Sâu rầy cắn nát mùa màng  
Khi thì hạn hán khi tràn vỡ đê(1562)

Nước ngã nghiêng nhiều bề thảm khốc  
Lòng trung quân vị quốc hiếm thay  
Quần thần vua chẳng tin ai(1562)  
Hôm nay trung đó ngày mai phản mình

### **MẠC MẬU HỢP (1562- 1592)**

Mạc Phúc Nguyên chết năm Tân Dậu (1561)  
Lúc chiến tranh đổ máu tương tàn  
Triều thần tổ chức đăng quang  
Tiến phong Mậu Hợp lên làm quốc vương

Điều binh tướng , cố ngăn quân Trịnh  
Giữ Sơn Nam, chặn đánh Trường Yên  
Mấy năm tương sát triều miên  
Tổn thất sinh mạng hai bên quá nhiều

Mạc Hậu Hợp nghe theo Kính Điển

Nhân sau khi Trịnh Kiểm qua đời(1570)  
Trịnh Tùng, Trịnh Cối dằng dai  
Tranh nhau ngôi báu như loài sói lang

Nhân cơ hội bằng vàng lúc đó  
Mạc Kính Điển phủ dụ thân vương  
Đem quân mười vạn lên đường  
Bảy trăm thuyền chiến giương buồm vào  
Nam(1570)

Trong lúc đó ngôi vương phủ chúa  
Việc tranh chấp ở giữa hai bên  
Trịnh Tùng được lập đưa lên  
Vua Lê chấp thuận giao quyền quốc gia  
**TRỊNH TÙNG (1570- 1623)**

Trịnh Cối trước vốn là anh cả  
Nếu được ngôi là họa cho dân  
Một người tửu sắc hoang dâm  
Khó lòng điều tướng , cầm quân bấy giờ

Quân họ Mạc từ từ chiếm cứ  
Lấy Thanh Hoa , thu giữ Long Sùng  
Vua Lê giao tướng Trịnh Tùng  
Đem quân tái chiếm các vùng trước đây

Mạc Kính Điển lâu nay vẫn sợ  
Nản lòng quân khi ở quá lâu  
Truyền cho binh lính lui sau  
Vạch con sông Cả đôi bờ phân ranh

Nguyễn Hoàng đi trấn miền Thuận Hóa  
 Đem tài riêng cải hóa yên dân  
 Vua cho thêm đất Quảng Nam  
 Thống binh suất tướng sửa sang mỗi giềng

Tướng Nguyễn Hoàng rất nghiêm quân lệnh  
 Có lòng nhân lại tính khoan hòa  
 Công bằng phép nước đặt ra  
 Chấn hưng phong tục, kiểm tra bồi thần

Sống vì dân xả thân vì nước  
 Ông là người đoán được thời cơ  
 Quốc gia loạn lạc xác xơ  
 Nhân tâm ly tán kể từ Mục Vương

Ngoài Nghệ An xảy cơn chính biến(1572)  
 Vua Anh Tông trốn lên đi xa  
 Vì nghe Hấp-Ngạn dèm pha  
 Tả quân quyền thế quan gia khó lòng

Tả tướng quân Trịnh Tùng hay chuyện  
 Đem binh gia đến huyện Thụy Nguyên  
 Rước ngay hoàng tử về liền  
 Tôn làm hoàng đế vỗ yên lòng người

Lê Cập Đệ vốn nuôi đại chí  
 Đang trên sông mưu thí Trịnh Tùng(1572)  
 Thương cho một đấng anh hùng  
 Mưu không thành được bị Tùng chém phăng

## LÊ THẾ TÔNG HOÀNG ĐẾ ( 1573- 1599 )

Khi lên ngôi Duy Dân sáu tuổi  
 Đổi niên hiệu Gia Thái đầu năm  
 Việc binh cho đến việc dân  
 Trịnh Tùng tự tác dần dần thay vua

Xuống lệnh cho Hữu Liên, Đức Vị  
 Đi rước về hoàng đế Anh Tông  
 Gặp vua đang ở giữa đồng  
 Xin ngài mau chóng để cùng hồi loan

Đến nửa đường mưu toan bức hại(1573)  
 Rồi phao vua sợ hãi quyên sinh  
 Quần thần nghe được thất kinh  
 Kể từ dạo đó triều đình mới yên

Ở Bắc triều nắm quyền cai trị  
 Mậu Hợp xem mạch địa Thăng Long(1577)  
 Sai quan dựng trại ngoài trong  
 Mở khoa thi Hội yên lòng thứ dân

Năm Mậu Dần(1570) đốc binh Kính Điển  
 Hội cùng quan Ngọc Liễn đem quân  
 Đánh vào Thanh Hóa mấy lần  
 Mặt trên phương Bắc chiếm gần châu Thu

Mạc Kính Điển được vua yêu quý  
Là một người tài trí thông minh  
Với vua một mực trung thành  
Trong hàng tướng lãnh vang danh một thời(1580)

Các quan khác xu thời hèn nhát  
Chỉ tham tiền, kiếm chác của dân  
Hợp thì dâm dục, bất nhân  
Bắc triều từ đó đến dần diệt vong

Thành Thăng Long lần này tu bổ(1587)  
Sửa sang nhiều những chỗ hư hao  
Trồng tre chống giặc làm rào(1587)  
Đắp thêm lũy đất còn cao hơn thành

Hợp lại sai dựng đình xây điện  
Bày ra trò tiệc yến liên miên  
Mê người thiếu nữ : vợ Niên  
Lập mưu bức hại, dành riêng cho mình

Bảy mươi năm chiến tranh Nam Bắc  
Nỗi kinh hoàng gieo rắc trong dân  
Ba mươi tám trận qua phân  
Nước non xơ xác muôn phần xót xa

Năm Nhâm Thìn, mồng ba sau tết(1592)  
Dựng trai đàn, Tiết chế Trịnh Tùng  
Nam giao lễ tế núi sông

Cáo trời Bắc phạt rùng rùng tiến quân

Sông Minh Giang, Trịnh Tùng vừa đến  
Cho dựng đồn bày trận trước tiên  
Lệnh ban không được thù riêng  
Nếu ai vi phạm luật riêng tử hình

Quân đi nhanh qua sông Tô Lịch  
Đến Xạ Đồi vừa kịp qua sông  
Hẹn cùng mai đánh Thăng Long  
Cửa Tây thẳng tiến tấn công vào thành

Ba cửa thành Nam Giao Cầu Gối  
Tướng Trần Phương coi chổ tượng binh  
Dàn quân bố trận thật nhanh  
Cuốn cờ im trống nghi binh đợi giờ  
Qua Thiên Phái , qua đò Đoan Vĩ  
Lệnh xuất quân về phía cửa sông  
Đánh thượng lưu đuổi đến cùng  
Mạc quân tan vỡ Quốc công đầu hàng

Tháng mười một, lập xuân vừa tới  
Mạc Mậu Hợp tiến thối lưỡng nan  
Bốn bề dày đặc quân Nam  
Quan binh nhà Mạc vỡ tan dần dần

Quan Tiết chế cho ban quân lệnh  
Nhắc binh lính phải tránh tối đa  
Kẻ nào phạm đến cửa nhà

Cướp bóc hãm hiếp thì là giết ngay

Quân Nam triều bao vây họ Mạc  
Bến Sa Thảo lấy được hàng nghìn  
Khí tài, lương thảo, chiến thuyền  
Rồi đem nhân nghĩa vỗ yên dân lành

Vua nhà Mạc bỏ thành chạy trốn  
Đem tàn binh về trấn Hải Dương  
Trịnh Tùng đuổi đến Tranh Giang  
Dừng quân dựng trại, cắt đường về kinh

Mạc Mậu Hợp một mình chạy lạc  
Bị dân binh bắt được trong chùa  
Trong khi đang giả làm sư  
Trói tay, bêu sống, dăng tù đóng đinh

Mạc Kính Chỉ về miền Yên Quảng  
Còn Tôn thất tàn mạt khắp nơi  
Mười phần chết tám còn hai  
Xem như họ Mạc hết thời từ đây

Thành Thăng Long cho xây sửa tạm  
Chỉ trong vòng một tháng làm xong  
Sắm bày xe cộ, nghi phong  
Thiết đài lễ đón Thế Tông ngự triều

Ngày mười sáu cờ treo đại yển(1593)  
Vua ngồi trên chính điện khai triều

Ban cho ơn trạch trước sau  
Đại xá thiên hạ buổi đầu trung hưng

Còn họ Mạc cuối cùng bôn tẩu  
Lấy Bắc phương nướng nấu thân tàn  
Vào năm Đinh Hợi được dân(1527)  
Đến năm Quý Hợi mất luôn chính quyền(1623)

Sáu bảy năm Đăng Dung xưng đế  
Tiếm ngôi trời quốc thể hưng vong  
Cháu con nay phải long đong  
Năm đời vua Mạc cuối cùng chuyển qua

Lật trang qua Nguyễn Hoàng thống lĩnh(1593)  
Đem thủy binh bình định Kinh Chương  
Dồn cho quân Mạc hết đường  
Lấy thêm các xứ Hải Dương, Đại Đồng

Mạc Ngọc Liên lâm chung hấp hối(1594)  
Bản chúc thư trần trối thế này:  
“Vận nhà Mạc hết từ nay  
Họ Lê hưng phục chuyển xoay số trời

Chớ nên mời Minh vào xứ sở  
Để dân ta đau khổ làm than  
Tội này lớn lắm khó bàn  
Người nên nhớ lấy để răn mọi người “

Rất nhiều nơi mất mùa năm đó  
 Dân Hải Dương chết đói quá cao(1594)  
 Người ta ăn thịt lẫn nhau  
 Ngoài đường xác chết gối đầu giờ xương (1595)

Quân trộm cướp nhiều nhưong nhiều chỗ(1595-1596)  
 Chúng đốt nhà cướp của lương dân  
 Tình hình xã hội bất an  
 Vua Lê, chúa Trịnh mãi đang tranh giành

Vua nhà Minh nhiều lần sai sứ  
 Mang điệp văn qua cửa Nam giao(1596)  
 Đòi vua hội khán sang châu  
 Dây dưa thất hẹn trước sau hai lần

Phùng Khắc Khoan bổ làm Chánh sứ(1597)  
 Đi mấy tháng mới tới Yên Kinh  
 Gặp ngày Vạn Thọ vua Minh  
 Thảo ngay một tập thơ trình vua xem

Vua Minh khen tập thơ Vạn Thọ  
 Xuống lệnh truyền cho thợ khắc in  
 Lại sai sứ giả Triều Tiên  
 Viết lời đề tựa nói thêm mấy điều

Năm Mậu Tuất(1598) có nhiều thay đổi  
 Thăng Trịnh Tùng lên tới quận công  
 Nguyễn Hoàng dựng kế thủy quân

Đánh tan thuyền Mạc ở gần Hải Dương

Lê Thế Tông lại băng sau đó (1599)  
 Ở ngôi vua hăm bảy năm trời  
 Quyền hành đã được người coi  
 Đã Vua còn Chúa, thói đời mĩa mai

### LÊ KÍNH TÔNG HOÀNG ĐẾ (1600- 1619)

Bình an Vương chọn người nối nghiệp  
 Con thứ là công tử Duy Tân  
 Lên ngôi đặt hiệu Kính Tông  
 Đổi năm Thuận Đức nối dòng hoàng gia

Thực sự Vua chỉ là đại diện  
 Cho quốc gia khi tiếp sứ thần  
 Vua là biểu tượng cho dân  
 Nhưng quyền quyết định thuộc phần Trịnh Vương

Cho Nguyễn Hoàng trở về Thuận Hóa  
 GiaoTrịnh Tùng phò tá Tây Đô  
 Loạn trong cả nước bấy giờ  
 Quan quân hào trưởng tha hồ ra oai

Cả ba miền nhiều tay cát cứ

Họ Mạc thì trấn giữ Bắc phương  
 Trịnh-Lê chiếm đến Hoàng Giang  
 Phương Nam riêng để Nguyễn Hoàng đóng quân

Bình An Vương sai Luân đi đánh  
 Dem bộ binh vào chiếm phương Nam  
 Bị dân tại chỗ phá tan  
 Kể từ dạo ấy đôi đường phân ly

Năm Quý Sửu(1613)Nguyễn Hoàng tạ thế  
 Mấy ai sống đến dễ chín mươi  
 Giang sơn một dải ớn trời  
 Đất từ Thuận Quảng kéo dài vô Nam

### NGUYỄN PHÚC NGUYÊN (1613- 1635)

Nguyễn Phúc Nguyên nổi giòng đời trước(1613-  
 1635)

Tước Thương Công lại được vua Lê  
 Duy Từ khuyên Chúa lờ đi  
 Chỉ thêm ràng buộc , khó bề mai sau

Ba mươi năm khi vào trấn nhậm  
 Khai khẩn thành vùng đất phì nhiêu  
 Đàng trong hùng kiệt đã nhiều  
 Nhân tài đất Bắc vào theo lắm người

Và càng ngày càng thêm thanh thế

Biết chiêu hiền đãi sĩ trong dân  
 Chọn người đảm trách việc quan  
 Cầm cân nẩy mực làm gương cho người

## QUYỂN MƯỜI LĂM

Năm Kỷ Mùi (1619) vào đầu mùa hạ  
 Vua Lê sai thủ xạ giết Vương  
 Chấn may đạn chỉ xẹt ngang  
 Trịnh Tùng rất giận căm gan bấy giờ

Sau biến cố bức vua thất cố  
 Giam Trịnh Xuân nội phủ tức thì  
 Đưa ngay thái tử Duy Kỳ  
 Lên ngôi cứu ngũ trị vì thay cha

### LÊ THẦN TÔNG HOÀNG ĐẾ (1619- 1643, 1649- 1662)

Bốn năm qua trong cơn bạo bệnh  
 Chúa Trịnh Tùng viết lệnh truyền Vương  
 Giao cho Trịnh Tráng quân quan(1623)  
 Nắm quyền phủ Chúa sửa sang mối giềng

### TRỊNH TRÁNG (1623- 1652)

Không được quyền Trịnh Xuân nổi loạn  
 Tấn công vào phá tán nội cung  
 Bức cha cho tới đường cùng  
 Phóng tên đốt cháy khắp vùng kinh sư

Anh em chúa tranh đồ ngội báu  
 Gây nên trò đổ máu lương dân  
 Lựa thời theo kế Bình Vương  
 Bắt Xuân, kể tội chặt chân chết dần

Kể từ khi Trịnh Xuân bị giết  
 Bọn tiếm quyền mới dẹp được yên  
 Xã tắc trong cảnh thái bình  
 Nam Bắc tạm hoãn giao tranh bấy giờ

Mỗi ba năm lại cho thi Hội  
 (1627,1630,1634,1637..)  
 Cả hai miền sĩ tử nhiều nơi  
 Trịnh-Lê hưng thịnh Đàng ngoài  
 Đàng trong chúa Nguyễn đất đai lớn dần

### NGUYỄN PHÚC LAN (1635- 1648)

Nguyễn Phúc Lan thay cha kế vị  
 Con Kính Điển là mẹ của Vương  
 Một người dũng lược am tường  
 Mấy lần chặn đứng xâm lăng đàng ngoài

Coi phủ chúa trên mười năm lẻ  
 Đến Mậu tý (1648) tạ thế khi đang  
 Trên thuyền qua phá Tam Giang  
 Một cơn đột quy làm vương tử trần

Năm Quý Mùi (1643) tướng quân Trịnh Tạc  
 Lĩnh đại binh đến Bắc sông Gianh  
 Bất ngờ đánh úp thật nhanh  
 Tấn công Nhật Lệ chiếm thành giữ dân

Người Hà Lan giúp ngầm Trịnh Tráng  
 Ba chiến thuyền dàn sẵn ngoài khơi  
 Đàng Trong trinh sát đã hay  
 Lập ra kế hoạch đợi ngày phản công

### NGUYỄN PHÚC TẦN (1648- 1687)

Nguyễn Phúc Tần (1648-1687) cho dùng tàu  
 chiến  
 Khi Hà Lan đã đến gần bờ  
 Tấn công lúc địch bất ngờ  
 Đánh chìm một chiếc giồng cờ đuổi theo

Đến tháng ba cường triều nóng bức  
 Gió hạ Lào thổi rất thật da  
 Sức quân cạn kiệt can qua  
 Vua Lê hạ lệnh rút ra trở về

Ở Đàng Ngoài từ khi xuống chiếu  
 Cho nhà thờ giảng đạo Gia Tô  
 Chừ vua lệnh cấm giáo đồ  
 Tuyên truyền tả đạo kể từ hôm nay  
 Giáo sĩ Rhode lệnh rời khỏi nước  
 Ông là người đoán được về sau  
 Giúp người truyền bá được mau  
 Tìm ra chữ mới làm sao để dùng

Đặt loại văn gọi chung Quốc Ngữ  
 Được viết bằng mẫu tự LaTinh  
 Dạy cho giáo sĩ thật rành  
 Soạn thêm tự điển để dành mà tra

Năm Kỷ Hợi (1654) kiếm nhà có đạo  
 Ở Đàng Ngoài đồ giáo ba trăm  
 Nhất là ở đất Sơn Nam  
 Nhà thờ Thiên Chúa xây gần sát nhau

Truyền ngôi cho con đầu thừa kế  
 Lê Thần Tông lui để dưỡng già  
 Chân Tông tuổi mới mười ba  
 Khi vào triều chính có cha đi cùng

### **LÊ CHÂN TÔNG HOÀNG ĐẾ (1643- 1649)**

Chúa Trịnh Tráng được phong Thái úy  
 Năm Ất Dậu kế vị ngôi cha  
 Trông coi mọi việc quốc gia  
 Cung vua phủ chúa hai nhà thông gia

Năm Đinh Hợi (1645) quân nhà Trịnh Tráng  
 Đem đại binh sang đánh Quảng Đông  
 Thu hồi đất cũ mấy vùng  
 Quân ta làm chủ vòng cung đất này

Hai năm sau (1647) chẵn may vua chết  
 Thái Thượng Hoàng lại thế ngôi xưa  
 Vén tay coi ngó cơ đồ  
 Thái bình thịnh trị được mùa nhiều năm

### **LÊ THẦN TÔNG HOÀNG ĐẾ (1649- 1662)**

Ở đàng trong , khai lầmlấp biển  
 Dạy cho dân phát triển ruộng hoang  
 Truyền ngôi chúa Nguyễn Phúc Lan  
 Giao cho thế tử Phúc Tần lên ngai

### **NGUYỄN PHÚC TẦN (1648- 1687)**

Nguyễn Phúc Tần lên ngôi phủ Chúa  
 Lãnh việc quân vào tuổi ba mươi  
 Cầm cân nẩy mực trong tay  
 Chăm coi chính sự đêm ngày lo toan

Ở đàng ngoài thuyền buôn các nước  
 Đưa chiếu thư xin được giao thương  
 Công ty Đông Ấn Hòa Lan  
 Mỡ ra thương điểm ở gần Hưng Yên  
 Người Hòa Lan mở thêm Phố Hiến  
 Ở Hải Hưng làm điểm bán buôn  
 Thương thuyền tấp nập trên đường

Ma Cao - Ấn Độ chở hàng đem sang

Các lái buôn là người Nhật, Pháp  
Bồ Đào Nha muốn cập lên bờ  
Thanh Trì, Kẻ Chợ dành cho  
Làm nơi thuê mượn lưu cư tạm thời(1662)

Năm Canh Dần(1650) Đàng ngoài thi Hội  
Đỗ kì này chỉ có tám người  
Thế Hiền tiến sĩ Giáp Khôi  
Trịnh Cao, Văn Lễ sáu người xuất thân

Cuối Tân Mão(1651)Đàng trong mở cửa  
Nước Hà Lan cử sứ giả sang  
Vertegen xin giao thương  
Phúc Tần đồng ý cho bàn hiệp thương

Một hiệp ước được vương kí kết  
Với Hà Lan trong việc bang giao  
Faifô thương điểm dôi dào  
Lại cho miễn thuế hàng vào nước ta

Năm Ất Mùi(1655) vừa qua tháng tám  
Nguyễn điều binh đi đánh Trịnh quân  
Trịnh Lương túng thế lùi dần  
Bắc Hà, Nghĩa Liệt dậm chân đợi ngày

Cho viện binh vua sai Trịnh Tạc  
Đem đại quân cùng các thân vương

Điểm binh hạ lệnh lên đường  
Phúc Tần được báo vội vàng dời binh

Quân Trịnh-Nguyễn giao tranh liên tục(1652-  
1662)  
Cuộc chiến này tàn khốc dã man  
Khi thì đột phá phương Nam  
Khi thì Bắc phạt tan hoang ruộng vườn

### TRỊNH TẠC (1657 - 1682)

Trịnh Tráng chết, chúa nhường thừa kế  
Giao con mình thay thế việc quân  
Vua phong Trịnh Tạc đại thần  
Năm quyền cai trị trấn an biên thù

Lê Thần Tông làm vì cho có  
Vừa băng hà vào độ cuối thu  
Đứa con Duy Vũ còn thơ  
Huyền Tông là hiệu bấy giờ nhận ngôi

### LÊ HUYỀN TÔNG HOÀNG ĐẾ (1663- 1671)

Vua Huyền Tông lên ngôi kế vị  
Lãnh sắc phong theo lễ quốc vương  
Vua sai Lê Hiệu lên đường  
Mang theo lễ cống đem sang Thanh triều

Trong chín năm dưới triều Duy Vũ  
 Có năm lần bão lốc vỡ đê (1663,1668,1670...)  
 Gắt gay nắng, mưa dầm dề  
 Mùa màng mất trắng nhiều bề khó khăn

Đất Cao Bằng giao cho họ Mạc (1669)  
 Sau mấy lần Trịnh Tạc thảo chinh  
 Sau theo đề nghị vua Thanh  
 Bốn châu tạm cắt đất mình trao đi

Đạo Gia Tô, trong ngoài cấm đoán  
 Bắt người dân phỉ bán giáo điều  
 Đàng Ngoài giáo sĩ khá nhiều  
 Trăm ngàn tín hữu đi theo đạo này(1664)

Các giáo sĩ từ Tây phương đến  
 Theo thương thuyền những chuyến ngang qua  
 Thương nhân nhưng lại thực ra  
 Họ là giám mục hay là thừa sai(1669)

Ở Đàng Ngoài cho tàu được đáp(1672)  
 Các công ty Anh Pháp giao thương  
 Mở ra phố điểm, hiệu buôn  
 Đổi trao sản vật, mua hàng đem ra

Cấm triệt để buôn qua bán lại  
 Với nước ngoài các loại thuế thương  
 Nhất là quân dụng tại ương  
 Ai mà vi phạm khám đường giam ngay

## LÊ GIA TÔNG HOÀNG ĐẾ ( 1672- 1675)

Năm Tân Hợi lên thay ngôi vị(1671)  
 Cho anh mình Hoàng đế Huyền Tông  
 Là người mới chết vừa xong  
 Triều thần tôn gọi Gia Tông từ này

Năm Nhâm Tí(1672)vua sai Trịnh Tạc  
 Cùng Trịnh Căn dùng các quân doanh  
 Ước chừng mười tám vạn binh  
 Vượt qua phòng tuyến tiến nhanh vào miền

Bị quân Nguyễn bao quanh đánh rát  
 Sáu tháng sau Trịnh Tạc phải lui  
 Chiến tranh tạm lắng từ nay  
 Sông Gianh đành cắt chia đôi hai miền

Đầu tháng tư nhằm năm Ất Mão(1675)  
 Phủ Trịnh cho khẩn báo vua băng  
 Cả nhà họ Trịnh bàng hoàng  
 Vì vua và chúa như tường anh em

## LÊ HY TÔNG HOÀNG ĐẾ (1676- 1704)

Để nối ngôi chúa đem thế tập  
 Hoàng đế là Duy Cáp đưa lên  
 Vĩnh Trị năm ấy nguyên niên

Hy Tông hoàng đế rao truyền trong dân

Phạm Công Trứ là quan Đông Các  
 Một người hiền tháo vát tài ba  
 Cũng là một vị sử gia  
 Có nhiều trước tác như là :Tục Biên

Tám năm trước sanh tiền chưa mất  
 Trịnh Tạc cho đánh đất Cao Bằng  
 Đời Mạc hơn tám mươi năm  
 Đến đây chính thức diệt vong hoàn toàn

Ở Đàng Trong, Chúa ban tướng cũ  
 Của nhà Minh, đông phố định cư  
 Mạc Cửu được cấp đất cho  
 Mở mang cương thổ kể từ Hà Tiên

Đất phía Nam một miền sung túc  
 Mà Đàng Ngoài bão lụt liên miên  
 Thế mà còn sửa chùa chiền  
 Làm cho dân khổ hao tiền tốn công

Nguyễn Sĩ Dương, hết lòng soạn sử (1681)  
 Ông đã biên Thực Lục triều Lê  
 Trung hưng công nghiệp nhiều bề  
 Tục biên sử kí Lê Huy viết lời

Bài đề tựa vua sai biên soạn  
 Sửa những phần khôn đúng bổ sung  
 Giữ lại bài của Lê Tung

Làm bài tổng luận vô cùng tuyệt luân

### TRỊNH CĂN (1682- 1709)

Con Trịnh Tạc :Trịnh Căn thế tử  
 Được truyền ngôi nối giữ tước vương  
 Sửa sang chính trị mỗi rường  
 Ngoại giao khôn khéo chỉnh trang nhiều bề

Hoàng đế Pháp Louis 14(1682)  
 Gửi quốc thư đến chốn triều đình  
 Trịnh Căn chuẩn thuận hoan nghênh  
 Gửi thư phúc đáp tỏ tình bang giao

Lê Hy Tông yêu cầu Trung Quốc (1688- 1689)  
 Trả lại vùng đất nước biên cương  
 Mà dân Thanh đã lấn đường  
 Vượt qua cột mốc giao thương hai đàng

### NGUYỄN PHÚC TRẦN (1687- 1691)

Nguyễn Phúc Trần được trao ngôi chúa  
 Năm vừa rồi(1687)chọn lựa đời đô  
 Phú Xuân xây dựng cơ đồ  
 Thành trì gia cố bồi tô miếu đường

Ông cũng còn gọi là chúa Nghĩa  
 Chọn làm người kế vị tiên vương

Thuế tô tha giảm mọi đường  
 Tính tình rộng rãi nhún nhường khiêm cung

Cho tiên phong đem quân cứu viện  
 Vì Chân Lạp nội chiến tương tàn  
 Bổ sung cho tướng Dương Lâm  
 Tinh binh thiện chiến định an cả vùng

Chúa Nguyễn Phúc cuối cùng đánh bại  
 Vua Chiêm Thành ở mãi Đàng Trong  
 Bởi Chiêm không chịu phục tùng  
 Lại đem quấy nhiễu ở vùng Diên Ninh

### **NGUYỄN PHÚC CHU (1691- 1725)**

Vừa trưởng thành thì cha tạ thế  
 Nguyễn Phúc Chu kế vị phụ vương  
 Một người am hiểu tình tường  
 Lo toan chính sự mở mang cõi bờ

Để giữ vững cơ đồ xã tắc  
 Chúa chọn người sát hạch nghiêm minh  
 Quan tâm đãi sĩ chiêu hiền  
 Cầu lời nói thẳng ngục hình giảm khinh

Phủ Gia Định khai sinh gần cuối

Năm Mậu Dần (1698) triều đại Hiến Tông  
 Chưởng cơ Hữu Kính được phong  
 Làm quan Kinh lược vào trong xây đồn

Xứ Sài Gòn lập doanh Phiên Trấn  
 Đất Đồng Nai là trấn Biên Dinh  
 Sài Gòn thuộc huyện Tân Bình  
 Minh Hương thị xã dành riêng Hoa Kiều

Đất Gia Định có nhiều sông rộng  
 Phía Đông Nam đất ruộng Cần Giờ  
 Tây Bắc dựa núi Lấp Vò  
 Có sông Ngưu Chũr bến đò Thủ Thiêm

Năm Canh Thìn (1700) Đàng Trong thao diễn  
 Lấy ngựa nòi nổi tiếng xung quân  
 Trong khi ngoài Bắc đăng quan  
 Mở ra thi Hội đỗ gần hai mươi

Năm Nhâm Ngọ (1702) nước trôi dê vỡ  
 Ở Thanh Hoa nước lợi quá đầu  
 Mất mùa hạn hán năm sau  
 Nhân dân sơ tán lao đao vô cùng

### **LÊ DỤ TÔNG HOÀNG ĐẾ (1705- 1728)**

Lê Hy Tông mới vừa tạ thế (1705)

Lê Duy Đường kế vị vua cha  
 Bấy giờ hết nạn can qua  
 Binh đao tạm lắng quốc gia thái bình

Ở trấn biên giặc Nùng quấy phá  
 Tàu Anh Quốc đổ bộ Côn Luân  
 Đảo quốc cùng với Phúc Phan  
 Lập đồn trấn thủ đánh tan giặc này

Đại phòng ngự lập ngay Phiên Trấn  
 Sai Cửu Vân khai thác Vũng cù  
 Xây thành đắp lũy phòng , lo  
 Luân phiên canh gác không cho giặc vào

Vua Ai Lao cưới con họ Trịnh  
 Cuộc hôn nhân để tránh ngoại xâm  
 Đàng trong dẹp loạn dân Chăm  
 Lấy tên nước cũ an phần nhân tâm

Chiêu tập dân khai hoang vỡ đất  
 Mạc Cửu xin thần phục Đàng Trong  
 Chúa bèn xuống lệnh gia phong  
 Cử làm trấn thủ coi vùng Hà Tiên

Miền đất biển ngày thêm đông đúc  
 Là một vùng sung túc mở mang  
 Lập nên thương cảng phía Nam

Thuyền buôn các nước thuận đường ghé qua

## QUYỂN MƯỜI SÁU

### TRỊNH CƯƠNG (1709- 1729 )

Năm Kỷ Sửu (1709) theo vâng lệnh chúa  
 Lấy Trịnh Cương, chắt của Khang vương  
 Lên ngôi nối dõi tông đường  
 Năm quyền phủ chúa đảm đương việc triều

Phép thuế theo Tô Dung Điện học  
 Luật thuế này Trung quốc đem sang  
 Ngõ hầu hạn chế thuế quan  
 Hiện không thích hợp mà đang được dùng

Ở Đàng Trong chúa sai đo đạc (1711)  
 Diện tích vùng bãi cát Trường Sa  
 Đồng Hồ Bố Chính đặt ra  
 Dùng đo viễn độ khoảng xa lộ trình

Xướng lệnh truyền quan viên nội phủ(1711)  
 Phải du hành đến đó mà xem  
 Đắp đường tu sửa lẫm kinh

Ngăn ngừa lụt lội dân sinh thế nào

Ba năm sau, tháng hai Giáp Ngọ (1714)  
Vua Nặc Yên xử nọ Đàng Trong  
Xin quân cứu viện vì không  
Đủ phương chống trả rất mong cứu nài

Thợ khắc làng Liễu Chàng dâng sách  
Dâng cho chúa kiệt tác bấy giờ  
Một của Tuệ Tĩnh thiên sư  
Viết về y lý dùng cho các thầy

Ong là người Nghĩa Lưu Dạ Cẩm  
Được nhà sư ở Cẩm Sơn nuôi  
Thi Đình, Hoàng Giáp đỗ ngay  
Về sau đi sứ bị người giữ luôn

Chúa Trịnh Cương thu hồi ván sách (1718)  
Sợ kẻ thù reo rắc nội dung  
Chống người phủ chúa và cùng  
Tham quan ô lại bên trong chính quyền

Chúa lại truyền chuyển ba phiên cố  
Rút hết quyền sáu bộ bên cung  
Để vua hư vị ngồi không  
Quyền thì phủ chúa gom chung hết rồi

Đổi niên hiệu là đời Thái Bảo (1720)  
Đánh thuế đồng, thuế muối, bán buôn

Công ty Đông Ấn tạm ngưng  
Triệu hồi toàn bộ khỏi vùng Nghệ An

Chúa Trịnh Cương đề ra nguyên tắc  
Thì chi thu đảo ngược kịp thời  
Định ra lễ phục hẳn hoi  
Hủy ngay điều luật chặt tay bấy giờ (1721)

Chiếu truyền cho kiểm tra dân số (1723)  
Những di dân các hộ ven sông  
Ba năm kiểm lại cho xong  
Quỹ riêng trường học ruộng công để dành

Truyền nộp nhanh bản đồ thủy lợi (1725)  
Của mỗi vùng để đợi chỉnh tu  
Khơi thông, dẫn thủy, đào hồ  
Vét sông tắt nghẽn, đắp bờ lên cao

Để chặn đứng cường hào ác bá  
Vạch trần ra bè lũ tham ô  
Vua cho yết bảng bấy giờ  
Ở nơi công cộng để cho dân bàn

### **LÊ DUY PHƯỜNG HOÀNG ĐẾ (1729- 1732)**

Phủ chúa Trịnh muốn thay ngôi đế  
Bảo quần thần bàn ép Dụ Tông  
Nhường ngôi lui ở trong cung

Duy Phường lên thế để cùng Trịnh Cương

Ở miền Nam Nguyễn vương mở rộng (1697)  
 Bình Thuận miền đất trống phía Tây  
 Phan Rang, Phan Rí thu ngay  
 Lại thêm Đông Phố lựa ngày phân ra

Phủ Gia Định :Hòa Đa, An Phúc  
 Xứ Đồng Nai đóng cột chia vùng  
 Tân Bình lấy xứ Sài Gòn  
 Dựng dinh Phiên Trấn coi chung vùng này

Năm Ất Ty(1725)chẳng may tạ thế  
 Nguyễn Phúc Chu được kể lể con  
 Cháu chắc nội ngoại đích tôn  
 Con hơn trăm rưởi , vợ hơn chục bà

### **NGUYỄN PHÚC CHÚ (1725-1738)**

Nguyễn phúc Chú con bà vợ cả  
 Lên ngôi vương lúc đã ba mươi  
 Đặt ra quan hệ nước ngoài  
 Tổ chức thi cử nhân tài lựa ra

Đặt ra khoa dành cho môn toán  
 Ở Đàng Ngoài có khoảng trăm ba  
 Lại cho thi tuyển chuyên khoa

Chọn người giỏi võ lập ra môn này

Cấm ngoại quốc đào khai kim loại  
 Khu mỏ đồng khai thác của ta  
 Báo cho vua nước Trung Hoa  
 Phải đem trả lại gọi muốn mà kết thân

### **TRỊNH GIANG (1729- 1740 )**

Năm Kỷ Dậu(1729)Trịnh Cương tạ thế  
 Lấy Trịnh Giang lên kế ngôi vương  
 Một người tư cách tầm thường  
 Khó lòng trị nước cầm cương giữ gìn

### **LÊ THUẦN TÔNG HOÀNG ĐẾ (1732- 1735)**

Khi Trịnh Giang cầm quyền phủ chúa  
 Đưa Duy Tường lên kế ngôi vua  
 Thuần Tông đế hiệu bấy giờ  
 Long Đức niên kỷ kể từ hôm nay

Trịnh Giang người ưa điều quái dị  
 Lại là người rất dễ gièm pha  
 Tính tình nhiễm thói ba hoa  
 Áo quần diêm dúa xa hoa vào mình

Cũng viết câu, phê bình văn sách  
 Cũng xây chùa, cung thất xa hoa  
 Ăn chơi nhiều thói trăng hoa  
 Cường dâm cung nữ của cha chẳng chùa

### **LÊ Ý TÔNG HOÀNG ĐẾ (1753- 1740)**

Thế ngài vua, đưa ngay Duy  
 Thận  
 Giữ ngôi cao cán đáng việc  
 triều  
 Ý Tông vâng lệnh nghe theo  
 Là con cháu ngoại được yêu  
 bấy giờ

Thù, giết vua , làm điều quái đản  
 Sét đánh cho, sau loạn tâm thần  
 Triều đình quyết định năm Thân(1740)  
 Trịnh Doanh được chọn thế chân cầm quyền

Ở đàng ngoài nhiều miền thay đổi  
 Tân Mĩ vùng Đông Phố đất ta  
 Từ Châu Định Viễn lập ra(1732)  
 Long Hồ Dinh trấn hiện là Cửu Long

Ở Đàng Trong quốc vương Chân Lạp  
 Cất quân vào đàn áp Hòa Đa

Vĩnh Phúc chúa phái đem ra  
 Quân binh đánh chúng, đuổi xa khỏi thành

Ở Đàng Ngoài tiến hành soạn quyển  
 Sách “Quốc triều hội điển” vừa xong(1731)  
 Túc Uông tạo sĩ bách cung  
 Làm pho binh pháp để dùng trong quân

Sai nha quan tìm mua sách cũ(1731)  
 Sửa lại kho Tích Cổ Tàng Thơ  
 Ngũ Kinh in mới dâng vua  
 Tứ Thư Chư Sứ dạy cho học trò(1734)

Lại y theo đồng hồ ngoại quốc(1733)  
 Nguyễn Văn Tư bắt chước làm ra  
 Tự cung trong nước để mà  
 Đặt nơi dinh trấn dân ta coi giờ

Chúa Nguyễn cho con trai Mạc Cửu(1736)  
 Làm Đô Đốc trấn giữ Hà Tiên  
 Một tay nổi tiếng chiêu hiền  
 Lập Chiêu Anh Các giao du yên tao đàn

Trịnh Giang bệnh :tâm thần phân liệt  
 Làm dân lành bao xiết khổ đau  
 Nhiều nơi lăm kẻ cầm đầu  
 Dấy lên nổi loạn chia nhau cát quyền

### **TRỊNH DOANH (1740- 1767)**

Chúa Trịnh Giang trao quyền nhiếp chính  
 Cho Trịnh Doanh quyết định mọi điều  
 Đầu tiên từ bọn quan liêu  
 Giết ngay Công Phụ và nhiều kẻ gian

Truyền quan quân lên đường dẹp loạn  
 Tuyển ưu binh lực lương để dùng  
 Trưng thu đến cả hồng chung  
 Để đúc binh khí kiếm cung tàu thuyền(1740)

**LÊ HIỂN TÔNG HOÀNG ĐẾ**  
**( 1740- 1786)**

Lê Duy Niên được nhường ngôi đế  
 Vì Trịnh Doanh muốn thế Ý Tông  
 Vời ngay thái tử đông cung  
 Trở về nhận lãnh trung hưng mối giềng

Dân Đàng Ngoài triền miên thiếu  
 đói(1730,1735,1740)  
 Ruộng bỏ hoang đồng cỏ xác xơ  
 Thiên tai, dịch bệnh bấy giờ  
 Nhiều năm hạn lụt mất trở mùa màng

Số giáo dân bao gồm cả nước (1737)  
 Đến bây giờ kiểm được xong xuôi  
 Hai trăm năm chục ngàn người  
 Nhà thờ giáo sứ nhiều nơi cát quyền

Cả hai miền đều cho cấm đạo(1737)  
 Sợ gây mầm khuynh đảo trong dân  
 Truyền cho giáo sĩ ngoại nhân  
 Phải ra khỏi nước không cần lệnh vua

Nhà sư tên Dương Hưng khởi nghĩa  
 Ở Tam Đảo và giữ một vùng  
 Lại thêm tù trưởng Quách Công  
 Chiếm vùng Lạc Thổ vấy vùng một phương

Người nhà Lê thân vương tôn thất  
 Hạp lại cùng Duy Mật hưng binh(1738)  
 Mong làm đảo ngược tình hình  
 Tấn công đốt phá kinh thành tan hoang

Mưu bị lộ tìm đường chốn thoát  
 Vì nghĩa binh khinh thất coi thường  
 Nên nhiều người đã chết oan  
 Bị quân họ Trịnh dẹp tan tức thì

Lê Duy Mật chạy về Thanh Hóa(1740)  
 Cùng nông dân đã hóa vùng này  
 Thành nơi dựng trại , tuyển người  
 Dân binh gia nhập mỗi ngày một đông

Khi tiến công khi vây Phúc Lộc  
 Vượt sông Đà đánh thốc sông Thao  
 Lôi Dương gấp ghé tiến vào

Ngọc Lâu còn dấu chiến hào thân vương

Thành Trình Quan ba mươi năm ấy  
Nét oai hùng còn thấy về sau  
Bị quân phản bội bắc cầu  
Ong đành tự vẫn tránh vào tay quân(1770)

Ở Đàng Ngoài nhân dân chống lại  
Bọn kiêu binh và lũ tham tàn(1741)  
Công Chấn cát cứ Sơn Nam(1739)  
Tuyển, Cừ, Trác, Oánh chiếm đàng Hải  
Dương(1741)

Ở Bắc Phương dư đồ nhà Mạc(1744)  
Chiếm Cao Bằng, Hưng Hóa, Tuyên, Quang  
Ngân Gia lại có Đình Dung(1740)  
Tế Bồng thủ lĩnh chiếm vùng Sơn Tây

Nguyễn Hữu Cầu cho xây dinh trại(1742)  
Kiểm soát miền duyên hải Đờ Sơn  
Ngũ Phúc tướng Trịnh bị đồn(1744)  
Bị quân vây hãm cuống cuồng lo âu

Nguyễn Danh Phương cầm đầu lực lượng (1744)  
Mười vạn quân cả tướng và binh  
Lấy vùng Thanh Lãng xây thành  
Cuối cùng bị bắt tử hình nơi đây

Nguyễn Phúc Chu trên ngai phủ chúa  
Ở Đàng Trong hơn được mười năm

Giữa năm Mậu Ngọ(1738)thì băng  
Khoát lên nối nghiệp đấng quan lúc này

### **NGUYỄN PHÚC KHOÁT (1738- 1756)**

Nguyễn Phúc Khoát xuống ngay chiếu chỉ  
Lập lễ đài ở Huế đấng quang  
Sai người đốc ấn Quốc Vương  
Đặt ra triều phục , kỷ cương khi châu

Xây kinh đô, điền đài, cung điện  
Gác Dao Trì nội viện Triều Dương  
Thuyền rồng đậu ở sông Hương  
Cái quan đắp rộng để dành cho dân

Ở trấn Biên có quân tạo phản(1747)  
Chúa Nguyễn sai dẹp loạn thật nhanh  
Được tin giặc cỏ Long Xuyên  
Vua sai cai đội đem thuyền đi ngay

Lại xuống chiếu chọn ngày đúc súng(1747)  
Làm thêm tiền kẽm cứng lưu thông  
Cộng chung với cả tiền đồng  
Định ra luật lệ tiêu dùng để phân

Năm Giáp Tuất(1754) đem quân tiến đánh  
Đuổi Chân Lạp đến tận Nam Vang  
Nặc Nguyên dâng biểu đầu hàng(1755)  
Từ nay thần phục xin làm phiên vương

Dưới thời này văn chương kiệt xuất  
Nhiều thi thơ trước thuật tài tình  
Nguyễn Kiều một thuở lưu danh  
Sử Hoa Tùng Vịnh để dành người xem

Chinh phụ ngâm chuyện tình cay đắng  
Bảng hán văn của Đặng Trần Côn  
Bà Đoàn diễm lại thơ Nôm  
Văn chương man mác nỗi buồn phu thê

Là tác phẩm thiên về nghệ thuật  
Một áng thơ tuyệt tác bấy giờ  
Nghe qua não ruột tựa hồ  
Xót xa vạn dặm mờ mờ đau thương  
**TRỊNH SÂM ( 1767- 1782)**

Ở Đàng Ngoài Trịnh Sâm nguyên soái  
Được tiến phong lên nối ngôi vương  
Đổi ngay triều nội kỷ cương  
Không theo pháp cũ triều đường khi xưa

Chúa Trịnh Sâm thay vua quyết đoán  
Đã một lần làm tướng xuất quân  
Đã từng chiếm lấy Phú Xuân  
Đuổi quân chúa Nguyễn Phúc Thuần vào Nam

Lê Quý Đôn một người tài lực (1752)  
Để lại đời Tiểu Lục Kiến văn  
Lê Triều Thông Sử trăm trang

Một nhà bác học thuộc hàng quán quân

Đất Hải Dương có Lê Hữu Trác(1724)  
Là một người uyên bác y khoa  
Y Tông Tâm Lĩnh viết ra  
Vệ sinh yêu quyết thật là ích dân

Làng Đan Loan có Phạm Đình Hổ(1768)  
Chuyên tâm vào nghiên cứu điển văn  
Vũ Trung tùy bút, Tang Thương  
An Nam Chí Lược trăm trang để đời

Từ Tân Dậu (1741) kéo dài cho tới  
Năm Đinh Hợi (1767) cả ở hai miền  
Có nhiều sự kiện khó quên  
Khoát mắt, Thuần thế, Trịnh Sâm đang ngoài  
**NGUYỄN PHÚC THUẦN**  
**(1765- 1777)**

Nguyễn Phúc Thuần nối ngôi nghiệp chúa  
Trương Phúc Loan lấn cả quyền hành  
Trong triều có Nguyễn Cư Trinh  
Cũng không ngăn được tình hình rối ren

Trương Phúc Loan lấy quyền Quốc Phó(1765)  
Xem triều đình chẳng có một ai  
Chuyên quyền lại giết người ngay  
Tóm thâu công việc trong ngoài vào tay

Ở Đàng Ngoài Trịnh doanh bố cáo(1754)

Cấm người Âu truyền đạo Gia Tô(1746)  
 Cấm người Trung Quốc bầy giờ  
 Lim, Trắc gỗ quý không cho đem về

Ở hai miền dân quê ly tán  
 Bởi mất mùa, lụt hạn triền miên  
 Gian manh làm giả bạc tiền  
 Khiến cho mất giá dân thêm đói nghèo

Biển Hà Tiên có nhiều hải sản  
 Lắm ghe thuyền lai vãn mưu sinh  
 Ngư dân ngoại quốc cố tình  
 Đánh bắt tôm cá nước mình mang đi

Việc trấn thủ lắm khi quá yếu(1758)  
 Muốn tuần tra lại thiếu chiến thuyền  
 Cuối năm bảy một vua Xiêm(1771)  
 Cát quân đánh chiếm Hà Tiên mấy ngày

Mạc Thiên Tứ sai người dụ địch  
 Tống Phước Hiệp đột kích sau lưng  
 Dồn quân giặc cướp tới cùng  
 Vượt qua biên giới tấn công mới về

Vua Xiêm bèn gửi ngay sứ giả  
 Sang cầu hòa vì đã bộigiao  
 Hứa rằng nay trở về sau

Có gì xích mích cùng nhau nghị bàn

Vùng Hội An thuyền buôn tấp nập  
 Tàu nước Anh, Pháp, Nhật, Java  
 Thuế quan thu vốn được là  
 Ba mươi ngàn lẻ tiền đà nhập kho

Tiền thu vô Phúc Loan chiếm đoạt  
 Thuế mười phần chỉ được một hai  
 Chuyên quyền Loan lại tác oai  
 Nhân dân đói khổ không ai không thù

Đồng bỏ hoang , ruộng khô cỏ cháy  
 Có nhiều làng chẳng thấy luỹ tre  
 Nhân dân đói khổ nã nề  
 Nhiều nương trộm cướp lắm bề tang thương

Trước bối cảnh thê lương đổ nát  
 Đất Tây Sơn Nguyễn Nhạc hưng binh  
 Nêu cao danh nghĩa của mình  
 Loạn thần phải diệt, dành quyền về dân

Vào tháng tám nghĩa quân chiếm cứ(1773)  
 Ở Quy Nhơn , tuần phủ Đắc Tuyên  
 Vội vàng tháo chạy xuống thuyền  
 Dong buồm trốn thẳng ra miền Hóa Châu

Binh Tây Sơn thọc sâu vào chiếm(1773)  
 Đánh mạnh vào cứ điểm Bình Khang

Rồi cho áp sát phía Nam  
Lấy vùng Bình Thuận như tầm ăn dâu

Quân chúa Nguyễn hai đầu bị ép(1774)  
Bị cắt đường khó tiếp tế nhau  
Lại thêm lính tráng ốm đau  
Phúc Thuần ra lệnh rút vào Trấn Biên(1775)

Thấy Đàng Trong khắp miền nội chiến  
Chúa Trịnh Sâm hạ lệnh động binh(1774)  
Hành quân Chúa tự thân chinh  
Giương cờ Nam tiến nắm quyền chỉ huy

Hoàng Ngũ Phúc sai đi tiền trạm  
Vượt sông Gianh vây hãm Phú Xuân  
Vợ con gia quyến Phúc Thuần  
Dắt dìu bồng bế tránh quân Đàng Ngoài

Thành Phú Xuân lọt tay Chúa Trịnh  
Nguyễn Phúc Thuần chạy lánh vào Nam  
Để con trấn ở Quảng Nam  
Bị Tây Sơn đuổi bắt làm con tin

Phe Tây Sơn dưới quyền Nguyễn Nhạc(1775)  
Cùng Lập Đình ngầm ước với nhau  
Cắm Sơn buộc Trịnh đổi đầu  
Giao tranh mấy trận tiến vào Phú Xuân

Đổi sách lược với quân Lê -Trịnh

Tạm nghị hòa để tránh giao tranh  
Tây Sơn đoán trước tình hình  
Đương đầu Trịnh –Nguyễn khó giành phần  
hơn(1775)

Trịnh phong Nhạc: Tây Sơn hiệu trưởng  
Trấn giữ vùng đất Quảng trở vô  
Lũ-Huệ, Nhạc lại giao cho(1775)  
Coi quân giữ đất kể từ Phú Yên

Nguyễn Khoa Kiên bị Huệ bắt sống  
Sự kiện này rúng động ba quân  
Đại binh chúa Nguyễn lần lần  
Nếm mùi thất bại rút dần vào Nam

Ở Quảng Nam xảy ra dịch bệnh(1775)  
Phía Trịnh quân binh lính chết nhiều  
Ngũ Phúc không dám đánh liều  
Rút lui ra khỏi chân đèo Hải Vân

Tôn Thất Xuân mộ quân chiếm lại(1775)  
Vùng đất mà Trịnh phải buông tay  
Quân Xuân giữ được mấy ngày  
Bị binh Nguyễn Nhạc đuổi ngay khỏi thành

Năm Bính thân (1776) Tây Sơn thừa thắng  
Chiếm Long Hồ, đánh thẳng Trấn Biên  
Lấy Sài Gòn, rồi lại đem  
Quân vào Gia Định trăm thuyền trịch thu

Quân Tây Sơn dưới cờ Nguyễn Lữ  
 Võ yên dân , cắt cử nha quan  
 Thu gom khí giới kho tàng  
 Kiểm kê tài sản sai mang đem về

Triều đình Lê-Trịnh dần suy yếu  
 Gặp thiên tai lại thiếu tài nguyên  
 Mặc cho Nguyễn Nhạc lấn quyền  
 Tóm thù lãnh thổ nguyên miền Đàng Trong

## QUYỂN MƯỜI BẢY

Năm Đinh Dậu (1777) chiếm xong Gia Định  
 Nguyễn Huệ liền tiến đánh Vĩnh Long  
 Long Xuyên cứ điểm cuối cùng  
 Của quân chúa Nguyễn lọt vòng bao vây

Nguyễn Phúc Dương tới nơi Ba Vực  
 Bị Nguyễn Huệ bắt được giết đi  
 Đàng Trong đến lúc suy vi  
 Phúc Thuần biết được khó bề thoát thân

Nguyễn Phúc Ánh đem quân trốn thoát  
 Từ Thổ Châu vào đất An Giang  
 Hội quân sửa soạn binh lương

Long Hồ tái chiếm, Lật Giang đợi thời

## TRUNG ƯƠNG HÒANG ĐẾ ( 1778 - 1793)

Năm Mậu Tuất (1778) lên ngôi hoàng đế  
 Nguyễn Nhạc cho Nguyễn Huệ coi quân  
 Phong làm Long Nhượng tướng quân  
 Còn riêng Nguyễn Lữ giang sơn một vùng

Ở Đàng Trong tình hình đổi khác  
 Kể từ ngày Nguyễn Nhạc xưng vương  
 Đổi tên thành cũ Đờ Bàn  
 Thành tên Hoàng Đế dùng làm kinh sư(1778)

Chữ Thái Đức dùng làm niên hiệu  
 Kể từ nay chấp chiếu tân vương  
 Cơ đồ một cõi phương nam  
 Đàng Trong tạm ổn , mùa màng bội thu

Ở miền Bắc nắng khô hạn hán  
 Tỉnh Nghệ An mất trắng mùa màng  
 Trộm cướp nhiều ở Sơn Nam  
 Thổ tù Văn Đổng lấy luôn mỏ đồng

Nơi nội cung ở trong phủ chúa  
 Đặng Thị Huệ trông quá thướt tha

Nghiêng thành sóng mắt đưa qua  
Trịnh Sâm say đắm kết là tri âm

Đặng Thị Huệ quê làng Phù Đổng  
Tỉnh Bắc Ninh thuộc trấn Đông Anh  
Trước là tỳ nữ trong dinh  
Về sau được chúa phong thành Tuyên phi

Kể từ khi hạ sinh Trịnh Cán  
Đặng Thị Huệ lại muốn cướp ngôi  
Cho con vừa mới chào đời  
Am mưu soán đoạt tìm người giúp tay

Tìm được ngay quận công Đình Bảo  
Cấu kết nhau sàm tấu Trịnh Tông  
Là người bất hiếu bất trung  
Khiến cho chúa Trịnh bằng lòng phế đi

### TRỊNH CÁN (1782)

Cán lên ngôi trị vì một tháng  
Ở kinh thành nổi loạn Kiêu binh  
Các quân Tam phủ hợp thành  
Một bè ác đảng tung hoành khắp nơi

### TRỊNH TÔNG ( 1782-1786)

Đám Kiêu binh phế ngay Trịnh Cán(1782)  
Giết Đình Bảo và giáng Huệ Phi  
Trịnh Tông lại được rước về  
Nổi ngôi vương phủ trị vì triều quan

Loạn kiêu binh ngày càng trầm trọng  
Chúng tung hoành cướp bóc trong dân  
Phá tan phép nước kỷ cương  
Nhân tâm oán hận kêu than bộn này

Nguyễn Phúc Ánh lên ngôi năm Tý(1780)  
Đúc ấn vương ngọc tử để truyền  
Niên hiệu cũ vẫn giữ nguyên  
Lấy theo chính sách nguyên niên Lê triều

Năm Tân Sửu(1781)nguyên tiêu vừa hết  
Nguyễn Ánh thề quyết diệt Tây Sơn  
Tám mươi thuyền , ba vạn quân  
Lên đường ra tới Nha Trang phục thù

Quân chúa Nguyễn mới vừa vào đến  
Bị Tây Sơn chặn đánh ngay liền  
Bộ binh và lẫn chiến thuyền  
Lọt vào thế trận phải đành rút quân

Qua năm sau Tây Sơn trả lễ (1782)  
Mấy trăm thuyền vượt bể vào Nam  
Cần Giờ thuyền chiến xếp hàng  
Đuổi quyền Nguyễn Huệ dọn đường thọc sâu

Quân Nguyễn Ánh lúc đầu chống trả  
Sức yếu dần xa giá rút lui  
Gọi quân Hà Nghĩ tới nơi  
Phục kích chặn đánh diệt ngay cánh này

Huệ trong tay mấy trăm thuyền chiến (1782)  
 Tiến vào trong cửa biển Cần Giờ  
 Thủy binh Chúa Nguyễn thua to  
 Vội vàng bôn tẩu vượt bờ ra khơi

Anh bôn tẩu ra ngoài Phú Quốc  
 Thế Nguyễn triều phút chốc lâm nguy  
 Vua cho hoàng tử ra đi(1783)  
 Qua Tây cầu viện bởi vì thế cô

Từ Côn Lôn chạy vô Cổ Cốt  
 Rồi Thổ Châu hoảng hốt qua Xiêm  
 Nhiều khi đói khát trên thuyền  
 Nguyễn vương vẫn cứ giữ nguyên ý mình

Được vua Xiêm vị tình giúp đỡ  
 Ba trăm thuyền và với tinh binh  
 Kéo về Gia Định tung hoành  
 Bị quân Nguyễn Huệ vây quanh chặn đường

Ở Rạch Gầm, Huệ sai mai phục  
 Đưa người vào Xoài Mút ém quân  
 Chiêu Sương cùng với Chiêu Tăng  
 Trúng đòn phục kích chết gần hết quân  
 Nguyễn Ánh sang đất Xiêm nhờ cậy  
 Còn Tây Sơn quay lại Quy Nhơn  
 Bốn lần vào đánh Sài Côn  
 Bốn lần đại thắng bốn lần vinh quang

Ở Đàng Ngoài hoang tàn đổ nát  
 Nạn kiêu binh lấn át vua Lê  
 “Phù Lê diệt Trịnh” liệu bề  
 Nhạc sai Nguyễn Huệ diệt đi lũ này

Nguyễn Huệ được phong ngay Tiết Chế(1786)  
 Thống lĩnh quân toàn thể lên đường  
 Vượt đèo đánh thẳng Phú Xuân  
 Ngõ Cầu nhanh chóng đầu hàng Tây Sơn

Thu được hơn trăm muôn học thóc  
 Tiến quân nhanh đánh thốc Vị Hoàng  
 Thăng đường tiến đến Thăng Long  
 Trịnh Tông tháo chạy cuối cùng sa chân

Nhà Trịnh gần hai trăm năm rưỡi (1545- 1786)  
 Bị Tây Sơn xóa sổ từ đây  
 Nước nhà thống nhất trong tay  
 Thăng Long, Gia Định ngày nay một lòng

Lê Hiển Tông sau cơn binh biến  
 Điện Kính Thiên diện kiến tướng quân  
 Để cho yên phận thần dân  
 Vua bèn hứa gả Ngọc Hân cho người

Thư gửi về báo hời chiến thắng  
 Lấy Bắc Hà chiếm đặng kinh đô  
 Nghe tin Nguyễn Nhạc rất lo

Năm trăm binh sĩ vội cho lên đường

Nhạc sợ Huệ một phương lưng lẩy  
Rồng gặp mây vùng vẫy khó thêm  
Huệ thừa biết rõ tim đen  
Vội thân ra đón dâng lên tờ trình

Bắc Bình Vương dành riêng Nguyễn Huệ  
Đông Định Vương ở phía Trấn Biên  
Giao cho Nguyễn Lữ cầm quyền  
Trung Ương Hoàng Đế ở thành Qui Nhơn

Nhạc và Huệ cùng bàn kế hoạch  
Đất Bắc Hà vẫn để vua Lê  
Kiểm tra sắp xếp mọi bề  
Sai quan chính đốn trước khi trở về

Nguyễn Huệ nghe gian hùng Hữu Chính  
Là một người có tiếng điêu ngoa  
Khi về ông chẵn nói qua  
Đến lúc binh tướng đi xa khỏi thành

Chính hay được thất kinh khiếp hãi  
Giông thuyền theo kịp tới Hóa Châu  
Huệ dư biết Chính lo âu  
Cho nên hạ lệnh tạm giao vùng này

### LÊ CHIÊU THỐNG HOÀNG ĐẾ (1787- 1789)

Lê Duy Kỳ lên thay ngôi báu  
Thái tử này là cháu đích tôn  
Của vua đời trước Hiển Tông  
Hiệu là Chiêu Thống nối dòng họ Lê

Khi Tây Sơn rút về đến Huế  
Ở Bắc thành Trịnh Lệ cướp ngôi  
Vua Lê, chúa Trịnh tranh oai  
Vua tôi tranh chấp làm ai cũng buồn

### TRỊNH BỒNG (1786- 1787)

Trước việc làm tranh ngôi phủ chúa  
Đình Tích Nhuận ủng hộ quận công  
Đã đưa Tiết Chế Trịnh Bồng  
Lên ngôi kế vị nối dòng Trịnh gia

Nội bộ nhà Tây Sơn mâu thuẫn  
Nhạc và Huệ ngầm ngầm chống nhau  
Nồi da xáo thịt máu đào  
Về sau hừ chiến hào hào phân ly

Ở kinh sư vua Lê cầu viện  
Vì Trịnh Bồng lấn chiếm hết quyền  
Vua bèn sai viết thư riêng  
Gọi ngay Hữu Chính quân đem trở về(1786)

Nguyễn Hữu Chỉnh chỉ huy binh tướng  
Đuổi Trịnh Bồng , Tích Nhuông chạy xa  
Quyền uy một cõi sơn hà  
“Đường trời mở rộng riêng ta một vùng”

Chỉnh lấy làm vô cùng tự đắc  
Việc triều đình qua mặt nhà vua  
Huệ nghe tin ấy lòng ngờ  
Nên đem quân sĩ phát cờ diệt gian(1787)

Ngô Văn Sở lên đường dẹp loạn (1787)  
Phan văn Lân dẫn toán bộ binh  
Cùng quan Tiết Chế khởi hành  
Hạ Lôi tập kết đánh thành Thăng Long

Chỉnh đưa vua vào vùng Kinh Bắc  
Quân Tây Sơn siết chặt vòng vây  
Mục Sơn nướng nấu mấy ngày  
Về sau bị bắt trói tay giải về

Vũ văn Nhậm sai đi thay thế(1788)  
Cũng lộng hành chẳng kể vua quan  
Tức tốc Nguyễn Huệ lên đường  
Mười ngày đã tới giữa thành Thăng Long

Chém Nhậm xong đặt Ngô Văn Sở  
Coi việc quân trấn ở Đàng Ngoài  
Còn Lê Chiêu Thống chạy dài

Sai Lê Duy Đán sang mời quân Thanh(1788)

Trong lúc đó nơi thành Gia Định  
Dùng đại binh , Nguyễn Ánh phản công  
Quan quân Nguyễn Lữ mất hồn  
Rút quân chiến thuật theo đường Quy Nhơn

Bồ Đào Nha cử sang sứ giả  
Đem quốc thư vua đã chuẩn y  
Năm mươi thuyền chiến cho đi  
Theo lời cầu viện những gì đã xin

Cho con tin là hoàng tử Cảnh  
Theo Đa Lộc đến cảng Versailles(1787)  
Nhân danh Nguyễn Ánh qua đây  
Ký xong hiệp ước xin vay khí tài

Trong Hiệp ước có hai điều khoản  
Nhường cho Tây đảo cảng Côn Lôn  
Tam Kỳ , cửa biển Hội An  
Để thuyền của họ dễ dàng bán buôn

Về phía Pháp sẽ nhường cho Chúa  
Bốn chiến thuyền tiền của quân lương  
Có thêm nghìn sáu lê dương  
Để thêm lính tráng quân trang mà dùng

Các hiệp ước bàn suông trên giấy  
Chưa bao giờ được thấy thực thi  
Hạ Châu , truyền sứ ra đi

Mua thêm súng đạn đem về bổ sung

Nguyễn Phúc Ánh phán cùng các tướng  
Lập thao trường nuôi dưỡng ba quân  
Chủ trương đãi ngộ rõ ràng  
Vỗ về tướng sĩ đe răn loạn thần

## QUYỂN MƯỜI TÁM

Năm Mậu Thân(1788) lúc gần tháng Chạp  
Quân nhà Thanh ồ ạt kéo sang  
Quân hăm chín vạn lên đường  
Tổng đốc Lương Quảng giữ phần tiên phong

Nhiệm bèn cùng với Ngô Văn Sở  
Ngầm điều quân đến ở Trường Yên  
Rồi sai cấp báo ngay liền  
Về cho Nguyễn Huệ biết tin tức thời

Vào trưa ngày hăm lăm tháng chạp  
Vua Quang Trung truyền khắp mọi nơi  
Rằng :”Giặc Thanh nó tới rồi  
Tập tung lực lượng bên ngoài Nam quan”

### QUANG TRUNG HOÀNG ĐẾ (1788- 1892)

Núi Ba Tầng thiết đàn làm lễ

Cáo đất trời xin để lên ngôi  
Quang Trung hiệu triệu mấy lời  
Lập tức hạ lệnh đi ngay lên đường  
Đến Nghệ An lấy quân tinh nhuệ  
Mười ngàn người chưa kể dân binh  
Vài trăm voi chiến theo mình  
Chia quân tả,hữu năm doanh rõ ràng

Vua Quang Trung đường đường trước trận  
Áo hoàng bào lẫm liệt oai phong  
Gươm thiêng nạm ngọc đeo cùng  
Trên đầu voi chiến hào hùng duỗi rong

Sau năm ngày bụi hồng lấm áo  
Tới ngang đèo dựng giáo nghỉ chân  
Vua cho mở tiệc khao quân  
Định ngày mừng bẩy đầu xuân sẽ vào

Thăng Long thành ngày đầu năm mới  
Từng nụ đào chớm thẹn gió đông  
Búp non lấm tâm cảnh hồng  
Mai vàng núp bóng thẹn thùng nắng mai

Vua Quang Trung đến ngay Giáng khẩu  
Hành quân qua đánh đạo Sơn Nam  
Hà Hồi ở cách trung tâm  
Thăng Long nhắm hướng phía Nam nửa ngày

Quân Tây sơn bao vây kín mít  
Mà giặc Thanh chẳng biết chút gì  
Đầu hôm cho đến nửa khuya

Ap vào đồn giặc đợi thì tấn công

Sáng mừng năm Quang Trung vừa đến  
Đồn Ngọc Hồi giặc chẳng dám ra  
Cửa thành đóng kín chần qua  
Trên thành lỗ nhổ hàng hà chông tre

Vua sai lấy ván che rơm ướt  
Cho trăm voi lên trước tấn công  
Vượt qua hỏa pháo gai chông  
Dập đồn súng trận xung phong đánh vào

Xáp lá cà vượt hào chiến lũy  
Quân Mãn Thanh khiếp vía chạy dài  
Cúp đầu chúng chẳng vểnh tai  
Xác quân giặc chết chất đầy thảm thay

Hứa Thế Hanh chết ngay tại trận  
Trương Sĩ Long cũng chẳng hơn gì  
Quân Thanh đại bại ê chề  
Theo đê Yên phụ chạy về Đông Quan

Giặc Mãn Thanh đầu hàng tan tác  
Một cánh quân chạy lạc vào đầm  
Chết vì ngựa đá voi đầm  
Chết vì đói khát cạn dần binh lương

Đô đốc Long chặn đường lũ giặc  
Dùng kỹ binh đánh gắt Đống Đa  
Thâu đồn Khương Thượng về ta  
Giặc Thanh khốn đốn phải ra đầu hàng

Sầm Nghi Đống cùng đường nhỏ lệ  
Thất cổ mình ở lũy Nam Đông  
Lính thì tên trúng trận vong  
Chết hơn quá nửa, nửa làm tù binh

Nghe được tin ở thành Khương Thượng  
Đã đầu hàng, binh tướng bị giam  
Khiến Tôn Sĩ Nghị kinh hoàng  
Kéo quân chạy trốn qua đường cầu phao

Cánh Vân Nam vừa vào cửa Ải  
Nhận được tin thất bại bàng hoàng  
Tổng đốc Lương Quảng vội vàng  
Thu quân tháo chạy theo đường Nam Quan

Lê Chiêu Thống theo chân Tổng đốc  
Cùng tàn quân xâm lược Mãn Thanh  
Chạy về đến được Yên Kinh  
Lưu vong đến thác giận mình ngu si

Từ Trang Tông đến Lê Chiêu Thống  
Mười tám đời tổng cộng hai trăm(1533-1789)  
Sáu trăm năm (265)cũng đủ làm  
Triều Lê hưng thịnh nước Nam một thời

Ngày mừng bảy tháng giêng Kỷ Dậu (1789)  
Giữa kinh thành còn dấu chiến tranh  
Gò đồi đầy xác quân Thanh  
Đường in vó ngựa, trên thành cờ bay

Tiết Khai Hạ, vua bày trước trận  
Lễ ăn mừng chiến thắng quân Thanh  
Ao bào khói súng bám quanh  
Trên mình bạch mã long lanh giáp vàng

Thăng Long thành pháo vang, hội mở  
Một nụ đào mới nở đêm qua  
Nhà vua ngắt một cành hoa  
Gởi về Công Chúa nơi xa đang chờ

Trời Phú Xuân đưa thơ đại thắng  
Thêm cảnh đào chút nắng tình yêu  
Ngọc Hân có biết bao điều  
Mừng vui cho bố nhưng chiều đợi mong

Vua yết bảng an dân, tha chết  
Tha quân Thanh thực bụng đầu hàng  
Kinh thành, đền miếu sửa sang  
Giao cho Lân, Sở liệu toan mọi điều

Ngô Thời Nhiệm đứng đầu chính trị  
Phan Huy Ích phụng chỉ ngoại giao  
Sứ Thanh thù tiếp ra vào

Bình thường quan hệ với Tàu cho yên

Vua Càn Long muốn xem Nguyễn Huệ  
Tiếp phái đoàn trọng thể sứ Nam  
Nhưng vua cho Trị giả làm  
Thay mình đến lễ vấn an vua Tàu

Vũ Văn Dũng lần sau đi sứ  
Sang Thanh triều giả ngộ cầu thân  
Xin miễn Lương Quảng hồi môn  
Hai bên thương thuyết đang còn chưa xong

Sau chiến thắng vô cùng vĩ đại  
Vua Quang Trung trở lại Phú Xuân  
Khẩn hoang ban chiếu khuyến dân  
Mở trường dạy học, đưa dân về làng

Mở khoa thi, Thiếp làm chủ khảo(1789)  
Dùng chữ Nôm từ dạo bấy giờ  
Bỏ sưu, giảm thuế hầu cho  
Nhân dân bớt khổ, bớt lo phần nào

Thẻ bài cho Thiên Hạ Đại Tín(1790)  
Cho công dân tuổi đến trưởng thành  
Thu mua đồng tốt vào doanh  
Đúc ra vũ khí, giáp binh, chiến thuyền

Sai đúc tiền”Quang Trung Thông Bảo” (1791)

Lại lập kho chứa gạo khi dư  
 Lọc tìm sách cổ tàng thư  
 Khắc in Sử ký, Tứ thư lưu hành(1789)

Viện Sùng Chính thuộc ngành giáo dục(1791)  
 Cho nhân tài dịch sách Hán Nôm  
 Di tích văn hóa bảo tồn  
 Vua truyền Nguyễn Thiếp kiêm luôn viện này

Ong Nguyễn Thiếp nhân tài hiếm có  
 Việc dịch thuật đã bỏ nhiều năm  
 Chuyển từ Hán ngữ ra Nôm  
 Tứ Thư, Tiểu Học còn gồm Ngũ Kinh

Triều Quang Trung tinh anh chẳng ít  
 Ngô Thời Nhiệm Huy Ích , La Sơn  
 Đến nay trước tác vẫn còn  
 Góp phần di sản nét son sau này

Nguyễn Thế Lịch là thầy thuốc giỏi  
 Thuốc làm ra chữa khỏi cho dân  
 Đẩy lui dịch bệnh lan tràn  
 Trong năm Đinh Dậu(1777)dịch đang hoành hành

Ở Đàng Ngoài nghề y thịnh vượng  
 Nhờ người tên Hải Thượng Lãn Ông  
 Thuốc Nam y nghiệp lâu thông  
 Đặt ra nền tảng y tông lâu dài

Nguyễn Gia Thiều biệt tài thơ phú  
 Sáng tác thơ bằng chữ Hán Nôm  
 Sách này nay vẫn hãy còn  
 Khúc ngâm “Cung Oán” nổi buồn tần phi

Ở Đàng Trong từ khi quay lại  
 Nguyễn Ánh cho canh cải cơ binh(1789)  
 Chia quân còn lại năm doanh(1790)  
 Đặt quan Điền Trấn, bốn dinh từ rày

Thành Gia Định khởi xây kiểu khác  
 Một vành đai bát giác xung quanh  
 Kiến Phương, Kim Ấn, Gác Mành  
 Đất xưa Gia Định đổi thành kinh sư

Khu định cư trở nên trù phú  
 Cấp cho dân dụng cụ làm nông  
 Chọn tay thợ giỏi thủ công  
 Những người tinh xảo được phong tước hàm

Cho thuyền buôn ngoại bang giảm thuế  
 Thóc giống ban là để nông dân  
 Khuyến thương giúp các lái buôn  
 Tự do mua bán tăng phần thuế quan

Giặc nhiều nương địa phần phương Bắc  
 Miến Điện riêng muốn đặt bang giao  
 Trịnh Cao, Quy Hợp hợp nhau

Cùng quân vạn tượng đánh vào Nghệ An

Trần Quang Diệu đem quân vào trước  
Tiến sâu vào đất nước ngàn voi  
Đuổi quân vạn tượng chạy dài  
Tận cùng biên giới mới lui trở về

Thuở bấy giờ phân chia ranh giới  
Triều Tây Sơn mãi tới Quy Nhơn  
Phương Nam Nguyễn Ánh hãy còn  
Xây thành Gia Định để làm kinh đô

Năm Canh Tuất(1790)tướng Hồ Văn Tự  
Dẫn chín nghìn thủy bộ quân binh  
Nha Phân mở trận giao tranh  
Nguyễn Vương thất thế Long Thành rút lui

Trước tình trạng dầu sôi lửa bỏng  
Quân Nguyễn Vương bất động chờ thời  
Lựa khi dịp tốt tới nơi  
Tung trăm thuyền chiến đánh rồi rút ngay

Vua Quang Trung đem hai vạn lính(1792)  
Chuẩn bị vào Gia Định tảo thanh  
Hịch truyền đến các trấn doanh  
Quy Nhơn, Quảng Ngãi các thành Đàng Trong

Đặt kế hoạch trong ngoài liên kết  
Đối với Tàu lễ yết cầu hôn

Miền Nam, Nguyễn sẽ không còn  
Đất đai Đại Việt nước non lấy lòng

Nhưng tiếc thay nửa đường vẫn số  
Vua Quang Trung đành bỏ ra đi(1792)  
Lìa trần một giấc biệt ly  
Trăm năm còn lại những gì nữa đây

Mình Ngọc Hân đắng cay thấm thiết  
Ôm mối sầu tử biệt nào nguôi  
Khóc chồng ướt đẫm tóc mai  
Mực mài giọt lệ viết lời bi thương

“Ai tư vãn” một chương tuyệt tác  
Viết cho chồng quận thất niềm đau  
Ái ân sao vội qua mau  
Hương yêu còn đọng cành đào Nhật Tân  
(chép bài Ai Tư vãn vào đây)

Vua Quang Trung mẫn phần quá trẻ  
Việc triều đình không kể đảm đương  
Tham lam một lũ gian thần  
Thái sư giám quốc lấn dần phép vua

## QUYỂN MƯỜI CHÍN

### CẢNH THỊNH HOÀNG ĐẾ (1792- 1802)

Nguyễn Quang Toàn mới vừa mười tám

Thế ngôi cha vào buổi đầu thu  
 Hiệu là Cảnh Thịnh bấy giờ  
 Phong Tuyên vào chúc Thái sư giúp mình

Từ trong thành cũng như ngoài nội  
 Bọn quan thần cứ mãi tranh nhau  
 Triều đình vua lại phó giao  
 Vào tay kẻ xấu sàm tâu người hiền

Năm Quý Sửu(1793)Phú Yên bị chiếm  
 Quân Nguyễn Ánh uy hiếp Quy Nhơn  
 Nhạc xin cầu viện Phú Xuân  
 Toàn cho Văn Sở đem quân cứu thành  
 Quân Tây Sơn đại binh vừa đến  
 Lượng thế mình, chúa Nguyễn rút lui  
 Mạc Ngô Văn Sở ra tay  
 Thư binh đồ giáp cho người kiểm kê

Phe Quang Toán thu về vũ khí  
 Lấy binh phù ấn chỉ của vua  
 Trung ương hoàng đế chịu thua  
 Quyền hành mất hết sống thừa mà thôi

Vua Nguyễn Nhạc ra người thất thế  
 Giận cháu mình thổ huyết chết ngay  
 Toàn đưa Nguyễn Bảo lên thay  
 Cấp thêm bổng lộc từ rày về sau

Quan tư khấu chặt đầu giám quốc (1794)

Giết chết rồi báo trước nhân dân  
 Rồi thêm những kẻ gian thần  
 Sẽ chung số phận như quân cậy quyền

Triều Tây Sơn ngả nghiêng từ đó  
 Cả triều đình một lũ tham ô  
 Trong khi chúa Nguyễn mưu đồ  
 Dàn quân đánh chiếm tóm thu dần dần

Năm Giáp Dần quân hơn bốn vạn(1794)  
 Nguyễn Tây Sơn chiếm trấn Phú Yên  
 Chu Lai cứ điểm giữa miền  
 Chận đường tiếp vận liên miền công thành

Quân Nguyễn Vương về thành Gia Định  
 Tôn Thất Hội , Diên Khánh coi quân  
 Trữ thêm thóc lúa lúc cần  
 Tây Sơn lũng củng dần dần lui binh

Quân chúa Nguyễn tình hình thắng thế(1796)  
 Đóng chiến thuyền thủy kế bày ra  
 Sắm thêm vũ khí phòng xa  
 Mua sách ngoại quốc khảo tra để dùng

Đúc tiền đồng Gia Hưng Thông Bảo(1796)  
 Hội đồng thi phác thảo lại ngay  
 Mộ binh huấn luyện thật hay  
 Lấy bài nhân nghĩa dạy bày ba quân

Năm Đinh Ty(1797)sau lần thất bại  
Thề trận này lấy lại Quy Nhơn  
Thân chinh Nguyễn Ánh cùng con  
Đem trăm thuyền chiến dong buồm ra khơi

Vừa đến nơi tính không thắng được  
Chúa cho thuyền ra tuốt Quảng Nam  
Đông Cung -Võ Tánh ước ngầm  
Qua đêm tiến chiếm bất thần tấn công

Lượng sức mình thắng không giữ được  
Bèn thu quân về trước lúc suy  
Nguyễn Văn Thành , truyền cho đi  
Trấn miền Diên Khánh chỉ huy vùng này

Khi Xiêm quốc vào tay quân Miến  
Ánh cho người cứu viện sang ngay  
Đức, Trương hai tướng được ngài  
Phái đem lính thủy đêm ngày hành quân

Thành Diên Khánh ,Trần Thường trấn giữ  
Vương xuống lệnh đề cử Đông Cung  
Lấy Bá Đa Lộc tháp tùng  
Thái, Phúc tùy tướng sẽ cùng công du

Được biểu tâu của con Nguyễn Nhạc  
Xin về hàng để được yên thân  
Bởi vì lắm kẻ gian thần  
Muốn xâm chiếm đoạt lấy phần đất chia

Anh liền sai quân đi thôn tính (1779)  
Lần ba này chiếm lĩnh Quy Nhơn  
Công thành vây hãm Tây Sơn  
Quy Nhơn thất thủ bắt hơn vạn người

Cho đổi ngay thành tên Bình Định  
Xuống chiếu khen tướng lĩnh binh dân  
Tùng Châu, Võ Tánh dự phần  
Giữ thành Bình Định coi quân đề phòng

Quân Tây Sơn với trăm thuyền chiến  
Đem đại binh tái chiếm Quy Nhơn (1800)  
Cắt đường tiếp liệu quan sơn  
Chín mươi căn cứ lập đồn chung quanh

Trần Quang Diệu vây thành Bình Định  
Võ văn Dũng đánh tỉnh Phú Yên  
Chấn ngang Thị Nại bằng thuyền  
Làm cho quân Nguyễn trong thành hết lương

Năm Tân Dậu(1801) mấy lần cứu viện  
Mong làm sao xoay chuyển tình hình  
Cuối cùng Võ Tánh quyết sinh  
Trên lầu bát giác đốt mình tự thiêu

Trong khi đó binh triều Nguyễn Ánh  
Lại đổi đường không đến Phú Yên  
Xoay qua một thế gọng kềm

Tấn công vào Huế, đổ thêm quân vào

Ngày Mậu Dần, Ánh vào tới Huế (1801)

Cảnh Thịnh bèn lựa thế rút lui

Trung du dựng trại tạm thời

Chiêu quân định kế nay mai phục thù

Ở kinh đô, Vương ban chiếu dụ

Niêm kho tàng an võ nhân tâm

Tịch biên tài sản bại quân

Cấm binh nhiễu hại lương dân trong thành

Vương thân hành coi nơi cung khuyết

Thu được ấn truyền quốc Tây Sơn

Xem qua danh mục kho tàng

Tịch thu khí giới quân trang chiến thuyền

Thù bất cộng đái thiên chưa trả

Nay sai người đào má Quang Trung

Nghiền xương của vị anh hùng

Đầu lâu giam ngục thỏa lòng thù xưa

Xướng chiếu cho những ai trong nước

Vì sa cơ lỡ bước lầm đường

Có tài thì vẫn được Vương

Xét xem bổ dụng làm quan tân triều

Giữa Phú Xuân cho khao quân sĩ

Rồi Gia Long chỉ thị như sau :

Quy Nhơn cử Duyệt trở vào

Trương, Thường trấn giữ địa đầu sông Gianh

Chu Viên đứng đầu ngành nghiêm túc

Biên tập ra Cương Mục Chánh Biên

Ghi rành sự kiện từng niên

Từ khi Nguyễn Ánh sinh tiền đến nay

Triều Tây Sơn trước đây chỉnh lý

Cho phát hành Sử Ký Tiền Biên

Mà Ngô Thời Nhiệm được xem

Là người chủ chốt chỉnh biên sách này

Ở phương Tây mấy tay người Pháp

Theo Đông cung đi gấp trở về

Chaigneau với lại Vannier

Được phong chánh đội sai đi hộ phòng

Đối các bậc văn phong học sĩ

Như La Sơn Phu Tử Đại Nhân

Nếu không cộng tác dự phần

Thì cho hưu trí an thân dưỡng già

Ong Chaigneau đem qua Toán thuật

Viết về môn tính xuất phương Tây

Để vua tham khảo nhân đây

“Minh chỉ thiên yếu” luận bày cân phân

## QUYỂN HAI MƯỜI

Năm Kỷ Mùi(1791) Adran lâm nạn  
 Vua bèn phong tước nhận Quận Công  
 Mộ phần nằm ở bên hông  
 Cửa thành Gia Định tượng đồng ghi ân

Nguyễn Quang Toản bất thần đột kích(1801)  
 Ba vạn binh chí quyết trả thù  
 Theo sông Nhật Lệ tiến vô  
 Liên minh với bọn tàu Ô phá thành

Bọn hải tặc tung hoành cướp bóc  
 Nên trong dân có khúc hát ngâm :  
 “Lạy trời cho chóng gió nồm  
 Để cho chúc Nguyễn giông buồm thẳng ra”

Đúng vào lúc người ta oán hận  
 Bọn cầm quyền tán tận lương tâm  
 Tàu Ô đi kết làm thân  
 Làm cho ngao ngán lòng dân bấy giờ

**GIA LONG HOÀNG ĐẾ ( 1802- 1820)**

Hết tháng tư vào năm Nhâm Tuất(1802)  
 Giữa triều đình trước mặt muôn dân  
 Nguyễn Vương làm lễ đăng quang  
 Cáo cùng trời đất tại đàn Nam Giao

Đàn Nam Giao lễ đài chính giữa  
 Vải với trời đất nước Đại Nam  
 Gia Long niên hiệu đổi làm  
 Sáu điều ân điển vua ban cho đời

Vua Gia Long cử người đi sứ  
 Xin nhà Thanh tiến cử phong vương  
 Cờ trương chuẩn bị lên đường  
 Kéo quân Bắc tiến vượt giòng Linh Giang

Đất Hà Trung Tây Sơn đang giữ  
 Vua Gia Long bèn cử thủy binh  
 Với quân bộ chiến thành linh  
 Đột kích đánh phá chiếm thành Nghệ An

Trong mười ngày hành quân tốc thẳng  
 Phe Gia Long chiếm đặng nhiều nơi  
 Tây Sơn quân tướng rối bời  
 Tìm đường trốn tránh chạy dài thoát thân

Thành Thăng Long dần dần hỗn loạn(1802)  
 Đám tàn binh từng toán lang thang  
 Triều đình chẳng thấy bóng quan

Ở nơi phủ huyện hoang tàn trống trơn

Lũ bại quân không ai chế ngự  
 Chúng trở thành thú dữ hại dân  
 Nghe tin quân Nguyễn đến gần  
 Tướng, quan Cảnh Thịnh vội vàng chuồn ngay

Trong những ngày Tây Sơn di tản  
 Cả kinh thành tán loạn khắp nơi  
 Ngã lên Kinh Bắc đầy người  
 Vắng hoe phố thị, một trời tang thương

Ngày Đinh Tỵ trên đường Thượng Trấn  
 Vua Gia Long yết bản chiêu an  
 Vỗ về yên ủi lòng dân  
 Xử ngay những kẻ cướp đường lưu manh

Bùi thị Xuân vang danh nữ tướng  
 Từng cỡi voi giữa chốn ba quân  
 Điều binh rút đến Thạch Chương  
 Bị quân Nguyễn Ánh đón đường bắt giam

Vũ văn Dũng chạy ngang Ngọc Xá  
 Cùng ba người bộ hạ mang theo  
 Bị dân chặn lại trói meo  
 Khiêng về hành trại đánh hèo giam riêng

Nguyễn Quang Toàn cùng em qua khỏi  
 Vượt Nhị Hà gần tới Xương Giang

Mái cong chùa cổ Thọ Xương  
 Dừng chân tạm trú tìm đường rút lui

Vua Gia Long lấy ngày đại thắng(1802)  
 Để làm ngày quốc thống nước ta  
 Kinh sư chiếu chỉ ban ra  
 Chiêu an thần tử dĩ hòa muôn dân

Ở Thăng Long còn đang rầm rối  
 Nguyễn văn Thành bỏ tới tận nơi  
 Phân vùng mười trấn chia ngay  
 Bộ Binh, Hình, Hộ đặt người trông coi

Trong tháng mười vào ngày Kỷ Hợi  
 Xa giá về vừa tới tỉnh Thanh  
 Lập đàn tế cáo uy linh  
 Yết lãng Triệu Tổ sinh thành ra vua

Lễ hiến phù đem tù trảm quyết  
 Ngày hôm sau sai giết bại quân  
 Xiềng tay, trói ké, cùm chân  
 Vua tôi Cảnh Thịnh chém dần từng tên

Triều Tây Sơn nắm quyền Mậu Tuất(1778)  
 Đến năm Nhâm Tuất nước mất vào tay(1802)  
 Gia Long kế tục lên thay  
 Giang sơn thống nhất từ rày về sau

Năm Quý Hợi (1803) bắt đầu đúc pháo

Cho ra lò chín khẩu thần công  
Sai người đắp lại Thăng Long  
Lập đền Văn Miếu, tiền đồng làm ngay

Sửa Phú Xuân dùng tài Văn Yến  
Đo đạc rồi nối điện rộng thêm  
Vua thân vẽ kiểu đặt nền  
Duyệt xem kiến trúc, đặt tên công trình

Động Thạch Bích, người Kinh rất ít  
Lũ man di lại thích đánh nhau  
Tả quân Văn Duyệt quỳ tâu  
Cho quân đi đánh tóm thu đất này

Truyền Văn Phú ra ngay hải đảo  
Cụm Hoàng sa cửa đả Sa Kỳ  
Mộ dân ngoại tịch cho đi  
Lập thành hải đội phòng khi cần dùng

Sứ nước Anh đem dâng cống vật(1803)  
Xin thông thương Vua vẫn không cho  
Xiêm La, Chân Lạp mang đồ  
Sừng tê, sừng, quốc thư dâng ngài

Vua Trung Quốc cử ngay sứ giả(1804)  
Sang nước ta phù tá tấn phong  
Chiếu thư có đoạn ở trong  
Ban cho quốc hiệu Việt Nam bấy giờ

Để chính danh, truyền cho đúc ấn  
Sáu bộ riêng khỏi lẫn vào nhau  
Bắc Thành mời các sĩ phu  
Đem điều lợi hại trước sau luận bàn

Quốc Tử Giám sắc ban thành lập  
Cho học sinh được cấp tiền lương  
Chương trình giáo dục tỏ tường  
Sưu tầm sách vở hiện còn trong dân

Nguyễn Công Trứ đệ dâng mười chuyện(1803)  
Trứ là người ở huyện Nghi Xuân  
Một người văn võ đa năng  
Giỏi nghề đánh giặc lại sành khẩn hoang

Người Chà Và nhiều nhưong quấy rối  
Bị quân ta đánh đuổi chạy dài  
Vào tháng tám rước quan tài  
Của vua Chiêu Thống di hài về quê(1804)

Đúc Sách Vàng, xây nền xã tắc  
Ở kinh thành sắp đặt nghi trang  
Thái hòa thổ mộc sửa sang  
Chọn ngày tháng tốt đăng quang thiết triều

Chọn niên hiệu Gia Long hoàng đế(1806)  
Đánh chuông vàng chiếu chỉ các nơi  
Tám điều ân xá thay trời  
Định ngày sóc vọng quan mời vào cung

Sửa lại thuế hợp lòng dân chúng  
 Cho lưu dân khỏi đóng ba năm  
 Định ra phép thửi lúa bằng  
 Hai phần trăm lép trừ ngang chỗ này

Để hiểu rõ trong ngoài quan ải  
 Đất nước mình của cải tài nguyên  
 Sai Lê Quang Định làm nên  
 Sách “Địa dư chí” trình lên cho Ngài

Sách mười quyển trình bày cặn kẽ  
 Cảnh núi sông hiểm thế, cầu đường  
 Thói quen, thổ sản, sơn quan  
 Nguồn sông, cửa biển, mỏ than, mỏ đồng

Tiếp đến việc sắc phong Chân Lạp(1807)  
 Nặc Ông Chân cống nạp mỗi năm  
 Phong vua của đất Cao Man  
 Vua ban chiếu chỉ cho làm Quốc Vương

Ở trong nước nhiều nương giặc cỏ  
 Phái người đi phủ dụ hoàn lương  
 Đặt quan coi giữ đê đường(1809)  
 Thả ra định lệ thuế buôn thương thuyền

Vua nước Xiêm đem đồ triều cống(1811)  
 Người Chân Lạp lại tưởng nước ta  
 Kết giao với nước Xiêm La

Vội vàng sai sứ đi qua điều trần

Năm Nhâm Thân(1812) tình hình Chân Lạp  
 Trong anh em tranh chấp lẫn nhau  
 Nặc Chân dâng biểu khẩn cầu  
 Vua sai Tả Tướng kéo vào Nam Vang

Mười ba ngàn quân binh thủy bộ  
 Lê văn Duyệt tới xứ Cao Man  
 Cho đắp thành mới Nam Vang  
 Lô Yêm cho đặt trữ lương khi cần

Lại giao cho Nặc Chân tiền của  
 Thêm mười ngàn斛 lúa để ăn  
 Sau khi ổn định an dân  
 Triệu hồi Tả Tướng đem quân trở về

Trước khi đi, bàn giao Phiên Chúa  
 Lưu ngàn quân bảo hộ Cao Man  
 Khiến dân Chân Lạp cùng làm  
 Đào kênh Vĩnh Tế mở đường giao thông

Xuống chiếu ban đào sông An cựu(1814)  
 Lại sai người đắp đập Hà Trung(1807)  
 Kim Đồi cũng được khởi công(1810)  
 Tam Khê vét rộng nổi thông thêm giong(1817)

Cũng năm đó đào sông Bảo Định(1817)  
 Từ Cù Úc cho đến Mỹ Tho

Mã Trường vua lại cấp cho  
Theo trong bản vẽ đảo từ Phiên An

Cho thuyền buôn Ma cao và Pháp  
Được ra vào tấp nập tự do  
Riêng Ma cao, vua thưởng cho  
Vi đem dâng bản địa đồ Hoàng Sa

Đội Hoàng Sa quan gia họ Phạm  
Lập hải trình khảo thám chung quanh  
Đến năm Bính Tý hoàn thành(1816)  
Cử ngay hải đội coi riêng vùng này

Việc quốc gia giải bày sau trước  
Bộ “Quốc triều thực lục” soạn ra(1815)  
Sai Thích, Sàng, Toán bộ ba  
Làm quan tu sửa để mà chỉnh biên

Dâng vua xem “Quốc triều luật lệ”  
Làm nếp nề giúp dễ cho quen  
Cần tra điều luật xét phân  
Sách 22 quyển rất cần cho dân

“Duyên hải lục” đem dâng ngự lãm  
Khảo sát nơi nông cạn xa gần  
Men theo bờ biển Việt Nam  
Trăm bốn ba (143) cửa hải quan rõ ràng  
Đất nước ta dần dần thay đổi  
Qua ngàn năm chìm nổi thịnh suy

Bây giờ cột mốc biên thù  
Địa đồ hiệu đính , chỉnh qui rõ ràng

Nước Việt Nam thuộc Đông Nam Á  
Vị trí ngay tại ngã tư đường  
Phía đông thuộc Thái Bình Dương  
Phía tây Miến Điện , Thái Lan , Miên , Lào

Ở phương bắc đường vào Trung Quốc  
Ải Nam Quan cắm mốc phân ranh  
Đông Nam nước biển vây quanh  
Cà mau , Phú quốc thuộc miền cực nam

Miền Đông Bắc cao nguyên và núi  
Những đường mòn giáp giới Trung Hoa  
Cao nguyên Quản Bạ , Bắc Hà  
Sông Hồng đổ xuống chảy qua Việt Trì

Hồ Thất Khê , Lạng Sơn núi đá  
Những dãy đồi Cẩm Phả , Tiên Yên  
Cát Bà vùng đảo thiên nhiên  
Hạ Long nước phẳng đất liền chân mây

Miền Tây Bắc Lào Cai Châu Mộc  
Núi Sa pa , rừng đất Cúc Phương  
Điện Biên , sông Mã , Mường Hum  
Hoàng Liên Sơn xuống tận vùng Nghệ An

Miền đồng bằng ở vùng châu thổ

Của sông Hồng rất đổi phì nhiêu  
Sơn Tây , Hà Nội tiếp theo  
Hưng Yên , Phả Lại đất nhiều ven sông

Dãy Trường Sơn nhìn từ phía bắc  
Thoạt trông như một bức trường thành  
Tạo ra về mặt địa hình  
Vách sườn của dãy nét riêng mỗi vùng

Trường Sơn Đông dốc thì dựng đứng  
Phía sườn Tây thoải xuống lưng chừng  
Hoành Sơn đối hướng tây đông  
Đèo Ngang một thoáng , Mũi Ròn ngoài khơi

Trường Sơn Nam chạy dài xuống tới  
Đất cuối cùng là núi Chứa Chan  
Cao Nguyên năm loại xếp tầng  
Gia Lai ,Đắc Lắc trải dài về tây

Lang Biang, mặt quay ra biển  
Vùng Di Linh đất chuyển địa hình  
Ngã Ba biên Giới cao nguyên  
Tạo thành khung cảnh thiên nhiên tuyệt vời

Các đồng bằng vành đai Trung Bộ  
Là các vùng châu thổ Thanh Hoa  
Vượt sườn núi đá dôi ra  
Từ Thanh Nghệ Tĩnh chạy qua Quảng Bình

Từ Trị Thiên đến vùng Nam Ngãi  
Từ Bình Định cho tới Khánh Hòa  
Đồng bằng dàn trải bao la  
Đến vùng Ninh Thuận , Kê Gà phía trong

Các núi lửa Miền Đông Nam bộ  
Là cao nguyên đất đỏ hiện nay  
Lộc Ninh , An Lộc phía tây  
Chung quanh Long Khánh trải dài Trảng Bom

Hạ lưu sông Đồng Nai rất thoải  
Dưới dạng đồi chạy mãi phía đông  
Đan dày khe suối và sông  
Tạo nên khí hậu vô cùng đặc trưng

Sông Cửu Long đồng bằng châu thổ  
Đồng Tháp Mười là chỗ trũng sâu  
Sông Tiền , sông Hậu cùng nhau  
Mang phù sa lại bồi cao thành giong

Đất Vĩnh Long , Bến Tre , Sa Đéc  
Vùng Gò Công, đất sét Trà Vinh  
Cần Thơ , Phụng Hiệp , U Minh  
Hàm Luông , Rạch Giá , Hà Tiên cuối cùng

Cả một vùng phì nhiêu trù phú  
Lúa bạt ngàn cây trái xanh um  
Ngoài xa hải đảo quanh vùng  
Phước Quốc , Côn Đảo vòng cung bên ngoài

Gia Long sai Văn Thành tổng trấn  
 Trở về kinh lãnh ấn trung quân  
 Có con đậu bảng cử nhân  
 Tên Thuyên là bậc văn nhân có tài

Thơ xướng họa vung tay quá trán

“Đồn rằng châu Ái lắm nhân tài  
 Trống chiếu lòng riêng những đợi hoài  
 Ngọc phát non kinh nào giấu mãi  
 Ngựa kỳ, ngựa ký mấy người hay  
 Lan sanh hang thắm hương ngàn dặm  
 Phụng đậu gò cao tiếng khắp nơi  
 Trong núi có ai là Tể tướng  
 Ra tay giúp đỡ chuyển cơ đồ”

Câu thơ gửi bạn đọc chơi  
 Nào ngờ thơ ấy đến nơi cung đình

Duyệt vốn ghét Văn Thành từ trước  
 Nhân dịp này vớ được tâu lên  
 Xin vua buộc tội trước tiên  
 Bắt Thành tỵ vận, đem Thuyên chém đầu

Đặng Trần Thường bị tâu giấu thuế  
 Lê Chất nay phát giác việc này  
 Vua ra lệnh bắt liền tay  
 An tuyên tội giảo giết ngay trong tù

Năm Kỷ Mão(1819) mới vừa tháng Chạp  
 Vua Gia Long truyền khắp đại thần  
 Đến bên giường ngự dụ rằng  
 Thọ mang di chiếu mệnh chung gần kề

Xét Gia Long có bề hào kiệt  
 Người dù xây được nghiệp tổ tiên  
 Một tay thống nhất ba miền  
 Quách thành gậy dựng một nền Nam Giao

Nhà Tôn miếu. Sông đào, đập đắp  
 Sửa cơ đồ xã tắc an dân  
 Nhưng mà lòng dạ tiểu nhân,  
 Đào mồ Nguyễn Huệ, giết oan trung thần

## QUYỂN HAI MƯƠI MỐT

**MINH MẠNG HÒANG ĐẾ**  
 (1820- 1841)

Thái tử Đởm lên cầm nghiệp đế(1820)  
 Năm Canh Thìn (1820) kế tiếp lên ngôi  
 Đại Nam quốc hiệu đổi ngay  
 Triều tên Minh Mạng từ nay bắt đầu

Vua thiết triều trước sau xét việc  
 Vốn là người đoán quyết thông minh  
 Châu phê ghi chú rất tinh  
 Tính tình ham học sử kinh luận đàm

Vua là người quan tâm thi cử  
 Cho dựng nền Quốc Tử Giám ngay  
 Chiếu ban tuyển chọn tài hay  
 Thi Đình, thi Hội định ngày mở ra

Nay truyền ra ba năm một khóa  
 Ở Gia Định cho mở trường công  
 Đặt quan đốc học để cùng  
 Khuyến dân học tập ở vùng Trấn biên

Vua lại lập trường riêng ngoại ngữ  
 Đặt chương trình dạy chữ La tinh  
 Pháp văn học tập cho rành  
 Chữ Chàm, chữ Thái học hành siêng năng

Thầy ngoại quốc dạy môn đàm thoại  
 Cho các quan xuất ngoại học thêm  
 Mở trường Thổ ngữ Cao nguyên  
 Tuyên quang, Vĩnh Điện dạy riêng chữ này

Cho Xương, Thường sang Tây tiếp cận  
 Đi bằng thuyền qua tận Lưu Ba

Đóng tàu theo kiểu người ta  
 Trên sông chạy thử kiểm tra vận hành

Năm Canh Tý(1840) khánh thành ba chiếc  
 Thiết kế theo lý thuyết bốc hơi  
 Vận hành do nước đun sôi  
 Thanh chuyển khởi động làm quay chân tàu

Làm ra máy dựa vào sức nước  
 Quay trục xe , dòng nước chảy qua  
 Gỗ rừng xẻ được cửa ra  
 Chuyển về đem bán lợi ba bốn lần

Bớt sức dân góp phần khi trước  
 Đỡ tốc công gánh nước về dùng  
 Chế ra xe kéo vôi rỗng  
 Để nhanh dập lửa dự phòng cháy to

Vua truyền cho Chaigneau kiểm soát  
 Việc khai thác mỏ bạc Thái Nguyên  
 Rồi sai kiểm định thêm xem  
 Tính ra không lãi nên đem đấu thầu

Tôn Thất Lang xin tâu khai khẩn  
 Ở Phú Yên trăm mẫu ruộng hoang  
 Hải An, Giao Thủy có quan  
 Chiêu dân khẩn đất khai quang một vùng

Sai bộ Công quan nha chuẩn bị

Ra Hoàng Sa làm lễ dựng bia  
 Trồng cây bãi đỗ còn ghi  
 Khoanh vùng mắc cạn thuyền bè tránh xa

Bãi Hoàng Sa nhiều cây rậm rạp  
 Dưới nước xanh là cát óng vàng  
 Cổ miếu nằm phía Tây Nam  
 Giữa cồn có giếng nước nằm bên trong

Năm Bính Thân(1836) lệch giòng mắc cạn  
 Thuyền nước Anh bị máng đá ngầm  
 Vua sai ông Nguyễn Tri Phương  
 Dem thuyền cứu hộ tìm đường đưa ra

Việc ngoại giao xem ra có vẻ  
 Ít nhiệt tình theo lẽ tất nhiên  
 Khước từ lễ vật người đem  
 Khư khư giữ lấy ý riêng của mình

Với nước Anh mấy lần từ chối  
 Nước Hoa Kỳ gửi tới quốc thư  
 Vua quan tỏ ý nghi ngờ  
 Tìm lời thoái thác chối từ người ta

Vua Louis phái qua Lãnh sự  
 Cháu Chaigneau đi sứ Việt Nam  
 Quốc thư lễ vật mang sang  
 Nhưng vua từ chối giao bang nước này

Bougainville với hai thuyền chiến  
 Đi vào nơi cửa biển sông Đà  
 Quốc thư, phẩm vật mang qua  
 Tính bề thông hiếu bị vua khước từ

Với Trung Hoa bấy giờ giao hiếu  
 Vua thân hành lãnh chiếu thọ phong  
 Lễ đài đặt tại Thăng Long  
 Sứ Tàu mang ấn với cùng chiếu thơ

Muốn khôi phục cơ đồ triều trước  
 Phan Bá Vành bắc chước dấy binh  
 Thành Nam đột kích thành linh  
 Giết quan Thủ ngự lấy thành như chơi

Nguyễn Công Trứ được sai dẹp loạn  
 Đánh Bá Vành đến tận phía Tây  
 Bắt Vành với bảy trăm người  
 Sai quân báo tiếp chạy ngay về triều

Lê Duy Lương kéo theo bè đảng  
 Chiếm ba châu cai quản một vùng  
 Lại thêm bị giặc họ Nùng  
 Văn Vân tên gọi xưng hùng một phương

Tại Tuyên Quang theo đường mật báo  
 Biết Văn đang nường nấu trong rừng  
 Lệnh cho đốt lửa khắp vùng  
 Họ Nùng chết cháy ở trong trận này

Lê Văn Khôi, con nuôi Tả tướng  
Giận gian thần dấy loạn Phiên An  
Chiếm luôn sáu tỉnh miền Nam  
Ước giao Phiên quốc ngấm ngàm âm mưu

Truyền đưa vào, đạo quân Gia Định  
Bày kế hoạch để đánh giặc Khôi  
Quan quân chưa kịp đến nơi  
Thì Khôi đã chết trước đây mấy ngày

Lính bao vây quanh dinh nguyên soái  
Khi triều đình chiếm lại Phiên An  
Chém đầu dễ đến hai ngàn  
Các quân phản loạn đang còn ở trong

Lính cho cùm Gia Tô đạo trưởng  
Là cố Du đang vướng trong thành  
Mặc dù ông cố thanh minh  
Nhưng rồi vẫn bị hành hình như không

Lệnh bá dao được dùng xử tử  
Lột da đầu, rồi bỏ làm tư  
Thịt xương cắt xẻo từ từ  
Tay chân chặt cụt còn dư thân mình

Cuộc hành hình vô cùng man rợ  
Chém treo ngành chỉ có nước ta  
Lãng trí xử giảo nghe qua

Thật là rùng rợn hình tra bấy giờ

Với cựa thần dấy mơ tới Ngụy  
Như Tả quân Văn Duyệt thì cho  
San bằng phá hủy mã mồ  
Khắc bia buộc tội, tịch thu gia tài

Giặc ở trong, giặc ngoài biên trấn  
Quân Thái Lan muốn tấn công ta  
Nhân khi xảy việc can qua  
Ngụy Khôi cầu cứu ấy là cơ may

Đường tiến quân qua đây nhiều lối  
Dàn thủy binh thẳng tới Hà Tiên  
Nam Vang quân bộ theo liền  
Lại qua Cam Lộ thọc xiên cạnh sườn

Ngã Ai Lao theo đường Nghệ Tĩnh  
Cướp phủ nha trong huyện Trấn Ninh  
Giặc nhanh tay chiếm mấy thành  
Quân ta lui giữ đầu ghềnh sông Giang

Sai các tướng binh dàn thế đánh  
Trương Minh Giảng, Phúc Đĩnh, Nguyễn Xuân  
Toàn quyền ra lệnh điều quân  
Chết Tri nghe thấy vội vàng rút lui

Ở Ai Lao vua người Nam Chuởng  
Muốn thông đồng với tướng Xiêm La

Liệu tình Chiêu Nội phải qua  
Xin quân cứu viện nhờ ta giúp giùm

Người Chân Lạp phục tùng triều cống  
Để dân họ được sống bình an  
Thỉnh cầu quận chúa Ngọc Vân  
Xin ta bảo hộ chặn đường quân Xiêm

Trương Minh Giảng cầm quyền bảo hộ  
Lê Đại Cương sứ bộ trong quân  
Đất người chiếm đoạt dần dần  
Lấy luôn Chân Lạp thay bằng Trấn Tây

Thủy Chân Lạp giờ đây đâu nữa  
Đày Ngọc Vân sang ở Phiên An  
Ngậm ngùi đất nước Nam Vang  
Quan quân ly tán điêu tàn quê hương

Nặc Ông Đôn tìm đường kháng chiến  
Chống dân Nam xâm chiếm nước nhà  
Cùng dân bản địa vạch ra  
Dùng du kích chiến nhữ ta sa lầy

Cuộc viễn chinh gây đầy tổn thất  
Làm người dân bị mất niềm tin  
Chiến tranh giặc giã liên miên  
Nhân dân cùng khổ lại thêm chết người

Lệnh vua sai kiểm tra dân số

Mỗi mười năm một hộ tăng thêm  
Trăm ngàn dân được ghi tên  
Tách từng nhân khẩu chép biên rõ ràng

Để dễ dàng điều hành việc nước  
Vua đặt ngay Nội Các trong cung  
Lập Cơ Mật Viện để cùng  
Giúp vua bàn bạc ý chung mọi người

Chia nước ra ba mươi một tỉnh (31)  
Cũng là tên đơn vị điều hành  
Tổng đốc, Tuần phủ phân minh  
Đặt thêm Bố chính lập dinh quan phòng

Một công trình vô cùng tuyệt tác  
Là Cửu đỉnh vừa được đúc xong  
Nới thêm thành cũ ngoài cùng  
Dựng lầu Ngũ Phụng, thiết trùng Ngọ Môn

Về văn Nôm dưới triều nhà Nguyễn  
Có Nguyễn Du viết truyện Thúy Kiều  
“Muôn nghìn người thấy cũng yêu  
Xôn xao anh yến dập dìu trúc mai”

Nguyễn Huy Tự có tài thi phú  
Truyện “Hoa Tiên” là thú ngâm nga  
Riêng Phan Huy Chú làm ra  
Lịch Triều Loại Chí thật là công phu

Vua viết bài Thiên cơ dự triều  
Thuyết bàn về vương đạo chấn dân  
Để đời bảy tập thơ văn  
Bài thơ Đế Hệ dễ dàng noi theo

Vua Minh Mạng có nhiều con cháu  
Riêng nữ nhi hơn sáu mươi nàng  
Lại thêm bốn tám(48)hoàng nam  
Cung phi mỹ nữ cả ngàn chung quanh

“Nhất dạ lục giao sinh ngũ tử”  
Thú mây mưa ắt đủ trăm đường  
Nghe đâu toa thuốc cường dương  
Còn lưu truyền mãi hoang đường đến nay

## QUYỂN HAI MƯỜI HAI

### THIỆU TRỊ HOÀNG ĐẾ ( 1841- 1847)

Năm canh Tý(1840)khi ngài tạ thế  
Cho đòi Trương Đăng Quế vào cung  
Rước hoàng thái tử Miên Tông  
Chiếu theo di mệnh tấn phong ngôi trời

Vua lúc đó tuổi vừa băm bốn  
Người thông minh tính vốn ôn hòa  
Văn chương đáng bậc tài hoa

Siêng năng lo việc quốc gia suốt ngày

Ong là con thứ hai Minh Mạng  
Nói ngôi cha càng đáng việc triều  
Dưới tay quan chức cũng nhiều  
Trung thành giúp rập mọi điều tận trung

Tạ Quang Cự hợp cùng Xuân Cẩn  
Nguyễn Tri Phương binh trấn Cao Man  
Trương Đăng Quế bậc cận thần  
Lại thêm Công Trứ cầm quân vững vàng

Ở Trấn Tây, Thổ Man quấy rối  
Trương Minh Giảng trở lại đất Miên  
Xuy, Súc dấy loạn Kiên Giang  
Nhiều nơi nổi dậy như đàn ong ve

Vua đã phê bãi binh ra khỏi  
Đất Cao Man tạm thối lui quân  
An Giang di tản rút dần  
Dựng thêm đồn lũy bên phần đất ta

Theo quân đi vượt qua biên giới  
Trương Minh Giảng khi tới An Giang (1841)  
Thẹn mình hờn giận ngổ ngang  
Cáo đau, thác bệnh, tuổi vàng quyền sinh

Nước Chân Lạp bị Xiêm chiếm đóng(1845)  
Dân thổ cư tìm sống sang ta

Khẩn cầu Nam Việt kéo qua  
Sai Võ Văn Giai điều tra tình hình

Uẩn kéo binh dẫn đầu đi trước  
Chỉ vài ngày lấy được Nam Vang  
Trấn Tây quân Việt chặn đường  
Quân Xiêm hốt hoảng đầu hàng khắp nơi

Tướng Chất Tri sai người đến báo(1845)  
Xin nghị hòa xếp giáo bãi binh  
Hứa lui về lại nước mình  
Trấn Tây trả lại với thành Nam Vang

Nguyễn Tri Phương truyền thu binh để  
Năm Đinh Mùi(1847)làm lễ tấn phong  
Ngôi vua cho Nặc ong Đôn  
Vua ta xuống chiếu vương phong cho người

Ở phương Nam trong ngoài tạm ổn  
Việc đê điều là vốn nổi lo  
Bắc thành, Thanh Hóa lụt to(1846)  
Truyền cho tu sửa để trừ lụt dâng

Bảo đại thần ở kinh và tỉnh  
Nạn lũ trôi bàn tính cho xong  
Cửu An đắp đập khơi sông  
Đắp thêm đất mới nối lòng mặt đê

Vua sai mở khoa thi võ học(1846)

Cho khắc truyền ấn quốc Đại Nam  
Văn Quan khai được mỏ vàng(1843)  
Kiểm tra dân số kho tàng quốc gia(1841,1847)

Đào Trí Phú đi qua Pháp để(1843)  
Thảo luận về mua chiếc Điện Phi  
Chiếc tàu hiện đại khó bì  
Vận tốc cực mạnh ngay khi khởi hành

Tạo mẫu riêng cân đai phẩm phục  
Lập công thức việc đúc súng đồng(1846)  
Mời người đạo đúc vào trong  
Giúp dân khai hóa việc chung góp phần

Nền ngoại giao kết thân các nước  
Đất Trung Hoa vẫn được quan tâm  
Sang Tàu sứ cử sang thăm  
Bắc Kinh phó hội từ năm Nhâm Dần(1842)

Người Nam Bản nước là Thủy Xá(1846)  
Cũng chọn làm sứ giả đưa sang  
Chiêm Thành lại muốn tiến dâng  
Ta cho hai nước được làm phiên vương

Ở Tây phương như Anh Cát Lợi(1845)  
Sai sứ qua muốn nối bang giao  
Nhân khi nước ấy có tàu  
Gặp cơn bão biển trôi vào nước ta

Tháng tám qua có nhiều tàu chiến(1847)  
 Của nước Anh đến biển Tourane  
 Quốc thư cống phẩm đưa sang  
 Mong ta chấp thuận giao thương nước ngoài

Những năm trước mặt sai chỉ dụ  
 Các tỉnh thành theo dõi giáo dân  
 Thừa sai thì phải theo chân  
 Am mưu phản động phải ngăn kịp thời

Nhưng tới đời nguyên niên Thiệu Trị  
 Lệnh cấm đạo nói nhẹ ít nhiều  
 Favin đại diện Pháp triều  
 Xin cho giảm án người theo đạo này

Vua Thiệu Trị một người nhân ái  
 Tha năm người vì nghĩa tiên quân  
 Thuở xưa họ đã theo chân  
 Phò Vương trong cảnh khốn cùng thất cơ

Cuộc giao hảo ban sơ khởi việc  
 Pháp cử sang hai chiếc chiến thuyền  
 Quốc thư chữ Hán dâng lên  
 Xin vua cho phép được truyền thánh kinh

Bỗng đang khi điều đình thương lượng  
 Thuyền của Tây nổ súng vào ta  
 Giương buồm vượt biển chạy xa  
 Vua quan nổi giận liền ra lệnh này

Xuống chỉ dụ : cấm ngay truyền đạo  
 Bắt những người che dấu Thừa Sai  
 Giáo dân, giám mục nhiều nơi  
 Nổi lên chống đối lệnh này của vua

Ít có vua như là Thiệu Trị  
 Ông cũng là học sĩ uyên thâm  
 Lắm khi cùng với quần thần  
 Đông Tây kim cổ luận bàn việc xưa

Là nhà thơ có nhiều tác phẩm  
 Cũng là người có lắm bài hay  
 Vua ra câu đố đến nay  
 Chưa ai giải được chuyện này thật không ?

Đó là bài Vũ Trung Sơn Thủy  
 Được ra đề theo kiểu hồi văn  
 Liên hoàn một chút khó khăn  
 Đọc thành sáu bốn(64) trắc bằng ra thơ

Bài thơ xưa nay treo ở viện  
 Lúc trước kia gọi viện Long An  
 Ngày nay thuộc viện bảo tàng  
 Nằm trong thành nội ở gần Hiến Nhon

Vua Thiệu Trị khi còn tại thế  
 Làm những điều đáng kể sau đây  
 Rút quân ra khỏi trấn Tây

Đào sông đắp đập định ngày khai thông

Chỉnh đốn lại trong cung ngoài điện  
Khẩn hoang vùng dọc biển miền Nam  
Dạy điều nhân nghĩa khai tâm  
Kiểm tra dân số để làm thống kê

### TỰ ĐỨC HOÀNG ĐẾ ( 1847- 1885) @@@

Thái tử Thì lên ngôi hoàng đế  
Tên Hồng Nhậm hậu duệ Gia Long  
Được phong là Phước Tuy Công  
Niên hiệu Tự Đức nối dòng Nguyễn Vương

Hưởng ngai vàng tuổi đương mười chín  
Dáng mảnh người bản tính thư sinh  
Hiền lành nhân hậu chí tình  
Khiêm cung hiếu thuận thông minh hơn người

Đối với mẹ, là người hiếu thảo  
Việc nước nhà thường báo cho hay  
Chép riêng lời mẹ hằng ngày  
Quyển Tử huấn lục trong tay xem dần

Các đại thần như Phan Thanh Giản  
Nguyễn Tri Phương còn vẳng tiếng thơm

Triều thần một dạ sắt son  
Hoàng Diệu tuần tiết một lòng trung quân

Vua là người văn hay chữ tốt  
Để lại đời ngót một ngàn trang  
Khi vui xướng họa thơ văn  
Thức khuya dậy sớm siêng năng việc triều

Sức thì yếu việc nhiều không xuể  
Nên nhà vua chẳng thể đi xa  
Dân tình chỉ được nghe qua  
Còn như kinh lý quả là hiếm hoi

Sức khỏe ngài là điều bí ẩn  
Vợ thì nhiều mà vẫn không con  
Tuổi cao lực đã cạn mòn  
Lựa người nối nghiệp nuôi con em mình

Triều Tự Đức thịnh hành Nho học  
Kẻ đương thời thích đọc tử chương  
Văn thơ câu nệ khoa trường  
Bế quan tỏa cảng ngày càng thoái lui

Xuống chiếu sai định thêm các ngạch  
Vớ văn bằng thì đặt như sau  
Thủ khoa, Bảng nhãn đỗ đầu  
Thám hoa, Hoàng giáp đứng sau loại này

Gọi Tiến sĩ liền ngay sau đó  
Thêm cử nhân, chót đỗ Tú Tài(1847 ,1851)

Đích thân vua chọn người hay  
Tấn phong quan Trạng trong ngoài xướng danh

Vừa hoàn thành “Đại Nam Hội Điển” (1856)  
Ghi các điều Chế, Chiếu, Biếu, Nghị  
Các điều lệ định trường quy  
Chính danh mọi việc để bề an dân

Lập nhà thờ Hiền Thần, Trung Nghĩa(1857)  
Lại cho tìm hậu duệ các quan  
Thành, Chất, Văn Duyệt hàm oan  
Nay cho con cháu chức hàm, tước quan

Hồi Tây Sơn có Võ Trường Toản(1852)  
Một danh sư ở ẩn giữa đời  
Học trò lắm kẻ nên người  
Vua phong Tố Đức lập nơi để thờ

Mấy năm đầu triều vua Tự Đức  
Một vài nơi cướp giựt nổi lên  
Cao Bằng thổ phỉ phỉát trên  
Nông dân làm loạn dưới miền Hải Dương

Ở Mỹ Lương có Lê Duy Cự  
Được tôn làm Soái Chủ vùng này  
Quân sư Bá Quát dưới tay  
Chiêu quân chiếm lấy Sơn Tây bấy giờ

Cao Bá Quát nhà thơ lỗi lạc

Người Gia Lâm , Kinh Bắc ngoại thành  
"Chu Thần Thi Tập" nổi danh  
Nói lên được cái nhân sinh bấy giờ

Là quân sư cho Lê Duy Cự  
Bị tuyên án xử tử chém treo  
Ghép vào tội phản Hoàng Triều  
Giúp quân phiến loạn làm điều tác oai

Sau biến cố dưới thời Thiệu Trị  
Vua Tự Đức kỳ thị nhiều hơn  
Luật ra cấm đạo trong dân  
Với điều phân sáp giam cầm dã man

Ba Giám Mục công dân nước Pháp  
Bị triều đình đàn áp tả tơi  
Bắt giam riêng biệt một nơi  
Rồi đem xử giảo từng người răng đe

Tin thám sát bay về Pháp Quốc  
Nã Phá Luân lập tức ra quân  
Bình thuyền sửa soạn đưa sang  
Dọn đường xâm lược dần dần nước ta

Montigny cử qua thương thuyết  
Đến Đại Nam xin để bang giao  
Cửa Hàn thuyền chiến theo vào  
Sứ thần của Pháp dâng thư lên ngài

Vua từ chối truyền sai chuẩn bị  
 Lập đồn lũy bố trí tuần tra  
 Thần công đặt vịnh Sơn Trà  
 Cửa Hàn cửa Thuận quân ta canh phòng

Tàu của Pháp vào trong Cửa Thuận  
 Đi lòng vòng do thám nước ta  
 Có khi đến bãi Sơn Chà  
 Thường xuyên lảng vảng xa xa bên ngoài

Ở Biên Hòa cho người lên bộ  
 Đến Quảng Bình neo lại điều nghiên  
 Rồi qua Nam Định , Thái Bình  
 Lên bờ khảo sát địa hình ra sao  
**PHÁP ĐÁNH ĐÀ NẴNG (1858)**

Nã Phá Luân mở đầu cuộc chiến  
 Cử đi ngay pháo hạm chiến thuyền  
 Genouilly Trung Tướng toàn quyền  
 Ba ngàn lính thủy được đem theo cùng

Espagnol hợp chung với Pháp  
 Hội ý nhau bèn lập liên quân  
 Quảng Nam trực chỉ dong buồm  
 Ra sức bắn phá hạ đồn An-Ton(1858)

Lê Đình Lý cùng quan Đào Trí  
 Dẫn binh vùng Cẩm Lệ giao tranh  
 Chẳng may trúng đạn trên thành

Rút về hậu cứ chia quân chặn đường

Nguyễn Tri Phương tăng cường giữ ải  
 Đồn Liên Trì, An Hải, Trấn Quan  
 Dằng dai lựa thế cầm chân  
 Lính Tây bệnh dịch thất thần rút ngay

## QUYỂN HAI MƯỜI BA

### PHÁP CHIẾM GIA ĐỊNH (1859)

Năm Kỷ Mùi bỏ vây Đà Nẵng(1859)  
 Giặc theo đường kéo thẳng vào Nam  
 Hành quân đánh thốc Phiên An  
 Sài Gòn, Gia Định chúng bàn lấy luôn

Người chỉ huy là quan hộ đốc  
 Thấy thế giặc mỗi lúc một đông  
 Rút vào tử thủ bên trong  
 Dần dần cô thế tử vong trong thành

Giặc chiếm xong phá dinh đốt trại  
 Hủy kho lương của cải đem đi  
 Truyền cho Trung Tá Berry

Đóng quân tại chỗ chỉ huy vùng này

Genouilly được thay người khác  
Thiếu tướng Page ủy thác nghị hòa  
Ước thơ mười một khoản là  
Cắt đất , cho phép người ta ra vào

Vua ướm hỏi : muốn hòa hay chiến ?  
Việc trừ trừ chẳng tiến tới đâu  
Đợi thư phúc đáp quá lâu  
Sứ thần Pháp quốc xuống tàu ra đi

Năm Tân Dậu(1861) giặc về Gia Định  
Tổng chỉ huy : tư lệnh Charner  
Nam Kỳ giặc muốn lăm le  
Điều nghiên kế hoạch phân chia từng người

**PHÁP TẤN CÔNG ĐỒN KỶ HÒA  
THANH TOÁN ĐỊNH TƯỜNG  
LẤY TRỌN BA TỈNH MIỀN ĐÔNG**  
(Biên Hòa , Gia Định , Định Tường)

Đồn Kỳ Hòa, Cây Mai, Kiến Phước  
Địch tập trung hỏa lực tấn công  
Khói mù đạn pháo nổ tung

Quân Nam cố thủ ở trong chiến hào

Súng thần công òa ào trực chỉ  
Giặc tràn vào chiến lũy phe ta  
Hai bên đánh xáp lá cà  
Quân Nam yếu sức rút ra khỏi đồn

Nguyễn Tri Phương linh hồn kháng chiến  
Đang theo dõi diễn biến từng giờ  
Điều binh tiến thoái phát cờ  
Cùng quan tham tán dặn dò ba quân

Rồi tướng quân chẳng may trúng đạn  
Quan Tán lý vong mạng trước đồn  
Nguyễn Duy, Thế Hiển tử thương  
Quân ta tan tác rút luôn ra ngoài

Đồn Kỳ Hòa giờ đây thất thủ  
Nguyễn Tri Phương rút khỏi Phiên An  
Biên Hòa dừng lại dưỡng quân  
Bổ sung thêm được gần ngàn tinh binh

Ở triều đình nghe tin rúng động  
Lời điều trần trước chẳng thêm nghe  
Bá Nghi đã chỉ mối nguy  
Giặc luôn cơ động, ta thì ngồi yên

Ở Gia Định, giặc đem quân đánh  
Nơi cửa Hàn, thế mạnh dương oai

Cát Bà của Thuận tới lui  
Chiến thuyền của Pháp luôn ngoài biển Đông

Từ Sài Gòn, giặc chia mấy mũi  
Ở phía tây lấn tới Hốc Môn  
Ven sông Ngưu Chũr đóng đồn  
Vượt sông Vàm Cỏ vào đường Long An

Giặc nghênh ngang như vào nhà trống  
Sửa soạn quân vây hãm Định Tường  
Tấn công đồn ở Tân Hương  
Tiến qua cú điểm Trung Lương dễ dàng

Vàm Cỏ Tây vượt sang để đánh  
Từ Cửa Đại tiến đến Tịnh Giang  
Bắt quan tướng quốc Công Nhân  
Mỹ Tho bỏ ngõ Nam quân chạy dài

Mất Định Tường tin bay tới Huế  
Cả triều đình không thể làm ngơ  
Cử ngay Bộ Hộ Thượng Thơ  
Ý vua cũng hiểu phải lo đề phòng

Ở miền Đông, quân ta cố thủ  
Từ Đồng Nai rấn giữ Mỹ Hoà  
Miền Tây, giặc đã dần dà  
Gò Công tiến chiếm, đánh qua Tháp Mười

## NAM KỲ KHÁNG CHIẾN

Bỏ Mỹ Tho, ta lui Cai Lậy  
Lệnh triều đình giữ lấy Vĩnh Long  
Nghĩa quân cát cứ Ba Giồng  
Quan gia Phủ Cậu một lòng vì dân

Trương Công Định cầm quân chống chọi  
Đất Gò Công, Huyện Toại chiêu binh  
Duy Dương viên lại triều đình  
Thủ khoa Huân cử điều hành việc quân

Nguyễn Trung Trực mấy lần dụ địch  
Đội nghĩa thuyền tập kích trên sông  
Espérance đang ở giữa giòng  
Du kích phóng lửa tấn công , tàu chìm

Vùng Cái Thia thuộc miền Mỹ Quý  
Giặc tiến dần về phía Vĩnh Long  
Lebris đại tá tập trung  
Bọn người theo giặc tấn công Nam triều

Tướng Bonard được điều sang thế  
Thay Charner tổng chỉ huy quân  
Viễn chinh của Pháp đang cần  
Đổi thay chiến lược nuốt dần miền Nam

Giặc âm thầm chiêu quân phản nghịch  
 Lập ra đoàn du kích quấy ta  
 Lấy tiền, chức tước ban ra  
 Tuyên truyền giết đạo âm mưu gian tà

Đánh Biên Hòa, tiến ra Bà Rịa  
 Lấy Vũng Tàu, cứ địa Bình Tuy  
 Miền Đông nay đã lâm nguy  
 Vĩnh Long địch chiếm tin về kinh đô

Với kẻ thù vô cùng xa lạ  
 Và khí tài chúng quá tối tân  
 Mưu mô chiến thuật điều quân  
 Khác xa các nước lân bang quanh mình

Cả triều đình hoang mang bối rối  
 Trước tình hình tiến thoái lưỡng nan  
 Giặc Tây chiếm nửa miền Nam  
 Nghị hoà hay chiến phải làm gì đây ?

Lúc trước đó, có người dâng kế  
 Xin đức Vua liệu thế về sau  
 Nghị hoà hơn để thua đau  
 Vì so với giặc kém nhau quá nhiều

Xin vua theo gương người Nhật bản  
 Và Trung Quốc mà tạm bang giao  
 Để cho nhiều nước cùng vào

Tự khắc thành thế vạc dầu ba chân

Đất không mất mà quân vẫn giữ  
 Việc giao thương thì cứ phồn vinh  
 Người ta đem tới văn minh  
 Giao lưu văn hóa dân mình lợi thêm

Vua có xem nhưng không hiểu biết  
 Lời điều trần tâm huyết đưa ra  
 Lời hay thì lại bỏ qua  
 Bế qua tỏa cảng riêng ta một mình

Đến bây giờ, triều đình mới thấy  
 Bọn giặc Tây cướp lấy vương quyền  
 Biên Hòa, Gia Định, Trấn Biên  
 Định Tường, Cai Lậy, thêm miền Vĩnh Long

### HÒA ƯỚC NHÂM TUẤT (1862)

Bonard cử Simon trung tá  
 Ở trong vai sứ giả chiêu hàng  
 Đem thuyền neo ở sông Hương  
 Buộc ta phải ký và nhường đất cho

Giao Định Tường và trao Gia Định

Nhượng Biên Hòa, các tỉnh phía Nam  
Đất đai địch cứ lấn dần  
Biến thành thuộc địa thực dân cả rồi

Phan Thanh Giản vua sai thương thuyết  
Thảo sơ qua Hòa Ước tay ba  
Espagnol, Pháp và ta  
Định năm Nhâm Tuất(1862)trình qua triều đình

Hòa ước ấy chia thành ba bản  
Mười hai điều , các khoản như sau  
Tự do giảng đạo , ra , vào  
Buộc ta cắt đất để giao cho người

Phan Thanh Giản với tài tranh cãi  
Theo hòa ước đòi lại Vĩnh Long  
Vua sai ông ấy vào trong  
Buộc Ariès giao Vĩnh Long về triều

Mất quá nhiều theo trong hòa ước  
Triệu các quan tính chước nghị bàn  
Chọn ngay sứ bộ gửi sang  
Paris, Madrid lên đường thuyết du

Đoàn sứ bộ giả từ qua Pháp  
Phan Thanh Giản trong chức trưởng đoàn  
Tham tri Phú Thứ phó quan  
Thọ Tường, Vĩnh Ký liệu đường thông ngôn

Nã Phá Luân truyền cho bệ kiến  
Sứ thần ta đánh tiếng lên rằng :  
“Vì đức độ lẫn tài năng  
Xin cho chuộc lại mấy vùng đất đai”

Khéo tìm lời, Pháp Hoàng từ chối  
Phan Thanh Giản bối rối vô cùng  
Những lời du thuyết tiêu vong  
Bao nhiêu công sức mất không cả rồi

Từ nước ngoài quay về lại Huế  
Yết kiến vua sự thể đầu đuôi  
Trước triều ông đã trình bày  
Rằng vua nước Pháp tìm lời nói quanh

Riêng Phú Thứ chép thành một tập  
Viết lại điều mắt thấy tai nghe  
“Đông Tây Luận” một bài thi  
Vẫn còn mang tính khinh khi người ngoài

Grandière trong vai thiếu tướng  
Được cử sang thanh toán n ghĩa quân  
Tuân theo lệnh Nã Phá Luân  
Bác lời thỉnh nguyện sứ thần của ta

Viên Toàn Quyền là Aubaret  
Trước sân châu lễ phép tâu vua  
Mấy điều hòa ước đã đưa  
Giữ nguyên không đổi xin vua xét tường

Theo như lời của hoàng đế Pháp  
 Vẫn duy trì hòa ước ký xong  
 Chỉ cho trả lại Vĩnh Long  
 Còn ba tỉnh khác xin đừng bàn thêm

### PHÁP CHIẾM BA TỈNH MIỀN TÂY

Muốn đoạt luôn những miền còn lại  
 Năm Đinh Mão(1867) đánh lấy miền Tây  
 Tối hậu thư ,Vie gửi ngay  
 Nhưng vua Tự Đức để ngoài lời đe

Phan Thanh Giản cử đi Kinh Lược  
 Gửi thêm quân vào trước trong Nam  
 Đắp thành, phòng thủ lo toan  
 Ghé qua Gia Định hỏi han tình hình

Bọn giặc Pháp nửa đêm rạng sáng  
 Lệnh khởi binh tiến đánh Vĩnh Long  
 Một đoàn thuyền chiến rợp sông  
 Thủy quân lục chiến tấn công vào thành

Quan Kinh Lược không đành nhìn thấy  
 Cảnh thị rơi, máu chảy dân mình  
 Cho nên ông phải thân chinh  
 Mở lời đàm phán, hạ mình cứu nguy

Thế giặc mạnh mẽ chi thương thuyết  
 Cứ tràn vào cố quyết chiếm luôn  
 Hà Tiên, Châu Đốc quy hàng  
 Tóm sáu tỉnh miền Nam bấy giờ

Ong không ngờ thực dân tráo trở  
 Khiến cho ông đau khổ vô cùng  
 Nhịn ăn đến lúc lâm chung  
 Áo bào, ấn triệu gửi dâng về triều

Nguyễn Đình Chiểu giấy điều chấp bút  
 Viết một bài thơ khóc họ Phan  
 Còn vua và các đình thần  
 Trách Phan không quyết đánh quân bạo tàn

### MIỀN NAM DƯỚI THỜI THUỘC ĐỊA

Đất miền Nam trở thành thuộc địa  
 Pháp bắt đầu nghĩ kế an dân  
 Chính quyền quan lại đặt dần  
 Hương , ấp chiêu mộ Việt gian tham tiền  
 Tỉnh Gia Định Trấn Biên thay đổi  
 Chọn Sài Gòn đất mới làm kinh  
 San đường, lập chợ, xây thành  
 Khơi sông, lập cảng, dựng nhanh nhà tù

Dinh Toàn quyền làm khu Soái Phủ  
 Lập nhà thương , mở phố bán buôn  
 Xây cầu, đường sá, khai mương

Nhà thờ Thiên Chúa, gác chuông chọc trời

Ngạch Niết ty bổ người cai trị  
 Trường Tabert dạy trẻ Tây phương  
 Khuyến thêm tiểu thủ công thương  
 Lập ra chi nhánh Đông Dương Ngân Hàng

Thành lập ban Hội đồng Quản Hạt  
 Các phép tắc dựa luật của Tây  
 Xử dân theo kiểu luật này  
 Hội đồng hàng tỉnh bầu ngay từng miền

Để thông tin tuyên truyền các huyện  
 Đặt đường dây điện tín nhiều nơi  
 Công ty tàu thủy đường dài  
 Nam Vang, Thượng Hải lập ngay tức thời

Xây thêm đồn sai người cắt đặt  
 Thành Chí Hòa cho đắp lên cao  
 Chung quanh xây bức tường rào  
 Thép gai, lô cốt, cổng chào thật to

Chẳng mấy hồi dân ưa nếp sống  
 Sành tiếng Tây, nói ngọng tiếng ta  
 Phần đông quan lại xin qua  
 Nhập vào Pháp tịch như là dân Tây

Trước nhục nước ngoại lai xâm chiếm  
 Dân Nam Kỳ kháng chiến vùng lên

Đông, Tây khắp cả hai miền  
 Nghĩa quân hoạt động, bùng biến hội quân

Diệt thực dân, dựng lên khu chiến  
 Cắt đứt đường tiếp viện vùng sâu  
 Nghĩa binh tay góp sức vào  
 Để ngăn quân giặc đào hào diệt gian

## QUYỂN HAI MƯƠI BỐN

### CÁC CUỘC KHÁNG CHIẾN CỦA NGHĨA QUÂN MIỀN NAM

Cả miền Nam sục sôi máu lửa  
 Dân căm hờn cháy cả tâm can  
 Cùng nhau đánh đuổi thực dân  
 Tầm vong giáo mác tông quân lên đường

Đất Gò Công có Trương Công Định  
 Cù lao Rừng nức tiếng Thủ Khoa  
 Phạm Liên dững lược tài ba  
 Lại thêm Trương Huệ theo cha diệt thù

Thủ khoa Huân cầm đầu kháng chiến  
 Người Định Tường, nổi tiếng khắp nơi  
 Ra tay đánh Pháp toi bời  
 Bị đưa an trí bên trời Phi Châu

Đến vào đầu tháng tư Ất Hợi(1875)  
 Phe nghĩa quân tiến thối lưỡng nan  
 Pháp đang cố sức dụ hàng  
 Vẫn không lay chuyển sắt son anh hùng

Giặc chém ông ở gần Phú Kiết  
 Cả miền Nam thương tiếc biết bao  
 Vén tay để lại mấy câu :

Hạn mã giang san vị quốc cừu  
 Chỉ nhân binh bại tử thân hưu  
 Anh hùng mạc bả dinh du luân  
 Vũ trụ trường khan tiết nghĩa lưu

Vô bố dĩ kinh Hồ Lỗ phách  
 Bất hàng cam đoạn tướng giang đầu  
 Dương niên Tho-Thủy lưu ba luyến  
 Long đảo thu phong khởi mộ sầu

Thân văn Nhiếp đứng đầu chống Pháp  
 Lễ Giáng sinh Cai Lậy công đồn  
 Cái Môn, Bà Vát, Trà Côn  
 Tổng Thu, Tổng Cây, Cầu Vòng lừng danh

Từ Bến Thành, Trà Vinh, Vĩnh Trị

Qua Cổ Chiên, Tây Thủy, Hậu Giang  
 Rạch Gầm, Cần Giuộc, Trung Lương  
 Nghĩa quân nổi dậy diệt phường ác ôn

Trương Công Định anh hùng chống Pháp  
 Ở Biên Hòa lại gặp Phan Trung  
 Dấy binh đóng ở Gò Công  
 Thuyền ghe khí giới binh đông vạn người

Ong cho người phục kích lính ngụy  
 Giết chỉ huy đại úy Barbé  
 Đánh đồn như thế chẻ tre  
 Tân An, Cần Giuộc răn đe ngụy quyền

Tướng Bonard cho thuyền vây bủa  
 Khu Bình Xuân chặn cửa Gò Công  
 Sa cơ thất thế cuối cùng  
 Giặc bắt giết chết anh hùng nghĩa quân(1864)

Thiên Hộ Dương bạn Trương Công Định  
 Trấn cả vùng Cao Lãnh, Cái Thia  
 Pháp cho tướng Grandière  
 Đưa quân truy quét dẹp phe bùng biên

Nguyễn Trung Trực còn là Quản Lịch  
 Mới nghe tên, quân địch khiếp hồn  
 Tân Uyên phục kích công đồn  
 Hải quân pháo hạm chìm luôn giữa giòng

Đất Kiên Giang vẫn còn ghi dấu  
Chiếm sạch thành đoạt lấy súng Tây  
Giận ông, giặc Pháp giận lây  
Sai Huỳnh Công Tấn bắt ngay mẹ người

Vì thương mẹ trong tay lũ quý  
Ông đành lòng giải thể nghĩa quân  
Đem mình nạp lũ thực dân  
Đền ơn báo hiếu trung quân với đời :

“Thư kiếm tùng nhưng tự thiếu niên  
Yêu gian đảm khí hữu long tuyền  
Anh hùng nhược ngộ vô dung địa(?)  
Bảo hận thâm cừu bất ái thiên”

Huỳnh Công Tấn và Trần Bá Lộc  
Trần Tử Ca cùng bọn Việt gian  
Chạy theo lũ giặc tham tàn  
Nặng lòng mẫu quốc chẳng màng chi dân

Đỗ Hữu Phương thẳng dần Tổng đốc  
Là một người đã giúp thực dân  
Cho người lòng sục nghĩa quân  
Đón bắt Trương Huế ở gần Long An

### TÌNH HÌNH XÃ HỘI VÀ BIẾN CỐ Ở BẮC KỲ

Ở trong Nam là phần thuộc Pháp  
Ngoài Bắc Kỳ loạn lạc khắp nơi  
Pierre Lê Phụng dụ người  
Nổi lên làm loạn bên ngoài Sơn Tây

Giặc thời nay, Cờ Vàng Cờ Trắng  
Quân Tàu Ô với đảng Cờ Đen  
Cướp bóc quấy phá Quảng Yên  
Lạng Sơn cát cứ , chiếm miền Tuyên Quang

Vùng biên giới ở gần Trung Quốc  
Bọn Thổ phỉ càng lúc càng đông  
Cao Bằng có giặc Ngô Côn  
Giặc Nùng giặc Thổ quân hơn mấy ngàn

Nguyễn Tri Phương rời Trương Công Định  
Ông Ích Khiêm, Đô Thống, Trọng Bình  
Được vua giao việc điều binh  
Tìm phương ổn định tình hình rối ren

Nguyễn Tri Phương sau đêm thất thủ  
Được triệu hồi điều phái ra Trung  
Lãnh phần quân vụ bổ sung  
Vạch phương phòng thủ trong vùng Quảng Nam

“Mọi” vách đá ở gần Quảng Ngãi  
Thường thường hay nhiều hại nhân dân  
Nguyễn Thân được lệnh cầm quân

Ra sức chiêu dụ dần dần võ yên  
 Ở Thừa Thiên , có nhiều biến cố  
 Việc xây lăng , lựa chỗ khởi công  
 Tốn hao tiền bạc của chung  
 Người dân không thuận tán đồng ý vua  
  
 Vùng Vạn Niên đất xưa Hương Thủy  
 Mạch long giao địa lý tuyệt vời  
 Khiêm Cung được đặt vào nơi  
 Thâm sơn u tịch khó người tìm ra  
  
 Vua xem qua nhiều tờ đồ án  
 Cho công trình xây dựng Khiêm Lăng  
 Kiến trúc quy hoạch khoanh vùng  
 Đào hồ Thủy Tạ xây vòng thành Nam  
  
 Tháng mười hai cuối năm Giáp Tý  
 Hương Tập mưu định thí giết vua  
 Không may mưu lộ phải thua  
 Bị đem trảm quyết ngăn ngừa loạn sau  
  
 Hai năm tiếp vào đầu tháng tám  
 Có Đoàn Trưng dấy loạn Chày Vôi  
 Cùng em Ái, Trục mấy người  
 Cúc làm nội ứng giả vờ sắc vua  
  
 Vào Cẩm Điện cướp đồ khí giới  
 Giặc tràn qua gần tới Tả Sương

Vô nhà Duyệt Thị dương dương  
 Hồ Oai ra cản giữa đường gặp quân  
  
 Đoàn Tư Trục gươm phăng một nhát  
 Tai Hồ Oai rách toạc một bên  
 Trưng mời xa giá rước lên  
 Đưa con Hường Tập nắm quyền hoàng gia  
  
 Cuộc chính biến trên đà thắng lợi  
 Trục chưa chi đã vội hân hoan  
 Hồ Oai, Lê Sĩ nhân toan  
 Đâm ngay Tư Trục một gươm chết liền  
  
 Quân tạo phản thất kinh khiếp hải  
 Trước tình hình tiến thoái lưỡng nan  
 Dân phu rối loạn tan hàng  
 Bị quân thị vệ dễ dàng dẹp tan  
  
 Cuộc chính biến làm vua thức tỉnh  
 Xét lại nhiều quyết định từ xưa  
 Chọn người kế vị ngôi vua  
 Tìm cách đánh bại mưu đồ ngoại xâm  
  
 Nguyễn Trường Tộ uyên thâm Hán học  
 Đã đi theo giám mục Gauthier  
 Xuất dương tìm kế ra đi  
 Đem điều quan sát chép ghi rõ ràng  
  
 Dâng lên vua điều trần tâm huyết

Những vấn đề giải quyết của ta  
 Duy tân làm lợi nước nhà  
 Cho mau bắt kịp người ta với mình

Ở Cái Mơn có Trương Vĩnh Ký  
 Người có công trong việc xiển dương  
 Cho nền văn học nước Nam  
 Dùng chữ quốc ngữ trong trường phổ thông

Làm thông ngôn cho đoàn Sứ bộ  
 Sang Tây phương trao đổi ngoại giao  
 Trở về sau đó ít lâu  
 Chuyên tâm dịch thuật sách Tàu, chữ Nôm

Pháp đã chiếm nhiều phần đất nước  
 Đất Nam kì xâm lược từ lâu  
 Bắc kì thôn tính mưu sâu  
 Bourayne thuyền chiến khởi đầu tiến vô

Năm Nhâm Thân(1873)tên Đờ Phổ Nghĩa  
 Dem thương thuyền dựa vĩa giặc Tây  
 Mượn đường mua bán qua đây  
 Vân Nam, Hà Nội vẽ ngay hải trình

Phan Đình Bình cùng quan Khâm Mạng  
 Gọi Dupuis đàm phán giao thương  
 Cấm không cho chở đi đường  
 Gạo thóc, đạn dược, súng trường, quân trang

Jean Dupuis chẳng màng khuyến cáo (1872)  
 Vẫn cho thuyền chạy thẩu Vân Nam(1873)  
 Quân ta ra lệnh bắt giam  
 Những tên ngang ngạnh công nhân trên tàu

Jean Dupuis bắt đầu làm loạn  
 Kéo lên bờ sửa soạn tấn công  
 Bắt đi mấy lính hộ phòng  
 Hai viên quan lại giam chung một buồng

### PHÁP CHIẾM THÀNH HÀ NỘI (1873)

Trong khi đó giặc đang kiếm cơ  
 Gọi Garnier đang ở Trung Hoa  
 Tuần dương hạm Pháp kéo qua  
 Hai bên thương thuyết tìm ra giải trình

Đang thương thuyết thỉnh linh giặc nổi  
 Vây hãm thành gửi tối hậu thư  
 Tri Phương viết lệnh gửi cho  
 Phải mau bẻ gãy mưu đồ của Tây

Cửa Đông Nam giặc vây dày đặc  
 Tấn công thành đại bác nổ vang  
 Cư dân sững sốt bàng hoàng  
 Còn quan Khâm Mạng bị thương ở đùì

Thành đã rơi vào tay giặc Pháp  
 Dùng luật rừng trấn áp quan quân  
 Cho người lòng sục trong dân

Bắt giam nghĩa sĩ để ngăn chống ngấm

Phò mã Lâm mặc dù trúng đạn  
Gục trên thành tay vẫn cầm gươm  
Tướng quân cũng đã bị thương  
Chối từ băng bó vết thương trên đùi(1873)

Nguyễn Tri Phương ngậm ngùi vận nước  
Trước địch quân nhả thuốc nhện ăn  
Ba mươi tháng Chạp(1873)trối rằng :  
“Một đời vì nước quyết quên thân mình”

Pháp lấy xong được thành Hà Nội  
Bèn xuất quân tiến tới Trung Châu  
Hưng Yên, Phủ Lý tóm thâu  
Ninh Bình, Nam Định lọt vào bọn Tây

Hautefeuille Hải quân Thiếu úy  
Chiếm Hải Dương như thế trở tay  
Giáo dân Phát Diệm theo Tây  
Vui mừng thoát cảnh đọa đày trước kia

### FRANCIS GARNIER TỬ THƯƠNG

Hoàng Kế Viêm được chia trấn thủ  
Làm Tiết Chế Quân Vụ Bắc Kỳ  
Cờ Đen cướp biển xin về  
Cho Lưu Vĩnh Phúc chỉ huy bọn này

Quân Nam triều rút lui trấn giữ  
Giặc Cờ Đen cố nhử bọn Tây  
Vu vơ mấy phát đạn bay  
Dự cho quân Pháp rời ngay khỏi thành

Quân Cờ Đen thu binh trốn chạy  
Pháp đuổi theo ra tới ngoại ô  
Đến chân cầu Giấy thì vừa  
Lọt vào thòng lọng bất ngờ của ta

Trận phục kích thật là diệu kế  
Ta , bấy giờ ở thế thượng phong  
Garnier trúng đạn tử vong(1876)  
Làm cho quân giặc vô cùng lo âu

Quân ta đã từ lâu yếu thế  
Nhưng trận này khống chế giặc Tây  
Dupré Thống Đốc lên thay (1873)  
Liên sai sứ giả trình bày với ta

Philastre thanh tra đại úy  
Theo lệnh Tây đến Huế điều đình  
Cùng ta giải quyết tình hình  
Sao cho đừng để tranh giành về sau

**SỰ THAY ĐỔI  
TRONG VIỆC BANG GIAO VỚI PHÁP  
HÒA ƯỚC GIÁP TUẤT 1874**

Năm Giáp Tuất ký vào hòa ước (1874)  
Hăm hai điều định được như sau :  
Đặt chức lãnh sự ra vào  
Ưu tiên thương mại ngoại giao nước ngoài

Nguyễn Văn Tường Khâm Sai chánh sứ  
Được triều đình cắt cử nghị thương  
Còn Krant đại diện Tây dương(1874)  
Buộc ta cắt đất để nhường cho Tây

Từ Giáp Tuất(1874) tới nay năm Ngọ(1882)  
Pháp và ta đã tỏ bình yên  
Sứ thần trao đổi hai miền  
Khâm sứ Philastre giữ quyền ngoại giao(1876)

Ong Philastre mặc dầu người Pháp  
Nhưng lại thích học tập Hán văn  
Biết ông hiện tại đang cần  
Vua sai thầy cử dạy giùm ông ta

Việc giao hảo giữa ta và Pháp  
Đã trở nên hòa hợp nhiều hơn  
Vấn đề trao đổi ngoại thương  
Được đem bàn bạc luận cương rõ ràng

Việc truyền đạo có phần cởi mở  
Giáo sĩ nay giúp đỡ khá nhiều  
Để dân thoát cảnh đói nghèo (1868)  
Văn Điền mật tấu mấy điều yên dân

Chính phủ Pháp tặng tuần dương hạm(1876)  
Cùng khí tài súng đạn cho ta  
Vua sai Tham tá đi qua  
Nhận về năm chiếc tuần tra dọc bờ

Năm Mậu Dần(1878)cấp cho Hà Nội  
Trăm khẩu súng quà gởi của Tây  
Để cho hai nước từ đây  
Giữ niềm hòa khí lâu dài hai bên

Bộ Ngự chế có thêm mấy quyển  
Vịnh sử Nam những chuyện xa xưa(1877)  
Luật hình vua lại truyền đưa  
Gởi cho Khâm sứ làm quà của ta

Vua sai qua xã giao thăm viếng (1881)  
Một tháng hay hai tháng một lần  
Có khi tại cửa Ngọ Môn  
Giao hòa yến tiệc đãi đấng sứ Tây

Nguyễn Thành Ý được sai đi Pháp(1877)  
Đấu xảo đưa các loại thổ nghi  
Lấy thêm đồ đệ đem đi(1879)  
Toulouse ở lại học nghề động cơ

Lại chọn người tuyển cho sang Pháp(1879)  
 Sang nước Anh quan sát xứ người(1870) (1881)  
 Mua tàu của Đức năm rồi(1872)  
 Bang giao với Ý, tiếp người phương Tây(1879)

## QUYỂN HAI MƯƠI LĂM

### PHÁP CHIẾM HÀ NỘI LẦN II ( 1882)

Lúc Rheinart sang thay Philastre  
 Nhất là khi nội các của Tây  
 Lại bầu thủ tướng khác thay  
 Chính sách cai trị đổi ngay tức thì

Pháp muốn chiếm Bắc Kì lần nữa  
 Một nguồn tin báo của nước Anh(1882)  
 Vua ta nghe được phong thanh  
 Rằng chính phủ Pháp động binh năm rồi

Năm Nhâm Ngọ(1882)tháng hai vừa quá

Rivière đại tá hải quân  
 Dem hai chiến hạm tuần dương  
 Mấy ngàn lính thủy lên đường tới nơi

Đến Hà Nội đóng nơi Đồn Thủy  
 Rivière gửi tới hậu thư  
 Tổng đốc Hoàng Diệu khước từ  
 Chia quân chống giữ để ngừa tấn công

Thăng Long thành chìm trong biển lửa  
 Kho thuốc súng rục cháy nửa đêm  
 Tứ bề đạn pháo vang rền  
 Quân ta giao chiến chung quanh chiến hào

Bọn Việt gian cài sâu từng tổ  
 Đợi thực dân súng nổ tấn công  
 Túa ra đốt phá lung tung  
 Khiến quân Hoàng Diệu khó lòng giữ yên

Rivière hay tin Hà Nội  
 Đã dần dần vượt khỏi quân ta  
 Tung quân đánh xáp lá cà  
 Quân Nam yếu thế lui ra dần dần

Tôn Thất Bá tay chân của giặc  
 Là Việt gian nằm sẵn trong thành  
 Đốt kho thuốc súng nghi binh  
 Giúp cho lũ giặc tràn nhanh vào thành

Lúc bình minh giặc xông vào chiếm  
 Ong Hoàng Diệu chạy đến Hành cung  
 Thảo tồ di biểu tận trung  
 Buộc dây oan nghiệt tạ lòng nước non

Miếu Quan Thánh vẫn còn ghi dấu  
 Mối căm hờn nung nấu tâm can  
 Chữ trung với nước vô vàn  
 Ngàn sau ai dám dễ dàng lãng quên

Quan Tổng đốc có tên Hoàng Diệu  
 Người Điện bàn , thuộc đạo Quảng Nam  
 Được vua cất cử ra làm  
 Tổng đốc Hà nội với hàm thượng thư

Khi ông chết di thư để lại  
 Có những câu mãi mãi về sau :  
 Tướng lược phi trường tử , tử quý sanh nhi vô ích.  
 Thành vong mạc cứu , túng nhiên tử hữu như cô

Cô trung nhi thế giữ Long Thành,  
 nguyện trùng tiên thần Nguyễn Tri Phương ư địa  
 hạ  
 Sở hàng huyết lệ , vạn lý quân môn, nguyện nhứt  
 nguyệt chi chi chiếu minh , biểu thần xích tâm nhi  
 dĩ "

Cả toàn dân bùng lên khởi nghĩa  
 Khởi đầu là về phía Văn thân

Dâng cao như ngọn sóng thần  
 Bình Tây sát Tả , đuổi quan Tam tài

Ở Nghệ An : Như Mai, Trần Tấn  
 Lãnh đạo chùng nửa vạn dân quân  
 Truy kích diệt lũ tham quan  
 Nói giáo cho giặc phản dân tộc mình

Sau khi chiếm được thành Hà Nội  
 Pháp bèn trao cho lũ tay sai  
 Tôn thất Bá được giao ngay  
 Nắm quyền sinh sát thay Tây điều hành

Ở kinh thành nhiều người phẫn uất  
 Trước thảm cảnh nước mất nhà tan  
 Nam triều họp mật mấy quan  
 Sớ dâng xin đánh giết quân tử thù

Vua truyền lệnh giao cho Túc Độ  
 Lập hội đồng nhận lại Thăng Long  
 Bởi vì giặc Pháp tính chung  
 Lợi nhiều nếu trả đất vùng này đi

Rivière liệt kê mười khoản:  
 Buộc triều đình nhượng hẳn Hà Thành  
 Từ hành chánh đến việc binh  
 Độc quyền thu thuế thương thuyền bán buôn

Chính phủ Pháp nhận luôn bảo hộ

Trên toàn phần lãnh thổ Đại Nam  
 Trước nhiều đòi hỏi tham lam  
 Vô cùng láo xược của quân bạo tàn

Cả toàn dân một lòng thề quyết  
 Suốt ba miền không thể thờ ơ  
 Trước quân cướp nước côn đồ  
 Cần Vương tụ nghĩa phất cờ Văn Thân

Giặc đánh chiếm bất thần Nam Định  
 Cho pháo thuyền thôn tính Hòn Gay  
 Quan quân chiến đấu mấy ngày  
 Quần nhau với địch suốt ngày mới thua

Bắn gãy chân Carreau trung tá  
 Tấn công tàu đốt cháy Surprise  
 Quân ta chống trả gan lì  
 Dần dần hết đạn rút đi khỏi thành

Mưu lũ giặc gian manh xâm lược  
 Chúng cố tình cắt đứt ngoại giao  
 Lệnh cho Rheinart xuống tàu  
 Rời ngay khỏi Huế để vào trong Nam

Chúng cố làm tình hình căng thẳng  
 Để dễ bề điều động quân binh  
 Cho ngay tàu chiến vây quanh  
 Các đồn dọc biển án binh cắt đường

Quân Trung Quốc vội vàng phản ứng  
 Cho quân binh chặn đứng âm mưu  
 Cùng ta ngăn chặn kẻ thù  
 Muốn tràn chiếm lấy vùng bờ biển Đông

Hoàng Kế Viêm hợp cùng Vĩnh Phúc  
 Giữ các đồn khu vực Gia Lâm  
 Ngầm cho Quang Đản tấn công  
 Đánh cho Pháp rút về đồn thủy binh

Quân Cờ đen bất ngờ đánh Pháp  
 Nhắm chiến thuyền pháo tháp bắn sang  
 Lê dương, Tây tặc kinh hoàng  
 Làm tên đại tá vội vàng lui binh

Lấy trăm binh rời thành đánh đuổi  
 Quân Cờ đen rút khỏi rất nhanh  
 Lui về Cầu Giấy phục binh  
 Rivière quyết tự mình đuổi theo

Chân Cầu Giấy trời chiều lảng đảng  
 Vẫn im lìm hoang vắng thê lương  
 Phục binh nằm sẵn bên đường  
 Đột nhiên pháo lệnh nổ vang ngang đầu

Giặc tranh nhau tìm đường trốn thoát  
 Quân Nam Triều nhất loạt xông lên  
 Điếu thương súng đã nổ rền

Trơ vợ còn lại mấy tên cầm đầu

Rivière rướn cao lảo đảo  
 Một mũi gươm kết liễu cuộc đời  
 Nghĩa trang Montmartre ngậm ngùi  
 Hải quân đại tá thành người thiên thu

Triều đình Huế gặp giờ bối rối  
 Lúc nhà vua hấp hối trong cung  
 Trung tuần tháng sáu lâm chung(16-6-1882)  
 Là khi giặc Pháp sục lòng khắp nơi

Vua Tự Đức vốn người hay chữ  
 Băm sáu (36)năm nắm giữ ngôi vua  
 Văn chương thi phú có thừa  
 Rành về văn học nhưng chưa trải đời

Thật hiếm hoi thấy vua kinh lý  
 Ra khỏi thành để thấy nhân dân  
 Có đi mới hiểu được rằng  
 Quan ta thế giới muôn phần văn minh

Dưới đáy giếng tưởng mình là nhất  
 Hóa ra rằng vốn thật sơ khai  
 Văn minh mình chẳng bằng ai  
 Bế quan,tỏa cảng càng ngày thêm ngu

Vây quanh vua triều đình thiếu cận  
 Bỏ ngoài tai những bản điều trần

Vua nghe một lũ nịnh thần  
 Chuyên môn đổ kị theo chân người Tàu

Nguyễn trường Tộ trình tâu việc nước  
 Dâng lên vua mưu chước canh tân  
 Các quan thiếu cận lại bàn  
 Cho ông công giáo thành phần theo Tây

Lại cấm đạo càng ngày càng dữ  
 Đốt giáo đường giáo xứ tan hoang  
 Thừa sai linh mục kinh hoàng  
 Chặt đầu xử giáo dã man vô cùng

Về văn hóa nói chung tạm được  
 Có rất nhiều trước tác khá hay  
 Hoàng Quang còn được tới nay  
 Văn chương như Quát tài thay hại mình

### ĐỤC ĐỨC HOÀNG ĐẾ (1883)

Lại nói chuyện chung quanh di chiếu  
 Triều thần tôn Dục Đức lên ngôi  
 Tân quân cho gọi mấy người  
 Tiễn Thành, Tường ,Thuyết vào nơi cấm phòng

Điều bất ổn ở trong di chiếu

Lại là điều nếu cứ nguyên văn  
Được đem đọc trước triều thần  
Sẽ gây bất lợi tự quân sau này

Tường ,Thuyết muốn ra tay phế lập  
Nhân dịp này sắp đặt âm mưu  
Giữa triều đang lúc bất ngờ  
Trách sao di chiếu mấy từ bỏ đi

Trong di chiếu lời phê Tự Đức  
Dục Đức kia vốn thực hiếu dân  
Thuyết ,Tường dựa thế đại thần  
Gọi quân Phấn Nghĩa bắt giam tức thì

### HIỆP HÒA HOÀNG ĐẾ ( 1883)

Rước Hiệp Hòa trị vì đất nước  
Lễ tấn phong ở trước Thái Hòa  
Trong khi buổi lễ chưa qua  
Bất đồng đã xảy giữa ba đại thần

Vị tân vương ra tay tự quyết  
Truất binh quyền Tường ,Thuyết trong quân  
Giao cho Tuy Lý hoàng thân  
Đối đầu cùng Pháp giữ phần hiệp thương

Ngầm sai quan Tiễn Thành phụ chánh  
Vào trong cung nhận lãnh mật thư

Truyền ngay trăm quyết ,bêu đầu  
Hai ông Tường ,Thuyết kể từ hôm nay

Nhưng cơ mưu không may bại lộ  
Thuyết và Tường bèn xử tội này  
Tam ban triều điển trên khay  
Đổ mồm đọc dượt chết ngay tại nhà

Rồi hạ lệnh điều tra cận kề  
Giết Tiễn Thành lặn lẽ trong đêm  
Triều thần xanh mặt nín êm  
Tấn tuồng khủng bố càng thêm kinh hoàng

Tình thế gặp lúc đang khủng hoảng  
Thuyết và Tường quậy loạn trong cung  
Trong khi đại tá hải quân  
Bị ta giết chết tin hung đưa về

Hạ viện Pháp tức thì biểu quyết  
Chuẩn chi liền hai triệu Phật lằng  
Cử ngay thiếu tướng lục quân  
Cùng viên đô đốc hải quân tháp tùng

### PHÁP CHIẾM CỬA THUẬN AN

Cửa Thuận An chập chùng thuyền chiến  
Cờ tam tài tên biển phát phơ  
Đô đốc Lê Sĩ hô to  
Giặc Tây đổ bộ lên bờ phía nam

Đồn Trấn Hải giặc tràn công phá  
 Quân Nam triều đánh trả vùng lên  
 Giã Tây bắn phá như điên  
 Chung quanh đại bác nổ rền inh tai

Lũ châu mai Nam quân bắn trả  
 Lũ giặc Tây xác ngã chồng nhau  
 Mấy lần giặc cố xông vào  
 Quân ta tử thủ trong hào chiến công

Mặt biển Đông ầm ì tiếng súng  
 Pháo thuyền Tây bắn trúng vào thành  
 Ở đồn Hà Nhuận , Nam binh  
 Rút lui qua phá Hà Thanh về Trùì

Tối ngày rằm trăng soi Bạch Mã  
 Đầm cầu Hai đạn phá ngang trời  
 Chiền thuyền nhấp nháy ngoài khơi  
 Am hồn tử sĩ lạc loài trong đêm

Quan Trấn Thủ trung kiên tử tiết  
 Ông Lê Sĩ nhất quyết hy sinh  
 Tới lui trên mặt pháo thành  
 Mặc cho đạn nổ chung quanh bên mình

Mặt trời lên bình minh trên biển  
 Chính là lúc giặc hãm công thành  
 Nguyễn Trung , Thúc Nhẫn , Lâm Hoành  
 Liệu mình thất thế gieo mình trận vong

Chiếm Thuận An giặc vòng về Huế  
 Địch hành quân như thế chẻ tre  
 Kinh thành sắp sửa lâm nguy  
 Vua sai Bộ Lại cử đi điều đình

Năm bảy dặm ngoài kinh đô Huế  
 Tụ giặc Tây tìm kế đi lên  
 Bị dân ở xã An Truyền  
 Phục kích giáo mác hai bên vệ đường

Lấy mù u rải đường quan tái  
 Mong cầm chân lũ quái lê dương  
 Ra sức chống bọn xâm lăng  
 Dốc toàn lực lượng chặn đường chung quanh

Giày “săn đá” ngã nghiêng lính giặc  
 Lòng ái quốc quặn thắt từng cơn  
 Có gì ngoài cánh tay tron  
 Đền ơn sông núi cho tròn nghĩa dân

Theo đường thủy giặc tràn vào cửa  
 Từ Thuận An đến ngã Ba Sinh  
 Hạp Chân nằm dưới Bao Vinh  
 Là kho thuốc súng dành riêng lúc cần

Đồn Hòa Duân, Côn Sơn chiến lũy  
 Lĩnh lê dương phá hủy tan tành  
 Thêm kho thuốc súng để dành  
 Chẳng may trúng đạn cháy nguyên một làng

Lũ Tây tặc tràn gần tới Huế  
 Buộc quân ta vào thế đầu hàng  
 Chiếm đồn Nhuận Hải Thuận An  
 Hiệp thương được ký vôi vàng với Tây

### HÒA ƯỚC QUÝ MÙI (1883)

Cuối tháng Tám, quý Mùi hòa ước  
 Cũng còn gọi hòa ước Harmand  
 Hai mươi bảy(27) khoản ghi rành  
 Từ đây nước Việt Nam mình thuộc Tây

Trong hòa ước ghi ngay mấy khoản  
 Một: nước ta mất hẳn chủ quyền  
 Hai: để Công Sứ kể bên  
 Ba là: thu thuế độc quyền bán buôn

Chính phủ Pháp chủ trương xâm lược  
 Cùng Việt gian bán nước lưu manh  
 Hình thành một khối liên minh

Mang đi tất cả tài nguyên nước mình

Trong khi ấy nội tình triều chính  
 Phế lập vua mặc lệnh quyền thần  
 Sá gì phép nước luật dân  
 Loạn trong thì khó phần toan tính ngoài

### KIẾN PHÚC HOÀNG ĐẾ (1884)

Tường và Thuyết cho mời hoàng tử  
 Từ Vụ Khiêm về tới trong kinh  
 Đăng quang ở trước triều đình  
 Hiệu là Kiến Phúc cầm quyền quốc gia

Từ Khiêm Cung rước về nội điện  
 Nguyễn Giản Tông được tấn phong vương  
 Kiến Phúc niên hiệu đăng quang  
 Tuổi vừa mười bốn đang còn thơ ngây

Nhưng thực quyền trong tay Tường, Thuyết  
 Hai ông này xét duyệt thay vua  
 Lựa người thân tín a dua  
 Sửa sang quân bị phòng ngừa giặc Tây

Còn dân chúng từng ngày ngao ngán  
 Thấy triều đình thanh toán lẫn nhau

Giặc Tây rồi đến giặc Tàu  
 Tranh giành râu xé mà đau vô vàng

“Nhất giang lưỡng quốc nan phân thuyết  
 Tứ nguyệt tam vương triệu bất tường  
 Đồng dao trẻ hát ngoài đường  
 Nghe như cay đắng, ngẫm càng chán thay

Trong tình thế mỗi ngày mỗi tệ  
 Trong triều đình chia rẽ lẫn nhau  
 Tây cho mật thám xen vào  
 Dùng vàng , lấy bạc làm xiêu lòng người

Ở miền Trung nhiều nơi gần Huế  
 Lắm phong trào bắt bớ giáo dân  
 Bình Tây, sát Tả dã man  
 Thánh đường đốt phá, Việt gian truy lùng

Vùng Kim Long, Caspar giám mục  
 Dặn giáo dân gặp lúc lâm nguy  
 Tòà Kâm theo hướng mà đi  
 Chớ nên ngoan cố ở lì nơi đây

Vì vùng này: Hường Thành công tử  
 Kêu mọi người bức tử giáo dân  
 Lục sùng khắp cả mấy làng  
 Gần chùa Linh Mục, dọc đàng Kim Long

Tường và Thuyết ra chung mệnh lệnh

Cho Đào Kiệt triệt đánh nhá thờ  
 Bởi vì nơi đó mưu đồ  
 Bắt tay với Pháp kẻ thù dân ta

Đối với giặc , tạm ra quốc lệnh  
 Truyền quan dân ngừng đánh giặc Tây  
 Chiếu theo hàng ước mới đây  
 Triệt binh quân thứ phải ngay thi hành

Vua đầu hàng dân binh vẫn đánh  
 Khắp cả miền Hà Tĩnh, Nghệ An  
 Cũng như lục tỉnh trong Nam  
 Bên ngoài Bắc Thái, Hải dương, Ninh Bình

Patenôtre thân hành đến Huế  
 Xem lại điều áp chế trước đây  
 Điều nào không hợp thì thay  
 Mà trong hòa ước Qùy mùi đã ghi

Thảo luận về phần đất đã cắt  
 Ta nhất định buộc giặc trả lui  
 Dằng dai thương thuyết kéo dài  
 Qua năm mới ký với Tây được rằng

**HÒA ƯỚC GIÁP THÂN (1884)**

Trong hòa ước Giáp Thân đã ký  
 Pháp trả vài tỉnh lỵ cho ta  
 Từ Thanh Nghệ Tĩnh xét ra  
 Cũng như Bình Thuận giao qua Nam Triều

Có một điều Pháp yêu cầu được  
 Thu ấn vàng của nước Đại Nam  
 Do vua Trung Quốc gửi sang  
 Vào đời Thế Tổ đăng quang trị vì

**QUYỂN HAI MƯỜI SÁU****THÀNH LẬP LIÊN BANG ĐÔNG DƯƠNG**

Pháp muốn chia Đông Dương từng mảnh  
 Việc đầu tiên là đến Trung Hoa  
 Thiên Tân ký kết nghị hòa(1884)  
 Bắt tay Trung Quốc, buộc ta hết đường

Rồi quay sang Cao Miên dụ dỗ  
 Bảo nước này nên phải nghe theo  
 Đông Dương liên kết lợi nhiều  
 Pháp quốc bảo trợ nên vào liên bang

Norodom nghe Tây bày chước  
 Ký vào tờ hiệp ước Kim Biên(1884)  
 Từ đây đất nước Cao Miên  
 Do tay người Pháp nắm quyền quốc gia

Qua Ai Lao đặt tòa lãnh sự  
 Cử Pavie đại sứ lên đường(1887)  
 Oumkham Vạn Tượng quốc vương  
 Nghe lời đại sứ đất nhường cho Tây

Kể từ đây, Đông Dương thuộc Pháp  
 Chúng đem quân trấn áp khắp vùng  
 Đầm lầy, sơn cốc lục sùng  
 Ra tay vơ vét vô cùng dã man

Cái “Liên Bang Đông Dương” thuộc Pháp  
 Là ý đồ đã được thực dân  
 Âm mưu thôn tính lần lần  
 Cướp quyền, giành đất, tranh phần giữ dân

Không che mắt được dân trong nước  
 Là những người hiểu được nỗi đau  
 Chung tiền, góp sức cùng nhau  
 Khắp nơi hưởng ứng phong trào Văn Thân

Giết giáo dân muôn phần tàn bạo  
 Bởi vài người có đạo làm sai  
 Nên dân hận bọn theo Tây  
 Cam lòng cho lũ cướp này chỉ huy

Ở Nam, Ngãi cũng như Bình Định  
 Đội nghĩa binh chận đánh giáo dân  
 Giết ngay linh mục Dupont  
 Porier, chung với Guégran tử hình

Nhiều tin đồn phải đành lánh nạn  
 Bị giết oan hai vạn giáo dân  
 Bên Lương, bên Giáo tranh phân  
 Nồi da xáo thịt vô ngần đau thương

Người thủ lợi là phường xâm lược  
 Đào hố sâu ngăn bước hai bên  
 Nhân dân nào sống được yên  
 Âm mưu nham hiểm, ngày thêm rõ ràng

### HÀM NGHI HOÀNG ĐẾ ( 1884-1888)

Vua Kiến Phúc ,năm Thân tạ thế(1884)  
 Đưa Ứng Lịch vào thế ngôi vua  
 Hàm Nghi niên hiệu bây giờ  
 Tân quân quá trẻ , mới vừa mười ba

Giặc bung ra ngoại ô Hà Nội  
 Chuẩn bị cho quân đội viễn chinh  
 Harmand rời khỏi hành dinh  
 Cử viên trung tá chiếm thành Hải Dương(8/1883)

Nhận được tin Thuận An thất thủ(8/1883)  
 Quân Nam triều bối rối nhiều hơn

Bichot nhân thể đánh luôn  
 Ninh Bình thất thủ bỏ đồn trống trơn(1883)  
 Thành Sơn Tây chiến trường đẫm máu(12/1883)  
 Pháp ra quân trên sáu pháo thuyền  
 Trong thành Tán Lý Kế Viêm  
 Cũng Lưu Vĩnh Phúc giữ quyền điều binh

Hơn ba ngày giao tranh ác liệt  
 Trong nội thành cạn hết quân lương  
 Hơn nghìn quân sĩ tử thương  
 Kế Viêm hạ lệnh mở đường rút lui

Quân Mãn Thanh theo lời cầu viện  
 Đã vượt biên tiến đến Bắc Ninh  
 Cùng ta chuẩn bị chiến tranh  
 Đào hào , đắp lũy xây thành cao thêm

Ở dưới quyền Millot thống lĩnh  
 Đem lũ đoàn thiện chiến đưa sang  
 Trong tay hỏa lực dữ dằn  
 Trong vòng nửa tháng đánh tràn Thái  
 Nguyên(1884)

Chiếm Bắc Ninh rồi liên tiếp tới  
 Hưng Hóa xong ,tiếp nối Tuyên Quang  
 Giặc đang hưng phấn nghênh ngang  
 Quân ta thế yếu vội vàng rút lui

Hoàng Kế Viêm biết thời cơ hết

Theo lệnh vua về Huế trần tình  
 Để vua hiểu rõ tình hình  
 Nhiều người thất thế ẩn danh vào rừng

Dù hòa ước Thiên Tân được ký  
 Quân Mãn Thanh há lẽ chùn chân  
 Giúp ta vẫn cứ đưa quân  
 Phục binh Bắc Lệ giết hơn chục người

Chính phủ Pháp cử ngay sứ giả  
 Phản kháng Tàu vì đã nuốt lời  
 Đem quân đi đến các nơi  
 Ở vùng biên giới Lào Kay, Cao Bằng

Dùng hải quân biểu dương lực lượng  
 Cho hành quân về hướng Đài Loan  
 Báo cho Trung Quốc đầu hàng  
 Nếu không chúng sẽ đánh tràn Kê Lung

Mấy sư đoàn được dùng ứng chiến  
 Đưa chiến thuyền từ vịnh Hạ Long  
 Dàn ngang một dãy thần công  
 Bắn tan dàn pháo Kê Lung trên bờ(8/1884)

Ở Phước Châu bấy giờ hỗn loạn  
 Quân nhà Thanh dàn trận chiến thuyền  
 Bị ngay chiến hạm tuần duyên  
 Hải quân của Pháp bắn chìm hết trơn

Vùng Lạng Sơn giặc dồn ào ạt(8/1884)  
 Đổ quân vào đánh bạt Nam Quan  
 Cháy nhà bên phía Đồng Đăng  
 Kỳ Lừa phố chợ tan hoang bấy giờ

Vùng biên giới mịt mờ lửa đạn  
 Phùng tử Tài phá tán Lạng Sơn(1885)  
 Cờ đen vây ở Tuyên Quang(11/1884)  
 Giặc Tây đem lính Lê dương tiểu trừ

Việc Hàm Nghi lên ngôi Hoàng Đế(2/8/1884)  
 Lễ, không trình khâm sứ của Tây  
 Millot thống tướng liền sai  
 Gửi Tham mưu trưởng đến ngay Nam Triều

Buộc triều đình tuân theo cổ lệ  
 Tổ chức ngay một lễ đăng quang  
 Sứ thần bên Pháp cử sang  
 Dành quyền tuyên bố phong vương cho người

De Courcy đi ngay đến Huế  
 Ý muốn vào ở cửa Ngọ Môn  
 Quan ta nhất định không nhường  
 Vì nhục quốc thể tổn thương triều đình

De Courcy tức mình ra lệnh  
 Buộc triều thần phải đến vấn an  
 Cho mời tất cả các quan  
 Sang tòa Khâm sứ để bàn việc dân(1885)

Các đình thần vô vàn phần nộ  
 Trước ý đồ của lũ giặc Tây  
 Dự Tôn Thất Thuyết qua đây  
 Nhân cơ hội đó bắt ngay ông này

Tôn Thất Thuyết là tay dũng lược  
 Vị đại thần tính trước nguy cơ  
 Nên ông hạ lệnh bấy giờ  
 Phải cho chuẩn bị dự trừ động quân

### KINH ĐÔ THẮT THỦ

Ngày hai ba tháng Năm Ất Dậu(5/7/1885)  
 Lúc canh tư hỏa pháo dậy trời  
 Ấy giờ phát lệnh khắp nơi  
 Tấn công nhất loạt đánh loài ngoại xâm

Thuyết chia quân ra làm hai mặt  
 Vượt sông Hương vây chặt Tòa Khâm  
 Đây là đầu não Pháp quân  
 Giao Tôn Thất Lễ diệt tan tức thì(1885)

Mặt thứ nhì do Trần Xuân Soạn  
 Đồn Mang Cá thanh toán thật nhanh  
 Giặc Tây bị đánh thành linh  
 Xuống hầm trú ẩn qua đêm kinh hoàng

Lính Lê dương từ đồn Mang Cá  
 Chia ra làm hai ngã tiến binh  
 Mặt sau đánh cửa Hòa Bình  
 Bên hông công hãm cửa thành Đông Ba

Chiếm thượng thành tiến qua Lục Bộ  
 Từ Thượng Tứ đánh tới Ngọ Môn  
 Dân binh hỗn loạn kinh hồn  
 Giặc Tây đốt phá chẳng còn lại chi

Từ Tịnh Tâm ngó về Thượng Tứ  
 Cờ tam tài phất gió tung bay  
 Tin đưa thất thủ kỳ đài  
 Vào lúc đúng Ngọ trưa ngày hai ba

Giặc phá nhà cướp đi cửa cái  
 Đốt Chợ Mới rời trại Tuyển Phong  
 Đốt khu Long Võ Bộ Công  
 Vào ngay chính điện tấn công Kiền Thành

Phía hữu ngạn Nam binh rút chạy  
 Vượt qua sông bám lấy Kim Long  
 Giặc đang ở thế thượng phong  
 Đem thêm hỏa pháo phản công Nam Triều

At tiếng kệu lương dân vô tội  
 Súng của Tây vang dội đi đùng

Kinh đô lửa cháy hãi hùng  
 Dòng người tháo chạy đạp chông lên nhau

Người có tiền cũng như kẻ khổ  
 Chạy rần rần tìm chỗ chui ra  
 Người thì theo cửa Đông Ba  
 Người tuôn xuống ngã An Hòa thoát thân

Cửa Thượng Tứ địch quân chiếm mất  
 Dân lại ùa ra đất Chánh Tây  
 Leo thành bằng mấy thang giây  
 Sẩy tay rớt xuống nhiều người chết oan

Nỗi kinh hoàng biết đâu mà kể  
 Chung quanh mình toàn thấy xác ma  
 Bên đường kẻ khóc người la  
 Người thì mất mẹ, người cha chết rồi

Người với người tranh nhau tháo chạy  
 Hai bên đường nhà cháy ra tro  
 Qua khúc Gia Hội vạ ò  
 Dưới sông xác nổi lập lò thảm thương

Đò đưa qua bên làng Tiên Nộn  
 Dân chạy ùa đến huyện Phú Vang  
 An Truyền dân đã đầy tràn  
 Phú Lương, Mỹ Chánh tìm đàng lánh thân

## VUA HÀM NGHI LINH HỒN KHÁNG CHIẾN

Trong khi đó quan quân hộ giá  
 Vua Hàm Nghi và cả Tam cung  
 Cẩm Y loan giá theo cùng  
 Hai bên thị vệ nóng lòng phò vua

Qua cửa Hữu, qua vùng Kẻ Vạn  
 Đoạn tùy tùng vừa đến Kim Long  
 Ông Tường được gọi vào trong  
 Lệnh bà Từ Dũ sai ông việc này

“Vào nhà Chung, gặp ngay Giám Mục  
 Nói với thầy hãy giúp cho ta  
 Rằng riêng ta muốn nghị hòa  
 Với quan Thống Tướng xem ra nên làm”

Ở giữa đàng gặp nhằm sóng gió  
 Đành hướng về Thiên Mụ dừng chân  
 Kinh đô mấy dặm xa dần  
 Tường cùng mấy kẻ lùi dần phía sau

Trước nỗi đau nhà tan cửa nát  
 Giặc hung tàn xā tắc lâm nguy  
 Bọn Tây chiếm hãm thành trì  
 Bằng miền tếch dậm ra đi Sơn Phòng

Khi Tam Cung đến thôn Văn Xá  
Thuyết theo đoàn ngự giá cùng đi  
Gặp nhau trước ở Tràng Thi  
Vội vàng tôi chúa kể chi nhọc nhằn

Bước gian nan xuôi đàng Quảng Trị  
Ngày Hai bốn(24) tạm nghỉ nơi đây  
Đức Vua chiếu chỉ viết ngay  
Thưa cùng Thái hậu nên quay trở về

Kéo đường đi mịt mờ khe núi  
Chốn rừng xanh lẫm nổi truân chiên  
Chim kêu, vượn hú sóng duềnh  
Hổ lang đón nẻo kề bên vệ đường

Nẻo Sơn Phòng mây vương trước mặt  
Hận quân thù cửa nát nhà tan  
Rừng già, gió chướng, sơn lam  
Đĩa dầu Mai Lĩnh, Mán Mường quy theo

Ngọn Ấu Sơn cheo leo vực thẳm  
Đêm càng khuya càng đắm hơi sương  
Bút ngà thảo dụ Cần Vương  
Ra lời hiệu triệu chỉ đường dân hay

Dụ Sát Tả Bình Tây gởi đến  
Cứ như lời theo lệnh Cần Vương  
Sĩ phu khắp nước lên đường  
Tới miền Hà Tĩnh phò Vương diệt thù

## QUYỂN HAI MƯỜI BẢY

### ĐỒNG KHÁNH HOÀNG ĐẾ (1885- 1888)

Ở kinh đô , Thọ Xuân nhiếp chính  
Nguyễn Hữu Độ thân tín bên tay  
Sau, mời Ứng Ky lên thay  
Tân vương hội kiến định ngày tấn  
phong(19/9/1885)  
Hiệu Đồng Khánh, Chánh Mông hoàng tử  
Là anh vua Kiến Phúc, Hàm Nghi  
Thực quyền do Tướng Courcy  
Toàn quyền, Khâm sứ chỉ huy xứ này

Viện ngân sách từ nay trong nước  
Kể từ đây phụ thuộc người ta  
Quý lương, bổng lộc phải qua  
Lệnh bên Khâm sứ chi ra để dùng

Vua Đồng Khánh hết lòng với Pháp  
Nguyễn Hữu Độ cùng các tay chân  
Triều đình việc nước lần lần  
Rơi vào tay lũ gian thần theo Tây

Về tài chánh chẳng ai biết được  
Vi chính quyền lệ thuộc vào Tây  
Thuế thu thương chính hằng ngày

Ngân sách, kế toán trong tay tụi này

Trấn Bình Đài cắt đứt cho Pháp  
 Nấu súng đồng ra sáp đem đi  
 Mấy vùng đất Quảng lại chia  
 Làm khu nhượng địa giao về cho Tây

Cờ bảo hộ tung bay khắp chốn  
 Treo cả nơi công cộng vui chơi  
 Hội hè Tây đến lả lơi  
 Với đầm mặc váy cả cười vui chung

Nền văn hóa không cùng quan điểm  
 Việc khắc xung đã diễn nhiều nơi  
 Khen chê bút chiến mấy bài  
 Triều đình lụn bại, đất đai mất dần

Còn dân chúng đa phần thán oán  
 Theo Cần Vương thanh toán kẻ thù  
 Quảng Nam Chánh Sứ Văn Dư  
 Lê Ninh Hà Tĩnh diệt trừ Việt gian

Đất Quảng Bình Cần Vương phò đế  
 Nguyễn Phạm Tuân thanh thế muôn phần  
 Văn Mao đánh phủ Thọ Xuân  
 Thân hào : Bình Định, Nguyễn Loan : Tam Kỳ

Cờ phò vua , Bắc kì nở rộ

Các cựu trào nhân đó nổi lên  
 Đốc Thu, Đốc Sủng : Hưng Yên  
 Bắc Giang : Bá Phước, Thái Nguyên xưng hùng

Nguyễn Thiện Thuật trấn vùng duyên hải  
 Miền Hải Dương biên ải một phương  
 Bắc Ninh Đồng Quế đường đường  
 Ngày đêm tập kích đối phương kinh hoàng

Chuyện Nam triều gian nan như thế  
 Dân thần kinh ở Huế gọi đùa  
 “Một nhà sinh được ba vua  
 Vua còn, vua mất, vua thua chạy dài”

Ở trên ngai , Hàm Nghi hoàng đế  
 Là một vì trẻ tuổi khôn ngoan  
 Đau lòng nước mất nhà tan  
 Tổ quốc quằn quại vô vàn đau thương

Vua Hàm Nghi linh hồn kháng chiến  
 Người đã đi vào tận trái tim  
 Của muôn người Việt đang tìm  
 Một người lãnh đạo đứng lên diệt thù

Từ Sơn Phòng chiếu thư gửi tới  
 Hịch Cần Vương kể tội giặc Tây  
 Bôn ba góc biển chân mây  
 Cơm không kịp bữa, áo đầy bụi pha

Nguyễn Đình Trình trốn ra đầu thú  
 Pháp sai đem thơ dụ đầu hàng  
 Mời Trương Quang Ngọc xuống đồn  
 Lập ra kế hoạch liệu đường bắt vua

Lúc nửa đêm khi vừa mới ngủ  
 Ngọc lén vào được chỗ ngự yên  
 Đâm Tôn Thất Thiệp chết liền  
 Bắt vua , sai lính võng khiên giải về

Lũ giặc Pháp hả hê ra mặt  
 Điện về Tây báo bắt được vua  
 Giải ngài về tới kinh đô  
 Rồi tên Khâm sứ đưa thư trình bày

Vua Hàm Nghi thẳng tay từ chối  
 Chúng bèn cho đầy ải đưa sang  
 Alger đất lạ ngút ngàn  
 Để người ở đó biệt giam bên ngoài

Đường lưu đầy hận thù vong quốc  
 Trời Alger đang bước vào xuân  
 Đức ngài cảm thấy băng khuâng  
 Ngậm ngùi vận , thần dân đang cần

Nhân được tin quốc vương bị bắt  
 Cả toàn dân sôi sục hờn căm  
 Hận thù lũ quái đang tâm  
 Bán vua cho giặc tìm đường tiến thân

Paul Bert được đưa sang thay thế  
 Với chiêu bài dụ để dân ta  
 Tự mình điều khiển quốc gia  
 Mà nền bảo hộ chỉ là giúp cho

Nền văn hóa tự do trao đổi  
 Cùng dân Nam lập mối ân tình  
 Với nhau chung sống hòa bình  
 Xây nền dân chủ giả hình giao thương

Lập Liên Bang Đông Dương thuộc Pháp  
 Việt, Miên, Lào hợp tác với nhau  
 Pháp quốc chủ thể đứng đầu  
 Lãnh phần đại diện bang giao nước ngoài

Lừa thiên hạ chiêu bài bảo hộ  
 Pháp ra tay tráo trở dần dần  
 Thu quyền Kinh Lược Đại Thần  
 Dùng tiền quyền rũ các quan Nam triều

Các sĩ phu vâng theo chiếu dụ  
 Phò Càn Vương đánh lũ tây dương  
 Tôn Thất Đạm một tấm gương  
 Vị thân báo quốc danh thơm bấy giờ

Phan Đình Phùng quan đô Ngự Sử  
 Vì đưa ra chứng cứ rõ ràng  
 Vạch ngay thâm ý Thuyết , Tường

Mưu toan phế lập lúc bàn giao ngôi

Thuyết và Tường bèn sai bỏ ngục  
Phan đình Phùng ngay lúc giữa triều  
Trước mặt tất cả bao nhiêu  
Đình thần khiếp vía , tuân theo Thuyết Tường

Ở Vũ Quang sau khi phóng thích(1893)  
Ông mở đầu chiến dịch đánh Tây  
Cần Vương phò tá đưa ngay  
Hội quân kích tướng cho người tuyển binh

Việc đầu tiên bắt ngay Quang Ngọc  
Chém bêu đầu ở trước nhân dân  
Tế cờ trong buổi ra quân  
Chiếm ngay cứ địa Hương Sơn mấy vùng

Ong Cao Thắng thành công chế súng  
Dựa theo Tây chế đúng năm trăm  
Điểu thương loại cỡ bảy lăm  
Làm cho giặc Pháp kinh tâm phục thềm

Cuộc kháng chiến mười năm gian khổ  
Nhưng nghĩa quân vẫn tỏ diêm nhiên  
Đánh Tây thất bát đảo điên  
Làm cho Bảo Hộ ngày đêm nhức đầu

Hoàng Cao Khải mưu sâu chước quỷ  
Dùng tình xưa lấy lý khuyên can

Xin mau quy thuận thực dân  
Tiền tài phú quý vinh thân suốt đời

Quan ngục sử trả lời son sắt  
" Trước vì dân, vì nước, vì nhà  
Bảo toàn thể diện quốc gia  
Chí tôi đã quyết khó mà đổi thay"

Sống kham khổ chẳng may bệnh lý  
Phan Đình Phùng ngã quỵ nửa chừng(12/1895)  
Đau thay cho vị anh hùng  
Một lòng yêu nước tận trung với đời

Kể từ ngày vua tôi bị bắt  
Cho đến khi Lê Trực đầu hàng  
Là lúc chủ lực Cần Vương  
Bắt đầu tan rã chẳng còn như xưa

Giặc bèn đưa những tên phản quốc  
Bọn Việt gian tàn độc theo Tây  
Nguyễn Tuân, Cao Khải thẳng tay  
Tha hồ sinh sát tù đày nghĩa quân

Sau khi diệt nghĩa quân Bãi Sậy  
Giặc được đà đánh đuổi Xuân Ôn  
Bùi Điền, Xuân Thuởng, Nguyễn Phương  
Phạm Bành, Công Tráng bị dồn thế thua

Viên toàn quyền Bihourd sang thế

Chỉ mấy tháng lại để Constant  
Richard nhiếp chính việc quan  
Tạm thời hành xử chức năng toàn quyền

Bọn thực dân đã nhìn thấy trước  
Cái tiềm năng của nước Việt Nam  
Đất đai màu mỡ vô vàn  
Rừng vàng biển bạc công nhân để tìm

Chúng dự trù với nền công nghiệp  
Sẽ khai thác liên tiếp nhiều năm  
Tài nguyên , nhân lực trong dân  
Sẽ là yếu tố để dàng thành công

Vĩ than đá vùng Đông Bắc Bộ  
Từ Hòn Gai , Trà Cổ , Quảng Ninh  
Trải dài mấy tỉnh chung quanh  
Đến vùng Yên Tử thành hình cánh cung

Hoàng Liên Sơn núi rừng trùng điệp  
Có mỏ A Pa Tít - Cam Đường  
Rừng chè ở miệt Suối Giàng  
Vô cùng hấp dẫn , Mận vàng SaPa

Rừng Trường Sơn chưa qua khai phá  
Vùng Cam Ranh bãi cát bạt ngàn  
Quế, hồi Quảng Ngãi, Quảng Nam  
Thú rừng tê giác, hổ vằn Á Châu

Theo miền Đông vào sâu Nam bộ  
Đất bazan nhiều chỗ phì nhiêu  
Khoanh vùng đất đỏ còn nhiều  
Các cây công nghiệp tươi tiêu dễ trồng

Ở miền Tây đồng bằng bát ngát  
Những cánh đồng lúa bạt chân mây  
Lớn theo con nước từng ngày  
Cá tôm lúc nhúc cả bầy trong bụng

Lũ thực dân nóng lòng muốn chiếm  
Mộ dân phu đem đến khấn hoang  
Làm thêm hải cảng thông thương  
Xây cầu, đắp lộ, lập đường hỏa xa

Cảng Hải Phòng rồi qua Đà Nẵng  
Chất đầy hàng vào thẳng miền Nam  
Viễn dương những chuyến lên đàng  
Tài nguyên gom lấy bán sang nước ngoài

Tụi thực dân trở tài bóc lột  
Mộ phu rồi đẩy tuốt đi xa  
Cắt dây liên lạc quê nhà  
Để bề chế ngự dân ta vâng lời

Chúng đánh đập giam cầm tra khảo  
Đối với người không chịu tuân theo  
Tiền công rẻ mạt như bèo  
Phu phen cơ cực lắm điều gian nan

Ở Bắc Kỳ làm đường thiên lý  
 Cầu Hàm Rồng vài thép vắt ngang  
 Đúc cầu Bình Lợi trong Nam  
 Trường Tiền ở Huế đã làm mấy năm

Ở Bình Dương, Đồng Xoài, Sông Bé  
 Mộ dân đen vào để khai hoang  
 Đồn điền trăm màu bạt ngàn  
 Cao su Nam Mỹ đem sang vùng này

Đặt đường ray từ Nam ra Bắc  
 Vốn đầu tư khai thác tư nhân  
 Công thương kỹ nghệ lần lần  
 Tài nguyên thu vét chia phần cho nhau

Nền kinh tế bắt đầu phát triển  
 Một hạng người xuất hiện trong dân  
 Bỏ nghề lao động tay chân  
 Học làm thư ký thông ngôn cho người

Chữ quốc ngữ nhiều nơi theo học  
 Thay Hán văn khó nhọc hơn nhiều  
 Cần năm bảy tháng học theo  
 Đọc ngay, viết được những điều phổ thông

Lúc bấy giờ, Pháp vẫn là chủ  
 Hái ra tiền quyền rũ người ta  
 Làm thông, làm ký, buột bo

Làm thuê cho Pháp hái ra bạc vàng

Lấy thực dụng chủ trương xâm lược  
 Đem văn minh các nước phương Tây  
 Am thâm du nhập vào đây  
 Bằng nhiều thủ thuật qua tay cáo già

Vì văn hóa cũng là vũ khí  
 Thuyết phục người bởi ý canh tân  
 Đề cao chủ nghĩa cá nhân  
 Làm cho một số xa dần Nho gia

Nghĩa quân thần xem ra thay đổi  
 Nhân sinh quan cũng đổi lung lay  
 Văn minh kỹ thuật đổi thay  
 Chạy theo vật chất sa tay vào tròng

Thực dân hóa ngay trong giáo dục  
 Thay đổi dần giáo dục gái trai  
 Giảm dần công việc chân tay  
 Máy móc ứng dụng để thay sức người

Trên vũ đài hô hào dân chủ  
 Dùng chiến tranh để giữ hòa bình  
 Lập thành quân đội viễn chinh  
 Thực chất xâm lược biến hình mà thôi

Dùng chiêu bài lừa ta bằng cách  
 Đưa ra nhiều chính sách canh tân

Thực ra xâm lấn dần dần  
Tóm thu của cải mang lần ra đi

Trong bối cảnh tứ bề rối rắm  
Dân ba kỳ ta thán nhiều hơn  
Phất cờ tụ nghĩa Văn Thân  
Xích xiềng nô lệ vẫn đang nặng nề

## QUYỂN HAI MƯỜI TÁM

### THÀNH THÁI HOÀNG ĐẾ ( 1889- 1907)

Năm Mậu Tý(1888) dễ bề cai trị  
Cơ Mật theo chỉ thị Tòa Khâm  
Văn Cương cố ý dịch làm  
Phong cho hoàng tử Bảo Lân nắm quyền

Lễ đăng quan đầu năm Tân Sửu(1889)  
Hiệu Thành Thái : hoàng tử Bảo Lân  
Hoàng bào đai ngọc tân quân  
Duyệt qua sứ bộ, quần thần hai bên

Viện Cơ Mật nắm quyền quốc sự  
Nhưng thực ra trú sứ của Tây

Nắm quyền quyết định trong tay  
Viện kia là chỉ để bày cho vui

Mười tám năm trên ngôi hoàng đế  
Vua ngẫm suy thời thế biết bao  
Việc nhà, việc nước, việc dân  
Chức vua có nghĩa : giam thân đời mình

Vua du hành để mong nhìn thấy  
Cảnh nước nhà nát bấy ra sao  
Ngắm ngẫm tổ chức mưu cao  
Lập ra kế hoạch đối đầu với Tây

Vua thường bày những trò quái đản  
Đánh lừa Tây cùng lũ tay sai  
Giả điên, giả điếc, giả cười  
Giả người ngốc nghếch coi đời bằng vung

Ở trong cung ngắm ngẫm tổ chức  
Lựa nữ binh cho tập kiếm cung  
Tập tà thành gian khổ vô cùng  
Làm quân hậu bị đem dùm về sau

Súng đồng bỏ khi giao Tân Sở  
Cho chuyển về để ở Lò Vôi  
Nung ra đúc súng mà chơi  
Nghỉ ngơi , Khâm sứ cho người dò la

Những dấu hiệu xem ra rõ nét

Vua Thành Thái cương quyết đổi thay  
Bác lời Quan Sứ thẳng tay  
Thượng Thư Bộ Lại, đuổi ngay ông này

Mưu của vua chẳng may bại lộ  
Trương như Cương đi tố chuyện này  
Levecque khâm sứ mới hay  
Bàng hoàng chưa biết việc này tính sao

Khắp cả nước cao trào nổ dậy  
Muôn vạn người đã thấy thực dân  
Toàn là một lũ ác nhân  
Kéo theo Đề Thám xin làm nghĩa binh

### ĐỀ THÁM - NGHĨA QUÂN YÊN THẾ

Hùm Yên Thế dụng binh du kích  
Đòn bất ngờ, đón địch sau lưng  
Khiến cho giặc Pháp vô cùng  
Hoang mang lo sợ khó lòng ngồi yên

Verlesco làm tay thuyết khách  
Lên Yên Thế tìm cách nghị hòa  
Thư đưa, Đề Thám xem qua  
Ông ta chấp thuận , quân ta đang còn

Lực lượng ta hiện đang yếu thế  
Cần kiện toàn vị trí đóng quân  
Muốn nhanh cần có thời gian  
Để quân luyện tập vững vàng mới hay

Nếu đánh mãi lâu ngày lực cạn  
Ắt phải cần tính toán điều nghiên  
Tương quan giữa địch và mình  
Tạm thời hòa hoãn dưỡng binh , bố phòng

Bọn giặc Pháp đem lòng tráo trở  
Mới hai năm đã trở mòi ra  
Điều binh định đánh quân ta  
Ý đồ của địch lộ ra nguyên hình

Chia hai đội, tách riêng chủ lực  
Diệt chốt đồn, cắt đứt giao liên  
Đón đường phục kích triền miên  
Lần này Pháp lại đòi xin giảng hòa

Mười năm rồi can qua, hừ chiến  
Ông đã có điều kiện hưng binh  
Chinh quy sắp xếp đội hình  
Vạch ra chiến thuật giúp mình thành công

Đánh Nghĩa Hưng cho người tổ chức  
Cài quân vào khu vực Thăng Long  
Bò ngay độc dược vào trong  
Thức ăn của giặc , giết chung cả nghìn

Vụ đầu độc gây nên chấn động  
 Từ Nam Triều cho đến Paris  
 Pháp cho thống sứ Bắc Kỳ  
 Điều tra , tiếp gửi quân đi tiểu trừ

Quân vạn rưỡi (15.000) chia từ nhiều ngã  
 Tổng chỉ huy đại tá Batay  
 Lê Hoan theo cánh phía tây  
 Tiến vào Yên Thế bao vây khắp vùng

Hơn một năm tấn công cứ điểm  
 Phía nghĩa quyền biến khôn lường  
 Bám đất, chống trả đối phương  
 Về sau thế cận tìm đường rút lui

Đám dân binh lần hồi tan rã  
 Vũ khí ta thì quá thô sơ  
 Cận lương, hết đạn bấy giờ  
 Ông cho giải tán để chờ thời cơ

Ba vạn Franc (30.000Ffrs) thưởng cho ai bắt  
 Hoặc kẻ nào dụ được ông ta  
 Tam Kỳ mưu hiểm dò la  
 Bắn ngay chủ tướng, thực là khốn thay !

Dùng ngòi bút để thay vũ khí  
 Mặt trận này khiếp vía thực dân  
 Lột trần mặt nạ giả nhân

Quốc hồn, nghĩa nước góp phần xương lên

Làng Vị Xuyên có người Mặt Trái  
 Đỗ tú tài tên gọi Tú Xương  
 Nho sinh gặp buổi nhiễu nhương  
 Giặc đang dày xéo quê hương của mình

Dùng ngòi bút tài tình độc đáo  
 Vẽ cảnh đời soi thấu dã tâm  
 Cửa tường quan lại thực dân  
 Buông lời trào phúng tả chân diễu đời :

“Một đàn thẳng ngồng đứng mà trông  
 Nó đổ khoa này có sướng không  
 Trên ghế, bà đầm nhoi đít vịt  
 Dưới sân, ông cử ngồng đầu rồng”

“Tri phủ Xuân Thường được mấy niên  
 Nhờ trời hạt ấy vẫn bình yên  
 Chữ Y, chữ Chiếu không phê đến  
 Ông chỉ phê ngay một chữ Tiền”

Phê bình thế sự đảo điên  
 Bóc trần tất cả tim đen bọn này  
 Phan Bội Châu ở ngay Nghệ Tĩnh  
 Năm Quý Mão(1903)yết kiến Phúc Dân

Cùng nhau tính chuyện nghĩa nhân  
 Đồng Du khơi dậy tiếng gân đồn xa

Đưa Cường Để đi qua Hương Cảng  
Đến Phù Tang tới mạn Hoàn Tân

Học sinh trong nước đưa lần  
Sang qua Nhật Bản học dần từng môn  
Từ chính trị, việc quân, kỹ thuật  
Đào tạo sao cho thật tới nơi

Để mai đất nước cần người  
Có ngay trừ bị có người chuyên môn  
Nhưng Nhật Bản thông đồng với Pháp  
Năm Tân Dậu (1909) giải tán Đông Du

Trục xuất ngay vị cầm đầu  
Tiên sinh đành phải lao đao một thời  
Vị thủ lĩnh thành người thất thế  
Pháp nhờ tay đế chế Trung Hoa

Bắt người khi tạt ngang qua  
Quảng Châu Trung Quốc , đưa ra hầu tòa  
Ở trong nước vua ta Thành Thái  
Đã ra mặt chống lại bọn Tây

Sĩ phu trong nước chung tay  
Hô hào dân chúng tẩy chay lũ này  
Trước bối cảnh quá gay như thế  
Pháp chọn đường hạ bệ vua ta

Đôi lần Thành Thái nói ra

Trong khi ngự bến Bắc Hà thăm dân :  
“Cầm hồ đoạt sáo như an tại  
Thùy vị giang sơn tiểu uế tinh”

Câu này làm Pháp giật mình  
Buộc vua thoái vị, ngôi dành cho con

### **DUY TÂN HOÀNG ĐẾ (1907- 1916)**

Đưa Duy Tân lên ngôi hoàng đế  
Pháp đặt quan giám chế canh chừng  
Như Cương, Cao Khải được lòng  
Của viên khâm sứ, tháp tùng bên vua

Việc đẩy đưa Vĩnh San hoàng tử  
Lúc đăng quang mới tám tuổi ngoài  
Mười năm ngồi ở trên ngai  
Quyền uy chẳng có, đóng vai bù nhìn

Nhói trong tim, nghe tin Thành Thái  
Bị sinh cầm đày ải đi xa  
Đau lòng trước cảnh quốc gia  
Non sông gấm vóc giặc qua chiếm rồi

Đất Nam Kỳ là nơi thuộc địa  
Cũng có nhiều nhân sĩ vì dân  
Như Trần Chánh Chiếu, An Khương  
Lập nên cơ sở Minh Tâm giúp người

Lầu Nam Trung , vốn nơi khách sạn  
 Làm bản doanh kết bạn muôn người  
 Cử đi du học nhân tài  
 Cho sang bên Nhật trau dồi kiến văn

Đất Bắc Kỳ ở gần Trung Quốc  
 Nên thông tin mỗi lúc mỗi nhiều  
 Viết lách thì có Khải Siêu  
 Quốc hồn khơi dậy lắm điều hay ho

Sách dạy cho dân giàu nước mạnh  
 Chuộng thực hành xa lánh từ chương  
 Học thêm khoa học tinh tường  
 Nâng cao kỹ thuật tính đường đầu tư

Lập trường tư Đông Kinh Nghĩa Thục  
 Qui tụ về mấy chục sĩ phu  
 Phong trào đổi mới Đông Du  
 Nguyễn Quyền, Bá Trạc khai mào xướng lên

Hoàng Tăng Bí vang trên thương giới  
 Đông Thành Hưng mở lối khuếch trương  
 Kinh tài hậu thuẫn khôn ngoan  
 Cho trường Nghĩa Thục còn đang thiếu tiền

Phan Châu Trinh ở miền Tây Lộc  
 Huyện Hà Đông tỉnh thuộc Quảng Nam  
 Thấy dân đói rách lắm than

Sưu quan thuế nặng lang thang không nhà

Cổ động ra phong trào Tiền Phát  
 Biểu tình đòi giảm bớt thuế sưu  
 Đánh thức một số sĩ phu  
 Công kích chống bọn hủ nho quan trường

Trần Quý Cáp vạch đường Cách Mạng  
 Làng Bát Nhi thuộc trấn Quảng Nam  
 Đỗ khoa tiến sĩ Giáp Thìn (1904)  
 Giữ chân giáo thọ Thăng Bình - Phú Yên

Giục dân đen vùng lên chống thuế  
 Bị thực dân chém xẻ ngang lưng  
 Việc gây phản uất vô cùng  
 Làm dân cả nước rùng rùng đứng lên

Trần Quý Cáp rời Huỳnh Thúc Kháng  
 Bạn đồng khoa vào tận trường thi  
 “Chí Thành Thông Thánh” đề ghi  
 Nộp ngay một quyển nhẵn nhe với người

Tỉnh hồn nước gọi đời thức dậy  
 Phải nhìn ra để thấy năm châu  
 Dân quyền kế sách hàng đầu  
 Mở trường, lập hội phải mau kịp thời

Bỏ nếp cũ khuyên người tự lập  
 Lo tự cường hãy gấp nhanh đi

Chớ mong ngoại quốc làm gì  
Tự mình cứu lấy đời chi người ngoài

Theo chủ trương của người Ấn Độ  
Bất bạo động, là lối đấu tranh  
Đình công, bãi khóa, biểu tình  
Hô hào dân chủ liên minh ba miền

Phan Châu Trinh bốn ba khắp chốn  
Giương ngọn cờ bình đẳng dân quyền  
Thực dân bảo hộ phát điên  
Chúng liền hạ lệnh giam riêng cụ này

Năm Canh Tuất(1910)nhân ngày đại xá  
Hội Nhân Quyền tại Pháp đệ đơn  
Yêu cầu thủ tướng Raymond  
Tự do phải trả cho ông Tây Hồ

Khi Đông Du bắc đầu tan rã  
Phan Bội Châu cũng đã bị giam  
Au Châu thế chiến lan tràn  
Quân Đức thắng thế, Pháp càng lo âu

Ở chính quốc sắp đầu hàng giặc  
Quân bảo hộ cố nắm lấy quyền  
Truy lùng khủng bố liên miền  
Thẳng tay đàn áp dân miền trong nam

Cả toàn dân mong cho vận nước

Gặp thời cơ để được nói lên  
Dân sinh, dân chủ, dân quyền  
Tự do, độc lập giữ nguyên cõi bờ

Tăng Bạt Hổ quân cơ ngày trước  
Đặng Tử Kinh, người bước đi theo  
Sĩ phu mỗi lúc mỗi nhiều  
Thiền sư Thiện Quảng cũng theo về cùng

Dân cả nước nóng lòng chờ đợi  
Cách Mạng rồi sẽ tới nay mai  
Giặc Tây cho lũ tay sai  
Tìm cách trấn áp những người chủ mưu

Đỗ Chân Thiết nhà nho xứ Bắc  
Người Thịnh Hào ở đất Hà Đông  
Nhiệt thành yêu nước đến cùng  
Với nhiều đồng chí đã hùn với nhau

Vốn đầu tư Đông kinh Nghĩa Thục  
Giúp nhân tài những lúc khó khăn  
Về sau bị lũ Việt gian  
Báo cho mật thám bắt giam vào tù

Giặc tung kế hỏa mù chia rẽ  
Ở triều đình nhiều kẻ hám danh  
Sấn lòng đem bán rẻ mình  
Cho quân cướp nước tung hoành nhiều ướng

## QUYỂN HAI MƯỜI CHÍN

### TRẦN CAO VÂN VÀ VIỆT NAM QUANG PHỤC HỘI

Có một người ở làng Tư Phú  
Phủ Điện Bàn thuộc xứ Quảng Nam  
Thấy quân Pháp quá tham tàn  
Dấy binh tụ nghĩa vạch đường đánh Tây

Trần Cao Vân một tay uyên bác  
Hệ tư tưởng rất được đời ưa  
“Trung thiên Dịch Thuyết” bấy giờ  
Gieo mầm Cách Mạng vào cho dân mình

Cùng Thái Phiên liên minh lập đảng  
Qui tụ quân Cách mạng dưới tay  
Việt Nam Quang Phục lập ngay  
Vạch ra kế hoạch đánh Tây diệt thù

Họ nhắm vào vị vua yêu nước  
Cài người vào đến được kinh đô  
Giả làm tài xế cho vua  
Cùng vua : lãnh đạo diệt đồ ngoại bang

Vua Duy Tân nóng lòng được sớm

Hội kiến cùng với nhóm Thái Phiên  
Cao Vân giả lão chèo thuyền  
Doanh Châu đảo nhỏ dập duềnh nước khua

Hồ Tịnh Tâm sen vừa vào hạ  
Nắng hanh vàng đã quá giữa trưa  
Phiên, Vân diện kiến đức vua  
Làm sao chuyển đổi cơ đồ nước Nam ?

Khi mạn đàm tình hình thế giới  
Biết rằng Tây tất phải lo toan  
Tăng cường phòng tuyến phía Đông  
Nghe đâu quân Đức tấn công mặt này

Tính : thực dân nay mai thất bại  
Hỏi : làm sao giữ mãi Đông Dương ?  
Ta nhân cơ hội sẵn sàng  
Ngàn năm một thuở : bẻ tan xích xiềng !

Người trong nước tuyên truyền chống Pháp  
Rỉ tai ngầm khắp các đội quân  
Nhất là trong đám lính sang  
Au Châu, đở đạn cho phường giặc Tây

Khuya mồng hai, một giờ, trời sáng  
Lê Cảnh Vãn sẽ bắn thần công  
Báo cho dân, lính hợp đồng  
Nhất tề nổi dậy xung phong chiếm đồn

Trước , phải dồn giặc vào thế bí  
Chiếm xong rồi ta sẽ phát binh  
Riêng vua tạm phải di hành  
Vào vùng Quảng Ngãi lập thành chiến khu

Theo kế hoạch, đánh vào Mang Cá :  
Trứ, Chương, Hà đột phá trung tâm  
Khải, Hàn, Trinh đánh Tòa Khâm  
Cao Vân hộ giá men đường Quan San

Ao đỏ sẫm, vai quàng bảo kiếm  
Chít khăn đen, lưng quấn dải vàng  
Theo hầu : tay nỏ Côn Quang  
Bốn tên thị vệ, lên đường : vua đi !

Bến Thương Bạc, nửa khuya về sáng  
Trên trường thành lấp lánh sao đêm  
Sông Hương nước vỗ mạn thuyền  
Lòng vua cứng lại quay nhìn hoàng cung

Buồn một nỗi vô cùng thấm thía  
Đất nước chừ tứ phía ngoại xâm  
Ruộng vườn mất, dân hờn căm  
Bởi quân cướp nước dã tâm quá chùng

Sông Lợi Nông thuyền rồng vừa đến  
Nguyễn đình Trứ bá kiến đức vua  
Không ai có thể nào ngờ  
Tên này phản bội báo cho kẻ thù

Việc khởi nghĩa bấy giờ bại lộ  
Thuyền chở Người tới ở Hà Trung  
Rời thuyền lên núi Ngũ Phong  
Quanh co dốc đá, đòi thông quay về

Làng Ngũ Tây thuộc thôn An Cựu  
Năm kề bên dãy núi Thiên An  
Dừng chân tạm với các quan  
Nhưng Tây nghe được đón đường bắt vua

Charles điện thoại cho Tòa Khâm Sứ  
Báo Toàn Quyền vào xử việc ngay  
Bởi y chẳng thể chuyển lay  
Trước lời tuyên bố của ngài Duy Tân

Trước thất bại vì quân phản bội  
Vua bị bắt cùng với các quan  
Thái Phiên và cả Cao Vân  
Đề, Siêu cũng bị tống giam vào tù

Thực dân Pháp dự trù hành quyết  
Chúng đem ra giết chết bốn người  
Để hòng dọa nạt, ra oai  
Để hòng dập tắt dân đòi tự do

Những tử tù hiên ngang đồng dạc  
Giữa pháp trường lên án thực dân  
Điểm tên, chỉ mặt từng thằng

Buôn dân, bán nước, manh tâm hại người

Cửa An Hòa, nơi bày bãi chém  
 Bọn thực dân giải đến mấy người  
 Cao Vân vẫn nở nụ cười  
 Phất tay viết lại cho đời mấy câu :

“Anh hùng để cục hươu thành bại  
 Công luận thiên thu phó sử biên”  
 Mấy lời tâm huyết lưu truyền  
 Ngàn năm gương đó vẫn nguyên giữa đời

### CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC

Lúc bấy giờ khắp nơi trong nước  
 Nhiều phong trào của các sĩ phu  
 Ngấm ngầm thành lập chiến khu  
 Tích trữ lương thực, dự trù quân trang

Tại thực dân vào lăng Tự Đức  
 Tìm kho tàng báu vật thời xưa  
 Chúng đào tận đến quách vua  
 Dân tâm xao xuyến thâm thù giặc Tây

Để trấn an, giặc bày diệu kế  
 Cho dựng nhà Khai Trí, mị dân  
 Nam Phong nguyệt báo canh tân  
 Viết bài xã luận nói gần, nói xa

Với mục đích gian tà, lừa bịp  
 Đánh đồng lên : Pháp Việt đề huề  
 Ru dân, nhằm để dễ bề  
 Đặt nền thống trị, rẽ chia giống nòi

Trương biểu ngữ “Rồng Nam phun bạc”  
 Hồ “Đánh đổ Đức tặc”, mở màn  
 Mười kỳ quốc trái rêu rao  
 Đèn ơn mẫu quốc viết vào Nam Phong

Lũ còng lưng làm bồi cho giặc  
 Tư tưởng hèn gieo rắc trong dân  
 Bọn này lạng lẽ phá thềm  
 Phong trào cứu quốc thêm phần khó khăn

Đất miền Nam đã thành thuộc địa  
 Biến Sài Gòn theo vẽ Tây phương  
 Nhà thờ, trại lính, sở Đoan  
 Xây thêm dinh thự, mở đường giao thông

Viện Pasteur cử ông Calmette  
 Nghiên cứu gia về cách lên men  
 Sản xuất một số vaccin  
 Đâu mùa, bệnh đại, thuốc tiêm chích ngừa

Ông gợi ý nên đưa nguồn lợi  
 Từ trong tay các hội người Hoa

Sản xuất rượu đế mạch nha  
Tiền thu thêm được dôi ra rất nhiều

Ong Yersin men theo đường bộ  
Từ Khánh Hòa lên tới Lâm Viên  
Tìm ra Đà Lạt Cao Nguyên  
Hoàng triều cương thổ thuộc quyền thực dân

Hai ông này có công mang đến  
Nền y khoa ở tận Tây Phương  
Đặt nền móng nơi đây  
Tìm ra kỳ dược thuốc hay cần dùng

Lũ giặc Pháp tung quân bốn phía  
Chiếm lần hồi toàn cõi Đông Dương  
Văn minh kỹ thuật chủ trương  
Cho dân bánh vẽ, quên đường chống Tây

Chúng cũng bày ra trường Cao đẳng  
Lập Hội Đồng Tư Vấn loè dân  
Cũng cho báo chí rần rần  
Phô trương dân chủ bất phân lập trường

Bọn “hót Tây” cũng chường ra mặt  
Cũng nhi nhô coi rất chướng tai  
Chung quy một lũ tay sai  
Việt gian, một nước bọn này sâu dân

Vua Duy Tân sau lần thất bại

Bị bắt về giam tại đê lao  
Mấy lần Khâm sứ ra vào  
Tìm lời dụ dỗ ngọt ngào với vua

Hồ Đắc Trung, thượng thư Bộ Học  
Được Nam Triều ủy thác xử vua  
Dấu thân mang án tử tù  
Cao Vân lén gửi mật thư ra ngoài

“Trung là ai ? Cân đai võng lọng  
Cố làm cho thánh thượng sanh toàn”  
Mấy lời tâm huyết trời trần  
Gởi quan Chánh Án phải bằng cách sao

Tội thực dân lại trao cho sẵn  
Xử nhà vua bản án tử hình  
Nhưng khi tuyên án, tình linh  
Vị quan già ấy lại truyền tha vua

Quả bất ngờ với tên Khâm Sứ  
Bàng hoàng thêm cả lũ tay sai  
Chúng bèn hạ lệnh giam ngay  
Quan ngài Chánh Án vào thay chỗ Người

Vua bị đày ra vùng hải đảo  
Đông Châu Phi, ở thấu Denis  
Ba mươi năm sống cách ly  
Nhưng lòng luôn vẫn hướng về quê hương

Việc ném bom lan tràn khắp nước  
Đó là điềm báo trước cho quân  
Thực dân cùng với Việt gian  
Là giờ báo tử cũng đang đến gần

Lũ thực dân lòng lên như thú  
Chúng lục sùng bắt bố lung tung  
Việt gian, điếm chỉ hết lòng  
Bắt người tra khảo vô cùng dã man

Để đánh trả, xuống đường khùng bố  
Ở Thái Bình bom nổ giết ngay  
Một tên tuần phủ “chẳng may”....  
Hotel Hà Nội chất đầy xác Tây

Ở Nghệ An có tay đầu xú  
Tự nghĩa binh hùng cứ một phương  
Lựa thời đột kích, đón đường  
Đánh cho giặc Pháp cuống cuồng thất kinh

Phan Châu Trinh và Ngô Đức Kế  
Huỳnh Thúc Kháng cùng Nguyễn Tiểu La  
Bị quân giặc Pháp đày xa  
Còn Lôn lao lý, lệ nhòa, máu dân

Ở trong Nam có Phan văn Quế  
Tự xưng mình hoàng đế Xích Long  
Nghe đâu có luyện phép gồng  
Dựng cờ khởi nghĩa tấn công giặc thù

Ở Sài Gòn cũng như Chợ Lớn  
Tám quả bom mô phỏng kiểu Tây  
Được đem cài sẵn nơi đây  
Gần bên dinh thự, nối dây giựt mìn

Việc bại lộ, giặc tìm bắt bố  
Giám họ Phan khám Lớn Sài Gòn  
Kêu tù bản án chung thân  
Phá tan sào huyệt ở gần Hóc Môn

Vây khám Lớn, quyết tâm giải thoát  
Đánh nhà đèn, đồng loạt xung phong  
Nghĩa quân thề chết một lòng  
Giải vây chủ tướng thoát vòng lao đao

Cuộc khởi nghĩa cho dù thảm bại  
Nhưng tiếng thơm dội mãi ngàn năm  
Những người vị quốc vong thân  
Là gương nhắc nhở cho dân hiểu rằng

Không gì quý cho bằng độc lập  
Không gì hơn dân tộc phồn vinh  
Đuổi đi lũ giặc viễn chinh  
Cởi ách nô lệ, chính quyền giành ngay

Ông đội Cấn vốn tên Trịnh Đạt  
Người cầm đầu cách mạng chống Tây  
Cùng Lương ngọc Quyến giúp tay

Phất cờ khởi nghĩa lựa ngày khởi binh

Chọn Thái Nguyên : địa bàn nổi dậy  
Cùng quân dân chiếm lấy đèo lao  
Tấn công trại lính phá rào  
Đập tan xiềng xích tròng đầu dân ta

Với quân số hơn ba trăm lính  
Chỉ một tuần chiếm lĩnh khắp nơi  
Giặc đưa tiếp viện ngàn người  
Phản công đê bẹp đánh lui quân mình

Dững nghĩa binh rút về Tam Đảo  
Để tạm thời nương nấu nơi đây  
Lựa thời phục kích bao vây  
Dần dần lực cạn, càng ngày càng suy

## QUYẾN BA MƯỜI

### KHẢI ĐỊNH HOÀNG ĐẾ (1916- 1925)

Giặc Pháp đày Duy Tân hoàng đế  
Đưa Bửu Đảo lên thế ngôi vua  
Đấy là Khải Định được cho  
Vì ông thân Pháp, về hòa với Tây

Khi lên ngôi trên ba mươi tuổi  
Vợ thì nhiều, lại nổi...không con

Ưa dùng thuốc phiện là hơn...  
Thân hình bạc nhược gầy còm thảm thương

Ngồi trên ngai dung nhan giống hệt  
Theo nhà văn Somerset Maugham  
Trông như pho tượng bằng đồng  
Người không tình cảm, lạnh lùng vô tri

Năm Nhâm Tuất(1922) vua đi sang Pháp  
Dự hội chợ ở tận Marseille  
Công du tiêu phí vung tay  
Hết tiền quốc khố , phải xoay thêm vàng  
Nhân làm lễ tứ tuần đại khánh  
Thông báo cho bá tánh miền Trung  
Bắt dân vàng bạc chúc mừng  
Dẫu là sinh nhật chỉ tròn bốn mươi

Vua bù nhìn ở nơi đất Huế  
Bày lảm trò khiến để người chê  
Chê cười chưởi lũ tay sai  
Cúi đầu làm mọi cho loài ngoại xâm

Có một bài tự thân bút ký  
Viết về chuyện quốc thể an nguy  
Xử oan vua cũng châu phê  
Vài điều lặc vặt nhiều khi buồn cười

Vua lại sai xây lăng Khải Định  
Lo cho mình hậu tính mai sau

Kiến trúc trong bản sơ đồ  
Nửa Âu nửa Á làm cho khác người

Làng Ngọc Điền nằm ngay Nghệ Tĩnh  
Phạm Hồng Thái sinh quán ở đây  
Cha làm Huấn Đạo nơi này  
Là người chống Pháp trong thời Cần Vương

Theo tấm gương vì dân vì nước  
Chàng thanh niên dần bước ra đi  
Sá gì một thuở chia ly  
Sá chi một chút nữ nhi thương tình

Đường cách mạng thênh thênh phía trước  
Phải làm cho dân được ấm no  
Phải dùng bạo lực mà đo  
Ra tay giết sạch kẻ thù mà thôi

Đã bôn ba chân trời góc bể  
Khi Trường Sơn, khi đất Thái Lan  
Xuống tàu ra Thái Bình Dương  
Ghé vào Thượng Hải, theo đường Quảng Châu

Ở Quảng Châu, gặp Hồ Tùng Mậu  
Cùng bạn bè, qua thấu Đông Kinh  
Chủ trương cổ động tuyên truyền  
Vào sâu trong giới thanh niên bên ngoài

“Tâm Tâm xã” là nơi hội quán

Chỗ cho người cách mạng vào ra  
Xiển dương tư tưởng quốc gia  
Chủ trương bạo động vẫn là ưu tiên

Tin Toàn Quyền Đông Dương vừa đến  
Lệnh ám sát được tiến hành ngay  
Phạm Hồng Thái nhận việc này  
Diệt tên đầu sỏ cho người biết ta

Tựa Kinh Kha lên đường quyết tử  
Ông ngắm ngòm theo dõi Merlin  
Theo từ Thượng Hải theo lên  
Đông Kinh quay lại, ghé miền Quảng Châu

Một buổi lễ ngoại giao đại yến  
Nằm ở phố Sa Diện, Tô Châu  
Đội lối ký giả lọt vào  
Liệng bom giết lử cầm đầu thực dân

Tiếng bom nổ vô vàn dữ dội  
Là tuyên ngôn đối với thực dân  
Rằng bây đã đến ngày tàn  
Chính sách thuộc địa chẳng còn bao lâu

Phạm Hồng Thái đi vào lịch sử  
Làm tròn xong nghĩa vụ vinh quang  
Là người liệt sĩ Việt Nam  
Vong thân vị quốc nêu gương cho đời

Hoàng Hoa Cương là nơi an nghỉ  
 Người anh hùng khí tiết ngàn năm  
 Tổ quốc đền nợ tri âm  
 Hy sinh tính mạng gieo mầm tự do

Năm Ất Sửu(1925) vì lo vận nước  
 Phan Châu Trinh tuy sức đã tàn  
 Vẫn còn gắng soạn diễn văn  
 Bàn về đạo đức Đông Tây cùng người

Vốn là người nặng tình dân chủ  
 Quyết đưa ra tranh thủ vấn đề  
 Quốc gia sở dĩ vận suy  
 Cũng vì chuyên chế, cũng vì ngu dân

Cần bỏ kiểu tự thân cổ hủ  
 Giảm bớt đi lối cũ từ chương  
 Phải đem khoa học vào trường  
 Dạy cho bọn trẻ biết đường văn minh

Phan Bội Châu nhân danh công lý  
 Lên án Tây, lũ quỷ thực dân  
 Vì sao dân phải hờn căm ?  
 Vì sao dân đói, dân than mọi bề ?

Trong điều trần , ông quy trách nhiệm  
 Chính bọn Tây đã biến nước này  
 Thành nơi địa ngục đọa đày  
 Là nơi quân phiệt ra tay làm giàu

Kêu gọi dân mau mau đổi mới  
 Việc trị nước cần phải canh tân  
 Đập tan đế quốc thực dân  
 Giành quyền tự chủ non sông về mình

Bọn đương quyền mang ông ra xử  
 Quyết đưa ông xử tử làm gương  
 Đâu ngờ dân Việt kiên cường  
 Đấu tranh chống lại xuống đường hô vang

Viên Toàn Quyền Đông Dương mới đổi  
 Trước cường phong phản đối, dân ta  
 Nhằm lúc Khải Định băng hà  
 Varenne đành phải cho qua việc này

Vua Khải Định một người lãnh cảm  
 Việc ái ân khó được quan tâm  
 Hưởng dương chưa tới bốn lăm  
 Một tay bạc nhược khổ dân cả đời

### **BẢO ĐẠI HOÀNG ĐẾ (1925- 1945)**

Vua Bảo Đại lên thay Khải Định  
 Lập Hội đồng Phụ Chính điều hành  
 Từ nay coi sóc triều đình  
 Để cho Vĩnh Thụy học hành cho xong

Trong ý đồ vô cùng nham hiểm  
 Đưa sang tây để biến hoàng thân  
 Ăn chơi , hủ hóa lâu dần  
 Trở thành quen thói mất lần khả năng

Triều đình Huế nay nhường mất hẳn  
 Chẳng khác nào một cỗ máy xay  
 Chạy theo ngân sách của Tây  
 Vua quan được Pháp từng ngày trả lương

Viện Cơ Mật khi bàn việc nước  
 Đều phải lo gởi trước cho Tây  
 Bởi rằng chúng buộc từ nay  
 Nhất động nhất cử báo ngay Toàn Quyền

Các thành viên Hội Đồng Cơ Mật  
 Vị Chủ tịch người Pháp chính tông  
 Mặc dù nghị luận bàn chung  
 Nhưng quyền quyết định cuối cùng do Tây

Những đổi thay khắp trên thế giới  
 Là những điều thúc hối dân ta  
 Tin tức báo chí từ xa  
 Giao thông liên lạc xem ra khá nhiều

Biết nhìn theo văn minh thế giới  
 Nước quanh ta tiến bộ không ngừng

Còn mình thì kín như bưng  
 Vì Tây kiểm duyệt canh chừng thường xuyên

Nước nhược tiểu về nguyên một phía  
 Đồng một lòng cương quyết vùng lên  
 Xướng khai chủ thuyết dân quyền  
 Đấu tranh cách mạng tăng thêm tinh thần

Toàn thế giới dần dần phân hóa  
 Hình thành ra các khối liên minh  
 Đế quốc Anh, Pháp giật mình  
 Tại sao thuộc địa đấu tranh dân quyền ?

### NGUYỄN THÁI HỌC VÀ VIỆT NAM QUỐC DÂN ĐẢNG

Một xu hướng tự nhiên tất yếu  
 Đòi tự do bằng máu kẻ thù !  
 Đánh tan tất cả âm mưu  
 Để giành độc lập lại cho nước nhà

Nguyễn Thái Học hiểu ra điều ấy  
 Sau nhiều năm trăn trở suy tư  
 Lập ra chi bộ bấy giờ  
 Cùng nhau bàn tính, dự trù chọn tên

Quốc Dân Đảng đã liên kết lại  
 Các đồng chí cùng ở bên nhau  
 Lần đầu họp ở Thể Giao  
 Chỉ trong mấy tháng người vào khá đông

Hồn Cách Mệnh, giòng sông của Đảng  
 Gieo vào lòng tư tưởng vì dân  
 Đảng viên trong nước nhiều lần  
 Bầu ra Tổng Bộ, bao gồm mấy ban

Nguyễn Thái Học cử làm Chủ tịch  
 Phó đức Chính giữ việc chỉ huy  
 Trưởng ban ám sát : Song Khê  
 Ký Con, Nhượng Tống thêm nghề chế bom

Biết Thái Học : linh hồn của Đảng  
 Pháp cho người đeo đẳng bám theo  
 Năm nghìn, giải thưởng được treo  
 Chúng đem tiền bạc làm xiêu lòng người

Giết được người, người nào chẳng thấy  
 Đảng Quốc Dân tiếng dậy như cồn  
 Phố phường cho rãi truyền đơn  
 Giết Tây, ám sát nổ bom vang rền

Giết Thừa Mai một tên phản đảng  
 Xử tử Kinh, thanh toán đội Dương  
 Giữ nghiêm luật Đảng kỷ cương

Tiến hành khởi nghĩa ngày càng nhanh hơn

Một bản án rộng đường khủng bố  
 Giết Ba Gianh ngay sở Mộ Phu  
 Tên buôn người, kẻ đại thù  
 Bị đoàn Ám Sát bắn cho nát đầu

Một tháng sau, giặc tung thám tử  
 Quyết truy lùng Tổng Bộ Trung Ương  
 Đảng viên bị bắt cả ngàn  
 Nhiều tên phản đảng, Việt gian ra hàng

Theo chủ trương Hội Đồng Tổng Bộ  
 Phải tấn công đập đổ quyền hành  
 Học coi cánh ở Bắc Ninh  
 Khắc Nhu : Phú Thọ, ngoại thành : Ký Con

Trong Rừng Sơn cạnh vùng Yên Bái  
 Phó đức Chính nói với đội viên  
 Hẹn giờ nơi đánh trước tiên  
 Tấn công trại lính, chiếm liền các kho

Giặc yếu thế, thua to trốn chạy  
 Nhưng sáng gần, quay lại phản công  
 Quân ta cố gắng xung phong  
 Dần dần đạn hết, rút lui vào rừng

Ở miền xuôi bắt đầu Phả Lại  
 Năm đạo quân vây trại công đồn

Bất thành vì sớm một hôm  
Cơ mưu bị lộ rút sang La Hào

Ở Vĩnh Bảo xông vào huyện lỵ  
Hoàng Gia Mô cuống quýt xin tha  
Huyện thành đã thuộc về ta  
Nhân dân làm cỗ bày ra hội mừng

Máy bay giặc trên không trinh sát  
Chấm tọa độ, oanh tạc phe ta  
Bộ binh giặc kéo tràn qua  
Đốt thiêu hết sạch cửa nhà của dân

Chúng truy nã nghĩa quân ráo riết  
Các đảng viên bị giết sạch dần  
Tin đưa giặc đã hành quân  
Đánh tan Hưng Hóa, vây gần Lâm Thao

Thành Hà Nội được giao cho Nghiệp  
Làm nhiệm vụ cắt đứt thông tin  
Ném bom công sở chính quyền  
Xung phong chiếm lĩnh Nhà Đèn Trung Ương

Quân đối phương chùng như thắng thế  
Chúng truy kích cố diệt phe ta  
Tịch thu vũ khí tìm ra  
Tăng cường trấn áp, soát nhà lục dân

Các lãnh tụ Quốc Dân, hầu hết

Bị bắt đi, kẻ chết trong tù  
Người vì thất thế sa cơ  
Rút vào bóng tối để chờ thời cơ

Các chi bộ cơ hồ tan vỡ  
Giặc ngày đêm bắt bố lung tung  
Biết nơi Thái Học đường cùng  
Là ấp Cổ Vịt, khoanh vùng bắt anh !

Vị lãnh tụ trở thành biểu tượng  
Cho linh hồn Cách Mạng Nhân Dân  
Vùng lên đánh đổ thực dân  
Cởi xiềng nô lệ, đuổi quân bạo tàn

Trên Yên Bái, mười ba liệt sĩ  
Tiến lên đài đường bệ hiên ngang  
Một vòng nguyệt quế vinh quang  
Mà dân tộc đã khóc dâng cho Người

Vẫn tươi cười trên đài hành quyết  
Hô "Việt Nam vạn tuế" rền vang  
Một lời nhắn gửi nước non  
Trước giờ vĩnh biệt quốc dân đồng bào

Nỗi hờn đau thoáng qua ánh mắt  
Sáng ngời trên gương mặt các anh  
Giữa rừng dân chúng bao quanh  
Quốc kỳ, cờ đảng nghiêng mình tiếc thương

Bước đường hoàng lên đài đồng dục  
 Quắc mắt nhìn lũ giặc ngoại xâm  
 Một lòng vì nước vong thân  
 “Thành công không được, thành nhân với đời !”

Trống ba hồi, đầu rơi khỏi cổ  
 Giữa pháp trường máu đổ thây phơi  
 Dường như vang vọng bao lời :  
 “Tự do, Độc lập muôn đời Việt Nam!”

Có một người âm thầm theo dõi  
 Nở nụ cười tạ gửi các anh  
 Ngậm hờn, giọt lệ long lanh  
 Chị theo anh đến cạnh bên pháp trường

Từ pháp trường , chị quay về lại  
 Viết bức thư tuyệt mạng gửi cha  
 “Chết sâu thừa có xót xa  
 đời mà ai biết, người mà ai hay !”

Nguyễn thị Giang xưa nay nào có  
 Là một trang liệt nữ anh hùng  
 Khăn sô một dải cho chồng  
 Bài thơ tuyệt mạng tạ lòng núi sông

Giòng lịch sử tạm dừng ngang đấy  
 Chuyện tương lai xin đợi kẻ sau  
 Biên niên sử ký thêm vào  
 Bằng lòng trung thực, ta giao cho người.

HỒ ĐẮC DUY

Kính bút

Việt Nam ngày 11 tháng 3 năm 2000

--- ❁❁❁ ---